



PH CK.0000070882

ÊN CỨU PHẬT HỌC VIỆT NAM

PHẬT LỊCH - 2544

KINH CHỦ THƯỜNG TỤNG



UYÊN
LIỆU

NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

KINH CHÚ THƯỜNG TỤNG

PHÂN VIỆN NGHIÊN CỨU PHẬT HỌC VIỆT NAM

KINH CHỦ THƯỜNG TỤNG



NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC



NAM-MÔ BẢN-SƯ THÍCH-CA MÂU-NI-PHẬT

LỜI GIỚI THIỆU

Kinh chú Phật nói ra là cốt chỉ cho chúng sinh ngộ được cái tâm thanh tịnh sáng suốt sẵn có của mình, để rồi cũng được như Phật vậy.

Do đó người học, tụng Kinh cần phải hiểu ý nghĩa câu Kinh.

Đức Phật đã dạy: "Học không cần nhiều, chủ yếu thực hành những điều đã học. Người học, tụng nhiều mà không hiểu nghĩa thì chỉ uống công nhọc trí mà thôi". Thế mà đa phần các Phật tử chúng ta ngày nay đều nói: Tuy nhiên chúng tôi đọc tụng mà không hiểu biết gì ý nghĩa câu Kinh. Bởi lẽ Kinh Tạng Phật giáo xưa nay hầu hết bằng chữ Hán, mà chúng tôi bây giờ thì đâu có học chữ Hán như các cụ ngày xưa.

Để giải quyết vấn đề khó khăn cấp bách này, chúng con xin tri ân các cố tôn túc: Hòa thượng Thích Tuệ Nhuận, Hòa thượng Thích Thiện Hoa, Hoà thượng Tố Liên, Hoà thượng Trí Hải... Cụ thiều Chửu, cụ Lê Đình Thám... Đã dày công phiên dịch các Kinh, Luận chữ Hán ra chữ nghĩa Việt. Các Ngài đều mong muốn được truyền bá tri kiến Phật bằng chính tiếng nói của mẹ đẻ mình, nhằm mở mang Đạo Pháp thực hiện lời Đức Thích Ca Giáo Chủ khi còn tại thế thường dạy các đệ tử của mình rằng: "Các người phải truyền bá Đạo Phật bằng chính thứ ngôn ngữ của địa phương mình, của dân tộc mình".

Qua ý đó nên khi Đạo Phật hội nhập vào các nước như: Trung Quốc, Nhật Bản, Triều Tiên, Anh, Pháp, Đức, Lào, Thái Lan họ đều biết dịch Kinh, Luật của Phật từ tiếng Phạn Ấn Độ ra tiếng nước họ, để họ dễ dàng phổ cập hoằng dương Phật Pháp. Vậy việc chuyển dịch Kinh Hán sang nghĩa Việt để học, tụng là hoàn toàn đúng với tinh thần hóa độ của Đạo Pháp thời nay. Như chúng ta đều biết các trường học, các cơ quan thông tin báo chí và các văn kiện quan trọng của Nhà nước ta cũng đều dùng tiếng Việt, chữ Việt. Đó là biểu thị tính tự tôn dân tộc. Cho nên các vị Tăng, Ni, Phật tử cần phải gia tâm thực hiện theo sự hướng Đạo của Giáo Hội Phật giáo Việt Nam, nhiều năm qua đã và đang giáo hóa các Phật tử, mau chóng chuyển hóa truyền tụng Kinh dịch nghĩa tiếng Việt cho phù hợp thời đại.

Thưa các vị: Quyển "KINH CHÚ THƯỜNG TỤNG" này được xuất bản cũng không ngoài mục đích đó, nên chúng tôi đã nhiều năm sưu tầm, tham khảo các bản Kinh nghĩa, rồi hệ thống tập hợp lại thành một quyển để cho việc sử dụng được thuận tiện, mỗi khi đi chùa hoặc theo khóa lễ ở các Đạo tràng khỏi phải đem nhiều quyển, đôi khi các quyển dịch lại khác nhau, về cách hành văn hoặc không đồng nhất về phần nghi thức, khiến cho khi tụng đọc gặp nhiều trở ngại... Nay quyển "KINH CHÚ THƯỜNG TỤNG" ấn hành mong giúp quý Phật tử dễ dàng đọc tụng, dễ hiểu, dễ thực hành. Ngoài ra chúng tôi còn sao chép thêm phần: "PHỤ LỤC KHOA CÚNG" hướng dẫn quý vị cách cúng lễ vào các ngày giỗ, Tết, tuần tiết, ngày Phật đản hoặc lễ cầu an, cầu siêu... Mỗi Phật tử đều tự mình hành

được khóa lễ, khỏi phải đi nhờ cậy phiên hà mà vẫn đảm bảo đúng nghi lễ của người con Phật. Song chắc rằng không tránh khỏi điều khiếm khuyết, mong quý vị cảm thông chỉ cho điều sai sót. Phân viện nghiên cứu Phật học cũng xin chân thành tán thán công đức các bậc tôn túc Hòa thượng, Thượng tọa, Đại đức, Tăng Ni cùng chư thiện tín đã phát tâm Bồ Đề tham gia biên soạn ủng hộ tài vật cho quyển Kinh này vừa kịp phát hành vào mùa an cư kết hạ.

Quán Sứ tháng 6 năm Mậu Dần

Phật lịch 2542 được hoàn mãn

NAM - MÔ HOAN - HỈ - TẠNG BỒ - TÁT MA HA - TÁT

Phân viện nghiên cứu Phật học Việt Nam

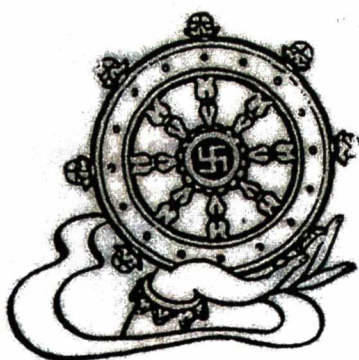


NAM -MÔ A-DI-ĐÀ PHẬT

KINH A - DI - ĐÀ

HÁN DỊCH: TAM-TẠNG PHÁP-SƯ CƯU-MA-LA-THẬP

VIỆT DỊCH: THÍCH-TUỆ-NHÂN



KINH A - DI - ĐÀ

(ĐỈNH LỄ TAM BẢO)

Tất thấy cung kính.

Dốc lòng kính lạy Phật - Pháp - Tăng
thường ở khắp mười phương. (3 LỄ) 000

(DÂNG HƯƠNG)

Hương thơm nguyện mây lành kết tụ
Cõi pháp hương biến đủ mười phương
Vô biên trong cảnh Phật đường

Trang nghiêm vô lượng tâm hương tỏ bày
Đạo Bồ - Tát đủ đầy tiến hóa
Như - Lai hương thành quả chu viên.

(1VÁI) 000

Cúng dàng rồi - Tất thấy cung kính.

Dốc lòng kính lạy Phật - Pháp - Tăng
thường ở khắp mười phương. (1 LỄ) 000

(CA NGỢI ĐỨC PHẬT)

Sắc thân chư Phật khác thường
Thế gian khôn sánh ai đương ai bì

Cao siêu bất khả tư nghì
 Nên con đỉnh lễ không gì chuyển lay
 Thân sắc vô tận Như - Lai
 Trí tuệ vô lượng đức tài vô biên
 Tất thấy pháp trụ thường xuyên
 Cho nên con đường về nương tựa nhờ
 Sức chí nguyện lớn vô bờ
 Độ cho khắp cả mê mờ quần sinh
 Khiến bỏ nóng khổ thân mình
 Nước kia thanh tịnh được sinh tức thời
 Con nay ba nghiệp sạch rồi
 Quy y lễ tán xin Ngài chứng minh
 Nguyện cùng hết thấy chúng sinh
 An vui nước Phật đồng sinh được về.
 Án - Pha - Nhật - La - Vật (3 LẦN) 1 VÁI

(CHÍN LAY)

1 - Nhất tâm đỉnh lễ: A - Di - Đà -
 Phật thanh tịnh diệu pháp thân cõi Tịnh
 - Thường Tịch - Quang cùng khắp pháp
 giới chư Phật. (1 LỄ) O

2 - Nhất tâm đỉnh lễ A - Di - Đà -
 Phật vi trần tướng hải thân cõi Thực -
 Báo Trang - Nghiêm cùng khắp pháp
 giới chư Phật. (1 LỄ) O

3- Nhất tâm đỉnh lễ: A - Di - Đà -
Phật giải thoát tướng nghiêm thân cõi
Phương - Tiệm Thánh - Cư cùng khắp
pháp giới chư Phật. (1 LỄ) O

4 - Nhất tâm đỉnh lễ: A - Di - Đà
Phật Đại - Thừa căn giới thân cõi An -
Lạc Phương - Tây cùng khắp pháp giới
chư Phật. (1 LỄ) O

5 - Nhất tâm đỉnh lễ: A - Di - Đà
Phật thập phương hóa vãng thân cõi An
- Lạc Phương - Tây cùng khắp pháp giới
chư Phật. (1 LỄ) O

6 - Nhất tâm đỉnh lễ: Giáo, Hành, Lý,
tam Kinh cả Y, Chính tuyên dương cõi
An - Lạc Phương - Tây cùng khắp pháp
giới Tôn - Pháp. (1 LỄ) O

7- Nhất tâm đỉnh lễ: Quán - Thế -
Âm Bồ - Tát vạn ức tử kim thân cõi An -
Lạc Phương - Tây cùng khắp pháp giới
Bồ - Tát. (1 LỄ) O

8 - Nhất tâm đỉnh lễ: Đại - Thế - Chí
Bồ - Tát vô biên quang chí thân cõi An -
Lạc Phương - Tây cùng khắp pháp giới
Bồ - Tát. (1 LỄ) O

9 - Nhất tâm đỉnh lễ: Thanh - Tịnh
Đại - Hải - Chúng mãn phận nhĩ nghiêm
thân côi An - Lạc Phương - Tây cùng
khắp pháp giới Thánh Chúng.

(1 LỄ) 000

(SÁM - HỐI)

Con nay khắp vì bốn ân ba côi pháp
giới chúng sinh tất nguyện đoạn trừ tam
chướng quy mệnh sám - hối. (1 LỄ) 000

Chúng Con nguyện chí tâm sám - hối:

Cùng chúng sinh pháp giới tỏ bày

Từ bao đời kiếp tới nay

Vô minh che lấp chẳng hay biết gì

Nên lầm lỗi mê si tạo ác

Do sáu căn theo pháp chẳng lành

Cùng ba nghiệp nối nhau hành

Mười điều ác phạm rộng thành vô biên

Năm Vô - Gian triền miên chúng tội

Không thể nào nói nổi cho cùng

Mười phương chư Phật không ngừng

Phóng quang soi sạch sáng trưng trong đời

Pháp đầy ấp ngập trời hương vị

Lại lý mẫu thường trụ vô ngân

Con từ vô thủy duyên trần

Ba nghiệp tám tối sáu căn lấp đè

Chẳng phân biệt chẳng nghe chẳng thấy

Theo nghiệp duyên từ đấy nổi trôi

Trong vòng sinh tử luân hồi
Trải muôn nghìn kiếp chưa rời thoát ra
Kính rằng Đức Giá - Na biến hóa
Pháp âm truyền khắp cả mười phương
Phật ở nơi Thường - Tịch - Quang
Nên các pháp đều pháp đường Như - Lai
Vô minh dắt con hoài theo chạy
Nên Bồ - Đề chẳng thấy sạch trong
Cảnh giải thoát mà buộc tròng
Nay mới tỏ ngộ một lòng ăn năn
Trước chư Phật đem thân phụng đối
Xin phát lồ sám - hối Di - Đà
Con cùng chúng sinh gần xa
Sáu căn tội lỗi do ba độc làm
Từ vô thủy đã ham gây tạo
Hoặc vị lai hiện tại do mình
Hoặc nghe hoặc thấy làm thính
Hoặc xui người khác mà mình theo vui
Hoặc là nhớ hoặc rồi quên biệt
Hoặc biết hay chẳng biết lỗi chi
Hoặc là nghi hoặc chẳng nghi
Hoặc là che giấu hoặc thì chẳng che
Hết thấy tội dầu nghe nặng nhẹ
Rốt ráo đều sạch sẽ tiêu tan
Con xin sám - hối cầu an
Sáu căn ba nghiệp nhẹ nhàng sạch tinh
Để được trọn căn lành tu bổ
Hồi hướng về Tịnh - Độ trang nghiêm

Chúng sinh đều được như nguyên
 Đồng sinh An - Dưỡng nương duyên Di - Đà
 Nguyên Đức Phật Sa - Bà hằng độ
 Khiến cho con được chỗ căn lành
 Hiện tiền tăng tiến tinh anh
 Nhân duyên Tịnh - Độ để dành lâm chung
 Thân chính niệm tâm cùng nghe tỏ
 Tận mắt nhìn thấy rõ Di - Đà
 Cùng chư Thánh - Chúng cầm hoa
 Tiếp con trong khoảng sát - na trước Ngài
 Đủ đạo hạnh tâm khai Bồ - Tát
 Độ chúng sinh rộng khắp Bồ - Đề

(1 VÁI) 000

Sám - hối phát nguyện rồi, quy mệnh
 lễ A - Di - Đà Phật cùng khắp bậc Tam -
 Bảo.

(3 LỄ) 000

(TÁN HƯƠNG)

Lư hương vừa bén chiên đàn
 Khắp trong cõi pháp Đạo - Tràng thơm thay
 Hải hội chư Phật đều hay
 Theo chỗ dâng kết đài mây trong lành
 Ân cần giải tỏ lòng thành
 Toàn thân chư Phật hiện hành độ cho.
 Nam - Mô Hương - Vân - Cái Bồ - Tát
 Ma - Ha - Tát.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

THẦN CHÚ SẠCH KHẨU NGHIỆP

Án tu lị tu lị, ma ha tu lị, tu tu lị tát
bà ha. (3 LẦN) O

THẦN CHÚ SẠCH THÂN NGHIỆP

Án tu đa lị, tu đa lị, tu ma lị, sa bà ha.
(3 LẦN) O

THẦN CHÚ SẠCH BA NGHIỆP

Án sa phạ, bà phạ truật đà sa phạ,
đạt mạ sa pha, bà phạ truật độ hám.
(3 LẦN) O

THẦN CHÚ AN THỔ ĐỊA

Nam mô tam mãn đã một đà nẫm, án
độ rô độ rô, địa vĩ tát bà ha. (3 LẦN) O

THẦN CHÚ PHẢ CÚNG DÀNG

Án nga nga nẵng, tam bà phạ phiệt
nhật ra hộc (3 LẦN) OOO

KỆ KHAI KINH

Pháp Phật cao sâu rất nhiệm mầu
Muôn đời khó gặp dễ hay đâu
Con nay nghe thấy được trì thụ
Chân nghĩa Như - Lai nguyện hiểu sâu
Nam - Mô Bản - Sư Thích - Ca Mâu -
Nhi Phật. (3 LẦN) OOO

PHẬT NÓI KINH A - DI ĐÀ

Chính thực tôi nghe: Một thời Đức Phật ở nước Xá - Vệ. Ngài ngự tại nơi vườn ông Cấp - Cô - Độc trong đó có những cây của Thái - Tử Kỳ - Đà, cùng với các bậc Đại Tỷ - Khiêu Tăng, một nghìn hai trăm năm mươi vị dự hội, đều là những bậc Đại A-La-Hán, nơi đó đại chúng đều biết: Trưởng lão Xá-Lợi-Phất, Ma-Ha-Mục-Kiên-Liên, Ma-Ha-Ca-Điếp, Ma-Ha -Ca-Chiên-Diên, Ma-Ha-Câu-Hy-La, Ly- Bà-Đa, Chu-Lợi-Bàn-Đà-Già, Nan-Đà, A-Nan Đà, La-Hầu-La, Kiều-Phạm-Ba- Đề, Tân-Đầu-Lư-Phả-La-Đọa, Ca-Lưu-Đà-Di, Ma-Ha-Kiếp-Tân-La, Bạc-Câu- La, A-Nâu-Lâu-Đà và nhiều bậc đại đệ tử khác như thế nữa. Lại có các vị Đại Bồ-Tát là: Văn-Thù-Sư-Lợi - Pháp-Vương-Tử, A - Dật - Đa - Bồ - Tát, Càn-Đà Ha- Đề - Bồ - Tát, Thường - Tinh, Tiến - Bồ - Tát, cùng các bậc Đại Bồ-Tát khác cũng như thế nữa, cả Vua Đế-Thích và các Vua khác cùng với nhiều đấng trên các cõi Trời, lại cùng cõi khác đông không kể xiết cùng đến dự hội.

Bây giờ Đức Phật bảo Ngài Trưởng lão Xá-Lợi-Phất rằng: "Từ đây đi về hướng tây, qua mười muôn ức cõi Phật, có thế giới tên là Cực - Lạc, cõi ấy có Đức Phật hiệu là: A-Di - Đà hiện đang thuyết pháp".

Xá - Lợi - Phất này! Cõi đó vì sao tên là Cực - Lạc? Vì chúng sinh cõi đó không có những nỗi khổ, chỉ hưởng những điều vui nên gọi tên là Cực - Lạc.

Lại nữa Xá-Lợi-Phất! Cõi nước Cực-Lạc, có bảy lần bao lớn, bảy lần lưới giăng, bảy lần hàng cây, toàn bằng bốn thứ báu bao bọc xung quanh, bởi thế nước kia tên là Cực - Lạc.

Lại nữa Xá-Lợi-Phất? Cõi nước Cực-Lạc có ao bảy thứ báu. Trong ao đầy đủ nước tám công đức, đáy ao thuần bằng cát vàng trải làm đất, bốn bên đường đi toàn bằng vàng bạc, lưu ly, pha - lê - tạo thành, trên có lầu gác cũng toàn bằng vàng bạc, lưu-ly, pha - lê, xà - cừ, xích-châu, mã-nã, trang sức tinh nghiêm. Hoa sen trong ao to như bánh xe, màu xanh ánh sáng xanh, màu vàng ánh sáng vàng, màu đỏ ánh sáng đỏ, màu trắng ánh sáng trắng, màu nhiệm thơm ngát và tinh khiết.

Xá - Lợi - Phất này! Cõi nước Cực-lạc thành tựu như vậy là do công đức tạo thành trang nghiêm. ○

Lại nữa Xá - Lợi - Phất! Cõi nước Phật nơi kia, thường nổi nhạc trời, đất bằng vàng ròng, ngày đêm sáu thời, trời như mưa xuống hoa Mạn-Đà-La. Chúng sinh cõi đó thường khi sáng sớm, lấy những y cách, đựng các hoa thơm đi cúng phương xa mười muôn ức Phật, kịp đến giờ ăn, liền về bản quốc, ăn xong cơm nước, đi dạo thanh thoi.

Xá Lợi - Phất này! Cõi nước Cực - Lạc thành tựu như vậy là do công đức tạo thành trang nghiêm. ○

Rồi lại còn nữa Xá - Lợi - Phất ơi! Nước kia thường có nhiều các loài chim, màu đẹp vẻ lạ như chim Hạc trắng, chim Vẹt, chim Công, chim Xá - Lợi, chim Ca-Lăng-Tần-Già, chim Cộng-Mệnh, những loài chim ấy ngày đêm sáu thời, tiếng hót hòa nhã, âm thanh đó phát ra các pháp: Ngũ - Căn, Ngũ - Lực, Thất-Bồ-Đề - Phận, Bát - Thánh - Đạo - Phận và nhiều Pháp khác cũng như thế nữa, chúng sinh cõi đó, nghe tiếng ấy rồi, thấy đều niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng.

Xá - Lợi Phất này! Ông chớ cho rằng

những loài chim ấy, thật vì tội báo mà phải sinh ra, tại vì lẽ sao? vì cõi nước Phật nơi kia, không bao giờ có ba đường ác.

Xá - Lợi - Phát này! Cõi nước Phật nơi đó, cái tên đường ác còn không thể có, huống chi lại có đường ác thật ư? Những loài chim ấy là do Đức Phật A - Di - Đà muốn cho tiếng pháp truyền cảm khắp nơi mà biến hóa ra.

Xá Lợi - Phát này! Cõi nước Phật nơi kia gió hiu hiu thổi, những hàng cây báu, những lưới ngọc giăng, rung động phát ra đủ tiếng nhiệm mầu, như là trăm nghìn những thứ âm nhạc đồng thời nổi lên, người nghe tiếng đó tự nhiên đều sinh vui lòng niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng.

Xá Lợi Phát này! Cõi nước Phật nơi kia thành tựu như vậy là do công đức tạo thành trang nghiêm. ○

Xá - Lợi - Phát này! ý ông thế nào? Đức Phật nơi kia vì sao hiệu là A-Di-Đà?

Xá - Lợi - Phát này! Đức Phật nơi kia hào quang sáng láng vô cùng, soi suốt các nước, khắp cả mười phương, không còn chỗ chướng ngại, vì thế nên hiệu là A - Di - Đà.

Lại nữa Xá - Lợi - Phát! Đức Phật nơi

kia và nhân dân của Ngài, sống lâu vô cùng không thể kể xiết là bao nhiêu kiếp, vì thế nên hiệu là A - Di - Đà.

Xá - Lợi - Phất này! Đức Phật A - Di - Đà thành Phật đến nay đã được mười kiếp.

Lại nữa Xá - Lợi - Phất! Đức Phật nơi kia có nhiều đệ tử Thanh - Văn đều là bậc A - La - Hán, nhiều không thể tính đếm mà biết được, các hàng Bồ - Tát cũng đông như thế.

Xá - Lợi - Phất này! Cõi nước Phật nơi kia thành tựu như vậy là do công đức tạo thành trang nghiêm. ○

Lại nữa Xoa - Lợi - Phất! Cõi nước Cực-lạc chúng sinh sống ở đây, đều là những bậc không còn thoái chuyển, trong đó có rất nhiều vị nhất sinh bổ xứ, số đó rất đông không thể tính đếm mà biết được, chỉ có thể nói là nhiều vô lượng vô biên A - Tăng - Kỳ mà thôi.

Xá Lợi - Phất này! Chúng sinh nghe rồi, nên mong phát nguyện, nguyện sinh sang đây, là vì lẽ sao? Vì được cùng với các bậc thượng thiện như thế hội tụ một nơi. ○

Xá - Lợi - Phất này! Chẳng có thể lấy ít thiện căn, phúc đức, nhân duyên mà được sinh sang nước kia đâu.

Xá Lợi Phất này! Nếu có Thiện -

Nam tử, Thiện - Nữ nhân nào mà được nghe nói Đức Phật A-Di-Đà rồi nhớ kỹ lấy danh hiệu của Ngài mà niệm trong một ngày, hoặc hai ngày, hoặc ba ngày hoặc bốn ngày, hoặc năm ngày, hoặc sáu ngày, hoặc bảy ngày, một lòng tâm không tạp loạn, thế là người ấy đến khi lâm chung, Đức Phật A - Di - Đà cùng hàng Thánh Chúng, hiện thân trước người đó; người đó lúc chết tâm không điên đảo, liền được vãng sinh về nước Cực-Lạc của Đức Phật A - Di - Đà.

Xá - Lợi - Phất này! Ta thấy lợi như thế, cho nên nói thế, nếu có chúng sinh nghe lời nói ấy, nên mong phát nguyện sinh sang nước kia. o

Xá - Lợi - Phất này! Như Ta hôm nay ngợi khen công đức lợi ích chẳng thể nghe bàn của Đức Phật A-Di-Đà thì bên phương Đông cũng có: Đức A - Súc - Bề Phật, Tu - Di - Tướng Phật, Đại - Tu - Di Phật, Tu - Di - Quang Phật, Diệu - Âm Phật, còn nhiều Phật khác như cát sông Hằng cũng như thế nữa, đều ở nước mình hiện ra tướng lưỡi dài rộng, che khắp ba nghìn đại thiên thế giới, nói lời thành thực rằng: Chúng sinh các người, nên tin Kinh này, là một bản Kinh tán

thán công đức chẳng xiết nghĩ bàn và được hết thấy chư Phật hộ niệm. ○

Xá - Lợi - Phất này! Thế giới phương Nam, có Đức Phật - Nguyệt - Đăng Phật, Danh - Văn Quang Phật, Đại - Diệm - Kiên Phật, Tu - Di - Đăng Phật, Vô - Lượng - Tinh - Tiến Phật; còn nhiều Phật khác như cát sông Hằng cũng như thế nữa, đều ở nước mình hiện ra tướng lưỡi dài rộng, che khắp ba nghìn đại thiên thế giới, nói lời thành thực rằng: Chúng sinh các người nên tin Kinh này, là một bản Kinh tán thán công đức chẳng xiết nghĩ bàn và được hết thấy chư Phật hộ niệm. ○

Xá - Lợi - Phất này! Thế giới phương Tây có Đức Vô - Lượng - Thọ Phật, Vô-lượng-Tướng Phật, Vô-Lượng-Tràng Phật, Đại-Quang Phật, Đại-Minh Phật, Bảo-Tướng Phật, Tịnh-Quang Phật còn nhiều Phật khác như cát sông Hằng cũng như thế nữa, đều ở nước mình hiện ra tướng lưỡi dài rộng, che khắp ba nghìn đại thiên thế giới, nói lời thành thực rằng: Chúng sinh các người, nên tin Kinh này, là một bản Kinh tán thán công đức chẳng xiết nghĩ bàn và được hết thấy chư Phật hộ niệm. ○

Xá - Lợi - Phất này! Thế giới phương Bắc có Đức Diêm - Kiên Phất, Tối-Thắng-Âm Phất, Nan - Trữ Phất, Nhật - Sinh Phất, Vãng Minh Phất, còn nhiều Phất khác như cát sông Hằng cũng như thế nữa, đều ở nước mình hiện ra tướng lưới dài rộng, che khắp ba nghìn đại thiên thế giới, nói lời thành thực rằng: Chúng sinh các người, nên tin Kinh này, là một bản Kinh tán thán công đức chẳng xiết nghĩ bàn và được hết thấy chư Phất hộ niệm. 〇

Xá - Lợi - Phất này! Thế giới Hạ phương có Đức Sư - Tử Phất, Danh - Văn Phất, Danh - Quang Phất, Đạt-Ma Phất, Pháp - Tràng Phất, Trì - Pháp Phất; còn nhiều Phất khác như cát sông Hằng cũng như thế nữa, đều ở nước mình hiện ra tướng lưới dài rộng, che khắp ba nghìn đại thiên thế giới, nói lời thành thực rằng: Chúng sinh các người, nên tin Kinh này, là một bản Kinh tán thán công đức chẳng xiết nghĩ bàn và được hết thấy chư Phất hộ niệm. 〇

Xá - Lợi - Phất này! Thế giới Thượng phương có Đức Phạm - Âm Phất, Tú - Vương Phất, Hương - Thượng Phất, Hương -Quang Phất, Đại Diêm - Kiên Phất, Táp -Sắc -Bảo -Hoa - Nghiêm

Thân Phật, Ta-La - Thụ - Vương Phật, Bảo - Hoa Đức Phật, Kiến-Nhất-Thiết-Nghĩa Phật, Như Tu - Di - Sơn Phật; còn nhiều Phật khác như cát sông Hằng cũng như thế nữa, đều ở nước mình hiện ra tướng lưỡi dài rộng, che khắp ba nghìn đại thiên thế giới, nói lời thành thực rằng: Chúng sinh các người, nên tin Kinh này; là một bản Kinh tán thán công đức chẳng xiết nghĩ bàn và được hết thảy chư Phật hộ niệm. ○

Xá - Lợi - Phát này! ý ông thế nào? Vì sao Kinh này gọi tên là: Hết thảy chư Phật sở hộ niệm.

Xá - Lợi - Phát này! Nếu có Thiện-Nam tử, Thiện-Nữ nhân nào, nghe Kinh này rồi chịu nhớ kỹ lấy và nghe danh hiệu của các Đức Phật, thì Thiện - Nam tử Thiện - Nữ nhân ấy đều được chư Phật hết thảy hộ niệm chẳng hề lui chuyển, đều được chứng Đạo Vô - Thượng Chính - Đẳng Chính-Giác. Bởi thế cho nên Xá - Lợi - Phát ơi! Các ông đều nên tin lời Ta và lời của các Đức Phật đã nói. ○

Xá - Lợi - Phát này! Nếu có người muốn phát nguyện sinh sang nước Phật A-Di-Đà, ai đã phát nguyện, ai nay phát nguyện, ai sẽ phát nguyện thì những

người ấy đều chẳng thoái chuyển; ở cõi nước kia, hoặc đã sinh về, hoặc nay sinh về hoặc sẽ sinh về, đều chứng được Đạo Vô - Thượng Bồ - Đề. Bởi thế cho nên Xá - Lợi - Phất ơi! Các thiện nam tử thiện nữ nhân nào, nếu có ai tin thì nên phát nguyện sinh sang nước kia.

Xá - Lợi - Phất này! Như Ta ngày nay khen ngợi công đức chẳng xiết nghĩ bàn của các Đức Phật, thì các Đức Phật cũng lại khen ngợi, công Đức của Ta chẳng xiết nghĩ bàn mà nói lời này: "Đức Phật Thích - Ca Mâu - Ni làm được những việc rất khó, hiếm có ở ngay giữa cõi Sa - Bà kham khổ, lại vào oai đời có năm ác trước: Kiếp trước, kiến trước, phiền não trước, chúng sinh trước, mệnh trước chung, thế mà chứng được Vô - Thượng Bồ - Đề, lại vì chúng sinh nói ta phép ấy là phép hết thấy thế gian khó tin".

Xá lợi - Phất này! Nên phải biết rằng Ta ở cõi đời có năm ác trước rất khó làm này, mà đã làm được, nên nay chứng quả Vô - Thượng Bồ - Đề và vì hết thấy thế gian, nói pháp khó tin, thực là việc khó. o

Đức Phật nói. Kinh này rồi. Ngài Xá - Lợi Phất cùng các Tỷ - Khiêu, hết thấy thế gian, cõi Trời, cõi Người và A - Tu - La, cùng các cõi khác, nghe Đức Phật

dạy vui mừng tin nhận, đỉnh lễ rồi lui.
Đức Phật nói Kinh A - Di - Đà. 1 VAI 000

BÁT NHẤT THIẾT NGHIỆP CHUỐNG

CĂN BẢN ĐẮC SINH TỊNH - ĐỘ ĐÀ - LA - NI

Năng mỗ A - di - đà bà dạ, đà
tha già đà dạ, đà địa dạ tha, A -
di - lị đô bà tỳ, A - di - lị - đà, tất
đam bà tỳ, A - di - lị - đà, tỳ ca
lan đế, A di - lị - đà, tỳ ca lan
đá, già di nhị, già già na, chỉ đà
ca lệ, sa bà ha. (3 LẦN) 000

Hội lớn chốn Liên - Trì
Đức Di - Đà Như - Lai
Và Quán - Âm Thế - Chí
Cùng ngự tọa Sen đài
Tòa Vàng trên tiếp dẫn
Thệ độ hết muôn loài
Giữ sạch kiếp trần ai.

Nam - Mô Liên - Trì Hội - Thượng Phật
Bồ - Tát - Ma - Ha - Tát. (3 LẦN) 1 VAI 000

(Trong khóa tụng Kinh A - Di - Đà, muốn cầu siêu thì sau khi tụng phần kinh chính xong. Nếu lược không tụng phần "Sám Hối Văn" thì có thể đọc: Văn Cầu Siêu hay Biểu Kinh ở đoạn này. Còn như đọc được cả phần "Sám Hối Văn" ở trang bên thì tụng đến hết câu: "Nam - Mô Đại - Hạnh - Phổ - Hiền Bồ -

Tát." Ở cuối trang 36. Rồi sẽ đọc Văn Cầu Siêu hay Biểu Kinh và tụng tiếp Tâm Kinh Bát - Nhã đến tam tự quy là hết khóa lễ này.)

SÁM HỐI VĂN

(1 - TÁN THÁN CÔNG ĐỨC CỦA CHƯ PHẬT)

Đại - Từ Đại - Bi, thương chúng sinh
 Đại - Hỷ Đại - Xả cứu hàm thức
 Tướng tốt sáng ngời dụng nghiêm thân
 Chúng con chí tâm quy mệnh lễ. o

(2 - QUY Y TAM - BẢO)

Nam - mô quy y Kim - Cương Thượng
 - Sư quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng. o

(3 - PHÁT TÂM TỐI THƯỢNG THỪA)

Con nay phát tâm chẳng vì tự cầu
 phúc báo Nhân, Thiên cùng quả Thanh-
 Văn, Duyên Giác, nhĩn đến các quả vị
 Bồ-Tát trong quyền thừa. Con chỉ y theo
 Tối-Thượng-Thừa phát tâm Bồ - Đề
 nguyện cùng chúng sinh trong pháp giới,
 chung một lúc đồng chứng được quả Vô-
 Thượng Chính - Đẳng Chính - Giác. o

(4 - QUY Y VÔ TẬN TAM - BẢO)

Nam-mô quy y khắp mười phương
cùng tận cõi hư không tất thấy chư Phật. o

Nam - mô quy y khắp mười phương
cùng tận cõi hư không tất thấy tôn pháp. o

Nam-mô quy y khắp mười phương
cùng tận cõi hư không tất thấy Hiền-
Thánh-Tăng. o

(5 - XUNG DƯƠNG MƯỜI ĐỨC HIỆU CỦA CHƯ PHẬT)

Nam-mô: Như-lai, Ứng-Cúng, Chính
- Biến - Tri, Minh-Hạnh-Túc, Thiện -
Thệ, Thế - Gian- Giải, Vô - Thượng - Sỹ,
Điều-Ngự-Trượng -Phu, Thiên - Nhân -
Sư, Phật, Thế- Tôn. o

(6 - LỄ TÁM CHÍNH HIỆU PHẬT)

Nam - mô Phổ - Quang Phật.

Nam - mô Phổ - Minh Phật.

Nam - mô Phổ Tịnh Phật.

Nam - mô Đa-ma -La - Bát - Chiến -
Đàn - Hương Phật.

Nam - mô Chiên - Đàn - Quang Phật.

Nam - mô Ma - Ni - Tràng Phật.

Nam - mô Hoan - Hỷ - Tạng - Ma -
Ni-Bảo-Tích Phật.

Nam - mô Nhất - Thiết - Thế- Gian-

Nhạo-Kiến Thượng-Đại-Tinh- Tiến Phật.
 Nam - mô Ma - Ni - Tràng-Đăng-
 Quang Phật.

Nam - mô Tuệ - Cự - Chiếu Phật.

Nam - mô Hải - Đức - Quang - Minh
 Phật.

Nam - mô Kim - Cường-Lao - Cường-
 Phổ- Tán - Kim - Quang Phật.

Nam mô Đại - Cường - Tinh-Tiến-
 Dũng-Mãnh Phật.

Nam - mô Đại - Bi - Quang Phật.

Nam - mô Từ - Lực - Vương Phật.

Nam - mô Từ - Tạng Phật.

Nam - mô Chiến - Đàn-Hốt-Trang -
 Nghiêm - Thắng Phật.

Nam - mô Hiền - Thiện - Thủ Phật.

Nam - mô Thiện - ý Phật.

Nam-mô Quảng - Trang - Nghiêm-
 Vương Phật.

Nam - mô Kim - Hoa - Quang Phật.

Nam - mô Bảo - Cái Chiếu - Không-
 Tự-Tại- Lực - Vương Phật.

Nam - mô Hư - Không -Bảo-Hoa-
 Quang Phật.

Nam-mô Lưu-Ly-Trang-Nghiêm-
 Vương Phật.

Nam-mô Phổ-hiện - Sắc - Thân -
 Quang Phật.

Nam - mô Bất - Động - Chí - Quang
Phật.

Nam - mô Hàng-Phục-Chúng-Ma -
Vương Phật.

Nam - mô Tài - Quang - Minh Phật.

Nam - mô Trí - Tuệ - Thắng Phật.

Nam - mô Di - Lạc - Tiên - Quang
Phật.

Nam - mô Thiện - Tịch - Nguyệt-Âm-
Diệu-Tôn - Trí - Vương Phật.

Nam - mô Thế - Tịnh - Quang Phật.

Nam - mô Long - Chủng-Thượng-
Tôn-Vương Phật.

Nam - mô Nhật - Nguyệt - Quang
Phật.

Nam - mô Nhật - Nguyệt-Châu-
Quang Phật.

Nam - mô Tuệ - Chàng - Thắng-
Vương Phật.

Nam - mô Sư - Tử - Hóng - Tự-Tại-
Lực-Vương Phật.

Nam - mô Diệu - Âm - Thắng Phật.

Nam - mô Thường-Quang-Tràng Phật.

Nam - mô Quán - Thế - Đăng Phật.

Nam - mô Tuệ-Uy Đăng-Vương Phật.

Nam - mô Pháp-Thắng - Vương Phật.

Nam - mô Tu - Di - Quang Phật.

Nam - mô - Tu - Ma - Na - Hoa -

Quang Phật.

Nam - mô ưu - Đàm - Bát - La - Hoa-
Thù-Thắng - Vương Phật.

Nam - mô Đại - Tuệ - Lực - Vương
Phật.

Nam - mô A - Sơ - Tỳ - Hoan-Hỷ-
Quang Phật.

Nam - mô Vô - Lượng-Âm-Thanh-
Vương Phật.

Nam - mô Tài - Quang Phật.

Nam - mô Kim Hải - Quang Phật.

Nam - mô Sơn - Hải-Tuệ-Tự-Tại-
Thông Vương Phật.

Nam - mô Đại - Thông - Quang Phật.

Nam mô Nhất - Thiết Pháp - Tràng -
Mãn - Vương Phật.

Nam - mô Thích-Ca - Mâu - Ni Phật. o

Nam - mô Kim - Cương - Bát - Hoại
Phật.

Nam - mô Bảo - Quang Phật.

Nam - mô Long - Tôn - Vương Phật.

Nam - mô Tinh - Tiến - Quân Phật.

Nam - mô Tinh - Tiến - Hỷ Phật.

Nam - mô Bảo - Hỏa Phật.

Nam - mô Bảo - Nguyệt - Quang
Phật.

Nam - mô Hiện - Vô - Ngu Phật.

Nam - mô Bảo - Nguyệt Phật.

Nam - mô Vô - Cấu Phật.

Nam - mô Ly - Cấu Phật.

Nam - mô Dũng - Thí Phật.

Nam - mô Thanh - Tịnh Phật.

Nam - mô Thanh - Tịnh - Thí Phật.

Nam - mô Ta - Lưu - Na Phật.

Nam - mô Thủy - Thiên Phật.

Nam - mô Kiên - Đức Phật.

Nam - mô Chiên - Đàn - Công - Đức Phật.

Nam - mô Vô - Lượng - Cúc - Quang Phật.

Nam - mô Quang - Đức Phật.

Nam - mô Vô - Ưu - Đức Phật.

Nam - mô Na - La - Diễn Phật.

Nam - mô Công - Đức - Hoa Phật.

Nam - mô Liên - Hoa - Quang-Du-Hý-Thần - Thông Phật.

Nam - mô Tài - Công - Đức Phật.

Nam - mô Đức - Niệm Phật.

Nam - mô Thiện - Danh-Xưng-Công-Đức Phật.

Nam - mô Hồng-Diệm-Đế-Tràng-Vương Phật.

Nam - mô Thiện - Du - Bộ - Công - Đức Phật.

Nam - mô Đấu - Chiến - Thắng Phật.

Nam - mô Thiên - Du - Bộ Phật.

Nam - mô Chu - Táp-Trang-Nghiêm -
Công - Đức Phật.

Nam - mô Bảo - Hoa - Du - Bộ Phật.

Nam - mô Bảo - Liên - Hoa-Thiện -
Trù-Ta- La - Thụ - Vương Phật.

Nam - mô Pháp - Giới - Tạng - Thân-
A-Di- Đà Phật. 0

(7 - SÁM - HỐI TỘI LỖI)

Các Đức Phật Thế - Tôn, khắp trong
tất cả thế giới như thế, thường trụ tại
trong đời, xin các Đức Thế - Tôn dung từ
niệm con. Hoặc đời này của con, hoặc đời
trước của con, con từ vô thủy sinh tử
nhấn đến nay, gây phạm các điều tội lỗi,
hoặc tự mình làm, hoặc bảo người làm,
hoặc thấy người làm mà vui mừng theo.
Đồ vật của Pháp, của hiện tiền Tăng,
hay của tứ phương Tăng, hoặc tự mình
lấy, hoặc bảo người lấy, hoặc thấy người
lấy mà vui mừng theo. Năm tội Vô -
gián, hoặc tự mình làm, hoặc bảo người
làm, hoặc thấy người làm, mà vui mừng
theo. Mười điều bất thiện, hoặc tự mình
phạm, hoặc bảo người phạm, hoặc thấy
người phạm, mà vui mừng theo.

Bao nhiêu tội chướng của con gây tạo
ra hoặc có che dấu, hoặc không che dấu,

đáng đọa địa ngục, ngã quý, súc sinh cùng các ác thú khác, đọa vào chốn biên địa, hạng hạ tiện, kẻ ác kiến. Những tội chướng đáng bị đưa vào các nơi khổ báo như thế, nay con đều sám - hối. o

(8 - HỒI HƯỚNG CĂN LÀNH)

Nay các Đức Phật Thế - Tôn thân chứng biết cho con. Con lại đối trước các Đức Phật Thế Tôn, bạch lời này:

Hoặc đời này của con, hoặc đời khác của con, đã từng làm việc bố thí, hay giữ gìn giới pháp trong sạch, nhẫn đến thí cho loài thú vật một nung cơm. Hoặc đã từng tu hạnh thanh tịnh, có bao nhiêu căn lành, thành tựu chúng sinh, có bao nhiêu căn lành, tu hành Đạo Bồ - Đề, có bao nhiêu căn lành, cho đến đã từng phát tâm Vô - Thượng Phật trí, có bao nhiêu căn lành; hợp nhóm so đếm tính lường tất cả căn lành thấy đều hồi hướng về Đạo Vô-Thượng Chính-Đẳng Chính-Giác. Các Đức Phật trong thuở quá khứ, vị lai và hiện tại, cách thức hồi hướng như thế nào, con cũng xin hồi hướng như thế đó. o

(9 - TỔNG KẾT HAI ĐOẠN TRƯỚC)

Những tội lỗi con đều sám - hối
 Các phúc lành rất đổi vui theo
 Thỉnh Phật công đức bấy nhiêu
 Nguyên thành Vô Thượng trí mẫu
 nhiệm thay

Phật quá khứ, vị lai, hiện tại
 Trong chúng sinh thắng đại Thánh-
 Vương

Biển khơi công đức khôn lường
 Con nay quy mệnh nguyện hương cúng
 dàng. o

(10 – LỄ KÍNH CHƯ PHẬT)

Trong pháp giới mười phương khắp
 chốn

Cả ba đời các đấng Pháp - Vương
 Con lấy ba nghiệp thanh lương
 Lễ khắp tất cả mười phương vẹn toàn
 Uy thần lúm Phổ - Hiền hạnh
 nguyện

Trước Như - Lai khắp hiện tự thân
 Mỗi thân hiện sáu trần thân
 Nhất nhất lễ khắp sáu trần Thế-Tôn. o

(11 - XUNG TÁN NHƯ - LAI)

Trong một trần có trần số Phật

Đều ở trong hội bát thượng nhân
 Khắp cùng thế giới bụi trần
 Tin sâu chư Phật đủ phần đầy trong
 Dùng hết thủy âm thanh như biển
 Diệu ngôn từ biến chuyển khắp nơi
 Vị lai hết thủy kiếp đời
 Ngợi khen chư Phật đức ngời biển khơi. o

(12 - QUẢNG TU CÚNG DÀNG)

Dâng hoa đẹp toả mùi thơm ngát
 Cùng hương xoa kỹ nhạc lộng tàn
 Kìa như đồ tốt trang hoàng
 Con dâng chư Phật cúng dàng thanh lương
 Y tối thắng cùng hương tối thắng
 Với đuốc đèn hương phấn hương xông
 Thủy đều như Diệu - Cao - Phong
 Cúng dàng chư Phật con đồng dâng lên
 Tâm thắng giải mênh mông con dụng
 Phật ba đời thủy cũng tin kiên.
 Đều nường hạnh nguyện Phổ - Hiền
 Cúng dàng chư Phật khắp miền nước non. o

(13 - SÁM - HỐI NGHIỆP CHƯƠNG)

Bao nghiệp ác xưa con tạo xối
 Đều do si cùng với tham sân
 Sinh ra từ miệng, ý, thân
 Con nay - sám - hối ăn năn đủ đường. o

(14 - TUỖ HỖ CÔNG ĐỨC)

Chúng sinh cả mười phương đều khắp
Hữu học cũng vô học Nhị - Thừa
Chư Phật Bồ - Tát bao nhiêu
Công đức hết thấy con theo vui mừng. o

(15 - THỈNH CHUYỂN PHÁP LUÂN)

Thế gian đấng trong mười phương nước
Có vị nào mới được Bồ - Đề
Con nay đều xin thỉnh về
Giảng truyền diệu pháp chủ đề
truyền ban. o

(16 - THỈNH PHẬT TRỤ THỂ)

Chư Phật trình Niết - Bàn nhập diệt
Con chí thành tha thiết ân cần
Xin Phật ở một cõi trần
Cứu độ lợi lạc muôn phần chúng sinh. o

(17 - PHỔ GIAI HỒI HƯỚNG)

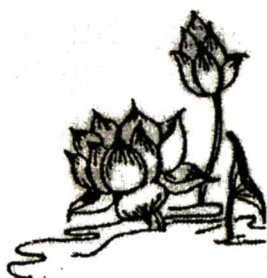
Bao nhiêu phúc cúng dàng lễ tán
Thỉnh ở đời Phật chuyển Pháp luân
Vui theo sám - hối thiện căn
Hồi sinh hướng Phật cao thắng Bồ - Đề. o

(18 - QUY CHÂN THỪA VÀ TỔNG KẾT)

Nguyện đem đức hướng về thắng tới

Hồi hương chân Pháp giới Phật - Đà
 Tinh tướng, Phật, Pháp, Tăng - Già
 Hải ấn tam muội dung hòa tục, chân
 Biển công đức vô ngần như thế
 Hồi hương con cả thể đều xin
 Nơi thân, khẩu, ý chúng sinh
 Khi thấy chính Pháp hoặc mình chê bai
 Bao nghiệp chướng sâu xa như vậy
 Điều tiêu tan diệt tận vô dư
 Niệm niệm pháp giới chí chu
 Chúng sinh rộng đồng tu chẳng lùi
 Diệt thế giới bầu trời có thể
 Nghiệp chúng sinh hết cả não phiền
 Bốn Pháp rộng lớn vô biên
 Nguyên con hồi hương cũng lên như vậy.
 Nam - mô Đại - Hạnh Phổ - Hiền Bồ -
 Tát.

(3 LẦN) 000



TÂM KINH BÁT - NHÃ BA - LA - MẬT ĐA

Khi Ngài Quán - Tự - Tại Bồ - Tát, thực hành sâu xa Pháp Bát - Nhã Ba - La - Mật Đa. Ngài soi thấy năm uẩn đều không, liền độ thoát hết thảy khổ ách.

Này ông Xá - Lợi - Tử! Sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc, thụ, tưởng, hành thức cũng đều như thế.

Này ông Xá - Lợi - Tử! Tướng không của mọi pháp không sinh, không diệt, không nhớ, không sạch, không thêm, không bớt; cho nên trong chân không, không có sắc, không có thụ tưởng, hành, thức; không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, không có sắc, thanh, hương vị xúc pháp; không có nhân - giới, cho đến không có ý - thức - giới, không có vô - minh, cũng không có cái hết vô - minh, cho cả cái già chết cũng không có cái hết già, chết; không có Khổ, Tập, Diệt, Đạo, không có trí - tuệ cũng không có chứng đắc, vì không chỗ chứng đắc.

Bồ - Tát y theo Bát - Nhã Ba - La - Mật Đa, nên tâm không ngăn ngại, vì

không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa
hẳn mộng tưởng điên đảo, đạt tới cứu
kính Niết - Bàn. Chư Phật trong ba đời
cũng y vào Bát - Nhã Ba - La - Mật Đa
mà chứng được Đạo Vô - Thượng Chính -
Đẳng Chính - Giác. Cho nên biết Bát -
Nhã Ba - La - Mật Đa là Đại Thần -
Chú, là Đại Minh - Chú, là Vô Thượng -
Chú, là Vô Đẳng - Đẳng - Chú, trừ được
hết thảy khổ, chân thực không hư.

Vì vậy nói ra bài chú Bát - Nhã Ba
La - Mật Đa. Liên nói bài chú rằng:

"Yết - đế, yết - đế, ba - la yết - đế, ba -
la - tăng yết - đế, Bồ - Đề tát - bà - ha,
ma - ha - bát - Nhã Ba - La - Mật Đa".

(3 LẦN) 000

VĂN SÁM - HỒI HỒI HƯƠNG TỤNG KINH

Chúng đệ tử nặng nề nghiệp chướng
Thân tâm thường vọng tưởng bởi bởi
Bồ đề nghi ngại khắp nơi
Xem văn mờ ý đầy với chất chồng
Nhầm chữ nghĩa trái âm trong đục
Đọc lẫn dòng lại tụng sai câu
Lệ vào tà kiến không đâu
Hoặc khi quần chí ngồi lâu lơ là

Đương tụng niệm bỏ ra đi lại
 Nói chuyện riêng trể nải linh tinh
 Tâm thời chẳng để vào Kinh
 Ai mà nhắc nhở lại sinh giận hờn
 Nơi kính cần thường luôn cầu thả
 Chốn tịnh nghiêm vương cả bụi nhơ
 Thân hình nghiêng ngó lão lơ
 Xốc xếch áo, mũ, dép dơ vứt bừa
 Kinh sách mở cấu cửa rách nát
 Tụng chẳng đều ào ạt cho xong
 Hương cắm xiêu vẹo chất chồng
 Lễ lạy đại khái cúng dân chẳng thành
 Thật hổ thẹn việc hành đáng sợ
 Con cầu xin sám rửa lỗi lầm
 Chư Phật Bồ - Tát Thiện - Thần
 Từ bi thương xót phạm trần u - minh
 Khiến công đức tụng Kinh kết quả
 Được vẹn tròn hết cả ưu - tư
 Hồi hướng tâm nguyện e như
 Hoặc khi dịch nhuận dễ dư lỗi lầm
 Hoặc chú giải vô tâm thiếu sót
 Truyền thụ sai chẳng lọt thích âm
 Những nổi in, cắt, viết nhầm
 Lại lỗi ghi, chép, ôm, cầm, đổi thay
 Dù thầy, thợ con nay sám - hối
 Nhờ sức thần tội lỗi tiêu tan
 Xe Pháp thường chuyển thế gian
 Hàm - Linh cứu vớt sinh sang Liên - Trì

Nguyên công - đức chuyên vì tụng niệm
 Hồi hướng về chư thiện Thánh - Hiền
 Già - Lam, Hộ - Pháp, Long - Thiên
 Ba cõi sông núi linh thiêng Tôn - Thần
 Cầu xin được phúc nhân thụ hưởng
 Đạo Bồ - Đề thẳng hướng không sai
 Nguyên cho chúng sinh một mai
 Cùng vào Bể - Tính Như - Lai Pháp
 mẫu.

000

KINH LĂNG NGHIÊM

NGÀI THẾ - CHÍ NÓI CHƯƠNG NIỆM PHẬT

Ngài Thế - Chí là con Vua - Pháp
 Cùng năm hai Bồ - Tát đồng hàng
 Tứ toà đứng dậy nghiêm trang
 Lễ dưới chân Phật nhẹ nhàng xin thưa:
 Chúng con nhớ từ xưa bao kiếp
 Cách đây nhiều như cát sông Hằng
 Có Phật là Vô - Lượng - Quang
 Ra đời cứu độ còn vang danh Ngài
 Mười hai Đức Như - Lai kế tiếp.
 Cùng ra đời một kiếp nối nhau
 Đức Phật xuất thế về sau
 Là Siêu - Nhật - Nguyệt - Quang mẫu
 nhiệm thay.
 Phép Tam - Muội con nay niệm Phật

Ngài dạy cho cao thật tuyệt vời
Ví thể như có hai người
Một người chuyên nhớ, một người
chuyên quên
Gặp như thế dẫu nên mà chẳng
Hoặc thấy nhau như chẳng thấy đâu
Vậy hai người phải nhớ nhau
Cả hai đều nhớ in sâu, sâu dày
Cứ như thế kiếp này kiếp khác
Như bóng kia chẳng lặc hình hài
Mười phương sau trước Như - Lai
Phật luôn thương nhớ mọi loài như con.
Nếu mẹ nhớ mà con trốn - tránh
Nhớ thế thì có hạnh phúc gì
Nếu con nhớ mẹ một khi
Như là mẹ nhớ làm gì phải xa.
Dù có phải trải qua nhiều kiếp
Thì mẹ con vẫn được bên nhau
Nếu tâm chúng sinh mong cầu
Nhớ Phật, niệm Phật, Phật đâu xa vời.
Chẳng nhờ phép ở nơi nào khác
Mà tự mình tỉnh giác tâm mình
Niệm Phật tươi đẹp thân hình
Lại như xông ướp vào mình hương thơm.
Phép này gọi "Hương Quang Trang
Nghiêm"
Căn bản là phúc duyên con trồng
Chỉ lấy niệm Phật đốc lòng
Mà được Pháp - Nhẫn vào dòng vô sinh

Nay đợi tiếp chúng sinh niệm Phật
 Từ cõi này về đất Lạc - Bang
 Pháp thông Đức Phật hỏi han
 Con không lựa chọn chỉ toan Pháp này
 Vào chính định đêm ngày tinh tiến
 Nhiếp sáu căn tịnh niệm nối liền
 Đó là bậc nhất chu viên. o

(KỆ NIỆM PHẬT A - DI - ĐÀ)

Phật Di - Đà mình vàng lấp lánh
 Tướng tốt thay trong sáng khôn bì
 Mi trắng toả Tu - Di năm núi
 Mắt như bốn biển lớn trong xanh
 Hào quang hoá Phật hình vô - úc
 Hóa Bồ - Tát cũng thật vô biên
 Bốn tám nguyện khắp miền độ chúng
 Chín phẩm Hàm - Linh chứng Bồ - Đề.
 Nam - mô Tây - Phương - Cực-lạc Thế -
 Giới Đại - Từ Đại - Bi A - Di - Đà Phật.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

Nam - mô A - Di - Đà Phật.

(3 TRÀNG) 1 VÁI 000

Nam - mô Quán - Thế - Âm Bồ - Tát.

(10 LẦN) 0

Nam - mô Đại - Thế - Chí Bồ - Tát

(10 LẦN) 0

Nam - mô Địa - Tạng - Vương Bồ - Tát.

(10 LẦN) 0

Nam - mô Thanh - Tịnh Đại - Hải -
Chúng-Bồ - Tát.

(10 LẦN) 1 VÁI 000

(1 LỄ TẠ)

1 - Nam - mô Tận hư không biến pháp
Thập-phương tam thế nhất thiết
thường - trụ Tam - Bảo. (3 LỄ) 000

2 - Nam - mô Sa-Bà Giáo-Chủ Bản-
Sư Thích - Ca Mâu - Ni Phật. (3 LỄ) 000

3 - Nam-mô Phạm-Võng Giáo - Chủ
Lư - Xá - Na Phật. (3 LỄ) 000

4 - Nam-mô Đương-Lai Giáo-Chủ - Di
- Lạc - Tôn Phật. (3 LỄ) 000

5 - Nam-mô Đông-Phương Giáo-Chủ
Dược - Sư Lưu-Ly-Quang - Vương Phật.

(3 LỄ) 000

6 - Nam-mô Tây - Phương Cực - Lạc
Giáo - Chủ A - Di - Đà Phật. (3 LỄ) 000

7 - Nhất tâm đỉnh lễ: A - Di - Đà
Phật biến pháp giới chư Phật.

(5 HAY 10 LỄ) 000

8 - Nhất tâm đỉnh lễ: Quán - Thế - Âm
Bồ-Tát biến pháp giới chư đại Bồ - Tát.

(1 LỄ) 0

9 - Nhất tâm đỉnh lễ: Đại - Thế - Chí
Bồ-Tát biến pháp giới chư đại Bồ Tát.

(1 LỄ) 0

10 - Nhất tâm đỉnh lễ: Đại - Trí Văn-Thù- Sư - Lợi Bồ - Tát biến pháp giới chư đại Bồ - Tát. (1 LỄ) ○

11 - Nhất tâm đỉnh lễ: Đại - Hạnh Phổ - Hiền Bồ-Tát biến pháp giới chư đại Bồ - Tát. (1 LỄ) ○

12 - Nhất tâm đỉnh lễ: Đại-Nguyên Địa-Tạng Vương Bồ - Tát biến pháp giới chư đại Bồ - Tát. (1 LỄ) ○

13 - Nhất tâm đỉnh lễ: Nhật - Quang - Biến - Chiếu Bồ - Tát biến pháp giới chư đại Bồ - Tát. (1 LỄ) ○

14 - Nhất tâm đỉnh lễ: Nguyệt - Quang - Biến - Chiếu Bồ - Tát biến pháp giới chư đại Bồ - Tát. (1 LỄ) ○

15 - Nhất tâm đỉnh lễ: Thanh - Tịnh Đại - Hải - Chúng Bồ - Tát biến pháp giới chư Hiền - Thánh - Tăng. (1 LỄ) ○

16 - Nhất tâm đỉnh lễ: Lịch - Đại Tổ - Sư Bồ - Tát. (1 LỄ) ○

17 - Nhất tâm đỉnh lễ: Hộ - Pháp Chư Thiên Bồ - Tát. (1 LỄ) ○

18 - Nhất tâm đỉnh lễ: Tam - Châu cảm ứng Hộ - Pháp Vi - Đà Tôn Thiên Bồ - Tát. (1 LỄ) ○○○

9 - Thiên - Địa phú tái chi ân, Nhật - Nguyệt chiếu lâm chi đức, đại và đỉnh lễ A - Di Đà Phật. (1 LỄ) ○

20 - Quốc - Vương ngự trị chi ân,
Thủy - Thổ thuần dụng chi đức, đại vì
đỉnh lễ A - Di Đà Phật. (1 LỄ) O

21 - Sư - Trưởng giáo huấn chi ân,
Phụ - Mẫu sinh thành chi đức, đại vì
đỉnh lễ A - Di - Đà Phật. (1 LỄ) O

22 - Thập - Phương tín thí chi ân, tứ
sự cúng dàng chi đức, đại vì đỉnh lễ A -
Di - Đà Phật. (1 LỄ) O

(PHÁT NGUYỆN - HỒI HƯỚNG)

Con nay khắp vì bốn ân, ba cõi pháp
giới chúng sinh tất nguyện đoạn trừ tam
chướng, chí thành phát nguyện. (1 LỄ) OOO

Nam - mô A - Di - Đà Phật.

Hiện tiền đệ tử chúng con đọc tụng
Đại - Thừa Kinh, Chú cùng lễ Phật,
niệm Phật, nguyện đem công đức này
chuyên vì hồi hướng Tây - Phương trang
nghiêm Tịnh - Độ.

Nguyện từ vô - thủy - kiếp đến nay,
tất cả kẻ oán người thân, Tổ bảy đời, Tổ
lâu đời, rồi đời nay hoặc nhiều đời các vị
Thầy và chư Tăng; Cha, Mẹ, rộng đến
mọi phương cõi Pháp, hết thảy chúng
sinh, các bậc thiện tri thức, kẻ các, tám
nạn, ba đường khổ cho đến cỏ cây, côn
trùng, loài trứng sinh, thai sinh thấp

sinh, hóa sinh, hoặc vô tình giết, hay cố tình giết, tất cả vạn loại.

Nguyên giải hết thấy mọi oan khiên, tiêu hết thấy mọi tội nghiệp cùng chứng Đạo Bồ - Đề, cùng sinh về Cực - Lạc.

(1 VÁI) 000

1 - Nam - mô Sa - Bà Giáo - Chủ Bản - Sư Thích Ca Mâu - Ni Phật. (3 LẦN) 1 VÁI 0

2 - Nam - mô Tây - Phương Cực - Lạc thế giới Đại - Từ Đại - Bi tiếp dẫn Đạo - Sư A - Di - Đà Phật. (3 LẦN) 1 VÁI 0

3 - Nam - mô Thiên - Thủ thiên - Nhân Đại - Từ Đại - Bi tâm thanh cứu khổ cứu nạn linh cảm Quán - Thế - Âm tự - tại Bồ - Tát Ma - Ha - Tát. (1 LẦN) 1 VÁI 0

4 - Nam mô Đại - Lực Đại - Thế - Chí Bồ - Tát Ma - Ha - Tát. (1 LẦN) 1 VÁI 0

5 - Nam - mô - U - Minh Chủ Bản - Tôn Địa - Tạng - Vương Bồ - Tát Ma - Ha - Tát. (1 LẦN) 1 VÁI 0

6 - Nam - mô Thanh - Tịnh Đại - Hải - Chúng Bồ Tát Ma - Ha - Tát.

(1 LẦN) 1 VÁI 000

(NGƯỠNG NGUYỆN)

Cúi đầu hướng Về An - Lạc quốc
Thầy dẫn đường dắt bước chúng sinh
Xin dâng Từ - Bi tiếp nghinh

Con nay phát nguyện vãng sinh chuyên cần
 Nay vì khắp bốn ân ba cõi
 Chúng sinh trong pháp giới muôn loài
 Cầu xin các đấng Như - Lai
 Nhất Thừa Vô - Thượng vị lai Bồ - Đề
 Chuyên trì niệm hướng về Đức Phật
 A - Di - Đà bậc nhất hồng danh
 Cầu sang cõi Tịnh trong lành
 Lại vì phúc mỏng nghiệp sinh sâu dày.
 Cùng báo chướng chất đầy tuệ kém
 Tâm nhuốc nhơ dễ bén bụi trần
 Khó đường tu dưỡng đức nhân
 Nay đối trước Phật ân cần siêng năng.
 Cả năm thể một lòng sám - hối
 Xin đầu thành tội lỗi tỏ bày
 Con và chúng sinh xưa nay
 Tham - sân - si mãi tâm rầy u mê
 Ba nghiệp bị nhiễm nhơ tạo tác
 Gây vô biên tội áo đủ đường
 Kết thành nghiệp dữ khôn lường
 Nguyện tiêu tan hết chẳng vương nổi gì
 Từ nay đã một khi lập thệ
 Nguyện sâu rồi ác trệ xa rời
 Siêng tu Thánh - Đạo chẳng lui
 Thệ thành Chính - Giác không lùi độ sinh
 Đức Di - Đà tiếp nghinh dùng sức
 Nguyện Từ - Bi thấu nhiếp chúng con
 Nên thương giúp đỡ vẹn tròn

Trong khi thiền - định tâm con nguyện cầu
 Những lúc ngủ mơ hầu thấy rõ
 Đức Di - Đà rực rỡ mình vàng
 Được qua cõi báu nghiêm trang
 Thân lại được chiếu hào quang Phật hình
 Dầu được gội nước bình Cam - Lộ
 Áo trùm thân tay độ xoa đầu
 Khiến cho chướng xưa sạch lâu
 Tan không phiền não, thêm giàu thiện
 duyên

Tâm biết đủ bỗng nhiên tỏ ngộ
 Thực cảnh soi phá bỏ vô - minh
 Thường được thấy trước mắt mình
 Lại được biết trước dự mình lâm chung
 Hết ách nạn thân không bệnh khổ
 Lòng chẳng tham hết chỗ mê lầm
 Mọi căn thoả mái an tâm
 Rõ ràng chính niệm bỏ thân nhẹ nhàng
 Như những lúc vào đang thiền - định
 Đức Di - Đà và chính Quán - Âm
 Thế - Chí cùng các Thánh - Nhân
 Phóng quan tiếp dẫn ban ân dặt dìu
 Hương thơm lạ nhạc trời lầu gác
 Cảnh Tây - Phương trước mắt tràng
 phan

Chúng sinh nghe thấy rõ ràng
 Bồ - Đề tâm phát vô vàn cảm vui
 Con ngay đó được nơi nương tựa

Đài - Kim - Cương chỗ dựa vững vàng
Được theo sau Phật sinh sang
Trong khoảng giây phút Sen vàng nở hoa
Ao Thất - Bảo Phật và Bồ - Tát
Nghe các Ngài giọng Pháp nhiệm mầu
Liên được vô - sinh nhẫn mau
Kính thờ chư Phật mong cầu thọ thân.
Thọ ký rồi ba thân bốn trí
Pháp nghĩa chú vô tỷ trăm nghìn
Năm nhẫn sáu thông giác liền
Hết thấy công đức chu viên đắc thành
Nhưng chẳng trái nơi sinh An - Dưỡng
Mà trở về cõi chướng Sa - Bà
Chia thân khắp ngả gần xa
Dùng mọi phương tiện để mà độ sinh
Khiến lìa bỏ thân hình nhơ nhuốc
Về Tây - Phương tâm được thanh thoi
Vào ngôi Bất - Thoái đời đời
Rồi phát đại nguyện, cõi thời vô biên
Chúng sinh cũng khắp miền vô kể
Nghiep nào phiền không thể tính ghi
Nguyện nay lễ Phật tu trì
Công Đức hồi hướng chuyên vì bốn ân
Khắp ba cõi chuyên cần đều giúp
Thấy chúng sinh Chính - Giác lên
ngôi.

(TAM TỰ QUY)

1 - Con quy Phật rồi, nguyện cho chúng sinh thấu hiểu đạo lớn, phát tâm vô thượng. (1 LỄ) O

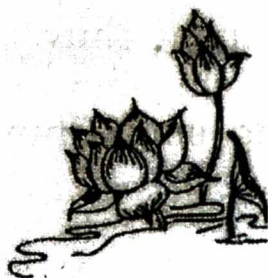
2 - Con quy Pháp rồi, nguyện cho chúng sinh thông thuộc Kinh - Tạng, trí tuệ như biển. (1 LỄ) O

3 - Con quy Tăng rồi, nguyện cho chúng sinh hoà hợp đại chúng, hết thảy không ngại. (1 LỄ) OOO

LẠY CHỮ THÁNH HIỀN

Nguyện đem công đức này
Hồi hướng về khắp cả
Đệ tử và chúng sinh
Đều trọn thành Phật Đạo.

(3 VÁI)



VĂN CẦU SIÊU

C.s. Đọc: Nam - mô A-Di-Đà Phật

Đệ tử chúng đẳng kính thành nguyện thường trụ Phật - Pháp - Tăng trong mười phương.

Đức Bản - Sư Thích - Ca Mâu - Ni Phật

Đức Tiếp - Dẫn Đạo - Sư A - Di - Đà Phật

Từ bi gia hộ chúng con cùng toàn thể gia đình Phật tử...
ở nhà số tổ phường thị tỉnh nước Việt Nam.

Nay nhân tuần cầu siêu độ vong, thành tâm hương
hoa cúng dàng Tam - Bảo - Lại xin phúng tụng Đại - Thừa
Kinh - Chú cập lễ Phật, niệm Phật Công đức chuyên vì hồi
hướng hương hồn: (Bố hay mẹ.....) Là..... chân linh. Mất
ngày.....tháng.....năm..... Phần mộ táng tại nghĩa trang
Cùng khắp chư vị gia - tiên tiền - tổ nội - ngoại, Ông, Bà, cha,
mẹ, chú, bác, cô, gi, anh chị em hết thấy đẳng chư hương hồn.

(1 VÁI) 000

Đ.C. Hoà: Nguyện chư hương linh đẳng;

Nhất tâm hằng tỏ ngộ

Lục dục sớm tan không

Cỏi nhân gian sinh tử xa lìa

Nơi An - Lạc hóa sinh tự tại

Ao Thất Bảo thanh thời tắm mát

Đài Cửu Liên nhẹ gót tiêu giao

Quán - Âm Thế - Chí kết đồng hàng

Bồ - Tát Thánh - Tăng là bầu bạn

Thần Thức hằng vui nơi cõi Tịnh

Nghiệp duyên trần không vướng mảy may

Trên đài Sen chín phẩm nở hoa

Chư Phật phóng hào quang thụ ký.

Nam - Mô Tây - Phương Cực - Lạc Thế - Giới Đại Từ Đại

- Bi Tiếp - Dẫn Đạo - Sư A - Di - Đà Phật.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

TUYÊN BIỂU

Thượng lại tụng kinh dĩ tất kim hữu Biểu Văn hợp thành tuyên đọc Tuân phụng Như - Lai, thần tuân phụng Thích - Ca Như - Lai di giáo. Đệ tử Thần, thành hoàng, thành khủng, khể thủ, khấu thủ, đại vì chúng nhân bách bách, trần từ tuyên bạch thượng ngôn. ooo

PHỤC DĨ

Tây - Phương Giáo - Chủ, cứu người sinh khỏi cảnh luân hồi

Cực Lạc Thế - Tôn tiếp kẻ thác lên đường trực vãng.

*Cây ngọc bày hàng cõi nước, chim Ca - Lãng gióng kệ Bồ - Đề
Mây vàng che phủ phương trời, đàn Khổng - Tước lừng Kinh
Bát - Thánh.*

Nghe diệu nghĩa khởi lòng kính tín, lập chí tiến tu

Hiểu pháp âm mộ đạo Từ - Bi, phát tâm bất thoái.

Người hiền thế tăng cường tuệ mệnh, ngũ trí viên minh

Khách măn phần gột sạch nghiệp căn, nhân tâm bất loạn.

Duyên nay có tại nước: Việt - Nam

Tỉnh..... Thị..... Phường..... Tổ.... Nhà số.... Hiến cúng.....

*thiên, nhân tuân:..... Chúng con là (Những thiện nam, tín nữ
đồng Phật tử) cùng gia đình tín chủ là*

*Chí kính đàn thành, sám hối, tụng Kinh, cúng dàng chư
Phật, chư Đại Bồ - Tát chư Thánh - Hiền - Chúng, nhất tâm
khẩn nguyện cầu siêu độ cho hương hồn: (Bố hay Mẹ.....)
là:.... chân linh, mệnh vong ngày.....tháng.....năm..... Phân
mộ nay táng tại nghĩa trang:.....*

THIỆT NGHĨ CHÂN LINH

*Sinh trong ngũ - trước, thường đam mê bao chuyện trói chẳng
Thác xuống cửu - tuyền, luống sợ hãi nhiều điều chường ngại.
Hoặc lỡ phạm tội khiến tam độc, đến giam cầm phần xi
hoạch thang*

*Hoặc trót lầm uest chướng ngũ phong, phải chìm đắm đao sơn
kiếm thụ.*

Trượng kinh văn phúng tụng, tâm thức khai minh

Bằng nguyện lực gia trì, tinh thần giải ngộ.

Tuân nghe lời Phật, một câu tụng niệm, thoát nạn ba đời

Vâng giữ pháp Thiền, hai chữ nam - mô, giải oan lụy kiếp

NHÂN NAY

Thiện hữu vân tế - Kim bằng kết tập.

*Đại chúng đồng thành khẩn nguyện cầu chân vong chóng
được siêu sinh. Chư nhân nhất chí cầu cầu, mong linh phách
mau xuôi tịnh vực*

HIỆN TIỀN NHỊ CHÚNG

Kinh Di - Đà một hội, phúng tụng chu viên

Văn biểu tấu mười hàng, kính mong chứng giám.

KÍNH DÂNG

Nam - Mô Tây - Phương Cực Lạc - thế giới Đại - Từ Đại

- Bi tiếp dẫn Đạo Sư A - Di - Đà Phật.

(1 VÁI) 000

NGỬA TRÔNG

Di - Đà Giáo - Chủ, dùng tràng phan tiếp dẫn linh hồn

Địa - Tạng Đại - Sư, giờ tích trượng khai quang địa - ngục.

Ngài Quán - Âm, nhủ lòng từ mẫn, đưa người sinh tới cõi chân như

Đức Thế - Chí, ra sức biện tài, dẫn kẻ thác về nơi giải thoát.

Chốn Cực - Lạc quê hương muôn thuở, ruổi bước thang mây

Cảnh trần gian giả tạm nhất thời, quay đầu xe pháp.

LẠI NGUYỆN

Trên thập- điện Diêm - Vương hoan hỷ, gióng kè khai thông

Dưới cửu - u ngục tốt đề đầu, nghe Kinh giải kết.

Chư Tôn Sư - Giả, đón linh hồn tới trước toà Sen

Bản - Thổ Thành - Hoàng, đưa chân phách tới nơi bệ Ngọc.

Nước dương sái tịnh, chốn âm cung hưởng chữ an vui

Câu chú hộ thân nơi tử phủ nghe đều lợi lạc.

Âm dương bất dị, đạo từ - bi ngũ - phúc bình chân

Sinh tử hà thù, lòng hỷ xả tam đa cát khánh.

Giải tám lòng thành - Biểu văn đại tấu.

Biểu văn tuyên tại:.....

Ngày.....Tháng.....Năm.....

Đệ tử chúng con chí thành bái lạy kính dâng.

(1 VÁI) 000

Thượng lai Biểu Văn tuyên đọc dĩ chu, kim đối

Tam - Bảo tiên, thành tâm cần bạch.

Nam - Mô Đẳng - Vân - Lộ Bồ - Tát Ma - Ha - Tát.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

KINH PHỔ - MÔN

HÁN DỊCH: TAM - TANG PHÁP - SỬ CƯU - MA -
LA - THẬP

VIỆT DỊCH : HÒA - THƯỢNG THÍCH TUỆ - HẢI

KINH PHỔ - MÔN

(ĐỈNH LỄ TAM - BẢO)

Tất thủy Cung kính.

Dốc lòng kính lạy Phật - Pháp - Tăng
thường ở khắp mười phương. (3 LỄ) 000

(NGUYỄN HƯƠNG)

Chúng con kính dâng lễ phẩm
Nguyện hương thơm bay tận mười phương
Cúi xin Phật rủ lòng thương
Chứng cho con có tâm hương cúng dàng
Hương cầu Đạo mở mang khắp cõi
Để chúng sinh được khởi Phật tâm.

(1 VÁI) 000

Cúng dàng rồi - Tất thủy cung kính.
Dốc lòng kính lạy Phật - Pháp - Tăng
thường ở khắp mười phương. (1 LỄ) 000

(CA NGỢI ĐỨC PHẬT)

Ôn Đức Phật sáng soi đuốc tuệ
Đạo cao siêu không thể nghĩ bàn
Hóa thân biến khắp không gian
Giáo lý mẫu nhiệm khai quang sáng ngời
Đủ phương tiện độ đời cứu kính
Khắp loài phàm, Trời, Thánh, quy y

Tắm lòng hỷ - xả từ - bi
 Cứu khổ cứu nạn thật vì chúng sinh.
 Tám mươi vẻ thân hình tột bậc
 Đủ ba hai tướng tốt khác thường
 Uy nghi cảm hóa mười phương
 Khiến cho các cõi được nương tựa nhờ.
 Con bao kiếp mê mờ chính Pháp
 Nhờ thiện duyên nay được làm người
 Lại may được gặp Phật rồi
 Dốc lòng kính lạy xin Ngài xét soi.
 Đường Thánh-đạo con noi gương sáng
 Lấy tâm từ xả oán trừ mê
 Nguyện cho chúng sinh cùng về
 Cực - Lạc thế giới là quê muôn đời:
 Án - Phù - Nhật - La - Vật (3 LẦN) 1 VÁI

(BA LAY)

1 - Chí tâm đỉnh lễ: Nam - mô tận hư
 không biến pháp giới quá, hiện, vị lai
 Thập phương chư Phật, Tôn - Pháp, -
 Hiền - Thánh - Tăng thường trụ Tam -
 Bảo. (1 LỄ) O

2 - Chí tâm đỉnh lễ: Nam - mô Sa -
 Bà Giáo - Chủ Bản-Sư Thích-Ca Mâu-Ni
 Phật, Đương - Lai Hạ-Sinh Di-Lặc Tôn
 Phật, Đại-Trí Văn - Thù Sư - Lợi Bồ-Tát,
 Đại-Hạnh Phổ - Hiền Bồ - Tát, Hộ -
 Pháp Chư-Tôn, Linh-Sơn Hội- Thượng

Phật, Bồ - Tát. (1 LỄ) O

3 - Chí tâm đỉnh lễ: Nam - mô Tây -
 Phương Cực-Lạc Thế-Giới Đại - Từ Đại -
 Bi tiếp - dẫn Đạo - Sư A-Di-Đà Phật,
 Đại-Bi Quán -Thế- Âm Bồ - Tát, Đại -
 Thế - Chí Bồ - Tát, Đại - Nguyên Địa -
 Tạng - Vương Bồ - Tát, Thanh - Tịnh Đại
 - Hải - Chúng Bồ -Tát (1 LỄ) OOO

(SÁM - HỐI)

Con nay khắp vì bốn ân ba cõi pháp
 giới chúng sinh, tất nguyện đoạn trừ tam
 chương quy mệnh sám - hối. (1 LỄ) OOO

Đệ tử chúng đảnh chí tâm sám - hối:
 Xưa kia con tạo bao nghiệp ác
 Đều do ba độc: Tham, sân, si
 Từ thân, miệng, ý, phát sinh ra
 Hết thấy, con nay cầu sám - hối
 Bao nhiêu nghiệp chương sâu
 nhường ấy

Thấy đều tiêu diệt được yên vui
 Niệm niệm cùng khắp trong cõi Pháp
 Rộng độ chúng sinh chẳng thoái lui.

(1 VÁI) OOO

Sám-hối phát nguyện rồi, quy mệnh lễ
 Quán-Thế-Âm Bồ-Tát cùng khắp bậc
 Tam - Bảo. (3 LỄ) 1 VÁI OOO

(TÁN HƯƠNG)

Lư hương vừa bén chiêm đàn
 Khắp trong cõi Pháp Đạo - Tràng thơm
 thay

Hải hội chư Phật đều hay
 Theo chỗ dâng kết đài mây trong lành
 Ân cần giải tỏ lòng thành
 Toàn thân chư Phật hiện hành độ cho.

Nam - Mô Hương - Vân - Cái Bồ - Tát
 Ma- Ha - Tát. (3 LẦN) 1 VÁI 000

TINH PHÁP GIỚI CHÂN NGÔN

Án lam, sa ha. (7 LẦN) 0

VĂN - THÙ HỘ THÂN CHÂN NGÔN

Án sủ lâm, bộ lâm. (7 LẦN) 0

ĐẠI PHẬT ĐỈNH THỦ - LĂNG - NGHIÊM CHÚ

Án A na lệ tỳ xá đề, bệ ra bạt đà ra đà
 rị, bàn đà, hàn đa lễ, bạt đà ra, báng ni
 phẩn, hổ hẩn đô lư úng phẩn sa bà ha.

(3 LẦN) 0

ÁN THỔ ĐỊA CHÂN NGÔN

Nam - mô tam mãn đà một đà nẫm,
 án độ rô độ rô, địa vĩ tát bà ha. (3 LẦN) 0

PHẢ CÚNG DÀNG CHÂN NGÔN

Ấn nga nga nằng, tam bà phạ phiệt
nhật ra học. (3 LẦN) O

THIÊN - THỦ THIÊN - NHÃN

VÔ NGẠI ĐẠI - BI - TÂM ĐÀ - LA - NI

Nam - mô hát ra đất na đá ra dạ gia,
Nam - mô A rị gia, bà lô yết đế, thước
bát ra gia, bồ - đề tát đả bà gia, ma ha
tát đả bà da, ma ha ca lô ni ca gia. Ấn
tát bàn ra phạt duệ số đất na đất tả.
Nam - mô tất cát lị đóa y môn, A lị da,
bà lô cát đế thất Phật ra lăng đà bà.
Nam - mô na ra cần trì, hê lị ma ha bàn
đá sa mế, tát bà A tha đậu thầu bằng, A
thệ dặng, tát bà tát đả na ma bà tát đả,
na ma bà, già, ma phạt đặc đậu, đất diệt
tha. Ấn A bà lô hê, lô ca đế, ca la, đế, di
hê rị, ma ha bồ đề tát đỏa, tát bà tát bà,
ma la ma la, ma hê ma hê rị đà dặng,
câu lô câu lô yết môn, độ lô độ lô phạt
sà gia đế, ma ha phạt sà gia đế, đà la đà
la, địa lị nị, thất Phật ra gia, gia ra gia
ra, ma ma phạt ma ra, mục đế đệ, y hê
di hê, thất na thất na, A ra sám Phật, ra
xá lị, phạt sa phạt sám Phật ra sá đả, hô
lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hệ lị, sa ra sa

ra, tất lị tất lị, tô lô tô lô, bồ đề dạ bồ đề
 dạ, bồ đà dạ bồ đà dạ, di đế lị dạ, na ra
 cần trì, địa lị sắt ni na, ba dạ ma na sa
 bà ha, tất đà dạ sa bà ha, ma ha tất đà
 dạ sa bà ha, tất bà dụ nghệ, thất phần
 ra gia, sa bà ha, na ra cần trì, sa bà ha,
 tha ra na ra, sa bà ha, tất ra tăng A mục
 già da sa bà ha, sa bà ha ha A tất đà dạ,
 sa bà ha, giả cát ra A tất đà dạ sa bà ha,
 ba đà ma yết tất đá dạ, sa bà ha na ra
 cần trì bàn già ra gia, sa bà ha, ma bà lị
 thắng yết ra dạ, sa bà ha. Nam mô hát
 ra đất na đá ra dạ gia, nam mô a rị gia
 bà lô cát đế thước phần ra gia sau bà ha,
 án tất điện đô mạn đá ra bạt đà da, sa
 bà ha.

(3 LẦN) 000

NHƯ - Ý BẢO - LUÂN - VƯƠNG ĐÀ - LA - NI

Nam - mô Phật - Đà - Gia

Nam - mô Đạt - Ma - Gia

Nam - mô Tăng - Già - Gia.

Nam-mô Quán-Tự-Đại Bồ - Tát Ma, -
 Ha - Tát, cụ đại bi tâm giả, đất thiết tha,
 Án chúc yết ra phạt để chấn đa mặt ni,
 ma ha bát đấng mế, rô rô rô rô, để sắt tra,
 thước ra A yết lị sa dạ, hồng phần sa ha,
 Án bát đập ma, chấn đa mặt ni, thước ra
 hồng, Án bát lạt đà, bát đàn mế hồng. o

TIÊU - TAI CÁT - TƯỜNG THẦN - CHÚ

Năng mô tam mãn đá mẫu đà năm,
 A bát ra để, hạ đa xá, sa năng năm, đất
 diệt tha, Án già già, già hế già hế, hồng
 hồng, nhập phạ ra, nhập phạ ra, bát ra
 nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, để sắt
 sá, để sắt sá, sắt trí rị, sắt trí rị, sa phần
 tra, sa phần tra, phiến để ca, thất dị
 duệ, sa phạ ha. o

CÔNG - ĐỨC BẢO - SƠN THẦN - CHÚ

Nam - mô Phật - Đà - Gia
 Nam - mô Đạt - Ma - Gia
 Nam - mô Tăng - Già Gia.
 Án tất đế hộ rô rô, tất đô rô, chỉ rị ba, cát
 rị bà, tất đạt rị, bố rô rị, sa pha ha. o

PHẬT - MẪU CHUẨN - ĐỀ THẦN CHÚ

Khể thủ quy y Tô - Tất - Đế
 Đầu diện đỉnh lễ Thất - Câu - Chi
 Ngã kim xưng tán Đại - Chuẩn - Đề
 Duy nguyện từ bi thủy gia hộ.
 Nam - mô tát đá năm tam điều tam
 bồ - đà câu chi năm, đất diệt tha, án
 chiết lệ, chủ lệ Chuẩn - Đề sa bà ha. o

THÁNH VÔ - LƯỢNG - THỌ QUYẾT ĐỊNH
QUANG - MINH - VƯƠNG ĐÀ - LA - NI

Ấn lại ma ba cát ngõa đế, A ba la
mật đạp, A ưu rị A nạp, tô tất lễ, thực
chấp đạp, điệp tả ra tế dã, đất tháp
nghiệt đạt dã, A ra ha đế, am được tam
bất đạt dã, đất lễ dã tháp, tam tất rị ba,
tang tư cát rị, bát rị thuật đạp, đạt ra
mà đế, nhiệt nhiệt nai tang, mã ngọt
nhiệt đế, sa ba ngõa tử thuật đế, mã
hát nại dã, bát rị ngoa rị sa hát. o

DƯỢC - SƯ QUÁN ĐỈNH CHÂN - NGÔN

Nam mô bạc già phạt đế bệ sái xã, lũ
rô bệ lưu ly, bát lạt bà, hát ra xà dã. Đất
tha yết đa gia, a ra hát đế, tam diểu tam
bộ đà gia, đất thiết tha, Ấn bệ sái thệ,
bệ sái thệ, bệ sái xã, tam một yết đế sa
ha. o

QUÁN - ÂM LINH - CẨM CHÂN NGÔN

Ấn ma ni bát minh hồng, ma hạt
nghe nha nạp, tích đô đặc, ba đạt tích
đặc ta nạp, vì đạt rị cát tất, nhi cán nhi
tháp, bốc rị tất tháp, cát nạp bổ ra nạp,
nạp bốc rị, đầu thắc ban nạp, nại ma lô
cát, thuyết ra da sa ha. o

THẤT - PHẬT DIỆT - TỘI CHÂN - NGÔN

Li bà li bà đế, cầu ha cầu ha đế, đà ra
ni đế, ni ha ra đế, tỳ lê nễ đế, ma ha già
đế, chân lẳng kiến đế, sa bà ha. o

VĂNG - SINH TINH - ĐỘ THẦN - CHÚ

Năng mô A di đà bà già, đà tha già
đá già, đá địa già tha, A di lị đô bà tỳ, A
di lị đá tất đam bà tỳ, A di lị đá tỳ ca lan
đế, A di lị đá tỳ ca lan đá, già di nhị, già
già na, chỉ đá ca lệ sa bà ha. o

THIỆN - THIÊN NỮ CHÚ

Nam - mô Phật đà

Nam - mô đạt ma

Nam - mô tăng già.

Nam - mô thất lợi, ma ha đề tỳ gia,
đại lễ dã tha, ba lợi phú lâu na giá lợi tam
mạn đà đạt xá ni, ma ha tỳ ha la già đế,
tam mạn đà tỳ ni già đế, ma ha ca lợi dã,
ba nễ ba ra ba nễ, tát lị phạ lật tha, tam
mạn đà tu bát lê đế, phú lệ na, A lợi na,
đạt ma đế ma ha tỳ cổ tất đế ma ha di lạc
đế, lâu bả tăng kỳ đế, hê đế tỳ, tăng kỳ hê
đế, tam mạn đà A tha, A nâu bà ra ni.

Nam - mô Ly - Cấu - Địa Bồ - Tát Ma
- Ha - Tát.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

NAM - MÔ PHÁP - HOA HỘI - THƯỢNG CHƯ PHẨM TÔN KINH

Hơn sáu muôn lời bảy quyển vàng
 Bao hàm diệu nghĩa rộng mênh mang
 Đề - Hồ khắp chốn nhuần thơm dịu
 Cam - Lộ toàn thân mát nhẹ nhàng
 Ngọc trắng bên răng tuôn xá - lợi
 Sen hồng đầu lưỡi phóng hào - quang
 Dù cho tạo tội hơn non núi
 Diệu pháp trì chưa tới mấy hàng.

Nam - mô Linh-cảm Quán - Thế - âm
 Bồ - Tát Ma - Ha - Tát. (3 LẦN) 000

KỆ KHAI KINH

Pháp Phật cao sâu rất nhiệm mầu
 Muôn đời khó gặp dễ hay đầu
 Còn nay nghe thấy được trì thụ
 Chân nghĩa Như - Lai nguyện hiểu
 sâu. Nam - mô Bản-Sư Thích-Ca Mâu-Ni
 Phật. (3 LẦN) 000

KINH DIỆU - PHÁP LIÊN - HOA
PHẨM "PHỔ-MÔN QUÁN-THẾ-ÂM BỒ-TÁT"

1 - Lúc bấy giờ, Ngài Vô-tận-Ý Bồ - Tát liền từ toà ngồi đứng dậy, hỏ áo vai hữu, chấp tay hướng về Đức Phật mà bạch bằng: "Bạch Đức-Thế - Tôn! Ngài Quán-Thế - Âm Bồ-Tát do nhân duyên gì mà gọi tên là Quán-Thế- Âm?"

Đức Phật bảo Vô - Tận - Ý Bồ - Tát: Này thiện - nam tử! Nếu có vô lượng trăm nghìn muôn ức chúng sinh chịu mọi sự khổ não, được nghe Quán - Thế - Âm Bồ - Tát danh hiệu, rồi dốc lòng xưng danh Quán-Thế-Âm Bồ - Tát, tức thời được Ngài quán xét tiếng phát âm, người ấy đều được giải thoát.

Nếu có người trì danh hiệu Quán-Thế- Âm Bồ-Tát, dù vào trong lửa lớn, lửa chẳng cháy được, là do sức uy thần của Bồ-Tát vậy.

Nếu bị nước lớn cuốn trôi, xưng danh hiệu Ngài liền được chỗ cạn.

Nếu có trăm nghìn muôn ức chúng sinh vì sự tìm cầu vàng, bạc, lưu ly, xà cừ, mã não, san hô, hổ phách, trân châu

các thứ báu... Khi vào trong biển lớn, giả sử bị mây mù, gió dữ thổi, thuyền bè kia trôi dạt vào nước quý La - Sát, trong đó nếu có nhân đến một người xưng danh hiệu Quán-Thế-Âm Bồ-Tát thì những người ấy đều được thoát khỏi nạn quý La - Sát, do nhân duyên đó mà gọi tên là Quán - Thế - Âm. o

2 - Nếu lại có người sắp sẽ bị hại, xưng danh hiệu Quán - Thế - Âm Bồ-Tát, thì dao gậy của kẻ kia cầm, liền gãy ra từng đoạn, người ấy được giải thoát.

Nếu trong ba nghìn đại thiên thế giới, đầy đầy quý Dạ - Xoa, La - Sát muốn đến hại người. Khi nghe người ấy xưng danh hiệu Quán - Thế- Âm - Bồ - Tát, thì bọn quý dữ kia, còn chẳng dám lấy mắt ác nhìn người ấy, huống chi lại làm hại được chẳng.

Nếu lại có người hoặc có tội, hoặc vô tội mà bị gông cùm, xiềng xích, trói buộc thân mình, kịp xưng danh hiệu Quán-Thế-Âm Bồ Tát, thì các thứ kia thấy đều đứt nát rã, liền được giải thoát.

Nếu trong cõi tam thiên đại thiên đầy đầy oán tặc, có một người chủ lái buôn, cùng với các người buôn khác, đem theo nhiều của báu, đi qua đường hiểm

trở, trong đó có một người xuống lên rằng: "Các thiện - nam tử! Đừng nên sợ hãi, các ông phải mau dốc lòng niệm danh hiệu Quán - Thế - Âm-Bồ-Tát, vị Bồ Tát ấy hay đem phép Vô - Úy ban cho chúng sinh nếu các ông niệm danh hiệu Ngài, sẽ được thoát khỏi oán tặc này". Các người lái buôn nghe rồi, đều cất tiếng niệm rằng "Nam mô Quán - Thế - Âm - Bồ - Tát". Vì nhờ xưng danh hiệu Ngài nên liền được giải thoát. o

3- Vô - Tận - Ý! Quán -Thế-Âm Bồ-Tát sức tuy thần mạnh lớn như thế.

Nếu có chúng sinh nào ham lòng dâm dục thường cung kính niệm Quán-Thế-Âm Bồ-Tát, liền được là dục. Nếu người nhiều giận hờn, thường cung kính niệm Quán-Thế-Âm Bồ-Tát, liền được là khỏi giận. Nếu người nhiều ngu si, thường cung kính niệm Quán - Thế - Âm Bồ-Tát, liền được là ngu si.

Vô - Tận - Ý! Quán - Thế - Âm Bồ-Tát là bậc có sức uy thần lớn như thế, Ngài lại hay làm những việc lợi ích, cho nên chúng sinh thường phải một lòng nhớ niệm. o

Nếu có người phụ nữ nào, ví dù muốn cầu con trai, lễ bái cúng dàng Quán-Thế-

Âm Bồ-Tát, liền sinh được con trai phúc đức trí tuệ. Ví dù muốn cầu con gái liền sinh được con gái có tướng đoan trang, vì trước kia đã trồng cội đức, nên mọi người đều kính mến. o

4 - Vô - Tận - Ý! Quán - Thế - Âm Bồ-Tát có sức thần như thế.

Nếu có chúng sinh nào, cung kính lễ bái Quán-Thế - Âm Bồ - Tát, thì phúc đức chẳng lường mất, vì thế chúng sinh đều nên thụ trì danh hiệu Quán - Thế - Âm Bồ - Tát.

Vô - Tận - Ý! Nếu có người thụ trì danh tự sáu mươi hai ức hằng - hà - sa Bồ-Tát, lại trọn đời cúng dàng các thứ ăn, uống, áo mặc, giường nằm, thuốc thang! Ý ông nghĩ thế nào? Công đức của người thiện nam tử, thiện nữ nhân ấy có nhiều chăng? o

Vô - Tận - Ý Bồ - Tát thưa: "Bạch Đức Thế-Tôn! Rất nhiều". Đức Phật nói: "Nếu lại có người thụ trì danh hiệu Quán-Thế-Âm Bồ- Tát, nhẫn đến một thời lễ bái cúng dàng, thì phúc đức của hai người ấy bằng nhau không khác, dù trong trăm nghìn muôn ức kiếp không thể cùng tận. Vô - Tận - Ý! Người thụ trì danh hiệu Quán - Thế - Âm Bồ - Tát,

được vô lượng vô biên phúc đức lợi ích thế đấy".

5 - Ngài Vô - Tận - Ý Bồ - Tát bạch Phật rằng: "Bạch Đức Thế - Tôn! Tại sao Quán - Thế - Âm Bồ - Tát dạo đi cõi Sa - Bà này? Và tại sao Ngài vì chúng sinh nói Pháp cùng sức phương tiện việc đó thế nào?"

Đức Phật bảo Vô - Tận - Ý Bồ - Tát! Này thiện nam tử! Nếu có chúng sinh ở cõi nước nào, ứng hợp thân Phật để độ được, Quán - Thế - Âm Bồ - Tát liền hiện thân Phật vì đó mà nói Pháp.

- Ứng hợp thân Bích - Chi - Phật để độ được, liền hiện thân Bích - Chi - Phật vì đó mà nói Pháp.

- Ứng hợp thân Thanh - Văn để độ được, liền hiện thân Thanh - Văn vì đó mà nói Pháp.

- Ứng hợp thân Phạm - Vương để độ được, liền hiện thân Phạm - Vương vì đó mà nói Pháp.

- Ứng hợp thân Đế - Thích để độ được, liền hiện thân Đế - Thích và đó mà nói Pháp.

- Ứng hợp thân Tự - Tại - Thiên để độ được, liền hiện thân Tự - Tại - Thiên vì đó mà nói Pháp.

- Ứng hợp thân Đại - Tự - Tại - Thiên để độ được liên hiện thân Đại - Tự - Tại - Thiên vì đó mà nói pháp.

- Ứng hợp thân Thiên - Đại - Tướng - Quân để độ được liên hiện thân Thiên - Đại - Tướng - Quân vì đó mà nói pháp.

- Ứng hợp thân Tỳ - Sa - Môn để độ được, liên hiện thân Tỳ - Sa - Môn vì đó mà nói pháp.

- Ứng hợp thân Tiểu - Vương để độ được, liên hiện thân Tiểu-Vương vì đó mà nói Pháp.

- Ứng hợp thân Trưởng - Giả để độ được, liên hiện thân Trưởng - Giả vì đó mà nói pháp.

- Ứng hợp thân Cư-Sĩ để độ được, liên hiện thân Cư-Sĩ vì đó mà nói pháp.

- Ứng hợp thân Tể - Quan để độ được, liên hiện thân Tể - Quan vì đó mà nói pháp.

-Ứng hợp thân Bà-La-Môn để độ được, liên hiện thân Bà-La-Môn vì đó mà nói pháp.

- Ứng hợp thân Tỳ-Khiêu, Tỳ-Khiêu-Ni, Ưu- Bà - Tắc, Ưu - Bà - Di để độ được, liên hiện thân Tỳ - Khiêu, Tỳ Khiêu - Ni, Ưu - Bà - Tắc, Ưu-Bà-Di vì đó mà nói pháp.

- Ứng hợp thân Phụ - Nữ của

Trưởng-Giả, Cư - Sĩ, Tể - Quan, Bà - La - Môn để độ được, liền hiện thân phụ nữ vì đó mà nói pháp.

- Ung hợp thân đồng nam, đồng nữ, để độ được liền hiện thân đồng nam, đồng nữ vì đó mà nói pháp.

- Ung hợp thân Trời, Rồng, Dạ - Xoa, Càn - Thát - Bà, A - Tu - La, Ca - Lô - La, Khẩn - Na - La, Ma - Hầu - La - Già, nhân và phi - nhân để độ được liền hiện ra vì đó mà nói pháp.

- Ung hợp thân Chấp - Kim - Cương - Thần để độ được liền hiện thân Chấp - Kim - Cương - Thần vì đó mà nói pháp. o

Vô - Tận - Ý! Quán - Thế - Âm Bồ - Tát thành tựu công đức như thế, đã dùng các thân hình, dạo đi các cõi nước, để độ thoát chúng sinh, cho nên các ông phải một lòng cúng dàng Quán - Thế - Âm Bồ - Tát.

Vì Đại Bồ - Tát Quán - Thế - Âm đối với chúng sinh trong khi gặp nạn nguy cấp sợ hãi, Ngài hay ban cho phép không lo sợ cho nên cõi Sa - Bà này đều gọi Ngài là bậc "Thí - Vô - Úy". o

6 - Vô - Tận - Ý Bồ-Tát bạch Phật: "Bạch Đức Thế-Tôn! Con nay xin cúng dàng Quán-Thế - Âm Bồ -Tát". Liền cõi

chuỗi ngọc bằng các châu báu, ở nơi cổ, giá trị trăm nghìn lạng vàng, trao cho Quán - Thế - Âm Bồ - Tát mà nói rằng: "Xin Ngài nhận chuỗi ngọc chân bảo Pháp thí này".

Khi ấy Quán-Thế-Âm Bồ-Tát tạ từ không nhận. Vô-Tận-Ý lại thưa cùng Quán-Thế-Âm Bồ-Tát: "Xin Ngài vì thương chúng tôi mà nhận chuỗi ngọc này". o

Bấy giờ Đức Phật bảo Quán - Thế - Âm Bồ - Tát: "Ông nên thương Vô - Tận - Ý Bồ - Tát đây và hàng tứ chúng cùng Trời, Rồng, Dạ - Xoa, Càn - Thái - Bà, A - Tu - La, Ca-Lâu- La, Khẩn - Na -La, Ma -Hầu - La - Già, Nhân và phi Nhân... Mà nhận chuỗi ngọc đó". o

Tức thời Quán - Thế - Âm Bồ - Tát vì thương hàng tứ chúng cùng Trời, Rồng, Nhân và Phi Nhân... Mà nhận lấy chuỗi ngọc, chia làm hai phần: Một phần dâng lên Đức Phật Thích - Ca Mâu - Ni; một phần dâng tháp Đức Phật Đa - Bảo

Vô - Tận - Ý! Quán-Thế-Âm Bồ-Tát, có sức thần tự tại như thế, dạo đi khắp cõi Sa - Bà.

Lúc đó Ngài Vô - Tận - Ý Bồ - Tát đọc Kệ hỏi Đức Phật rằng: o

Thế - Tôn đủ tướng tốt

Con nay lại xin hỏi
Phật tử nhân duyên gì?
Tên là Quán - Thế Âm! o
Đấng đầy đủ tướng tốt.
Kệ đáp Vô - Tận - Ý:
Ông nghe hạnh Quán - Âm
Khéo ứng các nơi chốn
Nguyện rộng sâu như biển
Nhiều kiếp chẳng nghĩ bàn
Hầu nhiều nghìn ức Phật
Phát nguyện lớn thanh tịnh. o
Ta vì ông nói qua
Nghe tên cùng thấy thân
Tâm niệm luống không quá
Hay diệt mọi nỗi khổ
Dù ai khởi ý hại
Xô xuống hầm nửa lớn
Nhờ sức niệm Quán - Âm
Hầm lửa biến thành ao
Hoặc trôi dạt biển lớn
Các nạn Quỷ, Cá, Rồng
Nhờ sức niệm Quán - Âm
Sóng cồn không chìm được
Hoặc ở đỉnh Tu - Di
Bị người xô rơi xuống
Nhờ sức niệm Quán - Âm
Như mặt trời lơ lửng
Hoặc bị người ác đuổi

Ngã xuống núi Kim - Cương
Nhờ sức niệm Quán - Âm
Không mảy may xây xát
Hoặc bị oán giặc vây
Dầu cầm dao toan hại
Nhờ sức niệm Quán - Âm
Chúng đều khởi lòng lành
Hoặc khổ nạn vì Vua
Khi hành hình chịu chết
Nhờ sức niệm Quán - Âm
Dao liền gãy từng đoạn
Hoặc cầm tù, xiềng xích
Tay chân bị gông cùm
Nhờ sức niệm Quán - Âm
Bỗng nhiên được giải thoát
Nguyên rửa và thuốc độc
Muốn làm hại thân ấy
Nhờ sức niệm Quán - Âm
Thân ấy hoàn ổn định
Hoặc gặp bọn La - Sát
Rồng độc các quỷ dữ
Nhờ sức niệm Quán - Âm
Thời đều không giám hại
Hoặc thú dữ vây quanh
Nanh vuốt nhọn đáng sợ
Nhờ sức niệm Quán - Âm
Chúng vội vàng chạy thẳng
Rắn độc và bọ cạp

Hơi độc, khói, lửa đốt
Nhờ sức niệm Quán - Âm
Nghe tiếng tự thoái, tán
Mây, chớp giạt, sấm, sét
Mưa đá tuôn hạt lớn
Nhờ sức niệm Quán - Âm
Liên trời quang mây tạnh
Chúng sinh bị khốn ách
Vô lượng khổ bức thân
Quán - Âm sức trí diệu
Hay cứu đời thoát khổ
Đầy đủ sức thần thông
Rộng tu trí phương tiện
Các cõi nước mười phương
Đều hiện thân tất cả
Mọi loài khắp đường ác
Địa ngục, quỷ, súc, sinh
Khổ, sinh, già, bệnh, chết
Dần dần đều dứt sạch. o
Chân quán thanh tịnh quán
Trí tuệ quán rộng lớn
Bi quán và Từ quán
Thường nguyện thường chiêm ngưỡng
Sáng thanh tịnh không nhơ
Tuệ nhật phá tăm tối
Hay dẹp nạn gió lửa
Soi sáng khắp thế gian
Bi thể rắn như sấm

Bấy giờ Ngài Trì - Địa Bồ - Tát liền từ toà ngồi đứng dậy, đến trước Phật bạch rằng: "Bạch Đức - Thế - Tôn! Nếu có chúng sinh nào nghe phẩm Quán-Thế-Âm Bồ-Tát, dạo nghiệp tự tại Phổ-Môn thị hiện sức thần thông này, thì phải biết công đức của người ấy, chẳng phải là ít".

Khi Phât nói phẩm Phổ - Môn rồi,

Trong chúng có tám vạn bốn nghìn chúng sinh, đều phát tâm Vô - Thượng Chính - Đẳng Chính - Giác.

Kinh Diệu - Pháp - Liên - Hoa Phẩm
"Phổ Môn Quán - Thế - Âm Bồ - Tát".

(1 VÁI) 000

CHÂN NGÔN VIẾT

Án đá lì, đá lì, đốt đá lì, .. đốt đốt đá
lì đốt lì sa ha.

(3 LẦN) 000

LỤC - TỰ ĐẠI - MINH CHÂN NGÔN

Án ma ni bát minh hồng. (21 LẦN) 000

(Tụng đến đây, nếu có nhu cầu cần thiết Tuyên - Biểu, hay đọc Văn - Cầu - An, thì sẽ đọc tiếp nối vào đoạn này. Sau đó tụng Bát - Nhã cho đến hết khóa.)

TÂM KINH BÁT NHÃ

BA - LA - MẬT ĐA

Khi Ngài Quán - Tự - Tại Bồ - Tát, thực hành sâu xa Pháp Bát - Nhã Ba-la-Mật Đa.

Ngài soi thấy năm uẩn đều không, liền độ thoát hết thấy khổ ách.

Này ông Xá - Lợi - Tử! Sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc

tức là không, không tức là sắc, thụ, tưởng, hành, thức cũng đều như thế.

Này ông Xá - Lợi - Tử! Tướng không của mọi pháp không sinh, không diệt, không nhơ, không sạch, không thêm, không bớt, cho nên trong chân không, không có sắc, không có thụ, tưởng, hành, thức; không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, không có sắc, thanh, hương, vị, xúc pháp; không có nhãn - giới, cho đến không có ý - thức giới, không có vô - minh, cũng không có cái hết vô - minh; cho cả cái già, chết, cũng không có cái hết già, chết; không có Khổ, Tập, Diệt, Đạo, không có trí - tuệ cũng không có chứng đắc, vì không chỗ chứng đắc.

Bồ - Tát y theo Bát - Nhã Ba - La - Mật Đa, nên tâm không ngăn ngại, vì không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa hẳn mộng tưởng điên đảo, đạt tới cứu kính Niết - Bàn. Chư Phật trong ba đời cũng y vào Bát - Nhã Ba - La - Mật Đa mà những được Đạo Vô - Thượng Chính - đẳng Chính - Giác. Cho nên biết Bát - Nhã Ba - La - Mật Đa là Đại, Thần - Chú, là Đại Minh - Chú, là Vô Thượng - Chú, là Vô Đẳng - Đẳng - Chú, trừ được hết thảy khổ; chân thực không hư.

Vì vậy nói ra bài chú Bát - Nhã Ba - La - Mật Đa. Liên nói bài chú rằng:

"Yết - đế, yết - đế, ba - la yết - đế, ba - la - tăng yết - đế, Bồ - Đề tát - bà - ha, ma - ha Bát- Nhã Ba - La - Mật Đa".

(3 LẦN) 000

VĂN SÁ M - HỐI HỐI - HƯỚNG TỤNG KIN H

Chúng đệ tử nặng nề nghiệp chướng
 Thân tâm thường vọng tưởng bởi bởi
 Bồng nhiên nghĩ ngợi khắp nơi
 Xem văn mờ ý đây coi chất chồng
 Nhầm chữ nghĩa trái âm trong đục
 Đọc lẫn dòng lại tụng sai câu
 Lẹ vào tà kiến không đâu
 Hoặc khi quần trí ngồi lâu lơ là
 Đương tụng niệm bỏ ra đi lại
 Nói chuyện riêng trễ nải linh tinh
 Tâm thời chẳng để vào Kinh
 Ai mà nhắc nhở lại sinh giận hờn
 Nơi kính cẩn thường luôn cầu thả
 Chốn tịnh nghiêm vương cả bụi nhơ
 Thân hình nghiêng ngó lảo lơ
 Xốc xếch áo, mũ, dép dơ vút bừa
 Kinh sách mở cửa rách nát
 Tụng chẳng đều ào ạt cho xong
 Hương cắm xiêu vẹo chất chồng
 Lễ lạy đại khái cúng dâng chẳng thành

Thật hổ thẹn việc hành đáng sợ
 Con cầu xin sám rửa lỗi lầm
 Chư Phật Bồ - Tát Thiện - Thân
 Từ - Bi thương xót phạm trần u - minh
 Khiến công đức tụng Kinh kết quả
 Được vẹn tròn hết cả ưu tư
 Hồi hướng tâm nguyện e như
 Hoặc khi dịch nhuận dễ dư lỗi lầm
 Hoặc chú giải vô tâm thiếu sót
 Truyền thụ sai chằng lọt thích âm
 Những lỗi in, cắt, viết nhầm
 Lại lỗi ghi, chép, ôm, cầm đổi thay
 Dù thầy, chợ con nay sám - hối
 Nhờ sức thần tội lỗi tiêu tan
 Xe Pháp thường chuyển thế gian
 Hàm linh cứu vớt sinh sang Liên - Trì
 Nguyện công đức chuyên vì tụng niệm
 Hồi hướng về chư thiện Thánh - Hiền
 Già - Lam, Hộ - Pháp, Long - Thiên
 Ba cõi sông núi linh thiêng Tôn - Thần
 Cầu xin được phúc nhân thụ hưởng
 Đạo Bồ - Đề thẳng hướng không sai
 Nguyện cho chúng sinh một mai
 Cùng vào Bể Tịch Như - Lai Pháp mầu.

(KỆ NIỆM BỒ - TÁT QUÁN - ÂM)

Ngài Bồ - Tát Quán - Âm Đại - Sĩ
 Danh hiệu là Giáo - Chủ Viên - Thông
 Mười hai nguyện lớn vô cùng
 Bền mê, bể khổ mở lòng cứu nhân
 Ứng theo tiếng nhất tâm cầu khẩn
 Liên hiện thân độ tận khắp nơi
 Hay ban Vô - Úy tức thời

Nghìn tay, nghìn mắt đời đời độ sinh.

Nam - Mô Viên - Thông Giáo - Chủ
 Đại - Từ Đại - Bi tâm thanh cứu khổ,
 cứu nạn linh cảm Quán - Thế - Âm Bồ -
 Tát Ma - Ha - Tát

(3 LẦN) 1 VÁI 000

Nam - Mô Đại - Bi Quán - Thế - Âm
 Bồ - Tát.

(3 TRÀNG) 1 VÁI 000

Giải kết, giải kết, giải oan kết
 Nghiệp chướng bao đời đều giải hết
 Rửa sạch lòng trần phát tâm thành
 Nay trước Phật tiền cầu giải kết,
 Giải kết, giải kết, giải oan kết
 Oan trái nghiệp xưa đều giải hết
 Trăm nghìn vạn kiếp giải oan thù
 Vô lượng vô biên được giải thoát
 Giải hết oan gia diệt hết tội
 Nguyện trước vãng sinh Liên - Trì hội
 Liên - Trì hội lớn nguyện tương phùng

Vô lượng Bồ - Đề quyết chẳng lui
 Úm Sỉ - Lâm, Úm - Bộ - Lâm diệt
 Kim - tra, kim - tra, tăng - kim - tra
 Ngô kim vị như giải kim - tra
 Chung bát dữ như kết kim - tra
 Úm cường trùng cường, cát trung cát
 Ma - ha hội lý hữu thù luật
 Hết tẩy oan gia lìa thân mình
 Trí tuệ minh mông lên bờ Giác.

Nam - Mô giải oan kết Bồ - Tát Ma -
 Ha - Tát. (3 LẦN) 1 VÁI 000

1 - Kính lạy Đức Quán - Âm Như -
 Lai hiệu là: Viên - Thông, danh là: Tự -
 Tại, Ngài rộng lớn phát lời thệ nguyện.

(1 LẦN) 0

2 - Kính lạy Đức Quán - Âm Như -
 Lai đã dốc một lòng không quản ngại,
 Ngài thường ở nơi biển Nam độ nguyện.

(1 LẦN) 0

3 - Kính lạy Đức Quán - Âm Như -
 Lai trụ Sa - Bà u - minh cỏi, nghe tiếng
 kêu cầu, Ngài liền cứu khổ nguyện.

(1 LẦN) 0

4 - Kính lạy Đức Quán - Âm Như -
 Lai hàng tà ma trừ yêu quái, Ngài hay
 diệt những nỗi nguy hiểm độ nguyện.

(1 LẦN) 0

5 - Kính lạy Đức Quán - Âm Như -

Lai cầm bình thanh tịnh càn dươ^gg
liều, tâm đượ^c Ngàⁱi rướⁱi Cam - Lộ đ^ộ
nguyệⁿ. (1 LỄ) ○

6 - Kíⁿh lậ^y Đứ^c Quán - Âm Như -
Lai đạⁱ từ - bi nằ^{ng} hỷ - xả, Ngàⁱi thườ^{ng}
thực hành sự bình đẳ^{ng} đ^ộ nguyệⁿ. (1 LỄ) ○

7 - Kíⁿh lậ^y Đứ^c Quán - Âm Như -
Lai tráⁱ ngày đê^m khô^{ng} hề tồⁿ hoạⁱ,
Ngàⁱi thê^t diệ^t hế^t nạn Tam - Đ^ộ nguyệⁿ. (1 LỄ) ○

8 - Kíⁿh lậ^y Đứ^c Quán - Âm Như -
Lai hướ^{ng} lên núi Nam cầu lễ báⁱ giẩⁱ
thoát gô^{ng} cù^m xiề^{ng} xích đ^ộ nguyệⁿ. (1 LỄ) ○

9 - Kíⁿh lậ^y Đứ^c Quán - Âm Như -
Lai tặ^o lên thuyềⁿ Phá^p boⁱ qua biểⁿ
khổ, Ngàⁱi cứu hế^t chún^g sinh đ^ộ nguyệⁿ. (1 LỄ) ○

10 - Kíⁿh lậ^y Đứ^c Quán - Âm Như -
Lai trướ^c có trầ^{ng} phan, sau bả^o cái,
Ngàⁱi tiế^p dẫn sang Tây - Phươ^{ng} đ^ộ
nguyệⁿ. (1 LỄ) ○

11 - Kíⁿh lậ^y Đứ^c Quán - Âm Như -
Lai ở cằ^{nh} giớⁱ Phậ^t Vô - Lượ^{ng} - Thộ^t,
Ngàⁱi đượ^c Phậ^t Di - Đà thụ ký nguyệⁿ. (1 LỄ) ○

12 - Kíⁿh lậ^y Đứ^c Quán - Âm Như -

Lai thân đoạn nghiêm, không ai sánh
 kịp, quyết tu vẹn tròn mười hai đại
 nguyện. (1 LỄ) 000

(PHÁT NGUYỆN - HỒI HƯỚNG)

Con nay khắp vì bốn ân, ba cõi pháp
 giới chúng sinh tất nguyện đoạn trừ tam
 chướng, chí thành phát nguyện. (1 LỄ) 000

Nam - Mô A - Di - Đà Phật.

Hiện tiền đệ tử chúng con đọc tụng
 Đại - Thừa Kinh, Chú cùng lễ Phật,
 niệm Phật nguyện đem công đức này
 chuyên vì hồi hướng Tây - Phương trang
 nghiêm Tịnh - Độ.

Nguyện từ vô thủy kiếp đến nay, tất
 cả kẻ oán người thân, Tổ bảy đời, Tổ lâu
 đời, rồi đời nay hoặc nhiều đời, các vị
 Thầy và chư Tăng, Cha, Mẹ, rộng đến
 mười phương cõi Pháp hết thấy chúng
 sinh, các bậc thiện tri thức, kẻ ác tám
 nạn ba đường khổ cho đến cỏ cây côn
 trùng, loài trứng sinh, thai sinh, thấp
 sinh, hóa sinh; hoặc vô tình giết hay cố
 tình giết tất cả vạn loại.

Nguyện giải hết thấy mọi oan khiên,
 tiêu hết thấy mọi tội nghiệp, cùng chúng
 Đạo Bồ - Đề cùng sinh về Cực - Lạc.

(1 VÁI) 000

1 - Nam - Mô Sa - Bà Giáo - Chủ Bản
- Sư Thích - Ca Mâu - Ni Phật. (3 LẦN) 1 VÁI O

2 - Nam - Mô Tây - Phương Cực - Lạc
Thế- Giới Đại - Từ Đại - Bi Tiếp - Dẫn
Đạo - Sư A - Di - Đà Phật. (3 LẦN) 1 VÁI O

3 - Nam - mô Liên - Trì Hải - Hội,
Quán - Thế - Âm, Đại - Thế- Chí, Thanh
- Tịnh Đại - Hải - Chúng Bồ - Tát Ma -
Ha - Tát. (3 LẦN) 1 VÁI OOO

(TAM TỰ QUY)

1 - Con quy Phật rồi, nguyện cho
chúng sinh thấu hiểu đạo lớn, phát tâm
vô thượng. (1 LẦN) O

2 - Con quy Pháp rồi, nguyện cho
chúng sinh thông thuộc Kinh - Tạng, trí
tuệ như biển. (1 LẦN) O

3 - Con quy Tăng rồi, nguyện cho
chúng sinh hòa hợp đại chúng, hết thấy
không ngại. (1 LẦN) OOO

LẠY CHƯ THÁNH HIỀN

Nguyện đem công đức này
Hồi hướng về khắp cả
Đệ tử và chúng sinh
Đều trọn thành Phật Đạo.

(3 VÁI)

VĂN CẦU AN

C.L. Đọc: Nam - Mô Quán - Thế - Âm Bồ - Tát

Hiện tiền Đệ - tử (chúng đấng) chí tâm khẩn nguyện

Quán - Âm thị hiện, thuyết pháp độ sinh

Gặp nạn xưng danh, tâm thanh cứu khổ

Bồ - Tát gia hộ, Đệ - tử (chúng con)

Phúng tụng Đại - Thừa Pháp - Bảo Tôn Kinh

*Cáp lễ Phật, niệm Phật. Công đức chuyên vì cầu - an
giải hạn cho: (Gia đình tín chủ, hay bệnh nhân, nạn nhân....)*

*là:..... ở nhà số ... tổ ... phường... thị
tỉnh.....nước Việt Nam (hoặc đang điều trị tại)*

Đ.C. H: Nguyên giải hết thủy tai ương nạn, ách, tật
chướng, nghiệp chướng, báo chướng, phiền não chướng,
tận tiêu trừ, phúc thọ tăng duyên, bình yên gia cảnh, khỏe
mạnh vui tươi, hết thủy mọi người, thân tâm an lạc.

Nam - Mô Thiên - Thủ Thiên - Nhân Đại - Từ Đại
Bi tâm thanh cứu khổ cứu nạn linh cảm Quán Thế Âm
Bồ - Tát Ma - Ha - Tát. (3 LẦN) 1 VÁI 000

(Nếu muốn cầu - siêu Sau khi đọc xong Văn Cầu - An, thì đọc tiếp văn dưới đây:)

C.L.Độc: Công đức lại vì hồi hướng (chư) hương linh (đấng):

*Nay có gia đình tín chủ là:..... cùng hết thủy con
cháu ở nhà số tổ phường thịtỉnh
Nguyên cầu siêu độ cho vong hồn (Bố hay Mẹ.....) là
chân linh. Mệnh vong ngày tháng năm Phần mộ
nay táng tại nghĩa trang..... Và khắp nội ngoại tiên linh.*

Đ. C Hòa: Nguyên chư linh đấng giải oan khiên

Tội chướng tiêu trừ tăng phúc duyên

Bát nạn Tam - Đồ mau giải thoát

Cùng sinh Tịnh - Độ được an nhiên.

Nam - Mô sinh Tịnh - Độ Bồ - Tát Ma - Ha - Tát.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

TUYÊN - BIỂU

Thượng lại tụng Kinh, dĩ tất kim hữu Biểu Văn hợp thành tuyên đọc. 0

Tuân phụng Như - Lai, thần tuân phụng Thích - Ca Như - Lai di giáo. Đệ tử... Thần, thành hoàng, thành khùng, khế thủ, khấu thủ, đại vì chúng nhân, bách bách, trần từ tuyên bạch thường ngôn. 000

PHỤC DĨ

*Chứng sinh khổ nạn, ắt kêu cầu Bồ - Tát Quán - Thế - Âm
Đệ tử chí thành, xin cung kính cúng dàng Thi - Vô - Uy.
Hiện thân biên bá, nghe bi âm tức đến cứu mang
Diệu tướng trang nghiêm, thấy Kim Điện đem tâm tín ngưỡng.
Quán thông tam giới, cầu thệ nguyện sâu tựa bể nam
Tận độ tứ sinh, lòng bi mẫn cao tày non Thấu.*

Nhờ sức Đại - Hùng, Đại - Lực gột rửa oan khiên

Cộng tâm Đại - Trí, Đại - Bi giải trừ não chướng.

*Duyên nay có tại Nước Việt Nam Tỉnh thị ...
Phường. Tổ số nhà Chúng con là..... Rửa lòng
thanh tịnh phát tâm vô ngại, kính cẩn cúi đầu đỉnh lễ
thiên, cúng dàng chư Phật, chư Đại - Bồ - Tát chư Thánh -
Hiền - Chúng Nhất tâm phụng tụng Kinh Diệu - Pháp Liên -
Hoa Phẩm Phổ - Môn, xướng lễ Hồng danh Quán - Thế - Âm
Bồ - Tát, cầu cho hết thảy mọi người thân thuộc, oán thân
đều trọng uy quang, cùng thưởng chữ thân - tâm an - lạc.*

NGŨA TRÔNG

*Từ quang sáng láng, cứu chúng sinh thoát khỏi đường mê
Phạm tướng nguy nga, tiếp đệ tử rời nơi nhà tối.*

KÍNH DÂNG

*Nam - Mô Đại - Từ Đại - Bi cứu khổ cứu nạn Linh -
Cảm Quán - Thế Âm Bồ - Tát. Hồng Liên tọa hạ. 0*

*Bản - Tự Thập - Bát Long - Thần Già - Lam chân tể vị
tiền. 000*

KÍNH MONG

Mười hai nguyên vương, tâm thanh cứu khổ độ khỏi luân hồi

Ba ngàn hóa Phật, phổ phóng từ quang cứu người hạn ách.

ĐỘ CHO CHÚNG CON

Dù Kiếp trước trót làm việc ác, nhờ công duyên sớm được sạch lâu

Đến đời này đã biết sự lành, trọng Kinh sám mau cùng hưởng thụ.

Mây Đại - Vân vẩy mưa Pháp thấm nhuần

Vùng nhật tuệ ánh Đạo Vàng sáng láng.

LẠI NGUYỆN

Bình Tĩnh - Thủy sát đàn tràng thanh tịnh, tâm thiện nêu cao

Nước Dương - Chi ma sạch chốn trần lao, lòng thành hiện tỏ.

Viên - Thông Giáo - Chủ, phù độ cho quốc thái dân yên

Cứu khổ Hùng - Sư, linh cảm được nhân phong vật thụ.

Bạc Bồ - Tát Từ - Bi Hỉ - Xả, độ chúng con kiên tính
minh tâm Đức Như - Lai thế nguyện hoàng thâm, dất đệ tử
mê mà biết sống.

Cần cầu lễ bái già tảo giải trừ

Vô - Tỷ Đoàn - Nghiêm, quả tu thành tựu.

Phẩm Phổ - Môn một biến chu viên

Chú Minh - Tâm bảy câu thành khẩn.

Giới - Định - Hương một triệu kính dâng

Hồng danh niệm ba tràng công đức.

Giải tâm lòng thành - Biểu Văn đại tâu.

Biểu - Văn tuyên tại

Ngày.....Tháng.....năm.....

Đệ tử chúng con chí thành bái lạy kính dâng. 000

Thượng lai Biểu - Văn tuyên đọc dĩ chu, kim đối Tam -
Bảo tiền, thành tâm cần bạch. 0

Nam - Mô Đấng - Vân - Lộ Bồ - Tát Ma - Ha - Tát.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

KINH TÁM - ĐIỀU

DỊCH GIẢ: SA - MÔN TRÍ - HẢI

KHOÁ - LỄ PHẬT - ĐẢN

KINH TÁM ĐIỀU

(ĐỈNH LỄ TAM - BẢO)

Tất thủy cung kính.

Dốc lòng kính lạy Phật - Pháp - Tăng
thường ở khắp mười phương. (3 LỄ) 000

(DÂNG HƯƠNG)

Đại chúng ai nấy, hết thủy đều quỳ,
nghiêm trì hương hoa, như pháp cúng
dàng, cúng dàng mười phương pháp giới
thường trụ Tam - Bảo. (1 LỄ) 000

Giới hương con nguyện giữ gìn
Định hương mừng đặt niềm tin vững vàng
Tuệ hương cầu xin mở mang
Giải thoát hương được nhẹ nhàng yên vui
Tri kiến hương giáo ngộ rồi
Tự giác tha giác đời đời độ sinh
Biến mây khắp cõi lung linh
Mười phương Tam-bảo chứng minh cúng
dàng. (1 VÁI) 000

Cúng dàng rồi - Tất thủy cung kính.

Dốc lòng kính lạy Phật - Pháp - Tăng
thường ở khắp mười phương. (1 LỄ) 000

(CA NGỢI ĐỨC PHẬT)

Đấng Vua Pháp cao siêu khôn kể
 Ba cõi xem không thể ai bằng
 Thầy khắp Trời, Người dẫn đường
 Cha lành bốn loại mười phương tôn thờ
 Đều một niệm nương nhờ chính Pháp
 Năng diệt trừ nghiệp ác ba kỳ
 Xưng dương đức hạnh từ bi
 Ca ngợi ước kiếp không khi nào cùng.

Phật chúng sinh tính thường trong
lặng

Đạo cảm thông thật chẳng dễ bàn
 Lưới Đế - Châu ví Đạo - Tràng
 Mười phương Phật Bảo hào quang
 sáng ngời

Trước bảo tọa thân con ảnh hiện
 Cúi đầu xin thệ nguyện quy y.

Ân - Phạ - Nhật - La - Vật. (3 LẦN) 1 VÁI

(3 LAY)

1 - Chí tâm đỉnh lễ: Nam - mô hư
 không biến pháp giới quá, hiện, vị lai thập
 phương chư Phật, Tôn-Pháp, Hiền-Thánh-
 Tăng- thường trụ Tam - Bảo. (1 LỄ) O

2 - Chí tâm đỉnh lễ: Nam - mô Sa -
 Bà Giáo - Chủ Bản - Sư Thích - Ca Mâu

- Ni Phật, Dương- Lai Hạ - Sinh Di - Lạc
 Tôn Phật, Đại-Trí Văn - Thù Sư - Lợi Bồ
 - Tát, Đại -Hạnh Phổ -Hiền Bồ - Tát, Hộ-
 Pháp chư Tôn, Linh-Sơn Hội - Thượng
 Phật Bồ - Tát. (1 LỄ) O

3 - Chí tâm đĩnh lễ: Nam - mô Tây -
 Phương Cực - Lạc thế giới Đại - Từ Đại -
 Bi tiếp dẫn Đạo-Sư A - Di - Đà Phật, Đại
 - Bi Quán-Thế - Âm Bồ-Tát, Đại-Thế-Chí
 Bồ-Tát, Đại-nguyên Địa Tạng-vương Bồ-
 Tát, Thanh-Tịnh Đại-Hải - Chúng Bồ -
 Tát. (1 LỄ) OOO

(SÁM - HỐI)

Con nay khắp vì bốn ân ba cõi pháp
 giới chúng sinh, tất nguyện đoạn trừ tam
 chương quy mệnh sám - hối. (1 LỄ) OOO

Đệ tử chúng đẳng chí tâm sám - hối:

Chúng con dốt một lòng sám - hối:

Xin giải bày tội lỗi xưa nay

Xét con tạo ác đã đầy

Vì si tham, giận, mà gây thói tà

Thân, miệng, ý, sinh ra mọi tội

Suy cho cùng đều bởi sáu căn

Mắt ưa sắc, lưỡi tham ăn

Tai say mê riêng, mũi thuần thích hương

Thân ham xúc, lòng vương ác pháp

Hợp sức nhau tạo tác vô cùng

Xấu xa chất chứa đầy lòng
Hại người, hại vật, thật không thiếu gì
Lòng tham giận mê si điên đảo
Miệng điều toa giở giáo trăm chiều
Bống dưng thường đặt lên điều
Ăn không nói có dặt thù hại người
Hết nguyên rửa lại lời độc ác
Chẳng khác gì Càn - Sát Ma - Vương
Thân còn trộm cắp đủ đường
Tham tàn giết hại chẳng thương muôn loài
Thối nguyệt hoa đêm ngày đắm đuối
Làm bao điều loạn rối nhân luân
Nay con hổ thẹn muôn phần
Vì mê nên đã trầm luân bao đời
Thân chẳng khác bèo trôi sóng vỗ
Chịu đắm chìm biển khổ sông mê
Bấy lâu chưa biết đường về
Bị nghiệp dẫn dắt tái tê đủ đường
Chư Phật động lòng thương con đại
Muốn cứu cho thoát khỏi luân hồi
Nhân duyên nay đã đến rồi
Con xin cầu Đạo chẳng lui chuyển lòng
Tổn tính mạng cũng không hề tiếc
Nguyên muôn đời độ hết chúng sinh
Con nay dốc một lòng thành
Ăn năn quá khứ tội tình gây lên
Xin bỏ vọng về chân chính Đạo
Sám hối cầu Tam - Bảo chứng minh

Sớm hôm gắng sức tu hành
 Nhất tâm bỏ ác làm lành không ngại
 Lại xin nguyện đời đời theo Phật
 Dù chướng duyên nhất nhất không lui
 Cho con thân mệnh yên vui
 Bồ - Đề tâm được như lời cầu xin. (1 VÁI) 000
 Sám - hối phát nguyện rồi, quy mệnh
 lễ Thích - Cá Mâu - Ni Phật cùng khắp
 bậc Tam - Bảo. (3 LỄ) 000

(TÁN HƯƠNG)

Lư hương vừa bén chiêm đàn
 Khắp trong cõi pháp Đạo - Tràng thơm thay
 Hải hội chư Phật đều hay
 Theo chỗ dâng kết đài mây trong lành
 Ân cần giải tỏ lòng thành
 Toàn thân chư Phật hiện hành độ cho.
 Nam - Mô Hương - Vân - Cái Bồ - Tát
 Ma - Ha - Tát. (3 LẦN) 1 VÁI 000

THẦN CHÚ SẠCH KHẨU NGHIỆP

Án tu lị tu lị, ma ha tu lị, tu tu lị tát
 bà ha. (3 LẦN) 0

THẦN CHÚ SẠCH THÂN NGHIỆP

Án tu đa lị, tu đa lị, tu ma lị, sa bà
 ha. (3 LẦN) 0

THẦN CHÚ SẠCH BA NGHIỆP

Án sa phạ, bà phạ truật đà sa pha,
đạt mạ sa phạ, bà phạ truật độ hám.

(3 LẦN) O

THẦN CHÚ AN THỔ ĐỊA

Nam mô tam mãn đà một đà nẫm, án
độ rô độ rô, địa vĩ tát bà ha.

(3 LẦN) O

THẦN CHÚ PHẢ CÚNG DÀNG

Án nga nga nẵng, tam bà phạ phiệt
nhật ra hộc.

(3 LẦN) OOO

KỆ KHAI KINH

Pháp Phật cao sâu rất nhiệm mầu
Muôn đời khó gặp dễ hay đâu
Con nay nghe thấy được trì thụ
Chân nghĩa Như - Lai nguyện hiểu
sâu.

Nam - Mô Bản - Sư Thích - Ca - Mâu
- Ni Phật.

(3 LẦN) OOO

KINH TÁM - ĐIỀU

Kinh Tám Điều người trên hiểu biết
Con Phật thời nên hết đêm ngày
Dốc lòng tụng niệm mới hay
Tám Điều hiểu biết bậc Thầy truyền ban
Thứ nhất: Biết thế gian không chắc
Hiểu rõ ràng cõi nước yếu nguy
Thân này nào có ra chi
Đất nước, gió, lửa, hợp thì lại tan
Luống những chịu muôn ngàn đau khổ
Ngũ ấm không, còn có mình sao?
Khác nào như cảnh chiêm bao
Biến thiên sinh, diệt, ai nào chủ trương
Lòng này chính gây nguồn độc ác
Thân sinh ra gánh vác tội tình
Nay đà xem xét cho rành
Dần dần xa lánh tử sinh có ngày
Điều thứ hai: Ta đây hiểu biết
Ham muốn nhiều chỉ một mà thôi
Chết đi sống lại bao đời
Tham là gốc khổ mấy người tỉnh đâu
Ham muốn ít không cầu cạnh mấy
Thân tâm đều sự thấy tiêu dao
Điều thứ ba: Rõ trước sau
Lòng không biết đủ, tham cầu không ngơi
Gây lên tội tày trời lấp bể
Bồ - Tát không như thế bao giờ

Biết nhàm chán, chẳng cầu thừa
Phận nghèo giữ đạo sớm trưa thanh nhàn
Cốt trí tuệ mở mang sáng tỏ
Điều thứ tư: Cần rõ đuôi đầu
Biếng lười sa xuống vực sâu
Nên phải chăm chỉ để cầu tiến lên
Phá sạch hết điều phiền não trước
Bốn con ma dẹp hết là xong
Ngục Ngũ - Ấm thoát khỏi vòng
Thứ năm: Biết rõ thủy chung muôn loài
Thuần ăn, ngủ, sống hoài này nọ
Bồ - Tát thường lấy đó làm lo
Biển học chẳng quản công lò
Nghe nhiều biết rộng cốt cho chu toàn
Trí tuệ lớn vẹn tròn sau trước
Dạy muôn loài đều được yên vui
Sáu là: Hiểu rõ tiến lui
Những kẻ nghèo khổ dễ khơi oán hờn
Nên tự kết ác duyên hiểm họa
Bồ - Tát cho khắp cả muôn loài
Một niềm bình đẳng không hai
Oán thân như một chẳng hoài phân chia
Điều ác cũ xa lìa vương vít
Hiện tại thời chấm dứt não phiền
Xấu xa thì cho lời khuyên
Không khinh không ghét không quyền
không chê

Bảy là: Biết ngủ nghề, ăn, uống
Danh, sắc, tài, ham muốn là nguy
Dù chưa thay đổi hình nghi
Còn là người tục chẳng si thói đời
Áo, Bát, Pháp, không rời tưởng nhớ
Theo Đạo mẫu chí cố xuất gia
Giữ gìn trong ngọc trắng ngà
Nét thanh cao giữ thật là thanh cao
Long từ bi lúc nào cung đủ
Tám là: Biết làm chủ tử sinh
Khác nào lửa cháy bến thành
Chứa chan khổ não nghĩ tình xót thương
Mở lòng rộng tìm đường cứu vớt
Thay muôn loài chịu hết đắng cay
Khiến cho thoát cảnh đọa đầy
Đều về cõi Tịnh thán ngày yên vui
Tám việc ấy là nơi chư Phật
Cùng các Ngài Bồ - Tát đại nhân
Xa lìa biển ái nguồn ân
Từ bi, trí tuệ chuyên cần trước sau
Làm việc Đạo những cầu tinh tiến
Thuyền Pháp thân chở đến Niết - Bàn
Là nơi yên tĩnh an nhàn
Lại về cõi khổ cứu mang mọi loài
Tám Điều đó Như - Lai thuyết Pháp
Mở đường ra cho khắp kẻ đi
Năm thứ ham muốn mê si

Thấy già, bệnh, chết, còn gì khổ hơn
 Theo chính Đạo gắng luôn tu tập
 Nếu quả là con Phật phải hay
 Trong khi tụng Tám Điều này
 Bao nhiêu tội lỗi sạch ngay tức thời
 Đạo Bồ - Đề thẳng tới nơi
 Đoạn diệt sinh tử đời đời yên vui

(1 VÁI) 000

(Tụng đến đây là hết phần Kinh chính. Cũng như các khoá Kinh khác, nếu muốn đọc Biểu - Văn thì có thể đọc nối tiếp vào đoạn này. Rồi tụng Bát - Nhã đến Tam - Tự - Quy là hết khóa lễ).



TÂM KINH BÁT NHÃ

BA - LA - MẬT ĐA

Khi Ngài Quán - Tự - Tại Bồ - Tát, thực hành sâu xa Pháp Bát - Nhã Ba-la-Mật Đa. Ngài soi thấy năm uẩn đều không, liền độ thoát hết thấy khổ ách.

Này ông Xá - Lợi - Tử! Sức chẳng khác không, không chẳng khác sao, sắc tức là không, không tức là sắc, thụ, tưởng, hành, thức cũng đều như thế.

Này ông Xá - Lợi - Tử! Tướng không của mọi pháp không sinh, không diệt, không nhơ, không sạch, không thêm, không bớt; cho nên trong chân không, không có sắc, không có thụ, tưởng, hành, thức; không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, không có sắc, thanh. hương, vị xúc pháp; không có nhãn - giới, cho đến không có ý thức - giới, không có vô - minh, cũng không có cái hết vô - minh; cho cả cái già chết, cũng không có cái hết già, chết; không có Khổ, Tập, Diệt, Đạo, không có trí - tuệ, cũng không có chứng đắc, vì không chỗ chứng đắc.

Bồ - Tát y theo Bát - Nhã Ba - La -

Mật Đa, nên tâm không ngăn ngại, vì không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa hẳn mộng tưởng điên đảo, đạt tới cứu kính Niết - Bàn. Chư Phật trong ba đời cũng y vào Bát - Nhã Ba - La - Mật Đa mà chứng được Đạo Vô -Thượng Chính - Đẳng Chính - Giáo. Cho nên biết Bát - Nhã Ba - La - Mật Đa là Đại thần - Chú, là Đại Minh - Chú, là Vô Thượng - Chú, là Vô Đẳng - Đẳng - Chú, trừ được hết thảy khổ; chân thực không hư.

Vì vậy nói ra bài chú Bát - Nhã Ba - La - Mật Đa. Liền nói bài chú rằng:

"Yết đế yết đế, ba - la yết - đế, ba - la - tăng yết - đế, Bồ - Đề tát - bà - ha, ma - ha Bát - Nhã Ba - La - Mật Đa"

(3 LẦN) 000

(KỆ NIỆM PHẬT)

Kính theo Đức Thích - Ca Giáo - Chủ
 Cõi Sa - Bà thường trụ độ sinh
 Lời vàng ngọc chân Kinh bố thí
 Ba cõi mưa pháp vị gọi ân
 Bi, trí, dũng, nghiêm thân rớt - ráo
 Gốc Bồ - Đề Đại Đạo khai mình
 Con nguyện khắp hữu tình đỉnh lễ
 Cùng cúi đầu xin thệ quy y.
 Nam - mô Sa - Bà Giáo - Chủ Bản-Sư

Thích -Ca - Mâu - Ni Phật. (3 LẦN) 1 VÁI 000
Nam-mô Thích-Ca Mâu-Ni Phật.

(1 TRÀNG) 1 VÁI 000

Nam - mô A-Di-Đà Phật.

(1 TRÀNG) 1 VÁI 000

Nam - mô Quan - Thế - Âm Bồ - Tát

(3 LẦN) 0

Nam - mô Đại - Thế - Chí Bồ - Tát

(3 LẦN) 0

Nam - mô Văn - Thù Sư - Lợi Bồ - Tát

(3 LẦN) 0

Nam - mô Phổ - Hiền Bồ - Tát (3 LẦN) 0

Nam - mô Địa - Tạng - Vương Bồ -

Tát . (3 LẦN) 0

Nam - mô Thanh - Tịnh Đại -Hải -
Chúng Bồ - Tát. (3 LẦN) 1 VÁI 000

(LỄ TẠ)

1 - Chí tâm đỉnh lễ: Tận hư không
biến pháp giới quá, hiện, vị lai thập
phương chư Phật, Tôn - Pháp, Hiền -
Thánh - Tăng thường trụ Tam -Bảo.

(3 LỄ) 000

2 - Chí tâm đỉnh lễ: Sa - Bà Giáo -
Chủ Bản - Sư Thích - Ca Mâu - Ni Phật
khắp pháp giới chư Phật. (3 LỄ) 000

3 - Chí tâm đỉnh lễ: Tây - Phương
Cực - Lạc Giáo - Chủ A - Di - Đà Phật.

khắp pháp giới chư Phật. (3 LỄ) 000

4 - Chí tâm đỉnh lễ: Dương-Lai Giáo - Chủ Di - Lạc Tôn Phật khắp pháp giới chư Phật. (3 LỄ) 000

5 - Chí tâm đỉnh lễ: Đại - Trí Văn - Thù Sư - Lợi Bồ - Tát khắp pháp giới chư Đại Bồ - Tát (1 LỄ) 0

6 - Chí tâm đỉnh lễ: Đại - Hạnh phổ Hiền Bồ - Tát khắp pháp giới chư Đại Bồ - Tát (1 LỄ) 0

7 - Chí tâm đỉnh lễ: Quán - Thế - Âm Bồ - Tát khắp pháp giới chư Đại Bồ - Tát (1 LỄ) 0

8 - Chí tâm đỉnh lễ: Đại - Thế - Chí Bồ - Tát khắp pháp giới chư Đại Bồ - Tát (1 LỄ) 0

9 - Chí tâm đỉnh lễ: Thanh - Tịnh Đại Hải - Chúng Bồ - Tát khắp pháp giới chư Hiền - Thánh - Tăng (1 LỄ) 0

10 - Chí tâm đỉnh lễ: Lịch đại chư vị Tổ - Sư Bồ - Tát (1 LỄ) 0

11 - Chí tâm đỉnh lễ: Hộ - Pháp khắp bậc chư Thiên Bồ - Tát (1 LỄ) 0

12 - Chí tâm đỉnh lễ: Hộ - Pháp Vi - Đà Tôn - Thiên Bồ - Tát (1 LỄ) 000

(PHÁT NGUYỆN)

Con nay khắp vì bốn ân ba cõi pháp
giới chúng sinh tất nguyện đoạn trừ tam
chướng chí thành phát nguyện (1 LỄ) 000

Đệ tử chúng đẳng chí thành phát nguyện:

Chúng con xin dốc lòng phát nguyện

Nguyện cho con đời hiện tại đây

Phúc duyên trí tuệ vẹn đầy

Tội tình báo chướng mảy may chẳng còn

Bao phiền não làm con khổ sở

Cùng duyên trần xin giữ sạch không

Thân tâm như thể gương trong

Bao pháp mầu nhiệm con thông hiểu liền

Chúng sinh dẫu vô biên vô lượng

Độ cho đều sung sướng yên vui

Tu hành thể chẳng thoái lui

Bồ - Đề gieo giống khắp nơi nẩy chồi

Ngôi Chính - Giác là ngôi cao nhất

Đem ngày con xin dốc lòng cầu

Giữ gìn trọn vẹn trước sau

Bến kia ắt chẳng bao lâu tới liền

Cho con xin được như nguyện

(1 VÁI) 000

(VĂN HỒI - HƯỚNG TỊNH - ĐỘ)

Tụng Kinh công đức lớn vô cùng
 Bao nhiêu phúc đức xin hồi hướng
 Nguyên khắp chúng sinh đang chìm đắm
 Sớm về nước Phật Vô - Lượng - Quang
 Hết thấy mười phương Phật ba đời
 Các bậc Bồ - Tát Ma - Ha - Tát
 Quảng đại trí tuệ lên bờ Giác
 Chín nơi hiện có và bốn loài
 Đều siêu-thăng cửa Huyền - Hoa - Tạng
 Chốn đau khổ ba đường tám nạn
 Cùng vào Bể - Tịch Pháp Như - Lai.
 Kinh theo Đức Giáo - Chủ cõi Sa - Bà
 Đại - Sư Tam - Giới, Thầy dạy Trời,
 Người, Cha lành bốn loại, muôn ức hóa
 thân Bản - Sư Hòa - Thượng Thích - Ca
 Mâu - Ni Phật .

(3 LẦN) 1 VÁI 000

(TAM TỰ QUY)

1 - Con về nương tựa Phật rồi
 Nguyên cho hết thấy muôn loài chúng
 sinh

Cùng thấu hiểu rõ ràng Đại Đạo
 Tâm Bồ - Đề rốt ráo khai minh (1 LỄ) 0

2 - Con về nương tựa Pháp rồi
Nguyện cho hết thảy muôn loài chúng sinh
Cùng thông thuộc nghĩa Kinh, Luật,
Luận

Trí tuệ như biển lớn khôn lường

(1 LỄ) O

3 - Con về nương tựa Tăng rồi
Nguyện cho hết thảy muôn loài chúng
sinh

Cùng hòa hợp ý chung khắp chúng
Thảy không còn mắc chướng ngại chi.

(1 LỄ) OOO

LẠY CHƯ THÁNH HIỀN

Nguyện cầu chư Phật - Thánh - Hiền
Con xin đem hết cả duyên phúc này
Cầu cho con với muôn loài
Đều chứng quả Phật vị lai mau
thành.

(3 VÁI)

TUYÊN BIỂU

Thượng lai tụng kinh dị tất kim hữu biểu văn hợp
thành tuyên đọc. o

Tuân phụng Như - Lai, thần tuân phụng Thích - Ca
Như - Lai di giáo. Đệ tử Thần, thành hoàng,
thành khùng, khế thủ, khấu thủ, đại vì chúng nhân
bách bái, trần nguyên bạch thường ngôn: ooo

KÍNH NGHE

Bạc Bồ - Tát hóa sinh

Chư Phật - Đà xuất thế

Bao năm khổ hạnh tu hành chính quả trang nghiêm

Nhiều kiếp hành trì chứng được pháp thân thanh tịnh

Thấy đường mờ tối dong đuốc tuệ soi

Thương cảnh đắm chìm ra tay cứu vớt.

Duyên nay có tại nước Việt Nam. Tỉnh..... Thị.....

Phường..... Tổ..... Nhà số..... Đệ tử (chúng con) là:.....

Chư Thiện - Nam, Tín - Nữ đồng Phật tử.

Gặp ngày khánh đản, xiết nỗi hân hoan

Giải tác lòng son, chí thành kính cẩn

Đỉnh lễ ăn năn trước Phật đài mong đoan trừ tai

Cúi đầu sám hối dâng hương hoa, khấn nguyện vọng bái

Đạo pháp tiến triển khắp năm châu

Phật tử thấm nhuần thôn muôn pháp

Cầu xin cho thế giới hòa bình

Mong muốn được nhân dân no ấm

Ơn Đức Phật thương xót, rộng mở lòng hy - xả từ - bi

Cứu đệ tử lỗi lầm, quên băng tính chân - như sáng - suốt
 Lánh xa đường chính, buông lòng đen tối tham lam
 Quen thói tà gian, chấp nghiệp hận sân gây tạo
 Vậy cho nên từ vô thủy thế lai
 Chịu chẳng biết bao kiếp đời phiền não
 Chư Phật thấy thế đủ lòng nhân giáo hoá độ sinh
 Phát tâm dũng mãnh bậc Bồ - Tát dụng công truyền đạo.
 Xa lìa phú quý, đành kham khổ rừng xanh vượt suối
 chẳng từ nan
 Chịu đủ gian lao, dẫu hy sinh mình vàng bán thân
 không quản ngại
 Viên thành Đạo quả, mãn nguyện cứu kính Niết - Bàn
 Ban bố Pháp môn, phá hết thành sâu bể khổ
 Cứu chúng sinh thoát khỏi đường mê
 Vớt những kẻ trầm luân ngục tối.

CHÚNG CON

Tâm thành đốt hương nguyện
 Ý kính tụng Kinh vàng.

KÍNH DÂNG

Nam- Mô Sa - Bà Giáo - Chủ Bản - Sư Thích - ca Mâu -
 Ni Phật. Kim Liên tọa hạ. o
 Nam - Mô thập phương tam thế nhất nuốt chư Phật.
 Kim Liên tọa hạ. o
 Nam - Mô thập phương chư Đại Bồ - Tát, chư hiền
 Thánh - Tăng. Hồng Liên tọa hạ. o

Thập - Bát Long - Thần Già - Lam chân tế vị tiền. 000

LẠI NGUYỄN

Phật Pháp thường trụ mãi ở thế gian

Chúng sinh luân hồi mau về Cực - Lạc

Nguyễn bỏ điều ác, gieo trồng thiện nhân, tội lỗi muôn phần.

Nay xin hối cải, nghiệp chướng sợ hãi, mong được sạch lâu,

*Tha thiết khẩn cầu, dốc lòng phát nguyện, chư Phật
chứng minh.*

Đức Như - Lai ban phúc lành thế giới bình yên

Cõi Sa - Bà nhờ Đạo - Pháp nhân sinh tươi đẹp

Mười phương cảm ứng đội đức vô sinh

Một dạ chí thành hàm ân thụ ký...

Biểu văn tuyên tại.....

Ngày.....tháng.....năm.....

Đệ tử chúng con chí thành bái lạy kính dân. (1 VÁI) 000

Thượng lai Biểu - Văn tuyên đọc dĩ chu, kim đối Tam -
Bảo tiên thành tâm căn bạch.

Nam - Mô Đăng - Vân - Lộ Bồ - Tát Ma - Ha - Tát.

(3 LẦN) 000

KINH BÁT - NHÃ

DỊCH GIẢ: THÍCH - TUỆ - NHUẬN

KHÓA - LỄ

KINH BÁT - NHÃ

(ĐỈNH LỄ TAM BẢO)

Tất thủy cung kính.

Dốc lòng kính lạy Phật - Pháp - Tăng
thường ở khắp mười phương. (3 LỄ) 000

(DÂNG HƯƠNG)

Con nay tâm niệm nguyện hương hoa
Thành kính dâng lên cúng Phật - Đà
Tam-Bảo mười phương cùng tán thán
Bồ - Đề hương tỏa khắp gần xa.

(1 VÁI) 000

Cúng dàng rồi - Tất thủy cung kính.

Dốc lòng kính lạy Phật - Pháp - Tăng
thường ở khắp mười phương. (1 LỄ) 000

(CA NGỢI ĐỨC PHẬT)

Phật tâm đức lớn hơn trời bể
Pháp nhiệm màu thiên thể sáng soi
Thuyền Bát - Nhã mọi loài cứu vớt
Gieo nhân lành ban phát thiện duyên

Đạo giải thoát diệt phiền não chướng
 Hàng phục ma oan chúng thi ân
 Hơn tám vạn Pháp môn khai mở
 Khiến chúng sinh giác ngộ an vui.
 Ân - Phù - Nhật - La - Vật (3 LẦN) 1 VÁI

(3 LAY)

1 - Chí tâm đỉnh lễ: Nam - mô tận hư
 không biến pháp giới quá, hiện, vị lai
 thập phương chư Phật, Tôn- Pháp, Hiền
 - Thánh- Tăng thường trụ Tam - Bảo

(1 LỄ) O

2 - Chí tâm đỉnh lễ: Nam - mô Sa -
 Bà Giáo - Chủ Bản-Sư Thích - Ca Mâu -
 Ni Phật, Đương - Lai Hạ - Sinh Di-Lặc
 Tôn Phật, Đại-Trí Văn- Thù Sư-Lợi Bồ -
 Tát, Đại - Hạnh Phổ - Hiền Bồ Tát, Hộ-
 Pháp chư Tôn, Linh -Sơn Hội-thượng
 Phật Bồ - Tát.

(1 LỄ) O

3 - Chí tâm đỉnh lễ: Nam - mô Tây -
 Phương Cực - Lạc thế giới Đại - Từ Đại -
 Bi tiếp dẫn Đạo Sư A - Di - Đà Phật, Đại
 - Bi Quán - Thế - Âm Bồ-Tát, Đại- Thế -
 Chí Bồ-Tát, Đại-Nguyên Địa Tạng-
 Vương Bồ-Tát, Thanh-Tịnh Đại-Hải:
 Chúng Bồ - Tát.

(1 LỄ) OOO

(SÁM - HỐI)

Con nay khắp vì bốn ân ba cõi pháp

giới chúng sinh, tất nguyện đoạn trừ
tam chương quy mệnh sám - hối (1 LỄ) 000

Đệ tử chúng đẳng chí tâm sám - hối:

Xưa kia con tạo bao nghiệp ác

Đều do ba độc : tham, sân, si

Từ thân, miệng, ý, phát sinh ra

Hết thấy con nay cầu sám - hối

Bao nhiêu nghiệp chương sâu
nhường ấy

Thấy đều tiêu diệt được yên vui

Niệm niệm cùng khắp trong cõi pháp

Rộng độ chúng sinh chẳng thoái lui.

(1 VÁI) 000

Sám - hối phát nguyện rồi, quy mệnh
lễ Thích - Ca Mâu - Ni Phật cùng khắp
bậc Tam - Bảo. (3 LỄ) 000

(CA NGỢI HƯƠNG)

Lư hương vừa bén chiên đàn

Khắp trong cõi pháp Đạo - Tràn thơm thay

Hải hội chư Phật đều hay

Theo chỗ dâng kết đài mây trong lành

Ân cần giải tỏ lòng thành

Toàn thân chư Phật hiện hành độ
cho.

Nam - Mô Hương - Vân - Cái Bồ - Tát

Ma - Ha - Tát.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

THẦN CHÚ SẠCH KHẨU NGHIỆP

Án tu lị tu lị, ma ha tu lị, tu tu lị tát
bà ha. (3 LẦN) O

THẦN CHÚ SẠCH THÂN NGHIỆP

Án tu đa lị, tu đa lị, tu ma lị, sa bà ha.
(3 LẦN) O

THẦN CHÚ SẠCH BA NGHIỆP

Án sa phạ, bà phạ truật đàn sa phạ,
đạt mạ sa phạ, bà phạ truật độ hám.
(3 LẦN) O

THẦN CHÚ AN THỔ ĐỊA

Nam mô tam mãn đã một đà nẫm, án
độ rô độ rô, địa vĩ tát bà ha. (3 LẦN) O

THẦN CHÚ PHẢ CÚNG DÀNG

Án nga nga nằng, tam bà phạ phiệt
nhật ra hộc (3 LẦN) OOO

KỆ KHAI KINH

Pháp Phật cao sâu rất nhiệm mầu
Muôn đời khó gặp dễ hay đâu
Con nay nghe thấy được trì thụ
Chân nghĩa Như - Lai nguyện hiểu sâu
Nam - Mô Bản - Sư Thích - Ca Mâu -
Ni Phật. (3 LẦN) OOO

TÂM KINH BÁT - NHÃ BA - LA - MẬT ĐA

Khi Ngài Quán - Tự - Tại Bồ - Tát, thực hành sâu xa Pháp Bát - Nhã Ba - La - Mật Đa. Ngài soi thấy năm uẩn đều không, liền độ thoát hết thảy khổ ách.

Này ông Xá - Lợi - Tử! Sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc, thụ, tưởng, hành thức cũng đều như thế.

Này ông Xá - Lợi - Tử! Tưởng không của mọi pháp không sinh, không diệt, không nhớ, không sạch, không thêm, không bớt; cho nên trong chân không, không có sắc, không có thụ tưởng, hành, thức; không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, không có sắc, thanh, hương vị xúc pháp, không có nhân - giới, cho đến không có ý - thức - giới, không có vô - minh, cũng không có cái hết vô - minh, cho cả cái già chết cũng không có cái hết già, chết; không có Khổ, Tập, Diệt, Đạo, không có trí - tuệ cũng không có chứng đắc, vì không chỗ chứng đắc.

Bồ - Tát y theo Bát - Nhã Ba - La - Mật Đa, nên tâm không ngăn ngại, vì

không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa hảnh mộng tưởng điên đảo, đạt tới cứu kính Niết - Bàn. Chư Phật trong ba đời cũng y vào Bát - Nhã Ba - La - Mật Đa mà chứng được Đạo Vô - Thượng Chính - Đẳng Chính - Giác. Cho nên biết Bát - Nhã Ba - La - Mật Đa là Đại Thần - Chú, là Đại Minh - Chú, là Vô Thượng - Chú, là Vô Đẳng - Đẳng - Chú, trừ được hết thảy khổ, chân thực không hư.

Vì vậy nói ra bài chú Bát - Nhã Ba La - Mật Đa. Liền nói bài chú rằng:

"Yết - đế, yết - đế, ba - la yết - đế, ba - la - tăng yết - đế, Bồ - Đề tát - bà - ha, ma - ha-bát - Nhã Ba - La - Mật Đa".

(3 LẦN) 000

(KỆ NIỆM PHẬT)

Kính theo Đức Thích - Ca Giáo - Chủ
Cõi Sa - Bà thường trụ độ sinh
Lời vàng ngọc chân Kinh bố thí
Ba cõi mưa pháp vị gọi ân
Bi, trí, dũng, nghiêm thân rớt - ráo
Gốc Bồ - Đề Đại Đạo khai minh
Con nguyện khắp hữu tình đỉnh lễ
Cùng cúi đầu xin thêm quy y.

Nam - mô Sa-Bà Giáo-Chủ Bản - Sư
Thích - Ca Mâu - Ni Phật. (3 LẦN) 1 VÁI 000

Nam - mô Thích - Ca Mâu - Ni Phật

(30 CÂU HAY 1 TRÀNG) 1 VÁI 000

Nam - mô A-Di-Đà Phật.

(30 CÂU HAY 1 TRÀNG) 1 VÁI 000

Nam - mô Quán - Thế- Âm Bồ - Tát.

(3 LẦN) 0

Nam - mô Đại - Thế - Chí Bồ - Tát

(3 LẦN) 0

Nam - mô Văn - Thù Sư - Lợi Bồ - Tát

(3 LẦN) 0

Nam - mô Phổ - Hiền Bồ - Tát. (3 LẦN) 0

Nam - mô Địa - Tạng - Vương Bồ - Tát

(3 LẦN) 0

Nam - mô Thanh - Tịnh Đại - Hải -
Chúng Bồ - Tát (3 LẦN) 1 VÁI 000

(VĂN HỒI - HƯỚNG TỊNH - ĐỘ)

Tụng Kinh hạnh tuyệt vời công đức
Hồi hướng con nguyện khắp chúng
sinh

Đang chìm trong biển hữu tình

Sớm sang cõi Tịnh quang minh Di -

Đà

Nguyện trừ sạch cả ba nghiệp
chướng

Trí tuệ năng vô lượng sáng ngời

Hành đạo Bồ - Tát đời đời
 Nguyên sinh Tịnh - Độc thoát nơi cõi phàm.
 Ngôi chín phẩm Sen làm cha mẹ
 Hoa nở rồi Thánh sẽ tiếp nghinh.
 Thấy Phật liền chứng vô sinh
 Bạn cùng Bồ - Tát đồng hành không lui.

(1 VÁI) 000

(TAM TỰ QUY)

1 - Con quy Phật rồi, nguyện cho
 chúng sinh thấu hiểu đạo lớn, phát tâm
 vô thượng.

(1 LỄ) 0

2 - Con quy Pháp rồi, nguyện cho
 chúng sinh thông thuộc Kinh - Tạng, trí
 tuệ như biển.

(1 LỄ) 0

3 - Con quy Tăng rồi, nguyện cho
 chúng sinh hòa hợp đại chúng, hết thảy
 không ngại.

(1 LỄ) 000

LẠY CHƯ THÁNH HIỀN

Nguyện đem công đức này
 Hồi hướng về khắp cả
 Đệ tử và chúng sinh
 Đều trọn thành Phật Đạo.

(3 VÁI)

TUYÊN BIỂU

Thượng lai tụng kinh dĩ tất kim hữu biểu văn hợp thành tuyên đọc.

Tuân phụng Như - Lai, thần tuân phụng Thích - Ca Như - Lai di giáo. Đệ tử.... Thần, thành hoàng, thành khủ, khế thủ, khấu thủ, đại vì chúng nhân bách bái, trần nguyên bạch thường ngôn. ooo

KÍNH NGHE

Chư Phật từ bi, dong đuốc tuệ sáng soi ba cõi

Chúng con khấn thiết, dâng hương nguyện vọng bái mười phương.

Tám đức được thấm nhuần

Bốn ân mong báo đáp.

*Duyên nay có tại nước Việt Nam. Tỉnh.... Thị.... Phường.... Tổ.... Nhà số.... Đệ tử (chúng con) là:
Chư Thiện - Nam, Tín - Nữ đồng Phật tử*

Kính cẩn cúi đầu đỉnh lễ thiên, cúng dàng chư Phật, chư đại Bồ - Tát, chư Thánh - Hiền - Chúng. Nguyện cầu phù độ cho nước thịnh dân yên, đồng hội nội già, trẻ, gái, trai, trượng công đức cùng được thân tâm Khang Khái gia đình hưởng chữ yên vui, hết thấy chúng sinh đâu đấy đều được thấm nhuần mưa Pháp

CHÚNG CON

Tâm thành đố thương nguyện

Ý kinh tụng Kinh vàng.

Rửa tổng thanh tịnh, sám hối ăn năn

Lễ vật kính dâng, cầu xin chứng giám.

KÍNH DÂNG

*Nam - Mô thập phương tam thế nhất thiết chư Phật.
Kim Liên tọa hạ.* 0

*Nam - Mô Sà - Bà Giáo - chủ Bản - Sư Thích - Ca Mâu -
Ni Phật. Kim Liên tọa hạ.* 0

*Nam - Mô Tây - Phương Cực - Lạc Thế - Giới Đại - Từ
Đại - Bi A - Di - Đà Phật. Kim Liên tọa hạ.* 0

*Nam - Mô thập phương tam thế nhất thiết chư Đại Bồ -
Tát, chư Hiền - Thánh - Tăng, Hồng Liên tọa hạ.* 0

Thập - Bát Long - Thần, Giả - Lam chân tế vị tiên. 000

NHỮNG MONG

Chư Phật phù trì

Thánh - Hiền phả độ.

Long thành nguyện từ lâu quả toại

Trí tiến tu hôm sớm quyết theo.

Xây đắp nền nhân

Vun trồng cội đức

LẠI NGUYỆN

Chư Phật chứng minh, vạn linh gia hộ, giáng hạ quang lâm,

Ban tâm vô ngại, giải trừ vận hạn, ách nạn tiêu tan,

Bình an vô sự, gia nội hưng long, Cát tường tập phúc.

Đội đức vô sinh

Hàm ân thụ ký.

Biểu Văn tuyên tại.....

Ngày.....tháng.....năm....

Đệ tử chúng con chi thành bái lạy kính dâng. 000

*Thượng lai Biểu - Văn tuyên đọc dĩ chu, kim đối Tam -
Bảo tiên, thành tâm căn bạch.* 0

Nam - mô Đăng - Vân - Lộ Bồ - Tát Ma - Ha - Tát.

(3 LẦN) 000

KINH DƯỢC - SƯ

HÁN DỊCH: ĐƯỜNG TAM – TẠNG PHÁP –
SƯ HUYỀN – TRANG
VIỆT DỊCH: THÍCH – TUỆ – NHUẬN

KINH DƯỢC SƯ

(ĐỈNH LỄ TAM - BẢO)

Tất thủy cung kính.

Dốc lòng kính lạy Phật - Pháp - Tăng
thường ở khắp mười phương. (3 LỄ) 000

(NGUYỄN HƯƠNG)

Giới hương con nguyện giữ gìn
Định hương mừng đặt niềm tin vững vàng
Tuệ hương cầu xin mở mang
Giải thoát hương được nhẹ nhàng yên vui
Tri kiến hương giáo ngộ rồi
Tự giác tha giác đời đời độ sinh
Biến mây khắp cõi lung linh
Mười phương Tam-bảo chứng minh cúng
dàng. (1 VÁI) 000

Cúng dàng rồi - Tất thủy cung kính.

Dốc lòng kính lạy Phật - Pháp - Tăng
thường ở khắp mười phương. (1 LỄ) 000

(CA NGỢI ĐỨC PHẬT)

Đấng Vua Pháp cao siêu khôn kể
Ba cõi xem không thể ai bằng

Thầy khắp Trời, Người dẫn đường
 Cha lành bốn loại mười phương tôn thờ
 Đều một niệm nương nhờ chính Pháp
 Năng diệt trừ nghiệp ác ba kỳ
 Xưng dương đức hạnh từ bi
 Ca ngợi ước kiếp không khi nào cùng.

Phật chúng sinh tính thường trong
 lặng
 Đạo cảm thông thật chẳng dễ bàn
 Lưới Đế - Châu ví Đạo - Tràng
 Mười phương Phật Bảo hào quang sáng
 ngời
 Trước bảo tọa thân con ảnh hiện
 Cúi đầu xin thệ nguyện quy y.
 Án - Phạ - Nhật - La - Vật. (3 LẦN) 1 VÁI

(CHÍN LẠY)

1 - Nhất tâm đỉnh lễ: Tối - Thắng thế
 giới vận Ý Thông - Chứng Như - Lai.

(1 LỄ) O

2 - Nhất tâm đỉnh lễ: Diệu - Bảo thế
 giới Quán Âm Tự - Tại Như - Lai. (1 LỄ) O

3 - Nhất tâm đỉnh lễ: Vô - Ưu thế giới
 Tối - Thắng Cát - Tường Như - Lai. (1 LỄ) O

4 - Nhất tâm đỉnh lễ: Viên - Mãn thế
 giới Kim Sắc Thành - Tựu Như - Lai.

(1 LỄ) O

5 - Nhất tâm đỉnh lễ : Tịnh - Lưu - Ly
thế giới Dược - Sư - Lưu - Ly - Quang Như
- Lai. (1 LỄ) O

6 - Nhất tâm đỉnh lễ: Dược - Sư Bản -
Nguyễn Công - Đức Kinh. (1 LỄ) O

7 - Nhất tâm đỉnh lễ: Nhật - Quang
Biến - Chiếu Bồ - Tát. (1 LỄ) O

8 - Nhất tâm đỉnh lễ: Nguyệt -
Quang Biến - Chiếu Bồ - Tát. (1 LỄ) O

9 - Nhất tâm đỉnh lễ: Thanh - Tịnh
Đại - Hải Chúng Bồ - Tát. (1 LỄ) OOO

(SÁM - HỐI)

Con nay khắp vì bốn ân ba cõi pháp
giới chúng sinh, tất nguyện đoạn trừ
tam chương quy mệnh sám - hối (1 LỄ) OOO

Đệ tử chúng đẳng chí tâm sám - hối:
Xưa kia con tạo bao nghiệp ác
Đều do ba độc : tham, sân, si
Từ thân, miệng, ý, phát sinh ra
Hết thấy con nay cầu sám - hối
Bao nhiêu nghiệp chương sâu
nhường ấy

Thấy đều tiêu diệt được yên vui
Niệm niệm cùng khắp trong cõi pháp
Rộng độ chúng sinh chẳng thoái lui.

(1 VÁI) OOO

Sám - hối phát nguyện rồi, quy mệnh
 lễ Dược - Sư Lưu - Ly Quang - Vương
 Phật cùng khắp bậc Tam - Bảo. (3 LỄ) 000

(CA NGỢI HƯƠNG)

Lư hương vừa bén chiêm đàn
 Khắp trong cõi pháp Đạo - Tràng thơm thay
 Hải hội chư Phật đều hay
 Theo chỗ dâng kết đài mây trong lành
 Ân cần giải tỏ lòng thành
 Toàn thân chư Phật hiện hành độ cho.
 Nam - Mô Hương - Vân - Cái Bồ - Tát
 Ma - Ha - Tát. (3 LẦN) 1 VÁI 000

THẦN CHÚ SẠCH KHẨU NGHIỆP

Án tu lệ tu lệ, ma ha tu lệ, tu tu lệ tát
 bà ha. (3 LẦN) 0

THẦN CHÚ SẠCH THÂN NGHIỆP

Án tu đa lệ, tu đa lệ, tu ma lệ, sa bà ha.
 (3 LẦN) 0

THẦN CHÚ SẠCH BA NGHIỆP

Án sa phạ, bà phạ truật đàn sa phạ,
 đạt mạ sa phạ, bà phạ truật độ hám.
 (3 LẦN) 0

THẦN CHÚ AN THỔ ĐỊA

Nam mô tam mãn đã một đà năm, án
độ rô độ rô, địa vĩ tát bà ha. (3 LẦN) O

THẦN CHÚ PHẢ CÚNG DÀNG

Án nga nga năng, tam bà phạ phiệt
nhật ra hộc (3 LẦN) OOO

(CA NGỢI CÔNG ĐỨC KINH)

Sa - Bà chẳng ở được lâu dài
Sớm liệu tụng Kinh cửa Phật - Đài
Hai sáu nguyện Vương tiêu tội hết
Ba ngàn hóa Phật rửa lòng soi
Hoa sen Tây - Trúc đầy thơm ngát
Quả phúc Nam - Diêm được tốt tươi
Giải kết tiêu tai thêm tuổi thọ
Vững vàng bản mệnh được yên vui.
Nam - Mô Dược - Sư Bản - Nguyên
Công - Đức Kinh. (3 LẦN) 1 VÁI OOO

KỆ KHAI KINH

Pháp Phật cao sâu rất nhiệm mầu
Muôn đời khó gặp dễ hay đâu
Con nay nghe thấy được trì thụ
Chân nghĩa Như - Lai nguyện hiểu sâu
Nam - Mô Bản - Sư Thích - Ca Mâu -
Nhi Phật. (3 LẦN) OOO

KINH NÓI VỀ CÔNG ĐỨC BẢN NGUYỆN CỦA

ĐỨC ĐƯỢC - SƯ

LƯU - LY - QUANG NHƯ - LAI

Đúng thực như thế, chính tôi được nghe: Một thời bấy giờ, Đức Bạc - Già - Phạm đi độ các nước đến thành Quảng - Nghiêm, Ngài dừng lại ở dưới cây Âm - Nhạc cùng với tám nghìn vị Đại Bát - Sô, ba vạn sáu nghìn vị Đại Bồ - Tát và các Quốc - Vương, các quan đại thần, các Bà - La - Môn, các thầy Cư - Sĩ, Thiên - Long Bát - Bộ, Nhân và Phi - Nhân, đông không kể xiết, cung kính nhiều quanh nghe Phật thuyết Pháp. o

Con Đấng Pháp - Vương bấy giờ là Ngài Mạn - Thù Sư-lợi, nương uy thần Phật, đương ngồi đứng dậy, hỏ một vai áo, đầu gối bên hữu quỳ sát tận đất, nhìn Bạc - Già - Phạm, chấp tay bạch rằng: Thỉnh Đức Thế - Tôn xin Ngài diễn thuyết danh hiệu chư Phật và những đại nguyện, công đức tuyệt vời của các Đức Phật, cho những người nghe tiêu hết

nghiệp chương, vì muốn lợi lạc các loài hữu tình khi Tượng - Pháp chuyển.

Bấy giờ Thế - Tôn tán thán Đồng-tử Mạn - Thù Sư - Lợi: "Hay lắm! Hay lắm! Lòng đại bi ông khuyến thỉnh Ta nói danh hiệu chư Phật, bản nguyện công đức, để bạt cho hết nghiệp chương ràng buộc và làm lợi lạc các loài hữu tình, khi Tượng - Pháp chuyển.

Ông hãy nghe kỹ, ngấm nghĩ thực khéo, Ta sẽ nói đây". Mạn - Thù bạch rằng; Xin Thế - Tôn nói, chúng con muốn nghe. 0

Đức Phật bảo Ngài Mạn - Thù Sư - Lợi: Về phương Đông kia, cách đây hằng - hà sa - số Phật độ, có một thế giới là Tịnh-Lưu-Ly Đức Phật cõi ấy hiệu là Dược-Sư Lưu - Ly - Quang Như-Lai, Ứng - Chính-Đẳng-Giác, Minh-Hành -Viên-Mãn, Thiện - Thệ, Thế - Gian - Giải, Vô-Thượng - Sỹ, Điều - Ngự -Trượng-phu, Thiên- Nhân-Sư, Phật, Bạc- Già - Phạm.

Này ông Mạn - Thù! Khi Đức Thế - Tôn Dược - Sư Lưu - Ly - Quang - Vương Như -Lai còn đương thực hành đạo hạnh Bồ-Tát. Ngài đã phát ra mười hai nguyện lớn, khiến cho hữu tình cầu gì cũng được. 0

NGUYỄN LỚN THỨ NHẤT

Nguyên đời sau này, khi Ta đắc đạo Chính-Đẳng Chính-Giác, thì tự thân Ta sáng trưng soi suốt vô số thế giới vô lượng vô biên; dùng ba mươi hai tướng Đại Trượng - Phu, tám mươi tuý hình để trang nghiêm thân khiến cho hữu tình đều được tất cả như Ta không khác. o

NGUYỄN LỚN THỨ HAI

Nguyên đời sau này, khi Ta đắc đạo Vô-Thượng Bồ-Đề, thì tự thân Ta như ngọc lưu- ly trong ngoài sáng suốt, sạch không vết bẩn, quang minh rộng lớn, công đức cao vời; thân khéo ở yên trong lưới tia sáng, trang nghiêm hơn cả mặt trời, mặt trăng, chúng sinh tối tăm đều được bừng sáng, đâu cũng làm được mọi sự như ý. o

NGUYỄN LỚN THỨ BA

Nguyên đời sau này, khi Ta đắc đạo Vô- Thượng Bồ - Đề, Ta dùng vô lượng trí tuệ phương tiện, khiến cho hữu tình đều được mọi vật, thụ dụng vô cùng, chẳng để chúng sinh có chỗ thiếu thốn. o

NGUYỄN LỚN THỨ TƯ

Nguyện đời sau này, khi Ta đắc đạo Vô- Thượng Bồ - Đề, nếu có hữu tình tu hành tà đạo, Ta khiến an trụ vào trong chính Pháp. Thanh-Văn Độc - Giáo đều được an lập trong Đạo Đại - Thừa. o

NGUYỄN LỚN THỨ NĂM

Nguyện đời sau này, khi Ta đắc đạo Vô- Thượng Bồ - Đề, nếu có vô lượng vô biên hữu tình, tu hành phạm hạnh, thì Ta khiến cho đủ giới tam tụ, ai trót phạm giới, nghe tên Ta rồi, lại được tịnh giới, chẳng vào đường ác. o

NGUYỄN LỚN THỨ SÁU

Nguyện đời sau này, khi Ta đắc đạo Vô- Thượng Bồ-Đề, nếu những hứa tình thân thể hèn kém, mọi căn không đủ, xấu xa, ngu ngốc, mù điếc, ngọng câm, què quặt, còng lưng, hóa hơi, điên cuồng, bao nhiêu tật khổ, nghe tên Ta rồi, hết thấy đều được đẹp đẽ sáng suốt, mọi căn đầy đủ. o

NGUYỄN LỚN THỨ BẢY

Nguyện đời sau này, khi Ta đắc đạo

Vô- Thượng Bồ-Đề, nếu những hữu tình mắc mọi bệnh khổ, không ai cứu chữa, không chỗ nương tựa không người thân thiết không cửa không nhà, bần cùng khốn khổ, một khi tên Ta nghe lọt vào tai, mọi bệnh đều hết, thân tâm yên vui, gia quyến tiền của, thấy đều phong túc, rồi tu đắc đạo Vô-Thượng Bồ-Đề. o

NGUYỆN LỚN THỨ TÁM

Nguyện đời sau này, khi Ta đắc đạo Vô- Thượng Bồ-Đề, nếu có thân gái thấy trăm nỗi xấu, bức bách khổ nào, sinh lòng chán ngán, muốn bỏ thân gái, nghe tên Ta rồi, thấy đều chuyển được thân gái thành trai, đủ tướng trượng phu, rồi tu đắc đạo Vô-Thượng Bồ - Đề. o

NGUYỆN LỚN THỨ CHÍN

Nguyện đời sau này, khi Ta đắc đạo Vô- Thượng Bồ-Đề, khiến những hữu tình thoát chài lưới ma, thoát được hết thấy ngoại đạo ràng buộc; nếu lạc vào các rừng rậm ác kiến, Ta sẽ dắt dẫn lên đường chính kiến, rồi tu tập dần mọi hạnh Bồ-Tát, chóng chứng được đạo Vô - Thượng Bồ - Đề. o

NGUYỄN LỚN THỨ MƯỜI

Nguyên đời sau này, khi Ta đắc đạo Vô- Thượng Bồ-Đề, nếu những hữu tình bị pháp luật bắt, trói buộc, đánh đập, giam cầm lao ngục, hoặc bị tử hình và còn rất nhiều tai nạn khác nữa, lấn hiếp nhục nhã, lo sầu nung nấu, thân tâm chịu khổ, nếu mà được nghe danh hiệu của Ta, đều được giải thoát hết khỏi lo khổ. o

NGUYỄN LỚN THỨ MƯỜI MỘT

Nguyên đời sau này, khi Ta đắc đạo Vô- Thượng Bồ-Đề, nếu những hữu tình bị đói khát khổ vì kiếm ăn mà tạo mọi nghiệp ác, khi nghe tên Ta chuyên tâm trì niệm, thì Ta hãy cho ăn uống rất ngon để no thân đã, rồi sau Ta mới cho ăn Pháp vị để lập thành người rất ráo an vui. o

NGUYỄN LỚN THỨ MƯỜI HAI

Nguyên đời sau này, khi Ta đắc đạo Vô- Thượng Bồ - Đề, nếu những hữu tình nghèo không áo mặc, ruồi muỗi, bức rứt, khổ suốt đêm ngày, khi nghe tên Ta chuyên tâm trì niệm thì tâm muốn gì liền được đủ thứ, áo mặc thật đẹp, được cả đồ dùng quý báu trang nghiêm, đeo

hoa ướp hương, âm nhạc múa hát, tùy tâm thích gì đến được chu tất. o

Này Mạn-Thù ơi! Thêm mười hai nguyện rất nhiệm mầu của Đức Thế - Tôn Dược - Sư Lưu-Ly-Quang-Vương Như-Lai, Ứng-Chính - Đăng - Giác, khi Ngài còn đương hành Đạo Bồ-Tát Ngài đã phát ra, những nhân công đức trang nghiêm ở bên cõi nước của Ngài nếu Ta nói ra, đến cả một kiếp hay hơn một kiếp cũng không hết được. Ở nước Phật kia một màu thanh tịnh, không có nữ nhân, không có ác thú và những tiếng khổ; lưu-ly làm đất những thứ bạc vàng trang trí đường đi, cổng vào tường thành, cung điện, lầu gác, hiên, cửa màn lưới, đều bằng thất bảo cũng như thế giới Cực - Lạc Phương-Tây, công đức trang nghiêm giống nhau không khác.

Trong nước có hai Đại Bồ-Tát là: Nhật-Quang Biến-Chiếu, Nguyệt-Quang Biến-Chiếu, đứng đầu vô lượng các vị Bồ-Tát. Hai Ngài lần lượt sẽ lên ngôi Phật, đều giữ vững được kho báu chính Pháp của Đức Thế-Tôn Dược-Sư Lưu-Ly-Quang-Vương Như-Lai.

Này ông Mạn - Thù! Nếu thiện nam, nữ có tín tâm rồi thì nên phát nguyện sinh

về phương Đông cõi Tịnh - Lưu - Ly. o

Đức Phật lại bảo Mạn - Thù Sư - Lợi: Có những chúng sinh chẳng biết thiện ác chỉ ôm cái lòng tham lam keo bần, chẳng biết bố thí và những phúc báo của hạnh bố thí; ngu si không trí, thiếu mất tín căn, tích chứa tài vật, thấy kẻ đến xin tâm họ chẳng mừng, khi bắt đắc dĩ họ phải bố thí, coi như cắt thịt, rất là đau tiếc. Lại có lắm kẻ tham lam bòn xén, tích trữ tiền của, đến ngay bản thân còn chẳng tiêu dùng huống lại dám cho cha, mẹ, vợ, con, tôi đòi sai khiến và kẻ đến xin. Những hữu tình ấy đến lúc mệnh chung sinh làm ngã quỷ hoặc làm bàng sinh. Nhưng nhờ thuở xưa đã từng tạm nghe danh hiệu Thế - Tôn Dược - Sư Lưu - Ly - Quang - Vương Như - Lai. Nay chợt nhớ đến, danh hiệu của Ngài, liền ra khỏi vòng lại được làm người, nhớ được túc mạng, sợ khổ ác thú, chẳng ham dục lạc, thích làm bố thí, khen người bố thí, mình có những gì đều không tham tiếc, dần dà đem cả đầu mắt, chân tay, máu thịt của mình cho kẻ đến xin, huống còn tiếc gì đến tài vật khác. o

Còn nữa Mạn - Thù! Nếu những hữu tình kẻ phá thi-la, kẻ phá quỹ-tắc, kẻ

huỷ chính kiến, kẻ bỏ đa văn, chẳng thể hiểu rõ nghĩa sâu trong Kinh. Có kẻ đa văn lại tăng thượng mạn, vì tăng thượng mạn che lấp tâm rồi, khen mình chê người, phỉ báng chính Pháp, làm bạn với ma. Những người như thế tự mình đi vào con đường tà kiến lại còn làm cho vô lượng ức triệu hữu tình cùng theo cho vô lượng ức triệu hữu tình cùng theo xuống hố hiểm sâu, trôi quanh mãi mãi trong vòng địa ngục, bàng sinh, quỷ thú. Nếu mà được nghe danh hiệu Thế Tôn Dược-sư Lưu- Ly-Quang-Vương Như-Lai, liền bỏ ác hạnh, tu mọi thiện Pháp, chẳng đọa ác thú. Kẻ nào chẳng thể bỏ ác tu thiện, phải đọa ác thú, nhờ sức bản nguyện của Đức Thế-Tôn, khiến được tạm nghe danh hiệu của Ngài, liền được làm người, chính kiến tinh tiến, xuất gia học rộng, trong Pháp Như - Lai, không hề huỷ phạm, hiểu nghĩa rất sâu, chẳng tăng thượng mạn, chẳng báng chính Pháp, chẳng bạn với ma, tu hạnh Bồ-Tát chóng được vẹn tròn. o

Còn nữa Mạn - Thù! Nếu những hứa tình tham lam ghen ghét, khen mình chê người, sẽ đọa đường ác, mấy mươi nghìn năm chịu mọi cực khổ. Mãn hạn

ấy rồi, lại làm thân trâu, lừa, ngựa, lạc đà, thường bị đòn đánh, đói khát khổ nhọc, chở nặng đi xa. Hoặc được làm người, lại phải chịu thân tôi đòi hạ tiện, mất quyền tự do.

Nếu những kiếp trước đã từng được nghe danh hiệu Thế-Tôn Dược-Sư Lưu-Ly-Quang-Vương Như-Lai. Bởi nhân lành ấy, nay lại nhớ đến, dốc lòng quy y, nhờ thần lực Phật giải thoát mọi khổ, mọi căn thông lợi, trí tuệ đa văn, thường cầu thắng-Pháp, thường gặp bạn hiền, dứt hẳn lưới ma, đập vỡ cái vỏ vô minh bùng tối, cạn dòng phiền não, giải thoát hết thảy sinh, già, bệnh, chết, lo sầu khổ não. o

Còn nữa Mạn - Thù! Nếu những hứa tình thích gây ngang ngược, đánh nhau, kiện nhau, làm cho não loạn cả mình cả người, đem thân miệng ý tạo thêm mãi ra bao nhiêu nghiệp ác mưu lại lẫn nhau. Hô triệu các thần cây, rừng, mả, núi, rồi giết chúng sinh lấy máu, lấy thịt cúng tế bọn quỷ Dược-Xoa, La-Sát, viết tên kẻ thù, làm hình kẻ thù, vẽ phù chú ác để mà nguyên rửa, yểm bùa, thuốc độc, hô quỷ nhập vào thân chết đứng dậy, sai đi giết hại thân mạng người ta, những hữu tình ấy nếu mà được nghe danh hiệu Thế

- Tôn Dược-Sư Lưu-Ly-Quang-Vương Như-Lai, thì ác sự kia đều chẳng hại được, lần lượt hết thảy đều khởi từ tâm tha thứ khoan dung, không còn có ý nào hại hiềm thù, tâm lành vui vẻ mọi vật thụ dụng tự cho là đủ, chẳng lấn của nhau, mà sẽ cùng làm lợi ích cho nhau. o

Còn nữa Mạn - Thù! Nếu có bốn chúng Bát-Sô, Bát-Sô - Ni, Ô - Ba - Sách - Ca, Ô - Ba - Tu-Ca và những tịnh tín thiện-nam thiện-nữ ai mà giữ được tám phần trai giới, hoặc trong ba tháng, hoặc đủ một năm để làm thiện căn, nguyện sinh thế giới Cực-Lạc Phương- Tây, cầu nghe chính Pháp Phật Vô-Lượng-Quang, nhưng chưa quyết định. Nếu mà được nghe danh hiệu Thế - Tôn Dược -Sư Lưu-Ly- Quang - Vương Như-Lai, thời khi lâm chung, sẽ có tám vị Đại Bồ - Tát là: Văn-Thù Sư- Lợi Bồ-Tát, Quán-Thế-Âm Bồ-Tát, Đắc-Đại -Thế Bồ- Tát, Vô - Tận - Ý Bồ - Tát, Bảo - Đàn- Hoa Bồ-Tát, Dược-Vương Bồ-Tát, Dược- Thượng Bồ-Tát, Di - Lạc Bồ-Tát, đứng ở trên không chỉ đường tiếp dẫn. Người tu tự nhiên thấy mình hóa sinh trong đám hoa báu nhiều màu sắc đẹp, ở cõi An - Lạc. Hoặc sinh lên Trời phúc lành chưa hết, lại

xuống nhân gian, làm Chuyển-Luân-Vương coi cả bốn châu, uy đức tự tại giáo hóa hữu tình khiến tu thập thiện. Hoặc sinh vào dòng hàng Sát-Đế-Lợi, hàng Bà - La - Môn, Cư - Sĩ Đại - Gia, rất nhiều của báu, kho tàng đầy nứt, hình tướng tốt đẹp, quyến thuộc đông đủ, thông minh trí tuệ dũng kiện oai hùng như đại lực sĩ.

Nếu là nữ nhân được nghe danh hiệu của Đức Thế-Tôn Dược-Sư Lưu-Ly-Quang-Vương Như-Lai, dốc lòng trì niệm, thì sau chẳng phải làm thân gái nữa. o

Mạn - Thù - Sư - Lợi! Khi Đức Thế - Tôn Dược - Sư Lưu - Ly - Quang -Vương Như - Lai, đắc Đạo Bồ - Đề, do sức bản nguyện Ngài thấy hữu tình, mắc nhiều bệnh khổ: gầy còm, co quắp, khô héo, sốt vàng hoặc bị trúng độc, ma mị trùng cổ hoặc bị chết non, hoặc khi chết uống. Ngày muốn khiến cho những bệnh khổ ấy, đều được tiêu trừ. Ngài liền nhập định "diệt hết khổ não" cho các chúng sinh. Từ nơi nhục kế phóng đại quang minh, diễn nói thần chú, Đại Đà - La - Ni: o

“Nam - mô bạc già phật đế, bệ sai xả, lữ rô, bệ lưu li, bát lật bà, hát ra xà dã, đát tha yết đa gia, a ra hát đế, tam điều

tam bột đà gia, đất diệt tha, án bệ sái thệ, bê sái thệ, bệ sái xã, tam một yết đế sa ha ". 0

Nói thần chú rồi! Trái đất chấn động, hết thấy chúng sinh bệnh khổ đều trừ, được vút yên ổn.

Này Mạn - Thù ơi! Thấy ai bệnh khổ, thì nên nhất tâm, vì người bệnh ấy, tắm gội súc miệng, tụng bài Thần-chú một trăm tám lượt vào các thức ăn và cả vị thuốc, hoặc vào nước lọc, không có vị trùng rồi đem cho uống bệnh khổ liền tiêu. Nếu có cầu gì, dốc lòng tụng niệm cũng đều được cả, lại thêm sống lâu an vui mạnh khỏe; mệnh chung sinh về cõi Tịnh - Lưu - Ly được ngôi bất thoái.

Bởi thế cho nên nam tử nữ - nhân dốc lòng cung kính cúng dàng Đức Phật Dược-Sư Lưu Ly - Quang- Vương Như -Lai, nên thường trì chú, chớ để lãng quên. 0

Còn nữa Mạn - Thù! Nếu có nam - tử nữ- nhân tịnh tín được nghe tất cả danh hiệu của Đức Dược-sư Lưu-Ly-Quang-Vương Như Lai, Ứng-Chính-Đẳng- Giác, nghe rồi tụng trì: Sáng sớm thức dậy, xỉa răng, tắm gội, súc miệng thanh sạch, dâng các hoa thơm, hương đốt hương bôi

và các âm nhạc cúng dàng tượng Phật, đem Kinh này ra hoặc tự mình viết hoặc bảo người viết, hoặc nhất tâm nghe, học hỏi nhớ nghĩa, đối với Pháp - Sư cúng dàng đầy đủ, đừng để thiếu thốn, như thế liền được chư Phật hộ niệm cầu gì cũng được và được cả đến đạo quả Bồ - Đề. o

Bấy giờ Đồng- Tử Mạn- Thù Sư- Lợi bạch Đức Phật rằng: Lạy Đức Thế-Tôn, đời Tượng -Pháp chuyển, con thề lập nhiều phương tiện khiến người tịnh tín được nghe danh hiệu Thế - Tôn Dược - Sư Lưu -Ly - Quang -Vương Như - Lai, cả trong khi ngủ cũng đem hiệu Phật giáo ngộ vào tai.

Bạch Đức Thế- Tôn! Nếu ai thụ trì, đọc tụng Kinh- này, diễn thuyết khai thị, hoặc tự mình viết, hoặc bảo người viết, cung kính cúng dâng hương hoa, hương bột, hương đốt, hương bôi, tràng hoa, anh lạc, phướn, lọng, âm nhạc. Lấy sợi ngũ sắc làm túi đựng Kinh, quét rửa chỗ sạch, thiết lập tòa cao làm chỗ để Kinh bấy giờ sẽ có bốn Đại-Thiên-Vương cùng với quyến thuộc cho Thiên-Chúng khác vô lượng trăm nghìn đến chỗ người ấy, giữ gìn cúng dàng. Bạch Đức Thế-Tôn! Nhờ vào công đức bản nguyện của

Đức Dược-Sư Lưu-Ly-Quang Vương Như-Lai, Kinh báu lưu thông có người thụ trì, được nghe danh hiệu, nên biết chỗ ấy, không người chết oan, chẳng ai còn bị bợn thân quý ác đoạt mất tinh khí; ai bị đoạt rồi, lại được thân tâm yên vui như cũ. o

Đúng thế, đúng thế, ông nói đúng lắm! Ông Mạn-Thù ơi! Nếu có thiện nam, thiện nữ, tinh tín muốn được cúng dàng Dược-Sư Lưu - Ly - Quang - Vương Như - Lai, trước hết cần phải tạo hình tượng Ngài, lập tòa thanh tịnh, mà rước tượng lên, rải các thứ hoa, đốt các thứ hương, tràng phan trang nghiêm. Bảy ngày bảy đêm, giữ đủ tám phần trai giới nghiêm túc, ăn uống thanh tịnh, tắm gội sạch thơm, mặc áo thanh tịnh. Tâm không vẩn đục, không chút giận dữ, không náo hại ai, cùng nhau bình đẳng, lợi ích yên vui, từ bi hỷ xả; đàn hát tán thán nhiều quanh tượng Phật về bên tay hữu; đọc tụng Kinh này, suy nghĩ nghĩa Kinh, rồi đem diễn thuyết khai thị cho người, thế rồi tùy muốn cầu gì cũng được: Cầu sống lâu được sống lâu, cầu giàu có được giàu có, cầu quan chức được quan chức, cầu con gái được con cái.

Hoặc có người nào bỗng thấy mộng ác, những hình tướng ác, hoặc chim quái ác ở đâu đến đâu, hoặc có lắm sự điềm gở hiện ra, người ấy nếu đem các thứ nhiệm mầu chí tâm cung kính cúng dàng Thế-Tôn Dược Sư Lưu Ly-Quang-Vương Như-Lai, thời những điềm ác đều biến mất hết, tiêu tai giải nạn.

Hoặc có sợ hãi thủy hỏa, binh đao độc ác hiểm nghèo, voi dữ, sư tử, hùm sói, gấu, báo, rắn rết độc ác, sâu bọ, ruồi muỗi, nếu hay dốc lòng niệm danh hiệu Phật, cung kính cúng dàng, hết thấy sợ hãi, đều được giải thoát. Nếu có nước khác xâm lấn quấy rối, giặc cướp phản loạn, thì người cung kính niệm Đức Dược - Sư, cũng đều giải thoát. o

Còn nữa Mạn-Thù! Nếu có những người thiện nam, thiện nữ, lòng tin chân thật cho đến hết đời chẳng thờ Thần khác, chỉ dốc một lòng quy Phật - Pháp - Tăng, chịu giữ cấm giới: Năm giới, mười giới, bốn trăm giới Bồ - Tát, hai trăm năm mươi giới Bí - Sơ, năm trăm giới Bí - Sơ - Ni. Lỡ có huỷ phạm, sợ đọa ác thú, mà hay chuyên niệm danh hiệu Đức Phật, cung kính cúng dàng, thì quyết chẳng sinh vào ba đường ác.

Hoặc có đàn bà tới khi sinh nở chịu rất đau khổ, mà hay dốc lòng niệm danh hiệu Phật, lễ bái, tán thán, cung kính cúng dàng, thì mọi đau khổ đều trừ diệt hết; đứa con sinh ra thân phận đầy đủ, hình sắc tốt đẹp, ai thấy cũng mừng, nhanh nhẹn thông minh, yên ổn ít bệnh, không bị phi - nhân đoạt mất tinh khí. o

Bấy giờ Thế- Tôn bảo A - Nan rằng: Như Ta khen ngợi công đức lớn lao của Đức Thế- Tôn Dược- Sư Lưu- Ly - Quang-Vương- Như- Lai, đó là chỗ làm cực kỳ sâu rộng của các Đức Phật, khó hiểu suốt lắm ông có tin không? A - Nan bạch Phật: Con chẳng giám nghi là vì lẽ sao? Vì rằng ba nghiệp: Thân, Ngữ, Ý, của hết thảy chư Phật đều thanh tịnh cả. Lạy Đức Thế-Tôn, vâng nhật nguyệt kia làm rơi xuống được, núi Diệu - Cao - Vương làm nghiêng đổ được, lời chư Phật nói không sai khác được.

Bạch Đức Thế-Tôn! Có những chúng sinh tín căn chẳng đủ, nghe nói thần lực rất thực sâu xa của các Đức Phật, mà nghe ra rằng: làm gì chỉ niệm danh hiệu của Đức Dược - Sư Lưu - Ly - Quang - Vương Như - Lai, mà được ngay những thắng lợi công đức nhiều đến như thế! Vì

chẳng tin nên sinh ra phỉ báng. Người đó ở chỗ đêm dài tối mịt, mất hết lợi lạc đoạ các đường ác, chuyển mãi không cùng.

Phật bảo A - Nan: Những hữu tình ấy nếu nghe danh hiệu Dược- Sư Lưu-Ly-Quang Vương Như - Lai, dốc lòng trì niệm chẳng sinh nghi hoặc, thì không khi nào phải đoạ ác thú. o

Này A - Nan ơi! Chỗ làm rất sâu của các Đức Phật khó tin lắm, khó hiểu lắm.

Ông nay tin được là nhờ lực Phật. Thanh- Văn, Độc- Giác và các Bồ - Tát chưa lên ngôi Địa, đều chẳng tin hiểu được đúng như thật, chỉ trừ Bồ - Tát Nhất - Sinh Bồ - Sứ.

Này A-Nan ơi! Được làm thân người đã là khó lắm, được biết kính tin tôn trọng Tam Bảo cũng là- khó lắm, được nghe danh hiệu Dược- Sư Lưu-ly -Quang -Vương Như-Lai, thời đại khó hơn.

Này A-Nan ơi! Những hạnh phương tiện, những nguyện lớn lao của Đức Thế-Tôn Dược -Sư Lưu-Ly- Quang - Vương Như - Lai, nếu Ta nói ra suốt trong một kiếp hay hơn một kiếp, thì kiếp mau hết mà những hạnh nguyện, phương tiện của Ngài vẫn không cùng tận. o

Trong chúng bây giờ, có Đại Bồ-Tát

tên là Cứu-Thoát, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, kéo áo hở vai bên hữu, quỳ gối bên hữu sát xuống tận đất, cúi mình chấp tay; Bạch Đức Thế-Tôn! Khi Tượng-Pháp chuyển chúng sinh hoạn nạn khốn khổ yếu đau ốm lâu gây mòn, chẳng ăn uống được, cổ ráo môi khô, thấy các phương tối, tướng chết hiện ra; cha, mẹ thân thuộc, bạn bè quen biết, xúm quanh than khóc; thần thức người bệnh, thấy sứ- giả dẫn đến Vua Diêm- Ma. Mới hay hữu tình nào cũng có Thần Câu-Sinh chép đủ một đời tội ác và các phúc lành. Vua Diêm- Ma y theo bản phúc trình xét hỏi xử đoán. Nếu mà thân quyến thay vì người ốm quy y Thế - Tôn Dược - Sư Lưu - Ly - Quang-Vương Như-Lai, thỉnh các Chúng-Tăng chuyên đọc Kinh này đốt đèn bảy tầng, treo lá phướn thần năm sắc nối mạng, hoặc đủ bảy ngày, hoặc hai một ngày, ba mươi lăm ngày, hoặc bốn chín ngày, thần thức người bệnh nhờ đó trở về như chiêm bao tỉnh: Tự mình nhớ biết được mọi quả báo của các nghiệp thiện và nghiệp bất thiện; nên chữa đến chết chẳng giám làm ác. Vì thế tịnh tín thiện nam, thiện nữ đều nên trì niệm danh hiệu Thế - Tôn Dược - Sư

Lưu-Ly-Quang-Vương Như- Lai, tùy sức mình mà cung kính cúng dàng. o

Bảy giờ A - Nam hỏi Ngài Cứu-Thoát: Bạch Thiện - Nam- Tử, cung kính cúng dàng Đại Đức Thế- Tôn Dược-Sư Lưu-Ly-Quang- Vương Như - Lai, đèn phướn nổi mệnh nên làm thế nào? Ngài Cứu-Thoát nói: Kính bạch Đại Đức nếu có người ốm muốn thoát bệnh khổ, nên vì người ấy bảy ngày bảy đêm, thụ Bát-Quan-Trai, tùy lực cúng dàng các Bí-Sô Tăng; đêm ngày sáu buổi lễ bái hành đạo, cung kính cúng dàng Đại Đức Thế-Tôn Dược - Sư Lưu - Ly- Quang - Vương Như - Lai, tụng đọc Kinh này, bốn mươi chín lượt, tạo bảy pho tượng hình Đức Dược - Sư; trước mỗi bảo tượng thắp bảy ngọn đèn, mỗi đèn phát sáng to bằng bánh xe, suốt bốn chín ngày không lúc nào tắt; làm một lá phướn ngũ sắc và dài bốn chín gang tay; Phải đem phóng sinh các loại cho đủ bốn mươi chín thứ, thời có thể qua tai nạn nguy ách, chẳng bị chết uống, ác quỷ hãm hại. o

Này A - Nan ơi! Nếu có các thứ tai nạn khởi lên: Nhân dân tật dịch, nước khác lấn bức, trong nước phản nghịch, tinh tú biến quái, nhật thực nguyệt

thực, mưa gió trái mùa, đến mùa chẳng mưa, các Vua Quán - Đỉnh và Sát - Đế - Lợi, bấy giờ đối với hết thảy hữu tình, khởi tâm từ bi, tha những tù tội như pháp cúng dàng Đại Đức Thế - Tôn Dược - Sư Lưu - Ly - Quang - Vương Như - Lai Bản - Nguyên Công - Đức khiến cho cả nước liền được yên ổn mưa gió thuận thời, lúa cấy được mùa, hết thảy hữu tình không bệnh mừng vui. Trong nước không còn những Thần bạo ác; Dược - Xoa nào hại thảy đều biến mất. Các Vua Quán - Đỉnh và Sát - Đế - Lợi sống lâu, mạnh khỏe, lợi ích đều tăng.

Này A - Nam ơi! Vua quan nhân dân, bệnh khổ ách nạn, cũng nên dựng cây phướn Thần năm sắc, thắp đèn tiếp sáng, phóng sinh các loại, hoa hương cúng Phật, bệnh được khỏi hết, nạn đều giải thoát. 〇

Bấy giờ A - Nan hỏi Ngài Cứu - Thoát: Mạng người đã hết sao mà tăng thêm?

Kinh bạch Đại-Đức, Ngài há chẳng nghe Như-Lai nói có chín thứ chết uống? Bởi vậy khuyên làm đèn phướn nối mệnh tu mọi phúc đức.

Chín thứ chết uống ấy là những gì?

Nếu những hữu tình, bệnh nhẹ nhưng mà không thầy không thuốc, không người trông nom, hay có gặp thầy lại cho trái thuốc, thực chẳng đáng chết mà phải chết uống; lại tin các thầy tà ma ngoại đạo, yêu nghiệt ở đời nói nhảm họa phúc, sinh ra sợ hãi, tâm chẳng được yên, xem bói thấy xấu, giết nhiều chúng sinh, khẩn vái Thần- Thánh, cầu ma quỷ lên, ban cho hạnh phúc, muốn mong sống thêm vẫn chẳng thể được; ngu si huyễn hoặc, mê tín tà kiến, thành ra chết uống, đọa vào địa - ngục trai trăm nghìn kiếp; như thế gọi là: Một thứ chết uống.

Hai là kẻ bị vương pháp xử tử.

Ba là những kẻ sẵn bán chơi bởi, say đắm tửu sắc rạng rỡ quá độ, bị loài phi nhân đoạt mất tinh khí, thành ra chết uống.

Bốn là chết cháy.

Năm là chết đuối.

Sáu là chết vì các loài ác thú cắn chết ăn thịt.

Bảy là chết vì ngã xuống sườn núi.

Tám là chết vì trúng phải thuốc độc, bùa chú nguyên rửa, thầy ma đứng dạy, các thủ sát hại.

Chín là bị đói, bị khát khôn khổ, chẳng được ăn uống, mà phải chết uống.

Đây là Như - Lai nói quá chín thứ chết uống như thế, còn nhiều vô số các thứ chết uống, nói sao cho xiết. o

Còn nữa A-Nan! Vua Diêm-Ma kia, chủ lĩnh giữ sổ ghi tên thế gian, nếu những hữu tình phạm những tội như: Bất hiếu ngũ nghịch, phá nhục Tam - Bảo, hoại phá vua quan, huỷ cả tín giới, thì vua Diêm - Ma tùy tội nặng nhẹ, xét mà xử phạt. Vì thế Ta nay khuyên những hữu tình thấp đèn, treo phướn, phóng sinh tu phúc cho thoát khổ ách, chẳng gặp tai nạn. o

Bấy giờ trong chúng, có mười hai vị đại tướng Dược - Xoa đều ngồi ở hội, các vị ấy là:

Đại tướng Cung - Tỳ - La

Đại tướng Phạt - Chiết - La

Đại tướng Mê - Si - La

Đại tướng An - Để - La

Đại tướng Át - Nê - La

Đại tướng San - Để - La

Đại tướng Nhân - Đạt - La

Đại tướng Ba Di - La

Đại tướng Ma - Hồ - La

Đại tướng Chân - Đạt - La

Đại tướng Chiêu - Đồ - La

Đại tướng Tỳ - Yết - La.

Mỗi vị đều có bảy nghìn Dược - Xoa, để làm quyến thuộc, đồng thời bạch Phật: Lạy Đức Thế - Tôn, nhờ uy lực Phật, được nghe danh hiệu Dược - Sư Lưu - Ly - Quang - Vương Như - Lai, chẳng còn phải sợ những nơi ác thú, chúng con bảo nhau trọn đời một lòng quy Phật, Pháp, Tàng, thề xin gánh vác hết thảy hữu tình, làm việc nghĩa lợi, nhiều ích yên vui; bất cứ chỗ nào: Thôn quê, thành thị, rừng cây vắng lặng, mà có Kinh này ban phát đến nơi. Có ai thụ trì danh hiệu Thế - Tôn Dược - Sư Lưu - Ly - Quang - Vương Như - Lai, cung kính cúng dàng, quyến thuộc chúng con hộ vệ người ấy, khiến cho giải thoát hết thảy khổ nạn, có cầu nguyện gì đều được như ý. Những khi bệnh tật, ách nạn phải nên đọc tụng Kinh này, lấy chỉ ngũ sắc kết tên chúng con, được như nguyện rồi sau sẽ cởi ra. o

Thế - Tôn khen ngợi: Hay lắm! Hay lắm! Đại Tướng Dược - Xoa! Các ông nên nhớ báo ân Thế - Tôn Dược - Sư Lưu - ly - Quang - Vương Như - Lai, thường nên như thế lợi ích yên vui hết thảy hữu tình.

Bấy giờ Ngài A - Nan lại bạch Phật rằng: Lạy Đức Thế-Tôn, dạy cho chúng con tên của Pháp môn này và phương pháp trì tụng?

Phật bảo A - Nan, Kinh có ba tên:

- Một gọi là : Kinh Dược - Sư Lưu-Ly- Quang Như -Lai Bản - Nguyễn Công - Đức.

- Hai gọi là: Kinh mười hai Đại Tướng Dược Xoa ủng hộ Thần - Chú lợi ích hữu tình.

- Ba gọi là : Kinh bạt trừ hết thảy mọi thứ nghiệp chướng. 〇

Nên phụng trì đúng những nghĩa như thế.

Khi Bạc - Già - Phạm nói lời ấy rồi các Đại Bồ-Tát và Đại Thành-Văn, Quốc - Vương, Đại-Thần, Bà- La- Môn, Cư- Sĩ, Thiên, Long, Dược - Xoa, Càn- Thái - Bà, A - Tu- La, Khẩn - Na -La, Ca- Nâu - La, Ma- Hầu - La-Già, Nhân và Phi - Nhân, hết thảy đại chúng nghe lời Phật nói cả thảy vui mừng, tin chịu, vâng làm. Kinh Dược- Sư Lưu- Ly-Quang Như -Lai Bản - Nguyễn Công - Đức. (1VÁI) 〇〇〇

(TÁN CHUNG)

Đại hội lớn Dược - Sư

Thần quang soi sáng rục
 Tám vị Đại Bồ - Tát
 Nguyên cùng giáng cát tường
 Bảy Đức Phật tuyên dương
 Nhật nguyệt chiếu hồi quang
 Ban phúc thọ an khang
 Dược - Sư Phật, Dược - Sư Phật
 Tiêu - Tai Diên - Thọ Dược - Sư Phật.

O

(TÁN NHIỀU ĐÀN)

Mười hai Đại - Tướng Dược - Xoa
 Tuyên truyền giúp Phật để mà độ sinh
 Chỉ ngũ sắc kết lên danh
 Cầu nguyện vạn sự ắt thành chu viên
 Rửa sạch mọi nỗi oan khiên
 Khang ninh phúc thọ nhân duyên vẹn
 tròn.

O

Nam- Mô Bạc - Già phạt đế, bệ sái
 xã, lũ rô, bệ Lưu ly, bát lạt bà, hát ra xà
 già, đất tha yết đa gia, A ra hát đế, tam
 diểu tam bột đà gia, đất diệt tha, án, bệ
 sái thệ, bệ sái thệ, bệ sái xã, tam một yết
 đế sa ha.

(3 LẦN) OOO

Giải kết, giải kết, giải oan kết
 Nghiệp chướng bao đời đều giải hết
 Rửa sạch lòng trần phát tâm thành
 Đối trước Phật đài cầu giải kết

Dược - Sư Phật, Dược - Sư Phật
 Tiêu - Tai Diên - Thọ Dược - Sư Phật
 Tuỳ tâm mãn nguyện Dược - Sư Phật
 Nam - Mô Dược-Sư Hải-Hội Phật Bồ
 - Tát Ma - Ha - Tát. (3 LẦN) 1 VÁI 000

(Tụng đến đây nếu có nhu cầu.... Muốn đọc Biểu - Kinh hay Văn - Cầu - An thì có thể đọc tiếp vào đoạn này, rồi tụng Bát - Nhã cho đến Tam - Tự - Quy là hết).

TÂM KINH BÁT - NHÃ BA - LA - MẬT ĐA

Khi Ngài Quán - Tự - Tại Bồ - Tát, thực hành sâu xa Pháp Bát - Nhã Ba - La - Mật Đa. Ngài soi thấy năm uẩn đều không, liền độ thoát hết thảy khổ ách.

Này ông Xá - Lợi - Tử! Sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc, thụ, tưởng, hành thức cũng đều như thế.

Này ông Xá - Lợi - Tử! Tưởng không của mọi pháp không sinh, không diệt, không nhớ, không sạch, không thêm, không bớt; cho nên trong chân không, không có sắc, không có thụ tưởng, hành,

thức; không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, không có sắc, thanh, hương vị xúc pháp, không có nhân - giới, cho đến không có ý - thức - giới, không có vô - minh, cũng không có cái hết vô - minh, cho cả cái già chết cũng không có cái hết già, chết; không có Khổ, Tập, Diệt, Đạo, không có trí - tuệ cũng không có chứng đắc, vì không chỗ chứng đắc.

Bồ - Tát y theo Bát - Nhã Ba - La - Mật Đa, nên tâm không ngăn ngại, vì không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa hỏn mộng tưởng điên đảo, đạt tới cứu kính Niết - Bàn. Chư Phật trong ba đời cũng y vào Bát - Nhã Ba - La - Mật Đa mà chứng được Đạo Vô - Thượng Chính - Đẳng Chính - Giác. Cho nên biết Bát - Nhã Ba - La - Mật Đa là Đại Thần - Chú, là Đại Minh - Chú, là Vô Thượng - Chú, là Vô Đẳng - Đẳng - Chú, trừ được hết thảy khổ, chân thực không hư.

Vì vậy nói ra bài chú Bát - Nhã Ba La - Mật Đa. Liền nói bài chú rằng:

"Yết - đế, yết - đế, ba - la yết - đế, ba - la - tăng yết - đế, Bồ - Đề tát - bà - ha, ma - ha - bát - Nhã Ba - La - Mật Đa".

(3 LẦN) 000

(KỆ NIỆM PHẬT)

Đông phương Đức Giáo - Chủ Dược -
Sư Đại Y - Vương

Phát mười hai nguyện lớn

Bốn chín ngọn đèn vàng

Soi đàn - tràng sáng khắp

Bảy bảy đức chân thường

Cùng tán dương đỉnh lễ.

Hết nạn được thọ trường.

Nam - Mô Đông - Phương Giáo - Chủ
Dược Sư Lưu - Ly Quang - Vương Phật.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

1 - Nam - Mô Tiêu - Tai Diên - Thọ
Dược - Sư Phật. (1 HAY 3 TRÀNG) 1 VÁI 000

2 - Nam - Mô Nhật - Quang Biến -
Chiếu Bồ - Tát. (3 LẦN) 0

3 - Nam - Mô Nguyệt - Quang Biến -
Chiếu Bồ - Tát. (3 LẦN) 0

4 - Nam - Mô Thanh - Tĩnh Đại - Hải -
Chúng Bồ Tát. (3 LẦN) 1 VÁI 000

(VẤN HỎI - HƯỚNG TỊNH - ĐỘ)

Tụng Kinh hạnh tuyệt vời công đức

Hồi hướng con nguyện khắp chúng sinh

Đang chìm trong biển hữu tình

Sớm sang cõi Tịnh quang minh Di - Đà

Nguyện trừ sạch cả ba nghiệp chướng

Trí tuệ quang vô lượng sáng ngời
 Hành đạo Bồ - Tát đời đời
 Nguyên sinh Tịnh - Độ thoát nơi cõi phàm.
 Ngôi chín phẩm Sen làm cha mẹ
 Hoa nở rồi Thánh sẽ tiếp nghinh
 Thấy Phật liền chứng vô sinh
 Bạn cùng Bồ - Tát đồng hành không lui.

1 VÁI 000

(TAM TỰ QUY)

1 - Con quy Phật rồi, nguyện cho chúng sinh thấu hiểu đạo lớn, phát tâm vô thượng.
 (1 LỄ) 0

2 - Con quy Pháp rồi, nguyện cho chúng sinh thông thuộc Kinh - Tạng, trí tuệ như biển.
 (1 LỄ) 0

3 - Con quy Tăng rồi, nguyện cho chúng sinh hoà hợp đại chúng, hết thấy không ngại.
 (1 LỄ) 000

LẠY CHƯ THÁNH HIỀN

Nguyện đem công đức này
 Hồi hướng về khắp cả
 Đệ tử và chúng sinh
 Đều trọn thành Phật Đạo.

(3 VÁI)

VĂN CẦU AN ĐẢO BỆNH

C.L. Đọc: Nam - Mô Thích - Ca Mâu - Ni Phật.

Nam - Mô Dược - Sư Quang - Vương Phật

Nam - Mô A - Di - Đà Phật

Kính lạy Tam - Bảo

Hôm nay là ngày tháng năm

Hiện tiền đệ tử.... (chúng đẳng) hợp tại đạo - tràng..... thiết lập trai đàn cầu tăng phúc thọ, thành tâm hương hoa cúng dàng Tam - Bảo. Tụng đọc: "Kinh Dược - Sư Lưu - Ly - Quang Như - Lai Bản - Nguyên Công - Đức". Cặp lễ Phật, niệm Phật. Công đức chuyên vì Cầu - An giải hạn cho:..... (Đồng hội hay gia đình tín chủ, hoặc bệnh nhân.....) là ở nhà số.... tổ.... phường..... thị tỉnh..... nước Việt Nam.

Đ.C. Hòa Nguyên bệnh nhân đẳng, bách bệnh tiêu tán.

Chương nạn tiêu trừ, gia tư vui vẻ.

Mạnh khoẻ báo thân, tinh thần thư thái.

Tự tại an lành, lòng thành khẩn nguyện.

Nam - Mô Tiêu - Tai Diên - Thọ Dược - Sư Phật.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

(Nếu muốn Cầu - Siêu sau khi đọc xong Văn - Cầu - An thì đọc tiếp văn dưới đây:)

C.L. Đọc: Công Đức lại vì Cầu - Siêu:

Lại có tín chủ là ở nhà số..... tổ.... phường thị tỉnh nước Việt Nam.

Nay xin công đức hồi hương cho hương hồn (bố hay mẹ.....) là:.....chân linh.

Mất ngày.....tháng.....năm..... Phần mộ nay táng tại nghĩa trang

Đ.C. Hòa: Nguyên chư hương linh đẳng đều được nương nhờ công đức này:

Giải hết thấy mọi oan khiên, tiêu hết thấy mọi tội nghiệp;

Đồng chứng Đại Bồ - Đề, Đồng sinh về Tịnh - Độ.

Nam - Mô Sinh Tịnh - Độ Bồ - Tát Ma - Ha - Tát.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

TUYÊN BIỂU

Thượng lai tụng kinh dĩ tất kim hũu biểu văn hợp thành tuyên đọc. Tuân phụng Như - Lai, thần tuân phụng Thích - Ca Như - Lai di giáo. Đệ tử ... Thần thành hoàng, thành khùng, khể thủ, khấu thủ, đại vì chúng nhân bách bái, trần từ tuyên bạch thượng ngôn. ooo

KÍNH NGHE

Điều phúc thọ mọi người đón tiếp

Chuyện tai ương ai nấy mong qua

Vì nghiệp duyên nên cầu nguyện Đại - Tướng Dược - Xoa

Muốn an lạc phải đảo kỳ Đông Phương Giáo - Chủ.

Duyên nay có tại nước Việt Nam Tỉnh..... thị..... phường tổ nhà số..... chúng con là chư thiện nam tín nữ đồng Phật tử

Chỉ kính đàn thành sám hồi tụng kinh nguyện cầu Đông - Phương Giáo - Chủ Dược - Sư Lưu - Ly - Quang Như - Lai cùng chư vị Bồ - Tát, chư Thánh - Hiền - Chúng hộ trì cho..... (Phật tử chúng con) đồng hội nội già, trẻ, gái, trai, trượng công đức cùng được thân tâm Khang thái gia đình hưởng chữ yên vui, hết thấy chúng sinh đâu đấy được thâm nhuần Phật Pháp.

THIỆT NGHĨ CHÚNG CON

Mang thân tứ đại - Rước lấy tam tai.

Hoặc ăn uống không giữ mực điều hoà, để phủ tạng hóa ra bất phục.

Hoặc nặng giở coi thường nên cảm mạo, khiến cơ thể khó chuyển vận hành.

BỞI THỂ

Đây ngũ phong tướng hiện khổ nhiều phen

Nọ cứu hoạch đảo lâm sâu khắp ngả

Lòng chỉ mong mọi ách nạn băng tiêu

Chỉ những ước mơ các duyên lành kịp đến

NÊN HÔM NAY

Sửa lễ cúng dàng - Thiết lập y kinh

Gặp tiết... thiên - Nhân tuần...

Hương thơm bảy nén, trà quả bày ban

Đèn tuệ - đăng bảy ngọn lung linh

Hoa ưu - bát bảy bông ngào ngạt

Kinh khai.....hội

Đàn lập..... khu.

*Các đệ tử hội tại gia tư (chùa vàng) phúng tụng Dược -
Sư Lưu - Ly - Quang Như - Lai Bản - Nguyễn Công - Đức
Kinh đã xong; nay có "Biểu - Kinh" giải bày trước án:*

KÍNH DÂNG

*Nam - Mô Đông - Phương Giáo - Chủ Dược - Sư Lưu -
Ly - Quang - Vương Phật. Kim liên tọa hạ. 0*

*Nam - Mô Đông - Phương Hải - Hội chư vị Bồ - Tát.
Hong liên tọa hạ. 0*

Thập vi Đại - Tướng. Vị tiền. 000

NHỮNG MONG

Trượng chú - lực cho báo thân mạnh khoẻ

Nhờ Kinh - văn cả quyển thuộc khoan hòa

Bọn ác ma nghe tiếng mô quy y

Mọi tà chướng nghe tiếng chuông các trách nhiệm

Khắp thế giới bình an lạc, hành đạo từ bi

Cả quốc gia hưng thịnh phú cường, phát tâm dũng mãnh.

LẠI NGUYỄN

Tâm hương khẩn cầu chư Phật chứng minh

Giải tỏ tắc thành Biểu - Văn đại tấu.

Biểu văn tuyên tại.....

Ngày.....tháng.....năm.....

Đệ tử chúng con chí thành bái lạy kính dâng.

*Thượng lai Biểu - Văn tuyên đọc dĩ chu, kim đôi Tam -
Bảo tiến thành tâm căn bạch.*

Nam - Mô Đấng - Văn - Lô Bồ - Tát Ma - Ha - Tát.

(3 LẦN) 000

KINH SÁM - NGUYỄN

TỔNG - KỲ - SƠN SA - MÔN TUÂN - THỨC THUẬT

DỊCH GIẢ: MINH - ĐỨC

KINH SÁM NGUYỄN

CHỦ SÁM - BACH: Thưa các hành giả!

Đã sạch ba nghiệp, nay vào đạo tràng, trưng nên lập ý chấn chính tư duy! Mình vì chúng sinh phát tâm Bồ - Đề, nguyện cầu Tịnh - Độ, vì vậy lễ tổng Tam - Bảo, rộng tu cúng dàng, Tam - Bảo thụ cúng, thấy vì nhớ con, bởi con thỉnh cầu chứng tâm con nguyện con thắp hương dâng hoa cũng là, ba nghiệp, cúng dàng. Lễ tổng Tam-Bảo chưa phải nhất nhất tưởng nhớ hết thấy, mà hằng tưởng niệm thân mình cùng chư Phật mười phương thực tướng lý thể, vốn không năng sở, vì không năng sở, cho nên không có năng lễ sở lễ không có năng sở là pháp giới hải; nguyện cùng chúng sinh cùng thấy lễ đó như thế gọi là cùng nhập pháp giới hải. (1 VÁI) ○○○

CHỦ SÁM ĐỌC: Tất thấy cung kính!

ĐAI CHÚNG HÒA: Dốc lòng kính lạy mười phương thường trụ Phật. (1 LỄ) ○

Dốc lòng kính lạy mười phương thường trụ Pháp. (1 LỄ) ○

Dốc lòng kính lạy mười phương

thường trụ tăng. (1 LỄ) 000

CHỦ SÁM ĐOC: Đại chúng ai nấy, hết thấy
đều quý, nghiêm trì hương hoa, như
pháp cúng dàng, cúng dàng mười
phương pháp giới thường trụ Tam - Bảo.

(1 LỄ) 000

ĐẠI CHÚNG HÒA:

Nguyện hương hoa đến khắp mười
phương

Kết thành đài sáng soi rực rỡ
Âm - nhạc, ăn, uống cùng mũ, áo
Các thứ rất quý của chư Thiên
Pháp trần mầu nhiệm khó nghĩ bàn
Mỗi mỗi trần hóa hết thấy trần
Mỗi mỗi trần hóa hết thấy Pháp
Chuyển xoay vô ngại lẫn trang

ngiên

Đến trước Tam - Bảo khắp mười
phương

Trước Tam - Bảo mười phương Pháp
giới

Đều có thân con tu cúng dàng
Nhất nhất đều khắp cả pháp giới
Thấy thấy không tạp không chướng

ngại

Mãi mãi đời sau làm việc Phật
Huân tập chúng sinh trong cõi Pháp
Nhờ đó đều phát Bồ - Đề tâm

Cùng vào vô sinh chứng Phật trí.

Nguyện mây hương hoa này

Biến khắp mười phương cõi

Cúng dàng nhất thiết Phật

Tôn - Pháp chư Bồ - Tát

Vô lượng Thanh - Văn - Chúng

Khởi nên đài trong sáng

Soi khắp vô biên cõi

Trong hiện vô lượng Phật

Xin được làm việp Phật

Huân tập khắp chúng sinh

Đều phát tâm Bồ - Đề. (1 VÁI) 000

CHỦ SÁM ĐỌC: Cúng dàng rồi-Tất thấy
cung kính!

CHÚNG HÒA: Dốc lòng kính lạy Phật-
Pháp-Tăng thường ở khắp mười phương.

(1 LỄ) 000

1 - NHẤT TÂM PHỤNG THỈNH :

Nam - mô Bản-Sư Thích-Ca-Mâu -Ni
Phật

Ba nghiệp con tính như hư không

(3LẦN) 0

Đức Phật Thích - Ca cũng như thế

Chẳng khởi chân tế vì chúng sinh

Giáng cùng Thánh-Chúng thụ cúng
dàng. (1 VÁI) 000

2 - NHẤT TÂM PHỤNG THỈNH :

Nam - mô Quá khứ Định - Quang
Phật.

Quang-Viễn Phật, Long - Âm Phật,
ngũ thập tam Pháp. (3 LẦN) O

Ba nghiệp con tính như hư không
Ngũ thập tam Phật cũng như thế
Chẳng khởi chân tế vì chúng sinh
Giáng cùng Thánh-Chúng thụ cúng
dàng. (1 VÁI) OOO

3 - NHẤT TÂM PHỤNG THỈNH:

Nam - mô quá khứ Thế- Tự - Tại -
Vương Phật. (3 LẦN) O

Ba nghiệp con tính như hư không
Tự - Tại - Vương Phật cũng như thế
Chẳng khởi chân tế vì chúng sinh
Giáng cùng Thánh-Chúng thụ cúng
dàng. (1 VÁI) OOO

4 - NHẤT TÂM PHỤNG THỈNH:

Nam-mô thập phương hiện tại Bất -
Động Phật và khắp mười phương Hà -
Sa Tịnh - Độ hết thấy chư Phật. (3 LẦN) O

Ba nghiệp con tính như hư không
Mười phương chư Phật cũng như thế
Chẳng khởi chân tế vì chúng sinh

Giáng cùng Thánh-Chúng thụ cúng
dàng. (1 VÁI) 000

5 - NHẤT TÂM PHỤNG THỈNH:

Nam - mô quá khứ thất Phật, hiện
tại vị, lai ba đời hết thấy chư Phật.

(3 LẦN) O

Ba nghiệp con tính như hư không
Chư Phật ba đời cũng như thế
Chẳng khởi chân tế vì chúng sinh
Giáng cùng Thánh-Chúng thụ cúng
dàng. (1 VÁI) 000

6 - NHẤT TÂM PHỤNG THỈNH:

Nam-mô Cực-Lạc Thế-giới A-Di-Đà Phật.
Ba nghiệp con tính như hư không

(3 LẦN) O

A - Di - Đà Phật cũng như thế
Chẳng khởi chân tế vì chúng sinh
Giáng cùng Thánh-Chúng thụ cúng
dàng. (1 VÁI) 000

7 - NHẤT TÂM PHỤNG THỈNH :

Nam - mô Đại - Thừa bốn tám
nguyện Vô- Lượng - Thọ Kinh, xưng tán
cùng khắp Tịnh- Độ Kinh - Pháp, mười
phương hết thấy chân tịnh Pháp - Bảo.

(3 LẦN) O

Pháp tính như không, chẳng thể thấy
 Pháp - Bảo Hai - Đế khó nghĩ bàn
 Con nay ba nghiệp như pháp tỉnh
 Đồng thời hiện thụ cúng dàng.

(1 VÁI) 000

8 - NHẤT TÂM PHỤNG THỈNH:

Nam - mô Văn Thù Sư - Lợi Bồ - Tát,
 Phổ - Hiền Bồ - Tát, Di - Lạc Bồ - Tát,
 Bất - Hưu - Túc Bồ - Tát cùng khắp mười
 phương chư Đại Bồ - Tát Ma - Ha - Tát.

(3 LẦN) 0

Ba nghiệp con tính như hư không.
 Mười phương Bồ - Tát cũng như thế
 Chẳng khởi chân tế vì chúng sinh
 Giáng cùng Thánh - Chúng thụ cúng
 dàng.

(1VÁI) 000

9 - NHẤT TÂM PHỤNG THỈNH :

Nam - mô Cực-Lạc thế giới Quan -
 Thế-Âm Bồ - Tát Ma - Ha - Tát. (3 LẦN) 0

Ba nghiệp con tính như hư không
 Quán - Âm Bồ - Tát cũng như thế
 Chẳng khởi chân tế vì chúng sinh
 Giáng cùng Thánh-chúng thụ cúng
 dàng.

(1VÁI) 000

10 - NHẤT TÂM PHỤNG THỈNH :

Nam - mô Cực -Lạc Thế - Giới Đại -
Thế- Chí Bồ-Tát Ma - Ha - Tát. (3 LẦN) O

Ba nghiệp con tính như hư không
Thế - Chí Bồ - Tát cũng như thế
Chẳng khởi chân tế vì chúng sinh
Giáng cùng Thánh -Chúng thụ cúng
dàng. (1VÁI) OOO

11 - NHẤT TÂM PHỤNG THỈNH:

Nam - mô quá khứ A-Tăng-Kỳ kiếp,
Pháp Tạng Tỷ-Khiêu Bồ-Tát Ma -Ha -
Tát. (3 LẦN) O

Ba nghiệp con tính như hư không
Pháp Tạng Bồ - Tát cũng như thế
Chẳng khởi chân tế vì chúng sinh
Giáng cùng Thánh-chúng thụ cúng
dàng. (1VÁI) OOO

12 - NHẤT TÂM PHỤNG THỈNH

Nam - mô Cực-lạc Thế - Giới mới
phát đạo tâm vô sinh bất thoái, một đời
Bồ - Xứ mười hương sinh về, chư Đại Bồ
- Tát Ma - Ha - Tát. (3 LẦN) O

Ba nghiệp con tính như hư không
Tịnh - Độ Bồ - Tát cũng như thế
Chẳng khởi chân tế vì chúng sinh

Giáng cùng thánh-chúng thụ cúng
dàng. (1VÁI) 000

13 - NHẤT TÂM PHỤNG THỈNH:

Nam - mô Sa - Bà thế giới Xá - Lợi -
Phát, hết thủy Thanh - Văn, Duyên -
Giác, đắc đạo Hiền - Thánh - Tăng.

(3 LẦN) 0

Ba nghiệp con tính như hư không
Thanh-Văn Duyên - Giác cũng như thế
Chẳng khởi chân tế vì chúng sinh
Giáng cùng Thánh - Chúng thụ cúng
dàng. (1VÁI) 000

14 - NHẤT TÂM PHỤNG THỈNH:

Sa - Bà thế giới, bốn Vua Trời, Phạm,
Thích, hết thủy Thiên -Chúng, Ma - La
Thiên- Chúa, Long, Quỷ chư Vương,
Diêm -La ngũ đạo, chủ thiện phật ác,
thủ hộ chính Pháp Thổ Địa Thiện - Thần
khấp bậc Già -Lam. (3 LẦN) 0

Ba nghiệp con tính như hư không
Thiên - Long, Bát - Bộ cũng như thế
Chẳng khởi chân tế vì chúng sinh
Giáng cùng Thánh-Chúng thụ cúng
dàng. (1VÁI) 000

15 - THƯỢNG SỞ PHỤNG THỈNH:

Đức Di - Đà Thế - Tôn, Ngài Quán - Thế - Âm Bồ - Tát, Ngài Đại - Thế - Chí Bồ - Tát, các vị Hiền-Thánh, trong biển thanh tịnh, cúi xin chẳng rời đại - từ đại - bi, mắt tuệ chiếu soi, biết rõ tâm người, thấy nghe không ngại, thần thông tự tại giáng tới Đạo - Tràng, an trụ Pháp tòa, hào quang soi khắp, thu nhiếp thân con, thương xót che chở, khiến cho con được thành tựu Bồ-Đề vẹn tròn hạnh nguyện."

Nam - mô Thích - Ca Văn Phật, Định - Quang Phật, Thế - Tự - Tại - Vương Phật, hết thảy mười phương ba đời chư Phật, cập Văn- Thủ Sư-lợi Bồ - Tát, Phổ Hiền Bồ -Tát, Tam Thừa Thánh -Chúng. Xin nguyện giáng lâm từ-bi tiếp hộ chư Thiên, Ma-Phạm, Long, Quỷ đẳng chúng, Hộ -Pháp các Thần, cùng giáng đạo-tràng an ủi giữ gìn trợ duyên viên mãn Tịnh - Độ hạnh nghiệp.

(3 LẦN) 1VÁI 000

(CA NGỢI ĐỨC PHẬT)

Sắc nổi như dát vàng
Mặt trắng tròn trong sáng

Thân quang trí tuệ mình
Chiếu khắp vô biên cõi
Khéo hoá bộ nhân, Thiên
Hàng phục ma oan chúng
Nương tựa Bát - Chính thuyền
Thường độ người khó độ
Cho nên con đỉnh lễ.

Ca ngợi công Đức Phật, tu hành
Pháp Đại - Thừa, gieo nhân lành vô
lượng, dâng phúc lên cõi Tịnh, - Thiên-
Long Bát - Bộ Đại- Phạm Thiên - Vương,
ba mươi ba cõi Trời, Diêm-La năm
đường, sáu ngày chai, tám Vua xét thiện
ác, hành bệnh Quỷ-Vương, cùng các
quyển thuộc, bản thổ Thần-Kỳ, trong
Tăng- Già - Lam, hộ trì chính Pháp. Lại
vì quốc gia xã hội, thổ cảnh vạn dân, Sư-
Tăng, cha mẹ, thiện ác tri thức, đàn việt
làm chùa, mười phương tín thí rộng đến
khắp cả Pháp giới chúng sinh.

Nguyện cho đều được nhờ thiện căn
bình đẳng huân tu, công đức trí tuệ hai
thức trang nghiêm, tới lúc mệnh chung
cùng sinh Cực- Lạc.

Án - Phạ - Nhật - La - Vạt. (3 LẦN)

1 - NHẤT TÂM KÍNH LỄ:

Bản - Sư Thích - Ca Mâu - Ni Phật.

(1 LỄ) O

Năng lễ sở lễ tính không tịch
Cảm ứng đạo giao khó nghĩ bàn
Đạo tràng này như thể đế châu
Thích - Ca Như - Lai hiện ngay đó
Thân con ảnh hiện trước Phật đài
Năm thể sát đất quy mệnh lễ.

(1 LỄ) OOO

2 - NHẤT TÂM KÍNH LỄ:

Quá khứ Định-Quang Phật, Quang-
Viễn Phật, Long-Âm Phật, ngũ thập tam
Phật.

(1 LỄ) O

Năng lễ sở lễ tính không tịch
Cảm ứng đạo giáo khó nghĩ bàn
Đạo tràng này như thể đế châu
Ngũ thập tam Phật hiện ngay đó
Thân con ảnh hiện trước Phật đài
Năm thể sát đất quy mệnh lễ.

(1 LỄ) OOO

3 - NHẤT TÂM KÍNH LỄ:

Quá - Khứ Thế-Tự-Tại - Vương Phật.

(1 LỄ) O

Năng lễ sở lễ tính không tịch

Cảm ứng đạo giao khó nghĩ bàn
 Đạo tràng này như thể đế châu
 Tự - Tại - Vương Phật hiện ngay đó
 Thân con ảnh hiện trước Phật đài
 Năm thể sát đất quy mệnh lễ.

(1 LỄ) 000

4 - NHẤT TÂM KÍNH LỄ:

Đông phương Bất - Động Phật, tận
 Đông Phương hà sa Tịnh-Độ khắp cả
 chư Phật.

(1 LỄ) 0

Năng lễ sở lễ tính không tịch
 Cảm ứng đạo giao khó nghĩ bàn
 Đạo tràng này như thể đế châu
 Đông phương chư Phật hiện nay đó
 Thân con ảnh hiện trước Phật đài
 Năm thể sát đất quy mệnh lễ.

(1 LỄ) 000

5 - NHẤT TÂM KÍNH LỄ:

Đông - Nam phương; Tối - Thượng
 Quảng - Đại Vân Lô Âm - Vương Phật,
 tận Đông-Nam phương hà - sa Tịnh - Độ
 khắp cả chư Phật.

(1 LỄ) 0

Năng lễ sở lễ tính không tịch
 Cảm ứng đạo giao khó nghĩ bàn
 Đạo tràng này như thể đế châu

Đông - Nam phương Phật hiện ngay đó
 Thân con ảnh hiện trước Phật đài
 Năm thể sát đất quy mệnh lễ.

(1 LỄ) 000

6 - NHẤT TÂM KÍNH LỄ:

Nam phương Nhật-Nguyện-Quang
 Phật, tận Nam phương hà - sa Tịnh - Độ
 khắp cả chư Phật.

(1 LỄ) 0

Năng lễ sở lễ tính không tịch
 Cảm ứng đạo giao khó nghĩ bàn
 Đạo tràng này như thể đế châu
 Nam phương chư Phật hiện ngay đó
 Thân con ảnh hiện trước Phật đài
 Năm thể sát đất quy mệnh lễ.

(1 LỄ) 000

7 - NHẤT TÂM KÍNH LỄ:

Tây Nam phương, Tối-Thượng Nhật-
 Quang Danh Xưng Công-Đức Phật, tận
 Tây-Nam phương hà-sa Tịnh-Độ khắp cả
 chư Phật.

(1 LỄ) 0

Năng lễ sở lễ tính không tịch
 Cảm ứng đạo giao khó nghĩ bàn
 Đạo tràng này như thể đế châu
 Tây - Nam phương Phật hiện ngay đó
 Thân con ảnh hiện trước Phật đài

Năm thể sát đất quy mệnh lễ.

(1 LỄ) 000

8 - NHẤT TÂM KÍNH LỄ:

Tây phương Phóng - Quang Phật, tận
Tây phương hà - sa Tịnh - Độ khắp cả
chư Phật.

(1 LỄ) 0

Năng lễ sở lễ tính không tịch
Cảm ứng đạo giao khó nghĩ bàn
Đạo tràng này như thể đế châu
Tây phương chư Phật hiện ngay đó
Thân con ảnh hiện trước Phật đài
Năm thể sát đất quy mệnh lễ.

(1 LỄ) 000

9 - NHẤT TÂM KÍNH LỄ:

Tây Bắc phương, Vô-Lượng Công-
Đức Hoả - Vương Quang-Minh Phật, tận
Tây Bắc phương hà-sa Tịnh - Độ khắp cả
chư Phật.

(1 LỄ) 0

Năng lễ sở lễ tính không tịch
Cảm ứng đạo giao khó nghĩ bàn
Đạo tràng này như thể đế châu
Tây Bắc phương Phật hiện ngay đó
Thân con ảnh hiện trước Phật đài
Năm thể sát đất quy mệnh lễ.

(1 LỄ) 000

10 - NHẤT TÂM ĐỈNH LỄ:

Bắc phương Vô-Lượng Quang-
 nghiêm Thông Đạt Giác- Tuệ Phật, tận
 Bắc phương hà - sa Tịnh - Độ khắp cả
 chư Phật. (1 LỄ) ○

Năng lễ sở lễ tính không tịch
 Cảm ứng đạo giao khó nghĩ bàn
 Đạo tràng này như thể đế châu
 Bắc phương chư Phật hiện ngay đó
 Thân con ảnh hiện trước Phật đài
 Năm thể sát đất quy mệnh lễ.

(1 LỄ) ○○○

11 - NHẤT TÂM ĐỈNH LỄ:

Đông Bắc phương, vô số trăm nghìn
 câu chi Quảng - Tuệ Phật tận Đông Bắc
 Phương hà - sa Tịnh - Độ khắp cả chư
 Phật. (1 LỄ) ○

Năng lễ sở lễ tính không tịch
 Cảm ứng đạo giao khó nghĩ bàn
 Đạo tràng này như thể đế châu
 Đông Bắc phương Phật hiện ngay đó
 Thân con ảnh hiện trước Phật đài
 Năm thể sát đất quy mệnh lễ.

(1 LỄ) ○○○

12 - NHẤT TÂM ĐỈNH LỄ:

Thượng phương Phạm-Âm Phật, tận
Thượng phương hà sa Tịnh Độ khắp cả
chư Phật. (1 LỄ) O

Năng lễ sở lễ tính không tịch
Cảm ứng đạo giao khó nghĩ bàn
Đạo tràng này như thể đế châu
Thượng phương chư Phật hiện ngay đó
Thân con ảnh hiện trước Phật đài
Năm thể sát đất quy mệnh lễ.

(1 LỄ) OOO

13 - NHẤT TÂM KÍNH LỄ:

Hạ phương thị hiện hết thủy Diệu -
Pháp Chính- Lý Thường-Phóng Hoả-
Vương Thắng - Đức Quang-Minh Phật,
tận Hạ phương hà-sa Tịnh - Độ khắp cả
chư Phật. (1 LỄ) O

Năng lễ sở lễ tính không tịch
Cảm ứng đạo giao khó nghĩ bàn
Đạo tràng này như thể đế châu
Hạ phương chư Phật hiện ngay đó
Thân con ảnh hiện trước Phật đài
Năm thể sát đất quy mệnh lễ.

(1 LỄ) OOO

14 - NHẤT TÂM KÍNH LỄ:

Quá, hiện, vị lai tam thể chư Phật

Thất - Phật Thế - Tôn Hiền - Kiếp - Thiên
Phật. (1 LỄ) O

Năng lễ sở lễ tính không tịch
Cảm ứng đạo giao khó nghĩ bàn
Đạo tràng này như thể đế châu
Tam thế chư Phật hiện ngay đó
Thân con ảnh hiện trước Phật đài
Năm thể sát đất quy mệnh lễ.

(1 LỄ) OOO

15 - NHẤT TÂM KÍNH LỄ:

Cực - Lạc Thế - Giới A - Di - Đà Phật.

(3 LỄ) OOO

Năng lễ sở lễ tính không tịch
Cảm ứng đạo giao khó nghĩ bàn
Đạo tràng này như thể đế châu
A-Di-Đà Phật hiện ngay đó
Thân con ảnh hiện trước Phật đài
Năm thể sát đất quy mệnh lễ.

(1 LỄ) OOO

16 - NHẤT TÂM KÍNH LỄ:

Cự Lạc Thế - Giới Phật Bồ - Tát cùng
khắp Kinh Pháp, cho đến gió, nước,
chim, cây, hết thủy Pháp - Âm thanh
tịnh Pháp - Tạng. (1 LỄ) O

Pháp tính chân thực như hư không

Pháp - Bảo thường trụ khó nghĩ bàn
 Thân con ảnh hiện trước Pháp - Bảo
 Nhất nhất thấy đều quy mệnh lễ.

(1 LỄ) 000

17 - NHẤT TÂM KÍNH LỄ:

Đại - Thừa bốn tám nguyện, Vô-
 Lượng-Thọ Kinh, xưng tán mười phương
 hết thấy Tôn- Kinh, mười hai bộ chân
 tịnh Pháp-tạng.

(1 LỄ) 0

Pháp tính chân thực như hư không
 Pháp - Bảo thường trụ khó nghĩ bàn
 Thân con ảnh hiện trước Pháp - Bảo
 Nhất nhất thấy đều quy mệnh lễ.

(1 LỄ) 000

18 - NHẤT TÂM KÍNH LỄ:

Cực - Lạc Thế - Giới Quán - Thế - Âm
 Bồ - Tát Ma - Ha - Tát.

(1 LỄ) 0

Năng lễ sở lễ tính không tịch
 Cảm ứng đạo giao khó nghĩ bàn
 Đạo tràng này như thể đế châu
 Quán - Âm Bồ - Tát hiện ngay đó
 Thân con ảnh hiện trước Phật đài
 Năm thể sát đất quy mệnh lễ.

(1 LỄ) 000

19 - NHẤT TÂM KÍNH LỄ:

Cực - Lạc Thế -Giới Đại- Thế -Chí Bồ
- Tát Ma - Ha - Tát. (1 LỄ) O

Năng lễ sở lễ tính không tịch
Cảm ứng đạo giao khó nghĩ bàn
Đạo tràng này như thể đế châu
Thế-Chí Bồ-Tát hiện ngay đó
Thân con ảnh hiện trước Phật đài
Năm thể sát đất quy mệnh lễ.

(1 LỄ) OOO

20 - NHẤT TÂM KÍNH LỄ:

Quá khứ a tăng -kỳ kiếp Pháp - Tạng
Ty - Khiêu Bồ-Tát Ma -Ha - Tát. (1 LỄ) O

Năng lễ sở lễ tính không tịch
Cảm ứng đạo giao khó nghĩ bàn
Đạo tràng này như thể đế châu
Pháp-Tạng Bồ-Tát hiện ngay đó
Thân con ảnh hiện trước Phật đài
Năm thể sát đất quy mệnh lễ.

(1 LỄ) OOO

21 - NHẤT TÂM KÍNH LỄ:

Cực - Lạc Thế-Giới, một đời Bồ-Xú
các, Đại Bồ - Tát Ma - Ha - Tát. (1 LỄ) O

Năng lễ sở lễ tính không tịch
Cảm ứng đạo giao khó nghĩ bàn
Đạo tràng này như thể đế châu

Bồ - Xứ Bồ-Tát hiện ngay đó
 Thân con ảnh hiện trước Phật đài
 Năm thể sát đất quy mệnh lễ.

(1 LỄ) 000

22 - NHẤT TÂM KÍNH LỄ:

Cực- Lạc Thế -Giới, vô sinh bất thoái,
 các Đại Bồ - Tát Ma - Ha - Tát. (1 LỄ) 0

Năng lễ sở lễ tính không tịch
 Cảm ứng đạo giao khó nghĩ bàn
 Đạo tràng này như thể đế châu
 Bát - thoái Bồ-Tát hiện ngay đó
 Thân con ảnh hiện trước Phật đài
 Năm thể sát đất quy mệnh lễ.

(1 LỄ) 000

23 - NHẤT TÂM KÍNH LỄ:

Cực -Lạc-Thế-Giới, sơ phát đạo tâm,
 cùng mười phương sinh về Tịnh - Độ
 khắp cả Bồ- Tát Ma - Ha - Tát. (1 LỄ) 0

Năng lễ sở lễ tính không tịch
 Cảm ứng đạo giao khó nghĩ bàn
 Đạo tràng này như thể đế châu
 Tịnh - Độ Bồ-Tát hiện ngay đó
 Thân con ảnh hiện trước Phật đài
 Năm thể sát đất quy mệnh lễ.

(1 LỄ) 000

24 - NHẤT TÂM KÍNH LỄ:

Văn - Thù Sư - Lợi Bồ - Tát, Phổ -
 Hiền Bồ - Tát, Di - Lạc Bồ - Tát, Thường -
 Tinh - Tiến Bồ - Tát, tận mười phương các
 Đại Bồ - Tát, Ma-Ha Tát. (1 LỄ) O

Năng lễ sở lễ tính không tịch
 Cảm ứng đạo giao khó nghĩ bàn
 Đạo tràng này như thể đế châu
 Mười phương Bồ - Tát hiện ngay đó
 Thân con ảnh hiện trước Phật đài
 Năm thể sát đất quy mệnh lễ.

(1 LỄ) OOO

25 - NHẤT TÂM KÍNH LỄ:

Đại - Trí Xá - Lợi - Phát, Át - Nan Trì -
 Pháp Giả, Thanh - Văn Duyên - Giác, hết
 thủy đắc đạo Hiền - Thánh - Tăng. (1 LỄ) O

Năng lễ sở lễ tính không tịch
 Cảm ứng đạo giao khó nghĩ bàn
 Đạo tràng này như thể đế châu
 Thanh - Văn Duyên - Giác hiện ngay đó
 Thân con ảnh hiện trước Phật đài
 Năm thể sát đất quy mệnh lễ. (1 LỄ) OOO

26 - NHẤT TÂM KÍNH LỄ:

Từ - Vân Sám - Chủ nhất thiết chư vị
 Tổ - Sư. (3 LỄ) 1 VAI OOO

(SÁM - HỐI)

Con nay khắp vì bốn ân ba cõi pháp
giới chúng sinh tất nguyện đoạn trừ tam
phương quy mệnh sám - hối. (1 LỄ) 000

Chí tâm sám - hối:

Phật thấy biết thấy đều chân chính
Chúng và con bản tính tịnh thanh
Phật ở nơi : Thường - Tịch - Quang
Chiếu khắp các Pháp dễ dàng Sát - Na
Con không rõ sinh ra vọng chấp
Chấp có người, cố chấp cái ta
Pháp vốn bình đẳng đó mà
Tự khởi phân biệt thật là vô minh
Tâm thanh tịnh mà sinh nhiễm dục
Vì đảo điên năm dục đắm say
Luân hồi ba cõi vòng quay
Tội liên tiếp chẳng nghĩ ngày thoát ra
Càng thêm tạo những là ác nghiệp
Bốn trọng và năm nghịch u mê
Dẫn đến loại nhất Xiển - Đề
Báng phá Tam - Bảo dèm chê Đại - Thừa
Ra sức báng nói bừa không Phật
Bát - Nhã Kinh, bỏ học coi thường
Lấy vật của Tăng mười phương
Dùng đồ Tháp, Phật nhiều nhưng hư
đồi

Làm ảnh hưởng những người phạm hạnh

 Ác Pháp luôn tập cách làm quen

 Tán dương những thứ thấp hèn

 Ứng hộ phá giới ngợi khen mê lầm

 Huỷ nhục bậc đạo tâm không ngớt

 Trong đây che chắn hết lỗi mình

 Ngoài hiện uy nghi giả thình

 Dùng năm tà mệnh chiêu sinh cúng dàng

 Lại bất tịnh khi bàn nói Pháp

 Phi luật mà khoác tạo dạy người

 Nhân Phật xuất gia gặp thời

 Phản phá Phật Pháp trái lời Thầy răn

 Vớ hành động tham sân bừa bãi

 Chẳng hổ mình làm trái lương tâm

 Vì chướng duyên ấy thậm thâm.

 Khi chết nghiệp ác ắt cầm lôi đi

 Khiến phải đọa A - Tỳ địa ngục

 Lửa dữ thiêu khổ cực vô cùng

 Ngàn muôn ức kiếp không ngừng

 Nay mới tỉnh ngộ then thùng xiết bao

 Nổi đau khổ chất cao hết sức

 Phật mười phương và Đức Di - Đà

 Từ lâu lòng thương bao la

 Tu vô số kiếp để mà cứu nhân

 Nên chẳng tiếc tấm thân tìm Đạo

 Phật đã thành Pháp - Bảo viên thông

 Độ sinh biển khổ thoát vòng

Cúi xin chư Phật đủ lòng xót thương
 Con sám - hối Pháp - Vương thâm nhiếp
 Tội tận trừ ác nghiệp tiêu tan
 Lâm chung thân mệnh nhẹ nhàng
 Vãng sinh Tịnh - Độ sen vàng phẩm
 sao. (1 VÁI) 000

Sám-hối rồi, quy mệnh lễ A-Di-Đà
 Phật cùng khắp bậc Tam - Bảo. (1 LỄ) 000

(KHUYẾN THỈNH)

Con nay khắp vì bốn ân ba cõi Pháp
 giới chúng sinh, tất nguyện đoạn trừ
 tam chướng quy mệnh khuyến thỉnh.

(1 LỄ) 000

CHÍ TÂM KHUYẾN THỈNH:

Thế gian đang trong mười phương
 nước

Có vị nào mới được Bồ - Đề

Con nay đều xin thỉnh về

Giảng thuyết diệu Pháp chủ đề truyền
 ban

Chư Phật định Niết - Bàn nhập diệt

Con chí thành tha thiết ân cần

Xin Phật ở mãi cõi trần

Cứu độ lợi lạc thôn phân chúng sinh.

(1 VÁI) 000

Khuyến thỉnh rồi, quy mệnh lễ A-Di-
Đà Phật cùng khắp bậc Tam - Bảo.

(1 LỄ) 000

(TUỖ HỖ)

Con nay khắp vì bốn ân ba cõi Pháp
giới chúng sinh, tất nguyện đoạn trừ
tam chương quy mệnh tuỗ hỹ. (1 LỄ) 000

CHÍ TÂM TUỖ HỖ:

Chúng sinh cả mười phương đều khắp
Hữu học cùng vô học Nhị Thừa
Chư Phật, Bồ - Tát bao nhiêu
Công đức hết thấy con theo vui
mừng. (1 VÁI) 000

Tuỗ hỹ rồi, quy mệnh lễ A - Di - Đà
Phật cùng khắp bậc Tam - Bảo. (1 LỄ) 000

(HỒI HƯỚNG)

Con nay khắp vì bốn ân ba cõi Pháp
giới chúng sinh, tất nguyện đoạn trừ
tam chương quy mệnh hồi hướng.

(1 LỄ) 000

CHÍ TÂM HỒI HƯỚNG:

Bao nhiêu phúc cúng dàng lễ tán
Thỉnh ở đời Phật chuyển Pháp luân

Vui theo sám - hồi thiện căn

Hồi hướng Phật và chúng sinh Bồ -
Đề. (1 VÁI) 000

Hồi hướng rồi, quy mệnh lễ A - Di -
Đà Phật cùng khắp bậc Tam - Bảo.

(1 LỄ) 000

(PHÁT NGUYỆN)

Con nay khắp vì bốn ân ba cõi Pháp
giới chúng sinh, tất nguyện đoạn trừ
tam chương quy mệnh phát nguyện.

(1 LỄ) 000

CHÍ TÂM PHÁT NGUYỆN:

Nguyện cùng khắp người tu tịnh
hạnh

Ba nghiệp đều hướng thiện trang
nghiêm

Phúc đức trí tuệ hiện tiền

Con nguyện được Đức Thế - Tôn Di - Đà

Ngài Quán - Âm cùng là Thế - Chí

Thâu nhiếp con tiếp thụ chúng sinh

Hiện thân phóng tịnh quang minh

Chiếu soi khắp thể bóng hình thân con

Khiến con đứng sáu căn vắng lặng

Ba chương duyên tức khắc tiêu trừ

Thấm nhuần tịnh hạnh suy tư

Niệm niệm chẳng mất tâm tư căn lành
 Mong thượng thấy cảnh An - Lạc quốc
 Vi diệu thay cõi nước trường sinh
 Khiến con vui vẻ tâm minh

Nguyện dự biết trước tử sinh ngày giờ
 Sạch chướng ngại bảy giờ tuệ sáng
 Hết khổ đau thân mạng an nhiên
 Tâm không phiền não đảo điên

Hiện diện phụng đối trước tiên Di - Đà
 Cùng Thánh-Chúng thật là vui sướng
 Trong phút giây liền được vãng sinh
 Cực - Lạc thế giới an lành
 Được Phật thụ ký sen sinh trong ngàn
 Thụ ký rồi hóa thân tự tại
 Thuận chúng sinh Phật sai vi trần
 Làm lợi các loài muôn phần
 Xa lìa biển khổ phát tâm Bồ - Đề
 Thấy đều được sinh về Cực - Lạc
 Hạnh nguyện này rộng khắp vô biên
 Niệm niệm vị lai hiện tiền

Thân, miệng, ý, nghiệp nối liền không
 ngơi

Nguyện làm Phật sự đời đời. (1 VÁI) 000

Phát nguyện rồi, quy mệnh lễ A-Di-
 Đà Phật cùng khắp bậc Tam - Bảo.

(1 LỄ) 000

(KHỞI MỞ TỤNG)

Nam - mô mười phương thường trụ
Phật (3 LẦN) O

Nam - mô mười phương thường trụ
Pháp (3 LẦN) O

Nam - mô mười phương thường trụ
Tăng (3 LẦN) O

Nam - mô Bản-Sư Thích-Ca Mâu-Ni
Phật (3 LẦN) O

Nam - mô Thế- Tự- Tại - Vương Phật.
(3 LẦN) O

Nam - mô A - Di - Đà Phật. (3 LẦN) O

Nam - mô Quán - Thế- Âm Bồ - Tát.
(3 LẦN) O

Nam - mô Đại - Thế- Chí Bồ - Tát.
(3 LẦN) O

Nam - mô Văn - Thù Sư - Lợi Bồ -
Tát. (3 LẦN) O

Nam - mô Phổ - Hiền Bồ - Tát. (3 LẦN) O

Nam - mô Địa- Tạng-Vương Bồ-Tát.
(3 LẦN) O

Nam - mô Thanh - Tịnh - Đại - Hải -
Chúng Bồ Tát. (3 LẦN) O 1 VÁI OOO

*(Tụng niệm đến đây nếu có nhu cầu cần thiết đọc
Biểu Kinh, thì sẽ đọc nội tiếp vào đoạn này.)*

TÂM KINH BÁT - NHÃ BA - LA - MẬT ĐA

Khi Ngài Quán - Tự - Tại Bồ - Tát, thực hành sâu xa Pháp Bát - Nhã Ba - La - Mật Đa. Ngài soi thấy năm uẩn đều không, liền độ thoát hết thảy khổ ách.

Này ông Xá - Lợi - Tử! Sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc, thụ, tưởng, hành thức cũng đều như thế.

Này ông Xá - Lợi - Tử! Tưởng không của mọi pháp không sinh, không diệt, không nhơ, không sạch, không thêm, không bớt; cho nên trong chân không, không có sắc, không có thụ tưởng, hành, thức; không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, không có sắc, thanh, hương vị xúc pháp, không có nhãn - giới, cho đến không có ý - thức - giới, không có vô - minh, cũng không có cái hết vô - minh, cho cả cái già chết cũng không có cái hết già, chết; không có Khổ, Tập, Diệt, Đạo, không có trí - tuệ cũng không có chứng đắc, vì không chỗ chứng đắc.

Bồ - Tát y theo Bát - Nhã Ba - La -

Mật Đa, nên tâm không ngăn ngại, vì không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa hẳn mộng tưởng điên đảo, đạt tới cứu kính Niết - Bàn. Chư Phật trong ba đời cũng y vào Bát - Nhã Ba - La - Mật Đa mà chứng được Đạo Vô - Thượng Chính - Đẳng Chính - Giác. Cho nên biết Bát - Nhã Ba - La - Mật Đa là Đại Thần - Chú, là Đại Minh - Chú, là Vô Thượng - Chú, là Vô Đẳng - Đẳng - Chú, trừ được hết thảy khổ, chân thực không hư.

Vì vậy nói ra bài chú Bát - Nhã Ba La - Mật Đa. Liền nói bài chú rằng:

"Yết - đế, yết - đế, ba - la yết - đế, ba - la - tăng yết - đế, Bồ - Đề tát - bà - ha, ma - ha - bát - Nhã Ba - La - Mật Đa".

(3 LẦN) 000

VĂN SÁM - HỒI HỒI - HƯƠNG TỤNG KINH

Chúng đệ tử nặng nề nghiệp chướng
 Thân tâm thường vọng tưởng bởi bởi
 Bổng nhiên nghĩ ngợi khắp nơi
 Xem văn mờ ý đầy vơi chất chồng
 Nhầm chữ nghĩa trái âm trong đọc
 Đọc lẫn dòng lại tụng sai câu
 Lệ vào tà kiến không đâu
 Hoặc khi quần trí ngồi lâu lơ là

Dương tụng niệm bỏ ra đi lại
 Nói chuyện riêng trể nải linh tinh
 Tâm thời chẳng để vào Kinh
 Ai mà nhắc nhở lại sinh giận hờn
 Nơi kính cần thường luôn cầu thả
 Chốn tịnh nghiêm vương cả bụi nhơ
 Thân hình nghiên ngó láo lơ
 Xốc xếch áo, mũ, dép dơ vứt bừa
 Kinh sách mở cửa rách nát
 Tụng chẳng đều ào ạt cho xong
 Hương cấm xiêu vẹo chất chồng
 Lễ lạy đại khái cúng dâng chẳng thành
 Thật hổ thẹn việc hành đáng sợ
 Con cầu xin sám rửa lỗi lầm
 Chư Phật Bồ - Tát Thiện - Thần
 Từ - Bi thương xót phạm trần u - minh
 Khiến công đức tụng Kinh kết quả
 Được vẹn tròn hết cả ưu tư
 Hồi hướng tâm nguyện e như
 Hoặc khi dịch nhuận dễ đổ lỗi lầm
 Hoặc chú giải vô tâm thiếu sót
 Truyền thụ sai chẳng lọt thích âm
 Những lỗi in, cắt, viết nhầm
 Lại lỗi ghi, chép, ôm, cầm đổi thay
 Dù thầy, thợ con nay sám hối
 Nhờ sức thần tội lỗi tiêu tan
 Xe Pháp thường chuyển thế gian
 Hàm linh cứu vớt sinh sang Liên - Trì

Nguyên công đức chuyên vì tụng niệm
 Hồi hướng về chư thiện Thánh - Hiền
 Già - Lam, Hộ - Pháp, Long - Thiên
 Ba cõi sông núi linh thiêng Tôn - Thần
 Cầu xin được phúc nhân thụ hưởng
 Đạo Bồ - Đề thẳng hướng không sai
 Nguyên cho chúng sinh một mai
 Cùng vào Bể Tịch Như - Lai Pháp mầu.

000

KINH LĂNG NGHIÊM

NGÀI THẾ CHÍ NÓI CHƯƠNG NIỆM PHẬT

Ngài Thế - Chí là con Vua - Pháp
 Cùng năm hai Bồ - Tát đồng hàng
 Từ tòa đứng dậy nghiêm trang
 Lễ dưới chân Phật nhẹ nhàng xin thưa
 Chúng con nhớ từ xưa bao kiếp
 Cách đây nhiều như cát sông Hằng
 Có Phật là Vô - Lượng - Quang
 Ra đời cứu độ còn vang danh Ngài
 Mười hai Đức Như - Lai kế tiếp
 Cùng ra đời một kiếp nối nhau
 Đức Phật xuất thế về sau
 Là Siêu-Nhật-Nguyệt-Quang mầu niệm thay.
 Pháp Tam - Muội con nay niệm Phật

Ngài dạy cho cao thật tuyệt vời
Ví thể như cô hai mươi
Một người chuyên nhớ, một người
chuyên quên.

Gặp như thế dẫu nên mà chẳng
Hoặc lấy nhau như chẳng thấy đâu
Vậy hai người phải nhớ nhau
Cả hai đều nhớ in sâu, sâu dày
Cứ như thế kiếp này kiếp khác
Như bóng kia chẳng lại hình hài
Mười phương sau trước như - Lai
Phật luôn thương nhớ mọi loài như con
Nếu mẹ nhớ mà con trốn tránh
Nhớ thế thì có hạnh phúc gì
Nếu con nhớ mẹ một khi
Như là mẹ nhớ làm gì phải xa
Dù có phải trải qua nhiều kiếp
Thì mẹ con vẫn được bên nhau
Nếu tâm chúng sinh mong cầu
Nhớ Phật, niệm Phật, Phật để đâu xa
vời

Chẳng nhờ phép ở nơi nào khác
Mà tự mình tỉnh giác tâm mình
Niệm Phật tươi đẹp thân hình
Lại như xông ướp vào mình hương thơm
Phép này gọi Hương Quang Trang
Nghiêm
Căn bản là phục duyên con trồng

Chỉ lấy niệm Phật dốc lòng
 Mà được Pháp Nhẫn vào dòng vô sinh
 Nay đợi tiếp chúng sinh niệm Phật
 Từ cõi này về đất Lạc - Bang
 Pháp thông Đức Phật hải hân
 Con không lựa chọn chỉ toan Pháp này
 Vào chính định đêm ngày tinh tiến
 Nhiếp sáu căn tịnh niệm nối liền
 Đó là bậc nhất chu viên. (1 VÁI) O

(KỆ NIỆM PHẬT A - DI - ĐÀ)

Phật Di - Đà mình vàng lấp lánh
 Tướng tốt thay trong sáng khôn bì
 Mi trắng toả Tu - Di năm núi
 Mắt như bốn biển lớn trong xanh
 Hào quang hóa Phật hình vô úc
 Hóa Bồ - Tát cũng thật vô biên
 Bốn tám nguyện khắp miền độ chúng
 Chín phẩm Hàm - Linh chứng Bồ - Đề.
 Nam-mô Tây-Phương-Cực-Lạc Thế-
 giới Đại Từ Đại-Bi A - Di - Đà Phật.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

Nam - mô A - Di -Đà Phật.

(1 TRÀNG) 1 VÁI 000

Nam - mô Quán - Thế Âm Bồ - Tát.

(3 LẦN) O

Nam - mô Đại -Thế - Chí Bồ - Tát

(3 LẦN) O

Nam - mô Địa - Tạng - Vương Bồ -
Tát. (3 LẦN) O

Nam - mô Thanh Tịnh Đại-Hải -
Chúng Bồ - Tát. (3 LẦN) 1 VÁI 000

(TAM TỰ QUY)

1 - Con quy Phật rồi, nguyện cho
chúng sinh thấu hiểu đạo lớn, phát tâm
vô thượng. (1 LỄ) O

2 - Con quy Pháp rồi, nguyện cho
chúng sinh thông thuộc Kinh-tạng, trí
tuệ như biển. (1 LỄ) O

3 - Con quy Tăng rồi, nguyện cho
chúng sinh hòa hợp đại chúng, hết thấy
không ngại. (1 LỄ) O

LẠY CHƯ THÁNH HIỀN

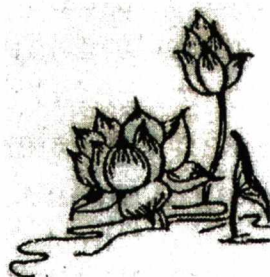
Xin đại chúng cùng nghe
Kệ trong Kinh Phật nói:
Sao không gắng làm lành
Tự tâm thường nghĩ Đạo
Cùng nhau cần tinh tiến
Cố sức sám nguyện mau
Tất sẽ được siêu thoát
Vãng sinh nước Cực - Lạc
Khiến cửa ác phải đóng
Đường thiện sẽ mở ra

Dễ dàng như thế đấy
 Mà ít người thiết tha
 Sao chẳng buông thế sự
 Tu hành cầu đạo đức
 Ất thấy được trường sinh
 Thọ vui vô cùng cực.

Nam - mô từ - Vân Sám - Chủ nhất
 thiết chư vị Tổ - Sư. (3 LẦN) 1 VÁI 000

Nguyện đem công đức này
 Hồi hướng về khắp cả
 Đệ tử và chúng sinh
 Đều trọn thành Phật Đạo.

(3 VÁI)



TUYÊN BIỂU

Thượng lai tụng kinh dĩ tất kim hữu biểu văn hợp thành tuyên đọc. o

Tuân phụng Như - Lai, thần tuân phụng Thích - Ca Như - Lai di giáo. Đệ tử Thần... thành hoàng, thành khùng, khể thủ, khấu thủ, đại vì chúng nhân bách bách, trần từ tuyên bạch thượng ngôn. ooo

KÍNH NGHE

*Nghiệp duyên kết tập, nhờ sám - hối tội chướng sạch lâu
Phật đạo hoàng khai, soi tuệ nhật đường mê sáng tỏ*

Dem tâm sám khắp nhân hoàn thanh tịnh

Đọc Kinh vàng trong tam giới khai minh

Ba đời chư Phật chân dung ẩn hiện

Mười phương pháp giới rực rỡ oai nghiêm.

Duyên nay có tại nước Việt Nam Tỉnh..... Thị

Phường tổ.....nhà số.....

Đệ tử chúng con là:.....

Chư - Thiện - Nam. Tín - Nữ đồng Phật - Tử

Nay nhân: (ngày hay tuần.....)

Nguyên cho.....

*Đồng hội nội già, trẻ, gái, trai trượng công đức cùng
được thân tâm khang trang, gia đình hưởng chữ yên vui, hết
thảy chúng sinh đâu đây được thâm nhuần mưa pháp.*

THIỆT NGHĨ CHÚNG SON

Đã trót mang thân tứ đại

khôn điều tránh nạn tam tai

Hoặc tội khen từ vô thủy tạo nên

Hay nghiệp chướng ngay hiện tiền vướng mắc

Hết thấy do tâm vương dấy động

Tất cả vì tâm thứ phát sinh

Tám mươi tư phiên não đắp đổi dày vò

Sáu mươi hai tư kiến xoay quanh dẫn vật

Nay xin tỏ bày giác ngộ, nhờ chú nguyện gột rửa thân tâm

Ngửa trông rộng lượng mới, xin tự hồi mở mang ý thức

Mong được thoát ly nỗi khổ

Cầu xin ban phát nguồn vui

Người sống cùng trượng phép sám, ai nấy vui tươi

Kẻ thác được hưởng cảnh dương, thấy đều trong sạch

Miền an - dưỡng đưa nhau tìm đến

Cảnh thanh bình họ lại đắp xây

Nay chúng con tụng Kinh Sám - Nguyễn

Chắp tay cúi đầu kính lễ chư Phật.

Nam - mô thập phương thường trụ Tam - Bảo. Kim liên tọa hạ. o

Nam - mô Sa - Bà Giáo - Chủ Bản - Sư Thích - Ca Mâu - Ni Phật. Kim liên tọa hạ. o

Nam - mô Tây - Phương Cực - Lạc - Giáo - Chủ A - Di - Đà Phật. Kim liên tọa hạ. o

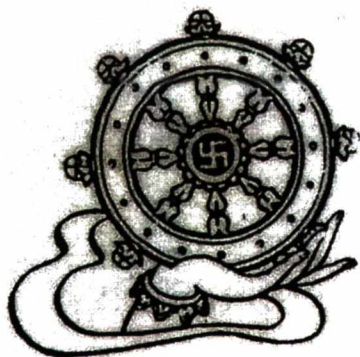
Nam - mô thập phương tam thế nhất thiết chư Đại Bồ - Tát, chư Hiền - Thánh - Tăn. Hồng liên tọa hạ. o

Thập Bát Long - Thần Già - Lam chân tể vị tiền. ooo



KINH VU - LAN

DỊCH GIẢ : HÒA - THƯỢNG THÍCH - TUỆ - ĐĂNG





NAM MÔ MỤC KIÊN LIÊN BỒ TÁT

KINH VU - LAN

(ĐỈNH LỄ TAM - BẢO)

Tất thấy cúng kính
 Dốc lòng kính lạy Phật - Pháp - Tăng
 thường ở khắp mười phương. (3 LỄ) 000

(DÂNG HƯƠNG)

Nguyện đem lòng thành kính
 Cùng dâng đám mây hương
 Phảng phất khắp mười phương
 Cúng dàng ngôi Tam- Bảo
 Thề trọn đời giữ Đạo
 Theo tự tính làm lành
 Cùng pháp giới chúng sinh
 Cầu Phật từ gia hộ
 Tam Bồ - Đề kiên cố
 Xa biển khổ sang mê
 Chóng quay về bến Giác. (1 VÁI) 000

Cúng dàng rồi - Tất thấy cung kính.
 Dốc lòng kính lạy Phật - Pháp - Tăng
 thường ở khắp mười phương. (1 LỄ) 000

(KỶ NGUYỆN)

Nay chính là ngày chư Tăng kết hạ, đem đức lành chú nguyện chúng sinh, chúng con một dạ chí thành, cúng dàng trì tụng đem công đức này, nguyện khắp mười phương, ba ngôi Tam - Bảo, Đức Bản - Sư Thích - Ca Mâu - Ni Phật, Đức tiếp dẫn Đạo - Sư A Di - Đà Phật, cùng các vị Bồ-Tát, tịnh đức chúng Tăng, từ bi gia hộ cho cứu huyền thất tổ, cha mẹ nhiều đời của các đệ tử, cùng cả chúng sinh sớm rõ đường lành, thoát vòng mê muội, ra khỏi u-đô, siêu sinh Lạc-Quốc, ngưỡng mong uy đức thần lực vô cùng, xót thương tế độ.

Nam - mô mười phương thường trụ Tam- Bảo.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

(CA NGỢI ĐỨC PHẬT)

Đấng Pháp - Vương vô thượng
 Ba cõi chẳng ai bằng
 Thầy dạy khắp Trời, người
 Cha lành chung bốn loại
 Quy y trốn một niệm
 Dứt sạch nghiệp ba kỳ
 Xưng dưỡng cùng tán thán
 Ưc kiếp không cùng tận.

Phật chúng sinh tính thường trong lặng
 Đạo cảm thông thật chẳng dễ bàn
 Lưới đế châu ví đạo tràng
 Mười phương Phật Bảo hào quang sáng
 ngời

Trước bảo tọa thân con ảnh hiện
 Cúi đầu xin thệ nguyện quy y.
 Án - Pha - Nhật - La - Mật. (3 LẦN) 1 VÁI

(BA LAY)

1 - Chí tâm đỉnh lễ: Nam - mô tạn hư
 không biến pháp giới quá, hiện, vị lai
 thập phương chư Phật, Tôn-Pháp, Hiền-
 Thánh-Tăng thường trụ Tam - Bảo.

(1 LỄ) O

2 - Chí tâm đỉnh lễ : Nam - mô Sa -
 Bà Giáo- Chủ Bản- Sư Thích- Ca Mâu -
 Ni Phật, Dương- Lai Hạ - Sinh Di - Lặc
 Tôn Phật, Đại-Trí Văn- Thù Sư -Lợi Bồ -
 Tát, Đại- Hành Phổ -Hiền Bồ Tát, Hộ-
 Pháp chư Tôn, Linh-Sơn Hội-Thượng
 Phật Bồ - Tát.

(1 LỄ) O

3 - Chí tâm đỉnh lễ : Nam - mô Tây -
 Phương Cực Lạc thế giới Đại - Từ Đại -
 Bi tiếp dẫn Đạo Sư A- Di - Đà Phật, Đại
 - Bi Quán - Thế- Âm Bồ-Tát, Đại-Thế-
 Chí Bồ-Tát, Đại-Nguyện Địa Tạng-
 Vương Bồ-Tát, Thanh-Tịnh Đại-Hải -

Chúng Bồ - Tát.

(1 LỄ) 000

Con nay khắp vì bốn ân ba cõi pháp
giới chúng sinh, tất nguyện đoạn trừ
tam chương quy mệnh sám-hối. (1 LỄ) 000

Đệ tử chúng đẳng chí tâm sám - hối

Xưa kia con tạo bao nghiệp ác

Đều do ba độc: tham, sân, si.

Từ thân, miệng, ý, phát sinh ra

Hết thấy con nay cầu sám - hối

Bao nhiêu nghiệp chương sâu
nhường ấy

Thấy đều tiêu diệt được yên vui

Niệm niệm cùng khắp trong cõi pháp

Rộng độ chúng sinh chẳng thoái lui.

(1 VÁI) 000

Sám - hối phát nguyện rồi, quy mệnh
lễ Mục-Kiên- Liên Bồ-Tát cùng khắp bậc
Tam - Bảo.

(3 LỄ) 000

(CA NGỢI HƯƠNG)

Lư hương vừa bén chiến đàn

Khắp trong cõi pháp Đạo - Tràng thơm thay

Hải hội chư Phật đều hay

Theo chỗ dâng kết đài mây trong lành

Ân cần giải tỏ lòng thành

Toàn thân chư Phật hiện hành độ cho.

Nam - Mô Hương - Vân - Cái Bồ - Tát
Ma - Ha - Tát.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

THẦN CHÚ SẠCH KHẨU NGHIỆP

Án tu lị tu lị, ma ha tu lị, tu tu lị tát
bà ha. (3 LẦN) O

THẦN CHÚ SẠCH THÂN NGHIỆP

Án tu đa lị, tu đa lị, tu ma lị, sa bà ha.
(3 LẦN) O

THẦN CHÚ SẠCH BA NGHIỆP

Án sa phạ, bà phạ truật đà sa phạ,
đạt mạ sa phạ, bà phạ truật độ hám.
(3 LẦN) O

THẦN CHÚ AN THỔ ĐỊA

Nam mô tam mãn đã một đà nẫm, án
độ rô độ rô, địa vĩ tát bà ha. (3 LẦN) O

THẦN CHÚ PHẢ CÚNG DÀNG

Án nga nga nẵng, tam bà phạ phiệt
nhật ra hộc (3 LẦN) OOO

KỆ KHAI KINH

Pháp Phật cao sâu rất nhiệm mầu
Muôn đời khó gặp dễ hay đâu
Con nay nghe thấy được trì thụ
Chân nghĩa Như - Lai nguyện hiểu sâu
Nam - Mô Bản - Sư Thích - Ca Mâu -
Nhi Phật. (3 LẦN) OOO

PHẬT NÓI KINH VU - LAN - BỒN

TA TỪNG NGHE LỜI TẠC NHƯ VẬY:

Một thuở nọ Thế - Tôn an trụ

Xá - Vệ thành Kỳ - Thụ viên trung

Mục - Liên mới được Lục - Thông

Muốn cho cha mẹ khỏi vòng trầm luân

Công dưỡng dục thâm ân dốc trả

Nghĩa sinh thành đạo cả mong đền

Làm con hiếu hạnh vi tiên

Bèn dùng tuệ nhãn dưới trên kiểm tìm

Thấy vong - mẫu sinh làm ngã quỷ

Không uống ăn tiêu tụy hình hài

Mục - Liên thấy vậy bi ai

Biết mẹ đói khát ai hoài tình thâm

Thương từ - mẫu lo dân vật thực

Để đỡ lòng khổ cực bấy lâu

Thấy con mẹ rất lo âu

Tay tả chấn, tay hữu hầu bốc ăn

Lòng bồn xén tiền căn chưa dứt

Sợ chúng ma cướp giật của bà

Cơm đưa chưa đến miệng đà

Hóa thành than lửa nuốt mà được đâu

Thấy như vậy âu sầu thâm

Mục - Kiến - Liên bi cảm xót thương

Mau mau về đến giảng đường

Bạch cùng Sư - Phụ tùm phương giải nàn
Phật mới bảo rõ ràng căn cội
Rằng mẹ ông gốc tội rất sâu
Dầu ông thần lực niệm mầu
Một mình không thể ai cầu được đâu
Lòng hiếu thảo ông dầu to lớn
Thấu cữu - thiên khắp chốn vang đi
Cùng là các bậc Thần - Kỳ
Tà - ma ngoại - đạo, bốn vì Thiên - Vương
Cộng ba cõi sáu phương tụ tập
Cũng không phương tế cấp mẹ người
Muốn cho cứu được mạng người
Phải nhờ thần lực của mười phương Tăng
Pháp cứu - tế tự toan giảng nói
Cho mọi người thoát khỏi ách nàn
Bèn kêu Mục - Thị đến gần
Truyền cho diệu pháp ân cần thiết thi
Rằm tháng bảy là kỳ Tự - Tứ
Mười phương Tăng đều dự lễ này
Phải toan sắm sửa chớ chầy
Đồ ăn thanh - tịnh trái cây thơm lừng
Lại phải sắm giường nằm nệm lót
Cùng thau, bồn, đèn đuốc, nhang, dầu
Món ăn tinh sạch báu màu
Đựng trong bình bát vọng cầu kính dâng
Chư Đại - Đức mười phương thụ thực
Trong bảy đời sẽ được siêu thăng
Mẹ cha phúc thọ gia tăng

Hiện tiền nghiệp chướng tiêu tan trời chẳng
 Vì ngày ấy Thánh - Tăng đều đủ
 Dầu ở đâu cũng tụ hội về
 Như người thiên - định sơn - Khê
 Tránh điều phiền não chăm về thiên na
 Hoặc người được bốn tòa đạo quả
 Công tu hành nguyện thỏa vô sinh
 Hoặc người thụ hạ kinh hành
 Chẳng ham quyền quý ẩn danh lâm tông
 Hoặc người được lục thông tấn phát
 Và những hàng Duyên-giáo Thanh -
 Văn

Hoặc chư Bồ - Tát mười phương
 Hiện hình làm sãi trong đường chúng sinh
 Điều trì giới rất thanh rất tịnh
 Đạo đức dày chính - định chân - tâm
 Tất cả bậc Thánh, Phạm Nhân
 Bát cơm thụ lĩnh đồng tâm lục hòa
 Người nào có sấm ra vật thực
 Được cúng dàng tự - tứ Tăng rồi
 Hiện tiền phụ - mẫu của người
 Bà con quyến thuộc ấy thời nhờ ân
 Tam - Bồ khổ chắc phần ra khỏi
 Cảnh thanh nhàn hưởng tuổi thọ niên
 Như còn cha mẹ hiện tiền
 Nhờ đó cũng được bách niên lâu dài
 Như cha mẹ bảy đời quá vãng
 Sẽ hóa sinh về cõi Thiên cung

Người thời tuần tú hình dung
Hào quang chiếu sáng khắp cùng châu
thân

Phật dạy bảo chư nhân Tăng chúng
Phải tuân theo thể thức sau này : o

Trước khi thụ thực đàn chay
Phải cầu chủ nguyện cho người tín gia
Cầu bảy đời mẹ cha thí chủ

Định tâm thần quán đủ dừng quên
Cho xong định - ý hành - thiền

Mới đem phẩm vật đàn tiền dùng, ban
Khi thụ dụng nên an vật - thực

Trước Phật đài hoặc tự tháp trung
Chư Tăng chú nguyện viên dung

Sau hồi tự tiện thụ dùng bữa trưa

Pháp cứu tế Phật vừa nói dứt

Mục - Liên và - Bồ - Tát chư Tăng

Cùng nhau tỏ dạ vui mừng

Buồn đau đã hết trông chừng chờ mong

Mục - Liên mẫu cũng trong ngày ấy

Kiếp ngã quý khổ thấy tiêu băng

Mục - Liên bạch với Phật rằng : o

Mẹ con nhờ sức Thành - Tăng thoát nạn

Lại cũng nhờ uy thần Tam - Bảo

Bằng chẳng thì nạn khổ khó qua

Như sau đệ tử xuất gia

Vu - Lan - Bồn Pháp dùng mà độ sinh

Độ cha mẹ còn đương tại thế

Hoặc bầy đời có thể được không?
 Phật rằng: Lời hỏi rất thông
 Ta vừa muốn nói con dùng hỏi theo
 Thiện - Nam tử, Tỷ - Khiêu nam nữ
 Cùng Quốc - Vương thái - tử đại - thần
 Tam - công, tể - tướng, ba quân
 Cùng hàng lê thứ vạn dân cõi trần
 Như chí muốn đền ân cha mẹ
 Hiện tại cùng thất thế tình thâm
 Đến rằm tháng bảy mỗi năm
 Sau khi kết hạ chư Tăng tựa về
 Chính ngày ấy Phật - Đà hoan hỷ
 Phải sắm sanh đủ vị cơm canh
 Đựng trong bình bát tinh anh
 Chờ giờ tự - tứ chúng Tăng cúng dàng
 Chí nguyện cầu song đường trường thọ
 Chẳng ốm đau chẳng khó khổ chi
 Cùng cầu thất Tổ đồng thì
 Là nơi ngã quý sinh về nhân, Thiên
 Được hưởng phút nhân duyên tươi đẹp
 Xa ngục tù cùm kẹp cực thân
 Môn - sinh Phật tử ân cần
 Hạnh tu hiếu - thuận phải cần phải
 chuyên
 Thường cầu nguyện thung, huyên an
 hảo
 Cùng bầy đời phụ - mẫu siêu sinh
 Ngày rằm tháng bảy mỗi năm

Vì lòng hiếu thảo ơn thâm phải đền
 Lễ cứu tế chí thành sắp đặt
 Ngõ cúng dàng chư Phật chư Tăng
 Ấy là báo đáp thù ân
 Sinh thành dưỡng dục sống thân buổi
 đầu
 Đệ tử Phật lo âu gìn giữ
 Mới phải là Thích - tử, Thiên - môn
 Vừa nghe dứt Pháp Lan - Bôn
 Môn sinh tứ chúng thấy đồng hân hoan
 Mục - Liên với bốn ban Phật tử
 Nguyên một lòng tín sự phụng thành
 Trước là trả nghĩa sinh thành
 Sau là báo đáp chúng sinh muôn loài.

Nam-mô Đại-Hiếu Mục -Kiến -Liên
 Bồ - Tát .

(3 LẦN) 1 VÁI 000



KINH ĐẠI - BẢO PHỤ - MẪU TRỌNG - ÂN

(CA NGỢI HƯƠNG)

Lư hương vừa bén chiêm đàn
Khắp trong cõi pháp Đạo - Tràng thơm
thay

Hải hội chư phật đều hay
Theo chỗ đứng kết đài mây trong lành

Ân cần giải tỏ lòng thành
Toàn thân chư Phật hiện hành độ cho.

Nam - Mô Hương - Vân - Cái Bồ - Tát
Ma - Ha - Tát. (3 LẦN) 1 VÁI 000

KỆ KHAI KINH

Pháp Phật cao sâu rất niệm mầu
Muôn đời khó gặp dễ hay đâu
Con nay nghe thấy được trì thụ
Chân nghĩa Như - Lai nguyện hiểu
sâu. Nam - mô Bản-Sư Thích - Ca - Mâu
- Ni Phật.

(3 LẦN) 000

PHẬT NÓI KINH

ĐẠI - BẢO PHỤ - MẪU TRỌNG - ÂN

Tôi nghe thế này: Một khi Phật ở trong ngôi Tinh-Xá, vườn Cấp-Vô-Độc, cây của Kỳ Đà cùng các Tăng già, có trên hai vạn, thêm tám nghìn người, cùng chư Bồ - Tát. Bấy giờ Thế-Tôn, cùng với đại chúng, nhân buổi nhàn du, đi về phía nam, thấy đồng xương khô, chất cao như núi, Đức Phật Thế-Tôn, liền sụp lạy ngay, đồng xương khô ấy. o

Tôi bạch Phật rằng: Lạy Đức Thế - Tôn Ngài ở trên ngôi, chí tôn, chí quý, Thầy cả ba cõi cha lành bốn loài, thiên thượng nhân gian, thấy đều tôn kính, sao Ngài lại lễ, đồng xương khô kia. o

Này A - Nan ơi! Người tuy xuất gia, theo Ta tu học, trong bấy nhiêu lâu, đã rộng rãi đâu những sự nghe thấy, đồng xương khô ấy, hoặc là ông bà hay là mẹ cha, của Ta thân trước, ngàn muôn ức kiếp, đời đã cách xa, bởi thế nay Ta chỉ thành kính lễ. Người đem xương này, chia làm hai phần, một là đàn ông, hai là đàn bà, phân biệt cho Ta o

Bạch Đức Thế-tôn! Con xem ở đời,

phàm là con trai mang đai hia mũ, ai cũng nhận ra đấy là nam giới; Những người con gái, hương hoa phấn sáp, kiềng xuyên nhẫn hoa, ai cũng nhận ra đó là giới nữ; người chết quá khứ, xương lẫn lộn nhau, chúng con biết đâu mà phân biệt được. o

Đây là lời Phật: Này A-Nan con! Về bên nam giới, trong lúc bình sinh, thường thường lui tới những chốn chùa chiền, nhờ có nhân duyên, nghe Kinh lễ Phật, kính mến Tăng già, nợ trần đã qua, hồn về cõi Phật, bao nhiêu xương trắng, nhắc thấy nặng hơn, là xương nam giới. Còn như nữ giới, trong lúc bình sinh, nhiều lần sinh nở, nuôi nấng con thơ, tổn hao khí huyết, mỗi một kỳ sinh, máu đặc trong mình chảy ra sáu đấu, mỗi người con bú tám thùng bốn đấu, sữa ở trong thân, giảm bớt tinh anh, cho nên xương nhẹ và có sắc đen. o

Tôi nghe Phật nói, thương xót vô cùng, mẹ tôi đã từng, hao mòn như thế, nghĩ mà rơi lệ, liền bạch Phật rằng: o

Lạy Đức Thế - Tôn? Công ơn cha mẹ, như non như bể, thăm thăm nghìn trùng, lấy gì báo đáp, cúi xin Đức Phật, rủ lòng thương xót dạy bảo chúng con. o

Này A - Nan ơi! Về ơn đức mẹ, trong vòng mười tháng đi lại nặng nề, cưu mang nhọc mệt, khổ không kể xiết:

- Khi vừa một tháng ở trong thai mẹ, khác gì hạt sương dính trên ngọn cỏ, sớm còn tụ đọng, trưa đã tiêu tan, khó lòng giữ được.

- Khi được hai tháng ở trong thai mẹ, hình như sữa đặc, đã chắc gì đâu.

- Khi được ba tháng ở trong thai mẹ, ví như cục máu, đông đặc đỏ ngầu, vô tri vô giác.

- Khi được bốn tháng ở trong thai mẹ, mới dạng hình người.

- Khi được năm tháng ở trong thai mẹ, mới đủ năm hình chân, tay, đầu, tóc.

- Khi được sáu tháng ở trong thai mẹ, sáu căn mới đủ mắt, tai, mũi, lưỡi, thân hình và ý.

- Khi được bảy tháng ở trong thai mẹ, mới sinh đầy đủ ba trăm sáu mươi, những cái đốt xương, cùng là tám vạn bốn nghìn chân lông.

- Khi được tám tháng ở trong thai mẹ, phủ tạng mới sinh, ý trí mới đủ, chín khiếu mới thông.

- Khi được chín tháng ở trong thai mẹ, mới đủ hình người, ngồi trong bụng

mẹ, khát uống nguyên khí không ăn hoa quả cùng là ngũ cốc, sinh tạng rủ xuống, thực tạng hướng lên, có một dãy núi, gồm có ba quả: Một là Tu - Di, hai là núi Nghiệp, ba là núi Máu, núi này đồng thời hoá ra dòng máu, rót vào trong miệng. 0

Ở trong thai mẹ, trong vòng mười tháng, trăm phần vẹn toàn mới đến ngày sinh. Nếu con có hiếu, chấp tay thu hình, thuận lối mà ra, không đau lòng mẹ, nếu là con bạc, dấy giũa bãi bơi, buốt chói từng hồi, khiến đau lòng mẹ, như đâm như xỉa, như cẩu như cào, như nghìn mũi dao đâm, vào gan ruột, mẹ khổ vô cùng nói sao cho xiết, sinh được thân này, mừng thay vui thay, yêu thay mến thay!

Phật bảo A - Nan: Công ơn từ mẫu, gồm có mười điều, phàm kẻ làm con phải lo báo hiếu. Những gì là mười? 0

- Một nhớ ơn mẹ ta, chín tháng mười ngày, cứu mang nặng nhọc.

- Hai nhớ ơn mẹ ta, khi sinh lúc nở, đau đớn vô cùng.

- Ba nhớ ơn mẹ ta, khi sinh lúc nở, quên cả lo âu.

- Bốn nhớ ơn mẹ ta, mẹ ăn miếng đắng,

lại nhả miếng ngọt, dành dùm cho con.

- Năm nhớ ơn mẹ ta, chỗ ướm mẹ nằm, chỗ ráo xê con.

- Sáu nhớ ơn mẹ ta, ba năm bú mớm, nuôi nấng thuốc thang, trong khi sài đẹn.

- Bảy nhớ ơn mẹ ta, giặt giũ hong phơi, áo quần dơ dáy, ô uế tanh hôi, mẹ đành cam chịu.

- Tám nhớ ơn mẹ ta, khi đi đâu, xa, vì thương nhớ con, trong lòng cây cậy, một chút không ngơi.

- Chín nhớ ơn mẹ ta, vì sinh nuôi con, mà mẹ cam lòng, tạo bao ác nghiệp.

- Mười nhớ ơn mẹ ta, lòng rất thương con, trọn đời yêu dấu, không chút nào ngơi.

o

THỨ NHẤT ƠN:

CHÍN THÁNG MƯỜI NGÀY CƯU MANG NẶNG NHỌC

Bao kiếp duyên cùng nợ
Ngày nay mới vào thai
Đầy tháng sinh phủ tạng
Bảy bảy sáu tinh khai
Thân trọng như non Thái
Động tĩnh sợ phong tai
Áo the đành xốc xếch
Gương lược biếng trang đài.

o

THỨ HAI ƠN : KHI GẮN SINH NỞ

Khi gần ngày sinh nở
 Nặng nhọc khổ sở thay
 Cừu mang trong mười tháng
 Vất vả biết bao ngày
 Đứng ngồi và đi lại
 Dáng vẻ tựa ngô ngây
 Sợ hãi lo cùng lắng
 Tử sinh, giờ phút này!

o

THỨ BA ƠN: LÚC SINH NỞ

Mẹ ta khi sinh nở
 Thân thể đều mở toang!
 Tâm hồn như mê mẩn
 Máu me chan hòa đầy
 Chờ nghe thấy con khóc
 Lòng mẹ mừng rỡ thay!
 Đường mừng lo lại đến
 Rầu rĩ ruột gan này.

o

THỨ BỐN ƠN : ĂN ĐẮNG NHẢ NGỌT

Mẹ ta lòng thành thực
 Thương con chẳng chút ngại
 Nhả ngọt nào có tiếc!
 Ăn đắng nói cùng ai?
 Yếu dẫu như vàng ngọc
 Nâng niu tay chẳng rời

Những mong con no ấm
Mẹ đói rét cũng vui.

o

THỨ NĂM ƠN : XÊ CON TỰ THẤP

Tự mình nằm chỗ ướt
Chỗ ráo để xê con
Hai vú phòng đói khát
Hai tay ủ gió sương
Thâu đêm nằm chẳng ngủ
Nâng niu tựa ngọc vàng
Những mong con vui vẻ
Lòng mẹ mới được yên.

o

THỨ SÁU ƠN : BÚ MƠM NUÔI NẮNG

Đức mẹ dày như đất
Công cha thăm tựa trời
Chở che coi bình đẳng
Cha mẹ cũng thế thôi!
Chẳng quản cam, mù, diếc
Chẳng hiểm quắp chân tay!
Bởi vì con ruột thịt
Trọn đời dạ chẳng khuây

o

THỨ BẢY ƠN : TẮM GỘI GIẶT GIỮ

Vốn người có nhan sắc
Lại thêm phấn sáp xông
Mây xanh như liễu lục

Má đỏ tựa sen hồng
 Giặt giữ khăn cùng tã
 Dẩy dơ chẳng quản công
 Cốt sao quần áo sạch
 Búi tóc gọn là xong.

o

THỨ TÁM ƠN : ĐI XA LÒNG MẸ NHỚ THƯƠNG

Từ biệt lòng khôn nhẫn
 Sinh ly dạ đáng thương
 Con đi đường xa cách
 Mẹ ở chốn quê hương
 Ngày đêm thường tưởng nhớ
 Sớm tối vẫn vẫn vương
 Như vượn thương con đỏ
 Khúc khúc đoạn can trường ?

o

THỨ CHÍN ƠN:

VÌ SINH CON MÀ CAM LÒNG TẠO BAO ÁC NGHIỆP

Mẹ trải bao gian khổ
 Công lao tựa vực trời
 Bồng bế cùng nuôi nấng
 Mong sao con ăn chơi
 Nhường cơm cùng xẻ áo
 Mẹ đói rách cũng vui
 Khôn lớn tìm đôi lứa
 Gây dựng cho nên người.

o

THỨ MƯỜI ON : MẸ TRỌN ĐỜI THƯƠNG YÊU CON

Công cha cùng đức mẹ
Cao sâu tựa biển trời
Vắt cạn kiệt dòng sữa
Để cho con tươi cười
Mẹ già hơn trăm tuổi
Vẫn thương con tám mươi
Bao giờ ân oán hết
Tất nghỉ cũng chẳng thôi! o

Phật bảo A - Nan: Ta xem chúng sinh dẫu được làm người, lòng còn ngu muội chẳng nghĩ mẹ cha, công đức kể ra, như non như biển, chẳng cung chẳng kính, chẳng hiếu chẳng từ, mẹ mang thai con trong vòng mười tháng, ngồi đứng không nên, như mang gánh nặng, ăn uống chẳng ngon, như người mang bệnh, ngày tháng thoi đưa, đến khi sinh nở, chịu khổ mọi đường, phút giây hay dở, kinh sợ vô thường, như giết trâu, dê, máu me lai láng, còn nhiều khổ nữa, mới được thân này, ăn đắng nuốt cay, nhả bùi nhả ngọt, nâng niu dưỡng dục, giặt gũ dầy dơ, không nề gian khổ, bức bối nồng nàn, rét muối cơ hàn, lấm than tặn khổ, mẹ nằm chỗ ướt, chỗ ráo xê con, ba

năm bú mớm, bông bế nâng niu, dạy bảo đủ điều, lễ nghi phép tắc, cho ăn đi học, tìm đủ mọi nghề, đưa đón đi về, cần lao chăm chú, chẳng kể gì công.

Trái nắng dỏ trời, tuần trăng cuối gió, bệnh nọ chứng kia, bông hoa sài đẹn, thang thuốc đầu đầu, một mình lo lắng, chạy ngược chạy xuôi, năm canh vò võ, bệnh con có khỏi, lòng mẹ mới yên, mong con lớn lên, con thảo con hiền, để mà, trông cậy. o

Không ngờ ngày nay, hóa con bất hiếu, mẹ già cha yếu, con chẳng đỡ đần, cãi vã song thân, nói năng cấn cẩu, gương đôi mắt chào, khinh rẻ mẹ cha, chú bác ông bà, cô dì chẳng nể, anh em cũng kệ, đánh lộn xảy ra; ô nhục nước nhà, bất trung bất nghĩa, bất hiếu bất lương, phép nước coi thường mẹ cha cũng kệ, xóm làng chẳng nể, chửi bới người ta, sớm tối vào ra, chẳng thừa chẳng gửi, nói năng bỗ cửi, càn quấy làm bừa, cha mẹ xem thừa, thầy trên cũng mặc! Bé thì ai chấp; người những nâng niu, dần dần khôn lớn, gai góc mọi điều, chẳng hòa chẳng thuận, thường hay sân hận, bỏ cả bạn lành, giao du bạn ác, tập thói sa hoa, chơi khắp gần xa,

thất thường điên đảo, bị kẻ dõ dành, mất cả thanh danh, bỏ làng trốn mất, trái ý mẹ cha, ly biệt quê nhà, chẳng nhìn quê quán hoặc vì buôn bán, hoặc bởi tòng quân, tiếm nhiệm dần dần, trở nên lưu luyến, vợ nọ con kia, chẳng thiết đi về, quê hương bản quán, ở đất nước người, lại hay rong chơi, bị người lừa gạt, tai vạ linh tinh, pháp luật gia hình, tù lao cấm cố, cực khổ mọi điều, chẳng may yếu đau, chúng kia tật nọ, ở chốn tha hương, ai kẻ thích thân, ai người thang thuốc, mẹ cha cách biệt, thân thích biết đâu, cam chịu ưu sầu, quê người đất khách, khốn khổ gầy còm, không người trông nom, bị người khinh rẻ, lang thang đường ngõ, vì thế chết đi, không người chôn cất, trương phênh thối đất, giải nắng dầu mưa, hài cốt bãi bữa, chó cây nhai xé!

o

Mẹ cha thân thuộc, khi được tin buồn, luống những đau thương, ruột như dao cắt, hai hàng nước mắt, lã chã chứa chan, hoặc vì quá thương, kết thành bệnh khí, đến chết còn bị, làm quý ôm thân, chẳng để ai thay, khư khư giữ mãi.

Hoặc là vì con, chẳng chăm học tập, chỉ mãi rong chơi, nay đây mai đó, cùng

bạn vô loài làm điều vô ích, giao du trộm cắp, chẳng sợ lệ làng, chè rượu nghênh ngang, đánh cò đánh bạo, gian tham độc ác, lụy đến tôn thân, nay Sở mai Tần, lên đồn xuống phủ, mẹ cha ử rữ, khôn khổ vì con. 0

Nào con có biết, cha mẹ khổ đau trăm nảo nghìn sầu, mùa thu mùa đông rét run bức bối, chẳng lo sớm tối, áp lạnh quạt nồng, chẳng viếng chẳng thăm chẳng hầu chẳng hạ, mẹ cha già cả, hình vóc gầy còm, hồ mặt mười non, dây vò chửi giã, mẹ cha hoặc góa, tro troi một mình, luống những buồn tanh, như người ngủ trọ, chiếc gối một phòng, năm canh vò vố, mùa đông sương gió, rét mướt cơ hàn, con nào hỏi han, gái trai tránh né, mặc thây cha mẹ, đêm ngày thở than!

Khi đem thức ăn, dâng lên cha mẹ, thì lại giữ kẽ, rằng ngượng rằng e, sợ kẻ cười chê, ví đem lại bánh, cho vợ cho con, mặt dạn mày dày, không hề xấu hổ, vợ con dặn bảo, vâng đúng như lời, cha mẹ hết hơi, không hề hối cải.

Đây là con gái, khi chưa gả chồng, hãy còn ở chung, tỏ ra hiếu thảo; khi đã gả bán, về ở nhà người, một ngày một

lười, nhà ngoài không thiết, những ngày giỗ tết có đảo về qua, ví dù mẹ cha, có gì sơ ý liền sinh giận dữ, tỏ vẻ oán hờn, chồng chửi nhơn nhơn, đành cam lòng chịu; bạn bè thất thiếu, tình nghĩa keo sơn, tỏ ra chăm chú, mẹ cha máu mủ, thì lại sơ tình.

Hoặc đi theo chồng, quê người đất khách quận nọ tỉnh kia, cha mẹ xa lìa, làng không tưởng nhớ, chẳng viếng chẳng thăm, thư tín càng không, tuyệt vô tin tức; mẹ cha thương nhớ rầu rĩ ruột gan, luống những bàn hoàn, sớm chiều mong mỏi, công đức cha mẹ, vô lượng vô biên, con chẳng hiếu hiền, ở đời cũng lắm.

Khi ấy đại chúng, nghe Phật nói ra! Công đức mẹ cha, cao tày non Thái, nghe rồi sợ hãi, hối hận và cùng, cảm động rưng rưng, khôn cầm nước mắt, lòng đau như cắt, tâm trí rối bời, đang từ chỗ ngồi, cùng nhau đứng dậy hướng Phật mà lạy, rồi nói lời này: Khổ thay! Khổ thay! Đau lòng đứt ruột lũ con ngày nay, tội ác ngập đầu, xưa có biết đâu mờ như đêm tối, ngày nay biết hối thì sự đã rồi, đau đớn lòng tôi, trót đà bội bạc, cúi xin chư Phật, soi xét kẻ phạm, phóng ngục

hào quang, ra tay cứu vớt, làm sao báo được, ơn đức mẹ cha, Phật liền nói ra, đủ đầy tám giọng, bảo đại chúng rằng. o

1 - Ví có kẻ nào, hai vai kiệu công, cha mẹ đi chơi, suốt cả mọi nơi, trên rừng dưới biển, hai vai nặng trĩu, mòn đến tận xương, máu chảy cùng đường, không hề ân hận, cũng chưa báo tận công đức mẹ cha, kể trong muôn một. o

2 - Ví lại có người, gặp khi đói kém, cắt hết thịt mình, cung nuôi cha mẹ, khỏi lúc nguy nan riêng mình đành cam, thịt xương tan nát, trăm nghìn muôn kiếp, để báo thâm ân, chẳng được một phần, kể trong muôn một. o

3 - Ví lại có người, trải trăm nghìn kiếp tự tay cầm dao, khoét đôi mắt mình, luyện làm thang thuốc chữa bệnh mẹ cha, như thế cũng là chưa trả được ân, kể trong muôn một. o

4 - Ví lại có người, trải trăm nghìn kiếp, đều tự tay mình, cầm dao khoét ruột, móc lấy tim gan, luyện làm thang thuốc chữa bệnh mẹ cha, như thế cũng là chưa trả được ân, kể trong muôn một. o

5 - Ví lại có người, trải trăm nghìn kiếp, vì tội mẹ cha, chịu thay tội mà, dao băm thân thể, thịt xương nát bể

như thế cũng là chưa trả được ân, kể trong muôn một. o

6 - Ví lại có người, trải trăm nghìn kiếp, vì ơn mẹ cha, lấy mình đốt lên, làm cây đèn thịt, cúng dàng chư Phật, như thế cũng là chưa trả được ân, kể trong muôn một. o

7 - Vì lại có người, trải trăm nghìn kiếp, vì bệnh mẹ cha, đập xương tủy ra, để làm thang thuốc, chữa bệnh mẹ cha, như thế cũng là chưa trả được ân, kể trong muôn một. o

8 - Ví lại có người, trải trăm nghìn kiếp, vì cứu mẹ cha, nuốt viên sắt nóng, cháy sém thịt da, như thế cũng là chưa trả được ân, kể trong muôn một. o

Bây giờ đại chúng, nghe Phật nói rồi! Trong dạ bồi hồi, bóp đầu bóp trán, tự kêu tự thán, xúc động nói năng, mà bạch Phật rằng: Con muốn đền đáp, công đức mẹ cha, cúi xin Phật - Đà, đủ lòng chỉ giáo? o

Đức Phật liền bảo, cặn kẽ mọi lời, này chúng sinh ơi! Muốn đền ơn nghĩa:

- Một vì mẹ cha, nên chép Kinh này, kính biểu đồ đây, cho nhiều người tụng.

- Hai vì mẹ cha, đọc tụng Kinh này, hàng ngày chớ bỏ.

- Ba vì mẹ cha, làm chay sám - hối, sớm tối ăn năn.

- Bốn vì mẹ cha, cúng dàng Tam - Bảo, tùy ý sở dùng.

- Năm vì mẹ cha, trong sáu ngày trai, phải nên nhớ giữ.

- Sáu vì mẹ cha, thường hay bố thí, làm mọi việc lành.

Làm được như thế thực là con hiếu, cứu được mẹ cha, phúc đẳng hà sa, siêu thăng Cực - Lạc. 0

Phật bảo A - Nan: Ở trên thế gian, những quân bất hiếu, bất nghĩa bất nhân, sau hết quyền trần, xác vùi dưới đất. Còn phần linh giác, là cái chân thân, phải vào địa - ngục, chính ngục A - Tỳ, sâu rộng cực kỳ, tối như bưng mắt tường đồng vách sắt, tra tấn cực hình, nào bàn chông đinh, nào kìm cắt lưỡi, lửa đất trên dưới, cùm kẹp chân tay, mổ bụng phanh thây, thấy mà kinh sợ, hơn như thế nữa, sấm chớp ùng ùng, sét đánh tứ tung, vạc dầu sôi sục, chỉ trong phút chốc, nấu hàng vạn người, rắn độc phun hơi, chó ngao cắn xé, những kẻ tội nhân, vì tội bất hiếu, cãi vã mẹ cha, phải chịu xót xa, ở trong ngục ấy; gươm dao sào gậy, đâm chém suốt ngày, như bạt

mưa bay, trên không rơi xuống, trải trăm nghìn kiếp, không phút nào ngơi, hết hạn ấy rồi, lại vào ngục khác; đầu dội chậu máu, cối sắt nghiền thân, mình mẩy chân tay dập dờ tan nát, một ngày phải chết, tới nghìn vạn lần, khổ sở gian truân, vì chúng bất hiếu. Phật lại dạy rằng:

Vì có thiện - nam hay là tín - nữ, thật là hiếu tử, trả nghĩa mẹ cha, in Kinh này xa, biếu cho người tụng; in được mười quyển, được mười Đức Phật; in được trăm quyển, được trăm Đức Phật; in được muôn quyển, được muôn Đức Phật, phù độ trì, lại tiếp hồn đi, về phương Cực - Lạc; đây là lời Phật, chớ có coi thường, địa - ngục vẫn vương, khó lòng thoát khỏi!

Bấy giờ A - Nan, cùng chư đại chúng, Trời, Rồng Thần, Quỷ, Dạ - Xoa, La - Sát, Người cùng Phi - Nhân, được nghe Phật nói, đều phát nguyện rằng: o

Chúng con thề rằng: Dẫu phải hy sinh đã trăm nghìn kiếp, xương tan thịt nát, nhỏ như vi trần, cũng chẳng dám quên, lời chư Phật dạy. Thà lấy dao kim, rút lưỡi moi tim, cho điều quạ mổ, hổ báo lôi tha, máu chảy chan hòa, thành

sông thành suối, con thề chẳng trái, lời Phật dạy răn. o

Chúng con thề rằng: Thà lấy trăm nghìn vòng dao giắc mác, đâm chém chặt nát, cả cái xác thân, nhỏ như vi trần, đốt đi đốt lại, trăm nghìn thảm hại, cũng chẳng dám quên lời chư Phật dạy. o

Chúng con thề rằng: Thà lấy lưới sắt, quán chặt vào thân, trăm nghìn vạn lần, trói buộc như thế, quăng xuống sông bể, trôi dạt đó đây, chim cá rửa thây, không người cứu vớt khổ sở không ngớt, cũng chẳng giám quên lời chư Phật dạy. o

Chúng con thề rằng: Thà mổ thà xả, thà xay thà giã, nhỏ như vi trần, nào da nào gân, phơi sương phơi gió, nắng mưa vút bỏ, nào thịt nào xương, rơi rớt ngoài đường, trong nhà ngoài ngõ, trăm nghìn khổ đó, cũng chẳng dám quên lời chư Phật dạy. o

Khi ấy A - Nan, liền bạch Thế - Tôn: Con lạy Đức Phật! Đây là Kinh gì? Chúng con muốn trì, tụng được hay chẳng. Đức Phật dạy rằng:

Chúng con nên biết, Kinh này là Kinh Đại - Báo - Phụ - Mẫu Trọng - Ân Chi - Kinh. Tất cả chúng sinh, thấy đều

nên tụng, khi ấy đại chúng, nghe Phật nói rồi, tin, kính, phụng hành, lễ tạ mà lui.

(1 VÁI) 000

(Nếu cần đọc số tiếp nối vào đoạn này rồi tụng Bát - Nhã)

TÂM KINH BÁT - NHÃ BA - LA - MẬT ĐA

Khi Ngài Quán - Tự - Tại Bồ - Tát, thực hành sâu xa Pháp Bát - Nhã Ba - La - Mật Đa. Ngài soi thấy năm uẩn đều không, liền độ thoát hết thấy khổ ách.

Này ông Xá - Lợi - Tử! Sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc, thụ, tưởng, hành thức cũng đều như thế.

Này ông Xá - Lợi - Tử! Tưởng không của mọi pháp không sinh, không diệt, không nhớ, không sạch, không thêm, không bớt; cho nên trong chân không, không có sắc, không có thụ tưởng, hành, thức; không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, không có sắc, thanh, hương vị xúc pháp, không có nhãn - giới, cho đến không có ý - thức - giới, không có vô - minh, cũng không có cái hết vô - minh, cho cả cái già chết cũng không có cái hết

già, chết; không có Khổ, Tập, Diệt, Đạo, không có trí - tuệ cũng không có chứng đắc, vì không chỗ chứng đắc.

Bồ - Tát y theo Bát - Nhã Ba - La - Mật Đa, nên tâm không ngăn ngại, vì không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa hẵn mộng tưởng điên đảo, đạt tới cứu kính Niết - Bàn. Chư Phật trong ba đời cũng y vào Bát - Nhã Ba - La - Mật Đa mà chứng được Đạo Vô - Thượng Chính - Đẳng Chính - Giác. Cho nên biết Bát - Nhã Ba - La - Mật Đa là Đại Thần - Chú, là Đại Minh - Chú, là Vô Thượng - Chú, là Vô Đẳng - Đẳng - Chú, trừ được hết thảy khổ, chân thực không hư.

Vì vậy nói ra bài chú Bát - Nhã Ba La - Mật Đa. Liên nói bài chú rằng:

"Yết - đế, yết - đế, ba - la yết - đế, ba - la - tăng yết - đế, Bồ - Đề tát - bà - ha, ma - ha-bát - Nhã Ba - La - Mật Đa".

(3 LẦN) 000

THẦN - CHÚ VĂNG - SINH TỊNH - ĐỘ

Năng mô a di đà bà dạ, đá tha già đá dạ, đá địa dạ tha, a di lị đô bà tỳ, a di lị đá, tất đam bà tỳ, a di lị đá, tỳ ca lan đế, a di lị đá, tỳ ca lan đế, già di nhị, già già na, chỉ đá ca lệ, sa bà ha.

(3 LẦN) 000

(KỆ NIỆM PHẬT A - DI - ĐÀ)

Phật Di - Đà mình vàng lấp lánh
 Tướng tốt thay trong sáng khôn bì
 Mi trắng toả Tu - Di năm núi
 Mắt như bốn biển lớn trong xanh
 Hào quang hóa Phật hình vô ước
 Hóa Bồ - Tát cũng thật vô biên
 Bốn tám nguyện khắp miền độ chúng
 Chín phẩm Hàm - Linh chứng Bồ - Đề.
 Nam - mô Tây-phương Cực - Lạc Thế-
 giới Đại - Từ Đại - Bi A - Di - Đà Phật.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

Nam - mô A - Di - Đà Phật.

(1 TRÀNG) 1 VÁI 000

Nam - mô Quán - Thế - Âm Bồ - Tát

(3 LẦN) 0

Nam - mô Đại - Thế - Chí Bồ - Tát

(3 LẦN) 0

Nam - mô Địa- Tạng -Vương Bồ - Tát.

(3 LẦN) 0

Nam - mô Thanh-Tịnh Đại - Hải -
 Chúng Bồ - Tát.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

1 - Kính lạy Đại-Báo Phụ-mẫu
 Trọng-Ân Kính.

(1 LỄ) 0

2 - Kính lạy Đức Bản-Sư Thích-Ca
 Mâu-Ni Phật

(1 LỄ) 0

3 - Kính lạy chư Phật đã đến ơn cha

mẹ. (1 LỄ) O

4 - Kính lạy Đức Ma - Gia Đại -
Thánh - Mẫu. (1 LỄ) O

5 - Kính lạy Ngài Quang-Mục Đại-
Thánh-Nữ. (1 LỄ) O

6 - Kính lạy Ngài Diệu-Thiện cất tay
cứu Phụ- Vương. (1 LỄ) O

7 - Kính lạy Ngài Mục - Kiên - Liên
vào ngục cứu Mẫu - Thân. (1 LỄ) O

8 - Kính lạy chư vị Bồ - Tát đã đền ơn
cha mẹ. (1 LỄ) O

9 - Kính lạy Phật Từ - Di - Mẫu, Kiều -
Đàm - Di Đại Bồ - Tát. (1 LỄ) O

10 - Kính lạy Thầy Cứu - Ma - La -
Thập phiên dịch Kinh này. (1 LỄ) OOO

(PHÁT NGUYỆN)

Con nay khắp vì bốn ân ba cõi pháp
giới chúng sinh, tất nguyện đoạn trừ
tam chướng, chí thành phát nguyện.

(1 LỄ) OOO

Nam - mô A - Di - Đà Phật.

Cúi đầu kính lạy Phật

Gia hộ rủ lòng thương.

Kính Báo - ân con tụng

Diệt khổ giúp ba đường

Đền đáp ơn cha mẹ

Và thất Tổ cứu - huyền

Lìa sông mê chìm đắm

Cùng lên Bát - Nhã thuyền. (1 VÁI) 000

1 - Nam- Mô Sa- Bà Giáo-Chủ Bản -
Sư Thích Ca Mâu - Ni Phật. (3 LẦN) 1 VÁI 0

2 - Nam - Mô Tây - Phương Cực-Lạc
Thế-Giới Đại-Từ Đại- Bi Tiếp - Dẫn Đạo
- Sư A - Di - Đà Phật. (3 LẦN) 1 VÁI 0

3 - Nam - Mô Đại- Hiếu Mục - Kiên-
Liên Bồ - Tát Ma - Ha - Tát. (3 LẦN) 1 VÁI 0

4 - Nam-mô Thanh-Tịnh-Đại -Hải -
Chúng Bồ - Tát Ma - Ha - Tát.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

(VĂN HỒI - HƯƠNG TỊNH - ĐỘ)

Tụng kinh công đức lớn vô cùng

Bao nhiêu phúc đức xin hồi hướng

Nguyện khắp chúng sinh đang chìm đắm

Sớm về nước Phật Vô - Lượng - Quang

Hết thấy mười phương Phật ba đời

Các bậc Bồ - Tát Ma - Ha - Tát

Quảng đại trí tuệ lên bờ Giác

Chín nơi hiên có và bốn loài

Đều siêu thắng cửa Huyền Hoa - Tạng

Chốn đau khổ ba đường tám nạn

Cùng vào bể Tịch Pháp Như - Lai

Kính theo Đức giáo - Chủ cõi Sa - Bà
Đại- Sư tam giới Thầy dạy Trời, Người;
cha lành bốn loại, muôn ức hóa thân

Bản - Sư Hòa - Thượng Thích - Ca Mâu -
Ni Phật. (3 LẦN) 1 VÁI 000

(TAM TỰ QUY)

1 - Con quy Phật rồi, nguyện cho
chúng sinh thấu hiểu đạo lớn, phát tâm
vô thượng. (1 LỄ) 0

2 - Con quy Pháp rồi, nguyện cho
chúng sinh thông thuộc Kinh - Tạng, trí
tuệ như biển. (1 LỄ) 0

3 - Con quy Tăng rồi, nguyện cho
chúng sinh hòa hợp đại chúng, hết thấy
không ngại. (1 LỄ) 000

LẠY CHƯ THÁNH HIỀN

Nguyện đem công đức này
Hồi hướng về khắp cả
Đệ tử và chúng sinh
Đều trọn thành Phật Đạo. (3 VÁI)

VĂN CẦU SIÊU

C.S. Đoc: Nam - mô mười phương ba đời khắp cả chư Phật

Đệ tử chúng đẳng kính thành nguyện thường trụ Tam - Bảo Phật - Pháp - Tăng trong mười phương.

Đức Bản - Sư Thích - Ca Mâu - Ni Phật

Đức Tiếp - Dẫn Đạo - Sư A - Di - Đà Phật

Đức Đại - Hiếu Mục - Kiền - Liên Bồ - Tát.

Duyên nay có tại nước Việt Nam..... Tỉnh.....

Thị Phường, tổ nhà số.....

Đệ tử chúng con là :.....

Nay nhân tuần (Vu - Lan) thiết lập trai đàn Cầu - Siêu độ vong. Gặp tiết thiên, cùng kỳ (nhập; hay tán hạ) thành tâm hương hoa lễ phẩm cúng dàng chư Phật, chư Đại Bồ - Tát, chư Hiền - Thánh - Tăng, Thiên - Long Bát - Bộ, Hộ - Pháp Tôn - Thần từ bi gia hộ chúng đệ tử phúng tụng (Đại - Báo Phụ - Mẫu Trọng Ân - Kinh); Cặp lễ Phật, niệm Phật. Công đức chuyên vì hồi hướng cho chân linh, cùng chư hương linh thất Tổ, cửu huyền nội ngoại gia tiên; Ông, Bà, cha mẹ, chú, bác, cô dì, anh chị em xa gần hết thảy, Nhiều đời nhiều kiếp của các đệ tử chúng con. Rộng khắp mười phương cõi pháp chúng sinh. 0

Đ.C. Hòa: Nguyện chư hương linh đẳng:

Nhất tâm hằng tỏ ngộ

Lục dục sớm tan không

Cõi nhân gian sinh tử xa lìa

Nơi An - Lạc hóa sinh tự tại

Ao Thất Bảo thành thoi tấm mát

Đài Cửu Liên nhẹ gót tiêu giao

Quán - Âm Thế - Chí kết đồng hàng

Bồ - Tát Thánh - Tăng là bầu bạn

Thần Thúc hằng vui nơi cõi Tịnh

Nghiệp duyên trần không vướng mảy may

Trên đài Sen chín phẩm nở hoa

Chư Phật phóng hào quang thụ ký.

Nam - Mô Tây - Phương Cực - Lạc Thế -Giới Đại - Từ
Đại - Bi Tiếp - Dẫn Đạo Sư A - Di - Đà Phật.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

TUYÊN BIỂU

Thượng lai tụng kinh dĩ tất kim hữu biểu văn hợp thành tuyên đọc Tuân phụng Như - Lai, tuân phụng Thích - Ca Như - Lai di giáo. Đệ tử Triển thành hoàng, thành khùng, khể thủ, khấu thủ, đại vì chúng nhân bách bách, trần từ tuyên bạch thượng ngôn. ooo

KÍNH NGHE

*Tiết Vu - Lan trắng tỏ
Ngày tự thử thanh lương.
Thiết trai đàn cầu cha mẹ hiện tại bình an
Dâng sớ tấu độ Tổ Tiên siêu thăng Phật cảnh.
Câu "Dương khánh" in sâu tâm tưởng
Chữ "Âm siêu" chung hưởng phúc duyên
Khiên nhà nhà an lạc như nguyên
Mong chốn chốn bình yên toại ý.*

CHÚNG CON

*Động chân cất bước, một sát - na tạo tội muôn vàn
Tham sân si mạn, mỗi sơ tảo gây oan luỹ kiếp
Từ vô thủy đã tạo bao ác nghiệp
E lai sinh còn thiếu lắm thiện nhân
Ơn Phật - Tổ mở hội Vu - Lan
Mỗi năm dạy lập đàn xá tội
Trước Bệ - Ngọc nay cầu sám hối
Đôi Liên - Tòa hương giới uy nghi
Trượng Phật - Thừa nương đức từ bi
Cầu Tăng - Chúng dắt về giác đạo
Duyên nay có tại nước Việt Nam
Tỉnh..... Thị..... Phường, tổ.....nhà số.....
Đệ tử chúng con là :.....
Chư Thiện - Nam, Tín - Nữ đồng Phật tử
Vâng lời di giáo dâng hương hoa cầu Tam - Bảo chứng
minh.
Thiết lập đạo tràng cùng tụng niệm nguyện bách linh
siêu thoát.*

KÍNH DÂNG

Nam - Mô thập phương tam thế nhất thiết chư Phật.
Kim liên tọa hạ. o

Nam - Mô Sa - Bà Giáo - Chủ Bản - Sư Thích - Ca Mâu
- Ni Phật. Kim liên tọa hạ. o

Nam - Mô Tây - Phương Cực - Lạc Thế - Giới A - Di - Đà
Phật. Kim liên tọa hạ. o

Nam - Mô Đại - Hiếu Mục - Kiên - Liên Bồ - Tát. Hồng
liên Tọa hạ. ooo

KÍNH MONG

Thánh - Tăng chiếu giám, Liệt - Tổ cảm thông
Bát - Bộ gia trì, Thiên - Long ủng hộ
Đức lực hòa, cứu khổ trầm - luân
Thanh - Tịnh giới, vớt dòng lục - đạo
Khiến vong giả tội khiên gột sạch
Và người còn cát khánh tam đa
Nguyện gia tiên tẩm gội Liên - Trì
Mong cha mẹ quay về Bát - Chính.

CHẠNH NGHĨ

Thiên - đường còn sinh tử luân hồi
Địa - ngục bao tội tẩm khổ cực
Trên đời ai thoát cảnh tóc bạc da mồi
Dư âm kẻ đọa đầy ma kêu quỷ khóc
Thời tiết đổi bão bùng cây ngả
Mùa Vu - Lan lã chã mưa rơi
Non sông sóng gió tới bờ
Buồn thương than khóc ngậm ngùi chia ly
Biết bao cảnh sâu bi thảm thiết
Khắp cõi này oan nghiệp đảo điên
Chúng con nay học Mục - Liên
Báo ân Phật - Tổ, gia tiên chí thành.

LẠI NGUYỄN

Âm siêu về cảnh an lành

Dương khánh ân chiêm pháp vũ

Phật nhật tăng huy - Pháp luân thường chuyển.

Để từ nay oan kết băng tiêu

Chung cộng hưởng thái bình Tịnh - Độ

Việt Nam an lạc - Thế giới thanh bình!

Trăm lạy khấu đầu cần bạch

Ngưỡng mong Tam - Bảo chứng minh:

Biểu văn tuyên tại.....

Ngày.....tháng.....năm.....

Đệ tử chúng con chí thành bái lạy kính dâng. ooo

Thượng lai Biểu - Văn tuyên đọc dĩ chu, kim đối

Tam - Bảo tiền, thành tâm cần bạch.

Nam - Mô Đăng - Văn - Lộ Bồ - Tát Ma - Ha - Tát.

(3 LẦN) OOO

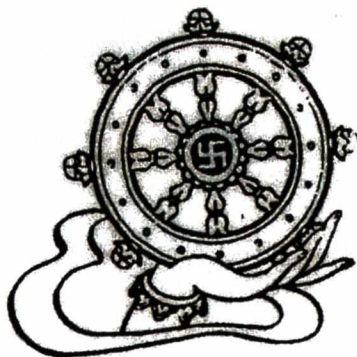
KINH ĐỊA - TẠNG

BỒ - TÁT BẢN - NGUYÊN

HÁN DỊCH: TAM - TẠNG PHÁP - SƯ PHÁP - ĐĂNG

VIỆT DỊCH: HÒA - THƯỢNG THÍCH TUỆ - HẢI

QUYỂN THƯỢNG
PHẦN NGHI THỨC



KINH ĐỊA - TẠNG

(ĐỈNH LỄ TAM - BẢO)

Tất thủy Cung kính.

Dốc lòng kính lạy Phật - Pháp - Tăng
thường ở khắp mười phương. (3 LỄ) 000

(NGUYỄN HƯƠNG)

Nguyện hương cùng mây bay khắp cõi
Cúng dàng chư Phật, Pháp mười phương
Hết thủy Bồ - Tát Chúng - Thanh - Văn
Cả chư Hiền - Thánh trong pháp giới
Duyên khởi quang minh đài soi sáng
Bao trùm rộng khắp cõi vô biên
Chúng sinh đều phát tâm Bồ - Đề
Vọng nghiệp xa lìa lên bờ giác.

(1 VÁI) 000

Cúng dàng rồi - Tất thủy cung kính.

Dốc lòng kính lạy Phật - Pháp - Tăng
thường ở khắp mười phương. (1 LỄ) 000

(CA NGỢI ĐỨC PHẬT)

Phật tâm đức lớn hơn trời bể
Pháp nhiệm mầu thiên thể sáng soi
Thuyền Bát - Nhã mọi loài cứu vớt
Gieo nhân lành ban phát thiện duyên

Đạo giải thoát Diệt phiền não chướng
 Hàng phục ma oan chúng thí ân
 Hơn tám vạn Pháp môn khai mở
 Khiến chúng sinh giác ngộ an vui.
 Ân - Phạ - Nhật - La - Vật. (3 LẦN) 1 VÁI

(BA LAY)

1 - Chí tâm đỉnh lễ : Nam - mô tận
 hư không biến pháp giới quá, hiện, vị lai
 thập phương chư Phật, Tôn-Pháp, Hiền-
 Thánh-Tăng thường trụ Tam - Bảo.

(3 LỄ) O

2 - Chí tâm đỉnh lễ : Nam mô Sa - Bà
 Giáo - Chủ Bản - Sư Thích - Ca Mâu - Ni
 Phật, Đương- Lai Hạ - Sinh Di - Lạc Tôn
 Phật, Đại - Trí Văn- Thù Sư Lợi Bồ-Tát,
 Đại - Hạnh Phổ - Hiền Bồ Tát, Hộ-Pháp
 chư Tôn, Linh - Sơn Hội-Thượng Phật
 Bồ - Tát.

(1 LỄ) O

3 - Chí tâm đỉnh lễ : Nam - mô Tây -
 Phương Cực - Lạc thế giới Đại - Từ Đại -
 Bi tiếp dẫn Đạo - Sư A - Di - Đà Phật,
 Đại - Bi Quán - Thế - Âm Bồ-Tát, Đại -
 Thế Chí Bồ - Tát, Đại Nguyên Địa Tạng-
 Vương Bồ-Tát, Thanh-Tịnh Đại Hải -
 Chúng Bồ-Tát.

(1 LỄ) OOO

Con nay khắp vì bốn ân ba cõi pháp
 giới chúng sinh, tất nguyện đoạn trừ

tam chương quy mệnh sám hối (1 LỄ) 000

Đệ tử chúng đẳng chí tâm sám - hối :
 Xưa kia con tạo bao nghiệp ác
 Đều do ba độc : Tham, sân, si
 Từ thân, miệng, ý, phát sinh ra
 Hết thấy con nay cầu sám - hối
 Bao nhiêu nghiệp chương sâu
 nhường ấy

Thấy đều tiêu diệt được yên vui
 Niệm niệm cùng khắp trong cõi pháp
 Rộng độ chúng sinh chẳng thoái lui.

(1 VÁI) 000

Sám - hối phát nguyện rồi, quy mệnh
 lễ Địa - Tạng - Vương Bồ - Tát cùng
 khắp bậc Tam - Bảo.

(3 LỄ) 000

(BÀI TỰA CA NGỢI ĐỨC ĐỊA - TẠNG)

Chúng con dốc lòng quy mệnh lễ
 Lạy Đức Giáo - Chủ cõi U - Minh
 Bản - Tôn Địa - Tạng Đại - Bồ - Tát
 Rộng dày như đất bao trùm khắp
 Cõi nước phương - Nam toả hương thơm
 Mây báu mưa hoa vô lượng số
 Hiện hiện diêm lành tỏ trang nghiêm
 Trời, người, bạch Phật duyên gì thế?
 Phật rằng: Địa - Tạng Bồ - Tát hiện
 Chư Phật ba đời đều tán thưởng

Mười phương Bồ - Tát cùng tin tưởng
 Con nay có được thiện duyên
 Ca ngợi Địa - Tạng chân công đức
 Lưu trữ nhân lành độ chúng sinh
 Rung Tích - Trượng mở tung địa - ngục
 Cầm Minh - Châu soi khắp đại -
 thiên

Điện Diêm - Vương đài gương nghiệp tử
 Cối Diêm - Phủ vì độ chúng sinh
 Làm Giáo - Chủ chứng minh công đức.
 Nam-mô Đại-Bi Đại-Nguyện Đại-
 Thánh Đại-Từ Bản - Tôn Địa - Tạng -
 Vương Bồ-Tát Ma - Ha - Tát.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

(CA NGỢI HƯƠNG)

Lư hương vừa bén chiêm đàn
 Khắp trong cõi pháp Đạo - Tràng thơm thay
 Hải hội chư Phật đều hay
 Theo chỗ dâng kết đài mây trong lành
 Ân cần giải tỏ lòng thành
 Toàn thân chư Phật hiện hành độ cho.
 Nam - Mô Hương - Vân - Cái Bồ - Tát
 Ma - Ha - Tát.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

THẦN CHÚ SẠCH KHẨU NGHIỆP

Án tu lị tu lị, ma ha tu lị, tu tu lị tát
 bà ha.

(3 LẦN) 0

THẦN CHÚ SẠCH THÂN NGHIỆP

Án tu đa li, tu đa li, tu ma li, sa bà ha.

(3 LẦN) O

THẦN CHÚ SẠCH BA NGHIỆP

Án sa phạ, bà phạ truật đà sa phạ,
đạt mạ sa phạ, bà phạ truật độ hám.

(3 LẦN) O

THẦN CHÚ AN THỔ ĐỊA

Nam mô tam mãn đà năm, án
độ rô độ rô, địa vĩ tát bà ha.

(3 LẦN) O

THẦN CHÚ PHẢ CÚNG DÀNG

Án nga nga năng, tam bà phạ phiệt
nhật ra hộc

(3 LẦN) OOO

KỆ KHAI KINH

Pháp Phật cao sâu rất nhiệm mầu
Muôn đời khó gặp dễ hay đâu
Con nay nghe thấy được trì thụ
Chân nghĩa Như - Lai nguyện hiểu sâu
Nam - Mô Bản - Sư Thích - Ca Mâu -
Nhi Phật.

(3 LẦN) OOO

KINH ĐỊA - TẠNG BỒ - TÁT BẢN - NGUYỄN

PHẨM THỨ NHẤT

CUNG TRỜI ĐAO - LỢI

1 - Chính thực tôi nghe: Một thời Đức Phật ở Trời Đao - Lợi đã vì Mẫu - Thân mà Ngài thuyết pháp.

Bấy giờ hết thấy chư Phật, chư Đại Bồ - Tát nhiều không kể xiết, ở khắp mười phương vô lượng thế giới đều đến đại hội, cùng khen ngợi rằng: o

Đức Phật Thích-ca thường ở trong đời ngũ trước ác thế, hiện đại trí tuệ chẳng thể nghĩ bàn, thần thông đại lực điều phục chúng sinh đảo điên ngang ngạnh, khiến chúng hiểu rõ "Pháp khổ pháp vui".

Chư Phật khen xong, liền sai thị giả xin hỏi Thế - Tôn.

Lúc đó Như - Lai mỉm cười phóng ra trăm nghìn áng mây phát quang rực rỡ.

Đó là: Mây phát quang đại viên - mãn

Mây phát quang đại từ - bi

Mây phát quang đại trí - tuệ

Mây phát quang đại phúc - đức

Mây phát quang đại Bát - Nhã
 Mây phát quang đại Tam - Muội
 Mây phát quang đại cát - tường
 Mây phát quang đại công - đức
 Mây phát quang đại quy y
 Mây phát quang đại tán - thán.

Đức Phật phóng ra những áng mây
 sáng nhiều hơn thế nữa không thể kể
 xiết, lại nói ra tiếng vi diệu như là:

Tiếng bố thí độ, tiếng trì giới độ
 Tiếng nhẫn nhục độ, tiếng tinh tấn độ
 Tiếng thiền - định độ, tiếng Bát-nhã độ
 Tiếng từ-bi, tiếng hỷ xả, tiếng giải
 thoát

Tiếng vô-lậu, tiếng trí tuệ, tiếng đại
 trí tuệ

Tiếng Sư-tử gầm, tiếng đại Sư - Tử
 gầm

Tiếng sám- mây, tiếng đại sám mây.o

2 - Cũng tiếng vang ấy Đức Phật nói
 ra kể không thể xiết, có vô lượng ức Trời,
 Rồng Quỷ, Thần ở cõi Sa - Bà và các cõi
 khác đều đến đại - hội tại Trời Đao - Lợi,
 các vị ấy là:

Trời Tứ - thiên - Vương, Trời Đao -
 Lợi,

Trời Tu - Diễm - Ma, Trời Đâu - Xuất
 -Đà,

Trời Hóa - Lạc, Trời Tha Hóa - Tự -
Tại,

Trời Phạm - Chúng, Trời Phạm -
Phụ,

Trời Đại - Phạm, Trời Thiểu - Quang,
Trời Vô - Lượng - Quang, Trời Quang
- Âm,

Trời Thiểu - Tịnh, Trời Vô -Lượng -
Tịnh,

Trời Biến - Tịnh, Trời Phúc - Sinh,
Trời Phúc - Ai, Trời Quảng - Quả,
Trời Nghiêm-Sức, Trời Vô-Lượng
Nghiêm Sức,

Trời Nghiêm - Sức Quả-Thực, Trời
Vô-Tướng,

Trời Vô-Phiền, Trời Vô-Nhiệt, Trời
Thiện-Kiến,

Trời Thiện - Hiện, Trời Sắc - Cứu -
Kính,

Trời Ma - Hệ - Thủ - La, đến Trời Phi
- Tướng, Phi - Phi Tướng - Xứ, cả Thiên,
Long chúng; Các chúng Quy, Thần đều
đến đại - hội. o

Lại có các Thần ở cõi Sa-Bà, nhiều
phương nước khác như là: Thần bể,
Thần đất, Thần núi, Thần các sông ngòi,
Thần coi đầm hồ, Thần chỗ hư không,
Thần trông lúa mạ, Thần ở trên trời

Thần chủ quản ngày, Thần chủ quản đêm, Thần xét ăn uống, Thần giữ cỏ cây, các vị Thần này đều đến đại - hội.

Lại có những chúa Quỷ lớn ở cõi Sa-Bà, nhiều phương nước khác, các chúa Quỷ như Quỷ thu hút máu, Quỷ lấy tinh khí, Quỷ nuốt thai trứng, Quỷ hành bệnh tật, Quỷ thâu khí độc, Quỷ dụng từ tâm, Quỷ làm phúc lợi, Quỷ đại ái kính, các Chúa Quỷ này đều đến đại - hội. o

3 - Bảy giờ Đức Phật Thích-Ca Mâu-Ni bảo Ngài Bồ-Tát Văn -Thù Sư- Lợi Pháp-Vương- Tử rằng: "Ông xem chư Phật và chư Bồ-Tát, Trời, Rồng, Quỷ, Thần ở thế giới này cùng thế giới khác, ở đất nước này cùng đất nước khác, hiện đang dự hội ở Trời Dao - Lợi, ông có thể biết là bao nhiêu không" ?

Bồ - Tát Văn - Thù Bạch Đức Phật rằng: "Lạy Đức Thế - Tôn! Nếu dùng sức thần của con tính đếm, dù cho nghìn kiếp cũng không biết được".

Đức Phật bảo Ngài Văn - Thù Sư - Lợi: "Ngay như Ta lấy mắt Phật nhìn nhận cũng không đếm xiết! Số Thánh, phàm này đều là do Ngài Địa-Tạng Bồ-Tát từ bao đời kiếp, hoặc là đã độ, đang độ, sẽ độ, hoặc đã thành tựu hoặc đang

thành tựu, hoặc sẽ thành tựu".

Bồ - Tát Văn - Thù lại bạch Phật rằng: "Lậy Đức - Thế - Tôn! Bao kiếp tới nay nhờ tu thiện căn mà con đã chứng được trí vô - ngại, nghe lời Phật dạy liên tin theo ngay còn như các hàng tiểu quả Thanh-Văn, Thiên Long tam bộ và các chúng sinh đời sau dần nghe những lời thành thực của Đức Như-Lai tất sinh ngờ vực, dù có rập đầu vâng chịu đi nữa cũng chưa dẹp khỏi được sự báng nhạo. Cúi xin Thế - Tôn chỉ rõ nhân địa tu - hành của Đại Địa - Tạng Bồ - Tát, Ngài làm hạnh gì đã lập nguyện gì, mà được thành tựu khôn xiết nghĩ bàn những sự như thế" ? o

Đức Phật liền bảo Ngài Văn - Thù rằng: "Ví như tam thiên đại thiên thế giới trong có bao nhiêu cỏ cây, lùm, rừng, lúa, vùng, tre, lau, đá núi, bụi nhỏ, cứ cho mỗi vật là một sông Hằng, rồi cứ số cát trong mỗi sông Hằng, mỗi một hạt cát là một cõi nước, rồi một cõi nước, cứ một bụi nhỏ lại là một kiếp, tính hết bụi nhỏ trong một kiếp ấy đều là kiếp cả. Bồ - Tát Địa - Tạng từ khi chứng quả Thập Địa tới nay cũng đã nhiều gấp nghìn lần con số thí dụ kể trên; huống là từ thuở

Bồ Tát Địa - Tạng còn từ trong bậc Thanh - Văn, Độc - Giác.

Lại nữa Văn - Thù! Uy thần thế nguyện của Bồ - Tát đó không thể nghe bàn. Nếu đời sau này có người thiện nam hay thiện nữ nào nghe thấy danh tự Địa - Tạng Bồ-Tát hoặc là khen ngợi chiêm ngưỡng lễ lạy, hoặc niệm danh hiệu hay là cúng dàng cho chí sơn, vẽ, khắc đắp hình tượng thì những người ấy sẽ được trăm lần sinh lên ở trong ba cõi Trời, không lo giờ đoạ vào đường ác nữa! o

4 - Nay Văn - Thù ơi! Trái vô - lượng kiếp xa xưa về trước, tiền thân của Ngài Địa - Tạng Bồ - Tát là con Trưởng Giả. Đời ấy có Phật hiệu là: Sư-Tử Phấn-Tấn Cự - Túc Vạn - Hạnh - Như - Lai, con ông Trưởng - Giả, thấy Phật tướng mạo đầy đủ tốt đẹp nghìn phúc trang nghiêm, mới hỏi Đức Phật; tu hạnh nguyện gì mà được như thế?

Khi ấy Đức Phật Sư - Tử Phấn - Tấn Cự - Túc - Vạn - Hạnh, bảo con Trưởng - Giả muốn chứng được thân tướng tốt đẹp này, cần phải trải qua thời gian lâu xa độ thoát tất cả chúng sinh khổ.

Nay Văn - Thù ơi! Con ông Trưởng - Giả nghe xong nguyện rằng: Con xin từ

nay trở về sau này đời đời kiếp kiếp, dùng mọi phương pháp khuyên bảo chúng sinh trong sáu đường khổ, khiến cho bọn họ được giải thoát hết, rồi tự thân con mới chứng quả Phật. Vì đối trước Phật, con ông Trưởng-Giả tự phát nguyện lớn cho nên đến giờ trải qua trăm nghìn muôn vạn ức kiếp không thể kể xiết mà Ngài vẫn còn làm vị Bồ - Tát. o

5 - Lại về quá khứ cách đây vô - lượng A - Tăng - Kỳ -Kiếp, có Đức Phật là Giác - Hoa - Định Tự - Tại -Vương Như - Lai, Đức Phật ấy thọ đến bốn trăm ngàn muôn ức số kiếp, trong đời Tượng-Pháp có người con gái dòng Bà La - Môn tích phúc sâu dày, mọi người kính nể, đi đứng nằm ngồi chư Thiên hộ vệ. Bà mẹ của người mê tín tà đạo, thường khinh Tam-Bảo. Vị Thánh-Nữ ấy, bằng mọi phương tiện, đủ lời khuyên ngăn muốn cho bà mẹ phát sinh chính kiến, nhưng mà bà mẹ vẫn chưa tin hẳn, chẳng được bao lâu bà ấy bị chết thân hồn sa đọa địa - ngục Vô - Gian. Lúc đó, Thánh - Nữ biết ngay mẹ mình khi sống ở đời không tin nhân quả, nay chết ắt đọa theo nghiệp mà sinh vào nơi đường ác, Thánh-nữ thương xót liền bán cửa

nhà, mua nhiều hương hoa cùng là phẩm vật, lên chùa tháp Phật làm lễ cúng dàng. o

Đến một ngôi chùa, thấy pho tượng Đức Giác-Hoa Định-Tự-Tại -Vương Như - Lai đắp vẽ uy nghi trang nghiêm rực rỡ. Thánh -Nữ chiêm bái càng thêm kính ngưỡng, tự nghĩ thầm rằng: Là bậc Đại-Giác Phật đủ trí tuệ, nếu như Đức Phật còn ở tại thế, mà mẹ tôi mất, tôi có thể đến, hỏi nơi Đức Phật chắc biết mẹ tôi sinh ở chốn nào? Nghĩ rồi Thánh - Nữ buồn rầu rơi lệ ngưỡng vọng Như-lai.

Bỗng nghe trên không, có tiếng bảo rằng: "Này Thánh-Nữ kia, thôi đừng khóc nữa hãy nghe ta bảo chỗ đọa mẹ người".

Thánh-Nữ hướng lên chấp tay bạch rằng: "Đấng thần nào đầy đến giải lòng sầu cho tôi như thế? Từ khi mẹ tôi mất đi đến nay ngày đêm thương nhớ, không biết hỏi đâu mẹ sinh chốn nào?"

Trên không lại bảo truyền Thánh - Nữ rằng: "Ta đây là Phật quá khứ Giác - Hoa - Định - Tự - Tại -Vương Như -Lai mà người đương chiêm bái đó, thấy người thương mẹ gấp mấy kẻ thường nên ta mới đến chỉ cho người biết".

Thánh - Nữ nghe nói liền ngã lăn ra tay chân mình mấy đều bị tổn thương, những người đứng bên vội vàng đỡ lấy, hồi lâu tỉnh dậy rồi hướng hư không mà bạch Phật rằng: "Xin Phật từ mẫn bảo ngay cho chỗ mẹ con thác sinh. Không thời thân tâm của con chết mất". Đức Phật liền bảo với Thánh-Nữ rằng: Người cúng dàng xong mau trở về nhà rồi ngồi nghiêm chỉnh niệm danh hiệu Ta thì sẽ biết nơi mẹ người sinh đó".

Sau khi lễ Phật Thánh - Nữ về nhà, vì thương mẹ mà ngồi yên ngay thẳng niệm danh hiệu Phật Giác - Hoa - Định - Tự - Tại - Vương Như - Lai suốt một ngày đêm. Bỗng nhiên thấy mình đến bờ biển kia, nước sôi sùng sục thú dữ đông đúc; sắt thép là thân nháy bay trên biển chạy rảo bên đông, xua đuổi bên tây thấy trăm nghìn vạn đàn ông, đàn bà, khi chìm khi nổi bị các thú dữ tranh nhau ăn thịt. Lại quý Dạ - Xoa hình thù quái lạ hoặc nhiều tay chân, hoặc nhiều đầu mắt răng nanh nhọn sắc chìa ra như gươm, lừa những tội nhân đến gần thú dữ cho chúng cắn vồ. Rồi quý lại tóm giật đầu, giật chân những kẻ tội nhân; nhiều cách hành hạ chẳng dám nhìn lâu.

Khi ấy Thánh - Nữ nhờ sức niệm Phật nên không sợ hãi. o

Có một Quỷ - Vương tên là Vô - Độc cúi đầu nghinh tiếp, hỏi Thánh - Nữ rằng: "Hay thay Bồ - Tát! Có duyên sự gì mà Ngài đến đây?"

Thánh-Nữ bèn hỏi: "Này Quỷ-Vương ơi! Đây là chốn nào?"

Vô - Độc đáp rằng: "Đây là tầng bề thứ nhất phía tây núi Đại - Thiết - Vi".

Thánh-nữ lại hỏi: "Tôi nghe thấy nói ở núi Thiết-Vi trong có địa-ngục, việc ấy thật không?"

Vô Độc đáp rằng: "Địa - ngục có thật". Thánh - Nữ lại hỏi; "Nay tôi làm sao đến được ngục đó?"

Vô -Độc đáp rằng. "Chỉ có hai điều một nhờ uy thần, hai do nghiệp lực ngoài hai điều này không thể đến được".

Thánh - Nữ lại hỏi: "Duyên cớ vì sao mà nước -bể này sục sôi như thế, lại lắm tội nhân cùng các thú dữ?"

Vô - Độc đáp rằng: "Đây là chúng sinh làm ác ở cõi Nam - Diêm Phù - Đề mới chết trong khoảng bốn mươi chín ngày, không người kế tự làm việc công đức cứu khổ nạn cho, lúc sống kẻ đó không tạo nhân lành. Nên theo nghiệp

cắm dắt vào địa ngục, tự nhiên họ phải lội qua bể này; phía đông cách đây mười vạn do - tuần lại có một bể, sự khổ quá thể còn gấp bội hơn phía đông bể đó lại có bể nữa, nổi khổ chất chứa nói không thể cùng, đó đều là những nghiệp nhân xấu xa, ba nghiệp cảm ra, cùng gọi bể nghiệp. Chính là ba cái nơi bể này vậy". o

Thánh - Nữ lại hỏi Quý-Vương Vô - Độc: "Địa - ngục ở đâu?"

Vô Độc đáp rằng: "Trong ba bể ấy đều là địa-ngục nhiều đến trăm nghìn, mỗi ngục đều khác, số địa-ngục lớn có mười tám cửa, kể đó lại có năm trăm ngục nhỏ khổ độc vô chừng, nhỏ hơn thế nữa có nghìn vạn ngục cũng khổ vô chừng".

Thánh-Nữ lại hỏi Đại Quý-Vương rằng: "Mẹ tôi mới mất, những hay thần hồn phải đoạ ngã nào?"

Vô - Độc Quý-Vương hỏi lại Thánh - Nữ: "Thân mẫu Bồ - Tát khi người còn sống quen làm nghiệp gì?"

Thánh - Nữ đáp rằng: "Mẹ tôi khi sống mê tín tà đạo, chê bai Tam-Bảo có lúc hơi tin, xong lại bất kính tuy rằng mới chết mà tôi chưa biết đoạ lạc vào đâu?"

Vô - Độc lai hỏi: "Thân mẫu Bồ-Tát tên họ là gì"?

Thánh - Nữ đáp rằng: "Song thân tôi đều dòng Bà - La - Môn cha tôi tên là Thi - La - Thiện-Kiến, mẹ tôi thì tên là Duyệt - Đế - Lợi".

Vô Độc chấp tay thưa Thánh - Nữ rằng: "Xin thỉnh Thánh - Nữ hãy quay trở về, chớ nên đem lòng âu sầu quá nữa, bà Duyệt - Đế - Lợi tuy có phạm tội xong bà đã được sinh lên cõi Trời ba hôm nay rồi! Đó là nhờ lòng con bà hiếu thuận, nhất tâm tu phúc, bố thí cúng dàng chùa, tháp thờ Phật Giác-Hoa-Định-Tự Tại-Vương Như - Lai, chẳng những một mình mẹ của Bồ-Tát được thoát địa-ngục mà cả tội nhân ở ngục Vô-gián ngày ấy cũng được hưởng sự vui sướng cùng được thác sinh".

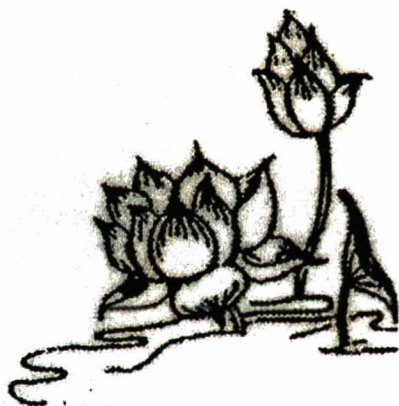
Quý - Vương nói xong, chấp tay vái chào đã từ mà lui. o

Thánh - Nữ lúc đó, như tỉnh giấc mộng biết rõ sự này liền đến trước tháp và tượng của Đức Giác - Hoa Định-Tự Tại- Vương Như - Lai mà nguyện lớn rằng: "Con nguyện từ nay nhần đến sau này nếu còn chúng sinh mắc phải tội khổ thì con lập ra đầy đủ phương tiện

khiến cho chúng sinh đều được giải thoát".

Đức Phật bảo Ngài Văn - Thù Sư - Lợi: "Quý - Vương Vô - Độc tức là Bồ-Tát Tài-Thủ bấy giờ, còn người con gái dòng Bà - La - Môn, nay chính là Địa - Tạng Bồ - Tát vậy".

(1 VÁI) 000



KINH ĐỊA TẠNG BỒ TÁT BẢN NGUYÊN

PHẨM THỨ HAI

PHÂN THÂN TẬP HỘI

1 - Lúc đó phân thân Địa - Tạng Bồ - Tát ở khắp trăm nghìn muôn ức địa - ngục không thể nghĩ bàn, không thể nói xiết, vô - lượng thế giới đều đến đại hội tại Trời - Đao - Lợi. Nhờ có sức thần của Đức Như - Lai, các phân thân ấy cùng với các vị đã được giải thoát tùy các phương diện đường nghiệp báo ra kể có hàng nghìn vạn na - do - tha, cùng cầm hương hoa đến cúng dàng Phật. Những chúng cùng đến đều nhờ Địa - Tạng Bồ - Tát giáo hóa giúp cho an trụ nơi Đạo Vô - Thượng Chính - Đẳng Chính - Giác không còn thoái chuyển. Những chúng sinh đó từ kiếp lâu xa đã phải trải qua trong vòng sinh tử ở trong sáu đường, chịu những đau thương không tạm ngừng dứt, nhờ lòng từ mẫn thế nguyện sâu dày của Ngài Địa-Tạng nên tất cả chúng đều chứng đạo quả. Cả thấy khi đến cung Trời - Đao - Lợi, lòng chiêm ngưỡng Như - Lai không hoài mỗi mắt. o

2 - Bảy giờ Thế - Tôn giờ cánh tay vàng xoa đầu hóa thân Địa - Tạng Bồ - Tát trăm nghìn muôn ức không thể nghe bàn, không thể nói xiết vô - lượng thế - giới mà dạy bảo rằng: "Ta ở trong đời ngũ được xấu xa, giáo hóa chúng sinh ương ngạnh như thế, khiến chúng sinh còn vài phần ác. Ta cũng phân thân ra hàng trăm nghìn vạn ức hóa thân rộng mở phương tiện. Nếu trong chúng có hoặc kẻ lợi căn nghe liền tin nhận hoặc kẻ thiện quả chuyên cần khuyên bảo sẽ được thành tựu hoặc kẻ ngu độn dạy dỗ lâu rồi cũng hướng tin theo, hoặc kẻ nặng nghiệp lòng không kính ngưỡng, những bọn chúng ấy hết thấy khác nhau Ta đều phân thân độ cho giải thoát hoặc hiện ra thân đàn ông đàn bà hoặc hiện ra thân Trời, Rồng, Quỷ, Thần, hoặc hiện ra núi, rừng, nguồn, sông, suối, ao, giếng, đầm, hồ, làm lợi cho người, đều được giải thoát.

Hoặc hiện ra thân Thiên - Đế

Hoặc hiện ra thân Phạm - Vương

Hoặc hiện ra thân Vua Chuyển - Luân

Hoặc hiện ra thân Quốc - Vương

Hoặc hiện ra thân Cư - Sĩ

Hoặc hiện ra thân Tể - Phụ

Hoặc hiện ra thân Quan - Lại

Hoặc hiện ra thân Tỳ - Khiêu, Tỳ - Khiêu - Ni, Ưu - Bà - Tác, Ưu - Bà - Di cho đến những thân Thanh-Văn, La - Hán, Bích-Chi-Phật và Bồ-Tát để hóa độ chúng sinh, chẳng phải chỉ có hiện một thân Phật trước các người đâu.

Địa - Tạng! Ông xem Ta đã trải qua bao nhiêu số kiếp nhọc nhằn độ thoát những chúng ương ngạnh khó dạy như thế. Nếu còn có kẻ chưa điều phục được phải theo nghiệp báo, ác đạo đọa vào chịu khổ nhen ngào, các ông nên tưởng nhớ đến lời Ta ân cần phó chúc trên Trời Đao - Lợi, khiến cho chúng sinh ở cõi Sa - Bà đến khi Bồ - Tát Di - Lạc ra đời đều được giải thoát hết những nỗi khổ, được Phật thụ ký". o

Bấy giờ hết thấy các hoá thân của Địa - Tạng Bồ - Tát ở các thế giới hợp thành một hình, rơi lệ thương cảm mà bạch Phật rằng: "Con từ bao kiếp nay nhờ ơn Phật tiếp độ khiến cho con được thần tự bàn, trí tuệ đầy đủ. Nên con Phân thân khắp các thế giới như cát sông Hằng trăm nghìn vạn ức mỗi một thế giới hóa muôn ức thân, mỗi một thân độ trăm nghìn vạn người, khiến cho

chúng đều quy kính Tam - Bảo, là hảnh sinh tử hưởng vui Niết - Bàn. Ở nơi Phật Pháp những chúng sinh nào chỉ làm việc lành bằng một sợi tóc, giọt nước, hạt cát, hoặc là nhỏ hơn chỉ một hạt bụi con cũng dần dần độ cho giải thoát được lợi ích lớn".

Địa - Tạng Bồ - Tát ba lần bạch Phật: "Kính mong Thế - Tôn! Xin đừng bận tâm đến các chúng sinh ác nghiệp sau này".

Bấy giờ Đức Phật bèn khen ngợi ngay Địa - Tạng Bồ - Tát:

"Hay thay! Hay thay! Ta hỗ trợ ông cho được toại nguyện, từ bao đời kiếp xa xưa đến nay, thường phát nguyện lớn độ hết chúng sinh thời ông liền chứng đạo quả Bồ - Đề".

(1 VAI) ○○○

KINH ĐỊA - TẠNG BỒ - TÁT BẢN - NGUYỄN

PHẨM THỨ BA

NÓI RÕ NGHIỆP DUYÊN CHÚNG SINH

1 - Bấy giờ Thánh - Mẫu là bà Ma - Gia chấp tay kính bạch Địa - Tạng Bồ - Tát: "Xin thưa Thánh-Giả! Chúng sinh trong cõi Nam-Diêm Phù-Đề tạo nghiệp khác nhau, cảm thọ quả báo sự ấy thế nào?"

Ngài Địa - Tạng đáp: "Trong nghìn muôn cõi cho đến các nước nơi có địa - ngục, nơi không địa- ngục, nơi có đàn bà, nơi không đàn bà, nơi có Phật - Pháp, nơi không Phật- Pháp, cho đến Thanh-Văn cùng Bích-Chi-Phật tạo nghiệp khác nhau, cảm thọ quả báo cũng đều khác nhau, chỗ chẳng phải riêng chỉ có tội báo ở nơi địa-ngục khác nhau thôi đâu!".

Ma - Gia phu nhân bà lại bạch rằng: "Tôi nay muốn nghe tội báo trong cõi Nam Diêm Phù - Đề chiêu cảm đường ác".

Ngài Địa - Tạng đáp: "Thánh-Mẫu lắng nghe! tôi xin lược thuật".

Thánh- Mẫu bạch rằng: "Xin Ngài Thánh Giả nói cho tôi nghe". o

2 - Bấy giờ Địa - Tạng thưa Thánh- Mẫu rằng: "Tên những tội báo ở cõi Phù-Đề là như thế này: Nếu có chúng nào bất hiếu cha mẹ cho đến giết hại thì phải đọa vào địa - ngục Vô- Gián, kể vạn ức kiếp cũng không thể biết bao giờ được ra.

Nếu có chúng nào làm Phật chảy máu huỷ báng Tam-Bảo, xem thường Kinh điển cũng phải đọa vào địa - ngục Vô - Gián, kể vạn ức kiếp cũng không thể biết bao giờ được ra.

Nếu có chúng nào lấn chiếm của chùa nhơ phạm Tăng - Ni hoặc ở trong chùa tự tình dâm loạn, hoặc giết, hoặc hại, những kẻ như vậy cũng phải đưa vào địa - ngục Vô - Gián, kể vạn ức kiếp cũng không thể biết bao giờ được ra.

Nếu có chúng nào giả làm Sa - Môn lòng phi Sa-môn phá của Thường-Trụ trái phạm giới luật khinh bỉ lòng gạt những người tại gia gây nhiều tội ác những hạng như thế, cũng phải đọa vào địa - ngục Vô-Gián, kể vạn ức kiếp cũng không thể biết bao giờ được ra.

Nếu có chúng nào ăn trộm, ăn cắp của cải nhà chùa, tiền tài, thóc gạo, đồ

ăn, thức uống, quần áo cho đến bất cứ thứ gì, không cho tự lấy cũng phải đọa vào địa - ngục Vô - Gian, kể vạn ức kiếp cũng không thể biết bao giờ được ra. o

Ngài địa - Tạng Bồ - Tát lại thưa rằng: "Kính bạch Thánh - Mẫu! Nếu có chúng sinh gây tội như thế, ắt phải đưa vào ngục năm Vô - Gian, cầu tạm ngừng nghỉ giây phút không được".

Thánh Mẫu lại hỏi Địa - Tạng Bồ - Tát: "Vì sao gọi là địa - ngục Vô - Gian".

Ngài Địa - Tạng đáp: "Có bao địa - ngục trong núi Thiết - Vi, những địa - ngục lớn có mười tám ngục, kể đó lại do năm trăm ngục nữa tên gọi khác nhau, kể đó lại có hàng nghìn ngục nữa tên cũng khác nhau.

Những địa ngục ấy thành toàn bằng sắt cao một muôn dặm, chu vi ức dặm, lửa cháy trên thành không chỗ nào hở, trong thành các ngục đều nối liền nhau, tên đều khác nhau.

Chỉ có một ngục gọi là Vô - Gian, ngục này chu vi kể có ức dặm, tường cao nghìn dặm, toàn bằng sắt cả lửa cháy trên dưới hừng hực bốc ra; ở trên tường ngục chó sắt, rắn đồng phun lửa đuổi nhau khắp nơi ngục ấy. Trong ngục này

có cái giường biến hiện rộng hàng muôn dặm, một người có tội nằm thấy chật giường, vạn người có tội nằm cũng chật giường, là do tội nghiệp cảm ra như thế.

Lại những tội nhân, chịu mọi sự khổ: Trăm nghìn Dạ - Xoa cùng lũ quỷ ác, răng nhọn như gươm, mắt loé như chớp, móng tay tựa đồng, móc ruột xâu xé, lại có Dạ - Xoa cầm chĩa sắt lớn đâm vào tội nhân, hoặc đâm vào mình, vào mồm, vào mũi, vào bụng, vào lưng, tung lên trên không, đưa chĩa hứng lấy lại ném xuống giường, rồi lại đâm tiếp. Còn có chim sắt mổ mắt tội nhân, lại có loài trăn quấn đầu kẻ tội, rồi lại đóng đinh khắp cả thân mình, cặp kìm kéo lưỡi, lôi ra cày xới và nước đồng sôi đỏ tuôn vào miệng. Sắt nóng quấn thân hàng nghìn vạn lần chết đi sống lại, các nghiệp báo ấy trải muôn ức kiếp, cũng không thể biết bao giờ được ra.

Dù cho đến khi thế giới này hoại, chuyển thế giới khác; khi thế giới ấy, lại hoại lại chuyển sang thế giới khác; thế giới phương ấy, lại hoại tiếp nữa, thì cứ lần lượt mà chuyển tiếp đi cho đến sau khi thế giới cũ thành, lại phải quay về chịu quả báo tiếp.

Những sự tội báo trong ngục Vô - Gián là như thế đấy.

Lại địa - ngục đó có năm nghiệp cảm nên mới gọi là: Năm Vô - Gián tội. o

Những gì là năm ?

- Một là! Ngày đêm chịu tội bao kiếp không hề gián đoạn, nên gọi Vô - Gián.

- Hai là! Một kẻ nằm cũng chập ngục nhiều cũng chập ngục, nên gọi Vô - Gián.

- Ba là! Khí cụ để hành tội như: Gươm, đao, sào, gậy, cưa, đục, giáo, mác, cối, giã, cối xay, chày đồng, lưới sắt, chim, chó, rắn, rết, voi xéo, ngựa dày, những thứ vật này, cấu, nhai, bằm, chặt, đoi ăn gỏi sắt, khát uống nước đồng khổ cực chập chồng tháng năm liên tiếp. Kẻ vô số kiếp không ngơi ngớt dừng nên gọi Vô - Gián.

- Bốn là! Bất luận đàn ông, đàn bà, trẻ già, mọi rợ, giàu sang, hèn hạ, Trời, Rồng, Quỷ, Thần đã gây ra tội tất phải theo nghiệp mà chịu quả báo, nên gọi Vô - Gián.

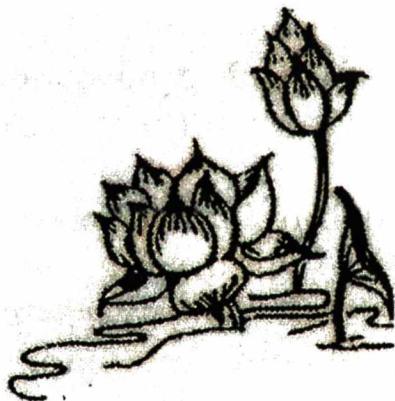
- Năm là! Nếu phải đưa vào ngục ấy, từ khi mới vào đến trăm nghìn kiếp trong một ngày đêm chết đi sống lại có hàng vạn lần, cầu xin tạm ngơi một giây không được, trừ khi sạch nghiệp mới

được đầu thai, vì khổ liên miên nên gọi Vô - Gián".

Ngài Địa tạng lại thưa Thánh-Mẫu rằng: "Địa - ngục Vô - Gián, tôi chỉ mới nói lược qua như thế. Nếu nói rộng ra tên những khí cụ, để hành tội nhân cùng sự thống khổ trong địa - ngục đó, dầu nói một kiếp cũng không hết được".

Ma - Gia phu - nhân nghe rồi ảo não, chấp tay cung kính đỉnh lễ mà lui.

(1 VÁI) OOO



KINH ĐỊA TẠNG BỒ - TÁT BẢN - NGUYỄN

PHẨM THỨ TƯ

NGHIỆP CẢM CỦA CHÚNG SINH

1 - Khi đó Địa - Tạng bạch Đức Phật rằng: "Lạy Đức Thế - Tôn! Vì còn nhờ sức uy Đức Như - Lai nên mới phân thân được thân hình này, đi khắp trăm nghìn vạn ức thế giới, cứu độ chúng sinh đang bị nghiệp báo, nếu không nhờ sức đại từ của Phật thời chẳng biến hiện ra được như thế. Con nay lại được Như - Lai phó chúc: Từ nay đến khi Ngài A-Dật-Đa chúng sinh khắp trong sáu đường; con xin vâng lời bạch Đức Thế - Tôn? Đừng bận tâm nữa".

Bấy giờ Đức Phật bảo Ngài Địa - Tạng: "Tất cả chúng sinh chưa được giải thoát tính thức không định, quen làm điều ác kết thành nghiệp xấu; quen làm điều lành kết, thành quả tốt; làm thiện tâm ác theo cảnh mà sinh luân chuyển năm đường không lúc nào ngớt, trải qua nhiều kiếp như số bụi trần, mê lầm chướng nạn như cá trong lưới theo dòng nước chảy thoát vào lại ra, thoát ra lại vào.

Vì chúng như thế nên Ta thương lắm. Nay ông muốn làm theo lời phát nguyện đã từ bao đời, độ cho hết thấy những lũ ấy thì Ta lo gì nữa". o

2 - Khi ấy Đức Phật nói đến đây xong, ở trong Pháp - Hội có một vị Đại Bồ - Tát hiệu là: Định-Tự-Tại-Vương bạch Đức Phật rằng: Lạy Đức Thế - Tôn! Từ bao đời kiếp Địa-Tạng Bồ-Tát đã phát nguyện gì mà nay được Đức Thế Tôn khen ngợi ân cần như thế? Xin Đức Thế-Tôn nói qua để cho chúng con được biết.

Bấy giờ Thế-Tôn bảo Ngài Bồ-Tát Định Tự-Tại-Vương: "Lắng nghe! Lắng nghe! Ngẫm nghĩ cho kỹ Ta sẽ vì ông mà giải thuyết cho". o

3 - Xưa kia đến nay không biết bao nhiêu là na - do - tha, A - Tăng - Kỳ - Kiếp. Lúc đó có Phật ra đời hiệu là: Nhất - Thiết - Trí Thành- Tựa- Như -Lai, Ứng - Cúng, Chính - Biến - Tri Minh- Hạnh-Túc, Thiện -Thệ, Thế-Gian-Giải, Vô - Thượng - Sỹ, Điều - Ngự - Trượng - Phu, Thiên - Nhân - Sư, Phật, Thế - Tôn.

Đức Phật đó thọ tới sáu muôn kiếp, thuở chưa xuất gia, Ngài còn làm Vua ở một nước nhỏ, cùng kết bạn với Vua

nước láng giềng, hai Vua phát tâm cùng tu thập thiện để làm lợi lạc cho khắp nhân dân.

Thấy nước láng giềng dân hay làm ác, hai Vua bàn bọ tìm mọi phương pháp để dắt dìu dân.

Một ông phát nguyện: "Cầu sớm thành Phật để độ dân chúng không sót một người vui tươi giải thoát".

Ông kia cũng nguyện: "Nếu không độ được hết khổ cho dân đều được an vui đến ngôi Bồ - Đề, thì tôi nguyện thề chưa thành Phật vội".

Phật bảo Bồ - Tát Định - Tự - Tại - Vương: "Ông Vua phát nguyện sớm thành Phật là Đức Nhất-Thiết-Trí Thành-Tự Như-Lai.

Còn Vua kia nguyện nếu chưa độ hết chúng sinh khổ não, thời chưa chịu nguyện để được thành Phật, đó chính là Ngài Địa - Tạng Bồ - Tát". o

4 - Lại từ xưa kia cách đây không biết bao Tăng-Kỳ-Kiếp, có Phật ra đời là Thanh-Tịnh Liên-Hoa-Mục Như-Lai, thọ mệnh của Ngài là bốn mươi kiếp, trong đời tượng pháp có vị La - Hán phúc độ chúng sinh, nhân đi giáo hóa gặp một nữ nhân tên là Quang-Mục, người nữ nhân này

sắm sửa đồ chạy cúng dàng La- Hán.

Vị La - Hán hỏi: "Người muốn cầu gì"? Quang -Mục thưa rằng: "Ngày mẹ con mất con làm việc thiện, để nhờ phúc đó mà cứu mẹ con, không hiểu mẹ con thác sinh ngả nào"?

La-Hán nghe nói, Ngài động lòng thường nhập định quán thấy mẹ của Quang - Mục phải đọa đường ác cực khổ vô cùng.

Lúc đó La-Hán hỏi Quang-Mục rằng: "Khi mẹ con sống đã làm nghiệp gì mà nay đương phải đọa trong đường ác chịu quá khổ thế"?

Quang-Mục thưa rằng: "Mẹ con thường thích ăn cá, ba - ba, lại ưa ăn trứng của những loại đó, hoặc rán hoặc nấu mải miết vào ăn. Nếu tính đếm số loài kia bị hại kể vạn vàn lần. Con xin Tôn -giả từ mẫn chỉ cho phải làm cách nào cứu được mẹ con"? o

La-Hán thương xót, bèn dạy phương tiện khuyên Quang mục rằng: "Con nên chí thành chuyên niệm danh hiệu Đức Thanh-Tịnh Liên Hoa -Mục Như-Lai và tô, vẽ, khắc hình tượng Đức Phật, thời khiến kẻ còn cùng những người mất đều được phúc lợi".

Quang-Mục nghe xong, liền xuất tiền của, tô, đắp tượng Phật, chí thành cúng dàng lại dốc một lòng cung kính chiêm lễ. Cảm sự thương khóc bỗng nhiên đêm đó, chiêm bao thấy Phật thân vàng rực rỡ như núi Tu Di hào quang sáng láng, bảo Quang -Mục rằng: "Chẳng bao lâu nữa mẹ con sẽ lại sinh vào nhà con! Vừa biết đói rét, đã biết nói ngay".

Quả nhiên sau đó, đứa đầy tớ gái trong nhà sinh ra được một bé con chưa được ba ngày mà đã biết nói.

Bé kia đau khóc bảo Quang - Mục rằng: "Cho hay quả báo nghiệp duyên sinh tử mình phải nhận lấy, ta đây xưa kia là mẹ của con, bấy lâu phải ở những chỗ tối tăm, từ lúc lìa con phải đoạ địa - ngục, may nhờ phúc lực của con giúp sức mới được đầu thai làm kẻ hèn hạ, sự sống ngắn ngủi được mười ba có cách gì, khiến cho mẹ được mau giải thoát chăng"? o

Quang - Mục nghe nói, biết đích mẹ mình ghen ngào thương khóc thưa với bé kia con của đầy tớ: "Nếu quả mẹ tôi thời phải tự biết tội lỗi của mình đã thành nghiệp gì, mà bị đưa vào ở trong đường ác".

Bé kia đáp rằng: "Vì hai cái nghiệp

một là giết hại, hai là chửi rửa cho nên chịu báo. Nếu không nhờ được phúc đức của người cứu nạn cho ta, thời hai nghiệp đó chưa thể thoát được".

Quang - Mục lại hỏi: "Sự thể tội báo trong ngục thế nào"?

Bé kia lại đáp: "Những tội khổ ấy không nỡ nói ra, dầu mà có nói đến trăm nghìn năm cũng không hết được".

Quang - Mục nghe rồi, hướng lên trên không rơi lệ mà rằng: "Nguyên cho mẹ con thoát hẳn địa ngục. Hết tuổi mười ba không còn tội nặng và không phải đưa vào đường ác nữa. Xin khắp mười phương chư Phật xót thương chứng minh công đức, con nay vì mẹ phát đại nguyện rằng: Nếu mẹ con được lìa hẳn ba ngã và nơi hèn hạ, cho đến đời đời không làm thân nữ, thì con xin nguyện đối trước tượng Đức Phật Thanh-Tịnh Liên - Hoa - Mục Như - Lai, từ nay trở đi cho đến nghìn vạn ức kiếp sau này, hề thế giới nào mà còn chúng sinh chịu khổ trong ngục và ba đường ác, thì con còn nguyện cứu vớt hết thảy khiến cho họ được thoát khỏi địa-ngục, ngã quỷ, súc sinh. Những kẻ mắc phải tội báo như thế, thành Phật cả rồi, con mới lên ngôi

Chính - Đẳng Chính - Giác". o

Dứt lời nguyện liền nghe thấy Đức Thanh - Tịnh Liên-Hoa-Mục Như-Lai bảo rằng: "Này Quang-Mục con! Có lòng từ mẫn vì mẹ phát ra, lời thệ nguyện lớn thật là hay lắm! Ta quan sát thấy mẫn hạp mẹ người, mười ba tuổi đời bỏ báo thân ấy, sẽ được thác sinh làm người Phạm- Chí, sống lâu trăm tuổi, sau đó vẫn sinh về nước Vô - Ưu, sống lâu đến số không thể tính kể, rồi sau thành Phật độ khắp Trời, người số nhiều bất ngát như cát sông Hằng".

Phật bảo -Bồ tát Định Tự - Tại - Vương" "La- Hán lấy phúc độ cho Quang - Mục thuở đó là Vô Tận - Ý Bồ - Tát, mẹ Quang - Mục là Bồ - Tát Giải- Thoát! Còn nàng Quang-Mục chính thực là Ngài Địa-Tạng Bồ-Tát. Trong nhiều kiếp trước mở lòng từ mẫn, Địa - Tạng Bồ - Tát đã phát nguyện nhiều như cát sông Hằng độ khắp chúng sinh cho nên như thế, sang đời sau này, nếu có chúng sinh không chịu làm lành, mà chỉ làm ác cho chí không tin vào luật nhân quả nói dối hai chiều, gian dâm, ác khẩu, huỷ báng Đại - Thừa, những chúng sinh này gây những nghiệp ấy tất đoạ đường ác. Nếu

gặp được thiện tri thức khuyên bảo quy - y với Ngài Địa - Tạng Bồ - Tát, dù chỉ một lát những chúng sinh này đều giải thoát ngay khỏi ba đường ác. Nếu người chí tâm quy kính chiêm ngưỡng, đỉnh lễ khen ngợi, lại dâng hương hoa, các thứ ăn uống, y phục châu báu cũng dâng Bồ - Tát, thời người đó được thường ở cõi Trời, vui thú thanh thoi họ muôn ức kiếp, sau khi hưởng hết phúc ở cõi Trời, sinh xuống làm người hàng trăm nghìn kiếp, được làm vua chúa và nhớ lại được nguồn gốc nhân quả kiếp trước của mình.

Định - Tự - Tại - Vương! Như thế đủ biết Địa - Tạng Bồ - Tát có sức Uy thần làm lợi chúng sinh không thể kể xiết. Cáo ông đã là những bậc Bồ-Tát cần nên ghi nhận, nhớ lấy Kinh này để rồi truyền bá cho rộng khắp ra”

Ngài Định - Tự - Tại vương bạch Phật rằng: “Lạy Đức Thế-Tôn! Xin đừng bận tâm, chúng con đã có hàng nghìn vạn ức các Đại Bồ - Tát đều có thể nương uy thần của Phật, mà giảng Kinh này khắp cõi Phù - Đề làm lợi chúng sinh”.

Ngài Định- Tự- Tại- Vương Bồ - Tát bạch Đức Thế-Tôn xong, chấp tay cung kính đỉnh lễ mà lui. o

5 - Bấy giờ bốn ông Thiên - Vương cùng từ chỗ ngồi đứng dậy, cung kính chấp tay mà bạch Phật rằng: “Lạy Đức Thế - Tôn! Địa - Tạng Bồ-Tát bao kiếp tới nay phát nguyện lớn, làm sao đến giờ vẫn chưa độ được hết thảy chúng sinh mà nay Ngài còn lại phải phát nguyện lớn như thế nữa? Cúi xin Đức Phật hãy vì chúng con mà chỉ giáo cho”

Đức Phật liền bảo tứ Thiên-Vương rằng: "Hay thay! Hay thay! Ta vì các ông cùng các Trời, người đời này đời sau, mở đường lợi ích mà nói ra những sự phương tiện của Địa Tạng Bồ - Tát độ thoát chúng sinh, trong dưỡng sống chết thương xót cứu vớt nơi Diêm - Phù - Đề cõi Sa-Bà này, hết thảy tội khổ”.

Bốn ông Thiên-Vương bạch rằng: “Kính vâng! Lạy Đức Thế - Tôn chúng con muốn nghe”. o

6 - Đức Phật lại bảo tứ Thiên - Vương rằng: “Từ kiếp xa xưa cho đến ngày nay, Địa-Tạng Bồ-Tát độ thoát chúng sinh vẫn chưa mãn nguyện, vì thương xót chúng khổ não đời này lại quán thấy rõ vô - lượng kiếp sau tội khổ triền miên mãi mà không dứt, cho nên lại phát ra lời trọng nguyện. Địa - Tạng ở cõi Nam -

Diêm Phù - Đề Sa - Bà thế giới dùng
trăm nghìn ức các phép phương tiện giáo
hóa chúng sinh.

Này tứ Thiên- Vương! Địa- Tạng Bồ-Tát:

- Nếu gặp kẻ sát, thì dạy cho biết vì
mâm họa ấy chịu báo chết non.

- Gặp kẻ trộm cắp thì dạy cho biết sẽ
bị quả báo nghèo đói khổ sở.

- Gặp kẻ tà dâm thì dạy cho biết sẽ
bị quả báo làm loài chim sẻ.

- Gặp kẻ áo khẩu, thì dạy cho biết sẽ
bị quả báo họ hàng vắng mặt.

- Gặp kẻ dèm chê, thì dạy cho biết sẽ
bị quả báo mất lưỡi nở mồm.

- Gặp kẻ giận dữ, thì dạy cho biết sẽ
bị quả báo thân hình xấu xa.

- Gặp kẻ bỏn xẻn, thì dạy cho biết sẽ
bị quả báo cầu mong không được.

- Gặp kẻ ăn bậy, thì dạy cho biết sẽ
bị quả báo đói khát đau khổ.

- Gặp kẻ săn bắn, thì dạy cho biết sẽ
bị quả báo suốt đời tàn tật.

- Gặp kẻ dối rùng, thì dạy cho biết sẽ
bị quả báo mê cuồng đến chết.

- Gặp kẻ bắt chim, thì dạy cho biết sẽ
bị quả báo cốt nhục chia lìa.

- Gặp kẻ kiêu ngạo thì dạy cho biết sẽ
bị quả báo làm thân tôi đòi.

- Gặp kẻ mê tín, thì dạy cho biết sẽ bị quả báo sinh nơi hẻo lánh.

- Gặp kẻ châm chọc, thì dạy cho biết sẽ bị quả báo ngang lưỡi hôi mồm.

- Gặp kẻ ngược đãi, ông bà, cha mẹ thì dạy cho biết sẽ bị quả báo trời chu đất diệt.

- Gặp kẻ làm cha mẹ dưỡng độc ác, thì dạy cho biết sẽ bị quả báo rơi vọt đời sau.

- Gặp kẻ phỉ báng phá ngôi Tam-Bảo, thì dạy cho biết sẽ bị quả báo cầm ngọn mù điếc.

- Gặp kẻ khinh nhờn chê bai giáo-pháp, thì dạy cho biết sẽ bị quả báo đọa vào đường ác.

- Gặp kẻ phá hại của cái thường-trụ, thì dạy cho biết sẽ bị quả báo ức kiếp địa-ngục.

- Gặp kẻ đả phá Tăng- già phạm hạnh, thì dạy cho biết sẽ bị quả báo đọa mãi súc sinh.

- Gặp kẻ phá bỏ giới luật phạm trai, thì dạy cho biết sẽ bị quả báo cầm thú đói khát.

- Gặp kẻ thui nấu, chém giết sinh vật, thì dạy cho biết sẽ bị quả báo luân hồi đên mạng.

- Gặp kẻ phung phí của cải bữa bãi, thì dạy cho biết sẽ bị quả báo thiếu thốn đủ đường.

Những chúng sinh cõi Nam- Diêm - Phù- Đề từ thân, khẩu ý, ý nghiệp ác kết tập, trăm nghìn muôn sự báo ứng như thế nay mới chỉ nói lược qua đó thôi:

Nghiệp cảm chúng sinh cõi Diêm - Phù - Đề khác nhau như thế, nên Địa - Tạng dùng trăm nghìn phương tiện giáo hóa cho họ. Những chúng sinh ấy, trước phải chịu lấy các quả báo này, sau đọa địa - ngục trải qua nhiều kiếp không biết lúc nào mới được thoát ra, cho nên các ông bảo vệ muôn dân hộ trì đất nước, chỗ để cho những nghiệp chướng mê hoặc làm hại chúng sinh".

Bốn ông Thiên-Vương nghe rồi rơi lệ than thở chấp tay lễ Phật mà lui.

(1 VÁI) 000

(KINH ĐỊA - TẠNG BỔ - TÁT BẢN NGUYỆN
HẾT QUYỂN THƯỢNG)

Trên cung Trời Đao - Lợi
Địa - Tạng Bản - Nguyễn Kinh
Thần thông Phật hiển hóa
Độ mê khắp quần sinh
Đời ngũ trước khó tỉnh
Ương ngạnh lũ hữu tình
Ham vui nên chịu khổ
Họa phúc đều do mình.

Nam - Mô Thường - Trụ - Thập -
Phương Phật.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

PHÁP BẢO PHẬT PHÁP ĐỘ SINH

KINH ĐỊA - TẠNG BỒ - TÁT
BẢN NGUYÊN

QUYỂN TRUNG



KINH ĐỊA - TẠNG BỒ - TÁT BẢN - NGUYỄN

PHẨM THỨ NĂM

TÊN CÁC ĐỊA - NGỤC

1 - Khi bấy giờ Ngài Phổ - Hiền Bồ-Tát bạch Địa - Tạng rằng: "Thưa bậc nhân giả! Ngài vì Trời, Rồng, tám bộ lại cùng hết thảy chúng sinh đời này, đời sau mà nói danh hiệu của những địa - ngục là chỗ thụ báo tội khổ chúng sinh ở cõi Sa - Bà cùng Diêm-Phù-Đề và nói những sự quả báo không lành, làm cho chúng sinh trong thời mạt pháp sau này biết rõ những quả báo đó"

Ngài Địa- Tạng đáp: "Xin thưa nhân giả! Nay tôi nhờ có uy thần của Phật cùng sức của Ngài, mà nói danh hiệu của các địa - ngục cùng những tội báo và sự ác báo". o

2 - Xin thưa nhân giả! Ở về phía đông Nam - Diêm-Phù-Đề có một dãy núi tên gọi Thiết- Vi, núi ấy tối om không có ánh sáng mặt trời, mặt trăng, trong có ngục lớn là Cự- Vô - Gian.

Lại đó địa - ngục gọi là A - Tỳ

Lại có địa - ngục gọi là Bốn Cạnh

Lại có địa - ngục gọi là Dao Bay

Lại có địa - ngục gọi là Giáo Đâm
Lại có địa - ngục gọi là Tên Lửa
Lại có địa - ngục gọi là Thối Lửa
Lại có địa - ngục gọi là Núi Kẹp
Lại có địa - ngục gọi là Nhà Sắt
Lại có địa - ngục gọi là Giường Sắt
Lại có địa - ngục gọi là Áo Sắt
Lại có địa - ngục gọi là Viên Sắt
Lại có địa - ngục gọi là Dùi Sắt
Lại có địa - ngục gọi là Xe Sắt
Lại có địa - ngục gọi là Trâu Sắt
Lại có địa - ngục gọi là Lừa Sắt
Lại có địa - ngục gọi là Thiên Nhận
Lại có địa - ngục gọi là Khoét Mắt
Lại có địa - ngục gọi là Cày Lưỡi
Lại có địa - ngục gọi là Chém Đầu
Lại có địa - ngục gọi là Thiên Thần
Lại có địa - ngục gọi là Đồng Sôi
Lại có địa - ngục gọi là Cột Nóng
Lại có địa - ngục gọi là Cãi Cọ
Lại có địa - ngục gọi là Nóng Giận
Ngài Địa-Tạng Bồ - Tát lại bạch

rằng: o

“Xin thưa nhân giả! Trong núi Thiết
- Vi có nhiều địa - ngục, vô số như thế
nhiều không thể kể. Lại còn có những
tên ngục gọi là:

Địa - ngục Kêu gào, địa - ngục Lôi Lưỡi.

Địa - ngục Cửa Răng, địa - ngục Lột Da,
 Địa - ngục Uống Máu, địa - ngục Phân Nước,
 Địa - ngục Đâm Ngược, địa - ngục Khóa Đồng,
 Địa - ngục Đốt Tay, địa - ngục Đốt Chân,
 Địa - ngục Nhà Lửa, địa - ngục Giường Lửa,
 Địa - ngục Hầm Lửa, địa - ngục Núi Lửa,
 Địa - ngục Đá Lửa, địa - ngục Voi Lửa,
 Địa - ngục Chó Lửa, địa - ngục Ngựa Lửa,
 Địa - ngục Trâu Lửa, địa - ngục Chim Lửa.

Những ngục như thế: Trong mỗi ngục lớn có những ngục nhỏ, hoặc một, hoặc hai, hoặc ba, hoặc bốn, cho đến trăm nghìn tên các địa - ngục đều gọi khác nhau”.

Ngài Địa-Tạng bạch Đức Phổ-Hiền rằng: “Xin thưa nhân giả! Đó đều là do chúng sinh trong cõi Nam - Diêm - Phù - Đề làm những điều ác, theo nghiệp chiêu cảm mà hiện ra những địa-ngục như thế, nghiệp lực rất lớn ngang núi Tu - Di, sâu như biển cả hay làm chướng đạo, vì thế chúng sinh chớ nên coi thường những điều ác nhỏ cho là vô tội, sau khi chết rồi, dù cho tội nhỏ như sợi tóc tơ cũng đều chịu báo, kể cả cha con là chỗ thân tình cũng phải mỗi người đi theo mỗi ngã, dầu có gặp nhau cũng không thể chịu thay cho nhau được.

Nay tôi thờ uy thần lực của Phật, nói qua tội báo ở trong địa - ngục mong rằng nhân giả tạm nghe lời đó”.

Ngài Phổ-hiền đáp: "Tuy tôi từ lâu đã rõ tội báo trong ba đường, ác, nhưng nay tôi muốn nhân giả nói ra để cho hết thấy chúng sinh làm ác ở đời mặt pháp, nghe lời nhân giả mà biết quy y Giáo - Pháp của Phật". o

3 - Ngài Địa - Tạng nói: "Xin thưa nhân giả! Những sự tội báo trong ngục hoặc như Địa- ngục kéo lưỡi kẻ tội lôi ra để cho trâu cày, hoặc có địa - ngục moi tìm kẻ tội cho Dạ - Xoa ăn, hoặc có địa - ngục vạc dầu sôi sục nấu kẻ tội can, hoặc có địa - ngục cột đồng cháy đỏ bắt kẻ tội ôm, hoặc có địa - ngục lửa mạnh phun ra phóng vào kẻ tội;

Hoặc có địa - ngục lạnh như băng giá

Hoặc có địa - ngục phân nước vô kể

Hoặc có địa - ngục chông gai, chùy sắt

Hoặc có địa - ngục đâm nhiều giáo lửa

Hoặc có địa - ngục chỉ đập ngực, lưng

Hoặc có địa - ngục chỉ đất chân, tay

Hoặc có địa - ngục cho rắn sắt cắn

Hoặc có địa - ngục chó sắt xua đuổi

Hoặc có địa - ngục buộc vào lửa sắt.

Xin thưa nhân giả! Những nghiệp

báo ấy trong mỗi địa - ngục, đều có trăm nghìn thứ đồ hành tội bằng đồng, bằng sắt, bằng đá bằng lửa. Mỗi thứ đồ ấy đều do hành nghiệp, tội của chúng sinh mà cảm ứng ra. Nếu tôi nói rộng những sự tội báo ở trong địa - ngục thì trong mỗi ngục lại còn trăm nghìn thứ khổ sở nữa, huống chi nhiều ngục? Nay tôi thừa sự uy thần của Phật và nhân giả hỏi, mà nói lược qua, nếu nói rộng ra dầu cho cả kiếp cũng không hết được".

(1 VÁI) 000

KINH ĐỊA - TẠNG BỒ - TÁT BẢN - NGUYỄN

PHẨM THỨ SÁU

NHƯ - LAI TÁN THÁN CÔNG - ĐỨC

ĐỊA - TẠNG BỒ - TÁT

1 - Lúc bấy giờ Đức Thế - Tôn chuyển thân phóng hào quang lớn, chiếu khắp muôn ức Hằng - Hà sa côi nước của chư Phật, xuất đại âm thanh mà bảo hết thấy cáo Đại Bồ - Tát, Thiên, Long, quỷ, Thần, Nhân và Phi - Nhân ở các cõi rằng:

"Nay lắng nghe Ta, khen ngợi bày tỏ về công đức của Địa - Tạng Bồ - Tát đã hiện ra khắp mười phương thế giới, từ bi thần lực không thể nghĩ bàn để độ hết thấy tội khổ quần mê.

Sau Ta diệt độ, thời hàng Bồ - Tát Đại - Sĩ các ông cùng với Trời, Rồng, Quỷ, Thần, nhân đẳng, cần rộng phương tiện hộ vệ Kinh này, làm cho tất cả mọi loài chúng sinh đều thoát hết khổ vui chúng Niết - Bàn". o

2 - Phật nói dứt lời, trong Pháp - Hội có một vị Bồ - Tát hiệu là Phổ - Quang cung kính chấp tay mà bạch Phật rằng:

"Nay con nghe Đức Thế-Tôn khen ngợi Địa - Tạng Bồ - Tát có sức uy thần không thể nghĩ bàn.

Kính xin Thế - Tôn! Hãy vì chúng sinh đời mạt Pháp này, mà nói rõ cho những sự nhân quả của Ngài Địa - Tạng đã làm lợi ích cho khắp Trời, người khiến cho các hàng Thiên, Long, tám bộ cùng các chúng sinh ở đời sau này kính vâng lời Phật".

Bấy giờ Đức Phật bảo Ngài Phổ - Quảng cùng tứ chúng rằng: "Lắng nghe! Lắng nghe! Ta sẽ nói qua những việc phúc đức của Địa - Tạng làm lợi ích nhân, Thiên, để các ông nghe".

Phổ-Quảng Bồ - Tát bạch Đức Phật rằng: "Kính vâng! Lạy Phật! Chúng con muốn nghe". o

3 - Đức Phật bảo Ngài Phổ - Quang Bồ - Tát: "Về đời sau này, nếu có thiện nam, thiện nữ nào nghe được danh hiệu của Địa - Tạng Bồ - Tát, hoặc là chấp tay, hoặc là khen ngợi, hoặc là đỉnh lễ hoặc là mến mộ, thì người ấy thoát khỏi mọi tội lỗi trong ba mươi kiếp.

Này Phổ - Quảng ơi! Nếu có thiện nam hay thiện nữ nào tô vẽ hình tượng hoặc lấy đất đá, keo, sơn, vàng, bạc,

đồng, sắt, đắp tượng Địa - Tạng Bồ - Tát chiêm ngưỡng lễ bái, thì người ấy được trăm lần sinh lên ba ba cõi Trời vĩnh viễn không đọa vào đường ác nữa. Giả thử hưởng hết phúc ở cõi Trời lại xuống nhân gian cũng được làm Vua không mất lợi lớn. o

4 - Nếu có người nữ, chán ghét thân nữ tận tâm cúng dàng tượng Địa - Tạng bằng tranh ảnh đất đá keo sơn, vàng, bạc, đồng, sắt, ngày ngày như thế không hề chán nản, thường đem hương hoa, các thứ ăn uống, mũ áo lụa là, tràng phan, tiền bạc, bảo vật dâng cúng, thì thiện nữ ấy sau khi hết một báo thân nữ này, thì muôn kiếp sau chẳng còn phải sinh vào cõi phụ nữ, huống là phải chịu làm thân nữ ư! Trừ khi vì lòng từ bi phát nguyện, cần thụ thân nữ để độ chúng sinh.

Như vậy cho thấy, nhờ sức cúng dàng Địa Tạng Bồ-Tát và sức công đức cho nên hàng trăm nghìn vạn ức kiếp chẳng còn phải chịu làm thân nữ nữa. o

5 - Lại thế này nữa, Phổ - Quảng Bồ - Tát! Nếu có người nữ chán thân xấu xí và nhiều bệnh tật, chỉ cần thành tâm chiêm lễ trước tượng Địa - Tạng Bồ - Tát lâu bằng bữa ăn, người ấy trong hàng

nghìn vạn kiếp sau, tất sinh làm người đầy đủ tướng mạo không có bệnh tật. Nếu như người nữ thân xấu xí kia không - chán thân nữ, thì muôn ức kiếp thường được làm thân công chúa, vương phi dòng dõi nhà quan, hay con Trường - Giả hình vóc đoan trang, tướng mạo xinh đẹp, đó là bởi lòng chí thành kính lễ Địa - Tạng Bồ-Tát cho nên được hưởng phúc báo như thế. o

6 - Lại nữa Phổ-Quảng! Nếu có thiện nam hay thiện nữ nào thường đối trước tượng Địa - Tạng Bồ - Tát dâng tấu âm nhạc ca hát tán thán, cúng dâng hương hoa cho đến khuyến hóa, một hay nhiều người cũng làm như thế thì những người ấy ngay trong đời này và cả đời sau thường được trăm nghìn các vị Quý, Thần, ngày đêm hộ vệ, không cho những sự ác lọt vào tai, huống còn phải chịu những sự tai vạ bất ngờ hay sao? o

7 - Lại còn đây nữa, Phổ - Quang Bồ - Tát!

Trong đời sau này nếu có ác nhân, ác Thần, ác Quý, thấy có thiện nam, thiện nữ quy - y cung kính tán thán chiêm lễ hình tượng Địa - Tạng Bồ-Tát mà lại dèm chê, báng bổ cho là không có công

đức, không lợi ích gì, hoặc nhe răng cười, hoặc chê sau lưng, hoặc chê trước mặt, xui người cùng chê, xui một người chê hay nhiều người chê, dù chỉ một niệm sinh lòng dèm chê; những kẻ như thế, đến đời Hiền Kiếp khi nghìn ức Phật nhập diệt qua rồi tội báo khinh chê vẫn còn bị đọa trong ngục A - Tỳ chịu tội cực khổ qua kiếp ấy rồi, thụ thân ngã - quỷ trải hàng nghìn kiếp, lại làm súc sinh qua nghìn kiếp nữa mới được làm người. Dù được làm người cũng hạng hèn hạ, các căn không đủ, bị nhiều nghiệp ác ràng buộc vào mình, chẳng được bao lâu lại đọa đường ác.

Lại Phổ - Quang này! Chỉ vì khinh chê người khác cứng dàng, mà còn mắc phải tội báo như thế, huống chi tự mình sinh tâm ác kiến phá huỷ thì sao? o

8 - Nay Phổ - Quảng ơi! Nếu đời sau này có thiện nam nào hay thiện nữ nào, ốm đau lâu ngày, liệt giường liệt chiếu cầu sống chẳng được, cầu chết chẳng được, hoặc đêm nằm mộng thường thấy Quỷ, Thần hay là người thân dẫn đi đường hiểm, hoặc bị bóng đè, hoặc nghe ác Quỷ; ngày tháng năm dài chuyển thành bệnh trọng; trong lúc ngủ mê kêu

gào thê thảm chẳng được yên vui. Đó đều là vì đang xét tội nghiệp chưa định nặng nhẹ, cho nên muốn chết không chết đi được muốn khỏi không khỏi; kẻ phạm mất tục không rõ việc ấy. Phải nên đến trước tượng Phật Bồ - Tát, lên tiếng đọc tụng Kinh này một biến, hoặc lấy các thứ của kẻ bệnh nhân thường hay ưa thích như là châu báu, ruộng vườn, nhà cửa, đối trước người bệnh mà nói to rằng: "Chúng con tên là.... Nay vì bệnh nhân. . . Đối trước Kinh tượng đem các thứ này cúng dàng Kinh tượng, hoặc tạo Kinh tượng Phật và Bồ - Tát hoặc xây chùa, Tháp, hoặc mua dầu đèn, hoặc cúng Thường - Trụ". Bạch lên ba lần khiến cho người bệnh nghe tiếng như thế; giả thử thần thức của kẻ bệnh nhân đã bị phân tán hay đã tắt nghỉ, thì hoặc một ngày, hai ngày, ba ngày cho đến bảy ngày, cứ lớn tiếng bạch và tụng Kinh này, kẻ bệnh nhân đó sau khi chết rồi dù cho từ trước có những tội nặng đọa ngục Vô - Gian cũng được thoát hẳn, sinh vào cảnh nào vẫn thường nhớ biết kiếp trước của mình hưởng chi thiện nam hay thiện nữ nào, tự mình biên chép, hoặc là bảo người biên chép Kinh này, hoặc là tự

mình hay bảo người tạo hình tượng Bồ - Tát, người đó tất được phúc báo lớn lao.

Này Phổ -Quảng ơi! Vì thế nên ông thấy có người nào đọc tụng Kinh này, cho đến chỉ trong một niệm khen ngợi, hoặc là cung kính đối với Kinh này, thời ông nên dùng trăm nghìn phương tiện khuyên dạy người đó, một lòng chăm chỉ, chớ đừng chán bỏ, thì ngay đời này và cả đời sau, sẽ được trăm nghìn vạn ức công đức không thể nghĩ bàn. o

9 - Lại thế này nữa, Phổ - Quang Bồ - Tát! Nếu như chúng sinh trong đời sau này, hoặc khi mơ mộng thấy các Quỷ, Thần và các hình lạ hoặc là buồn bã khóc lóc thở than, rầu rĩ kêu van, hãi hùng sợ sệt. Đó đều là do họ hàng mẹ cha, hoặc là con cái vợ chồng nội ngoại về những kiếp xưa, hoặc là một đời, trăm đời, nghìn đời, đương đọa ngã ác chưa được ra thoát, không chỗ trông mong vào phúc lực nào để cứu khổ não, nên mới tìm về cầu cứu những người quyền thuộc kiếp xưa, khiến làm phương tiện cầu nguyện thoát cho khỏi các đường ác.

Này Phổ -Quảng ơi! Ông nên dùng sức uy thần khiến cho các quyền thuộc

ấy đều đối trước tượng chư Phật, Bồ-Tát, dốc lòng thành kính tụng đọc Kinh này, hoặc thỉnh người đọc đủ số ba biến cho đến bảy biến. Như vậy thì những quyến thuộc đang mắc trong đường ác kia, nghe tiếng tụng Kinh khi đủ số biến liền được giải thoát. Từ đây trở đi trong lúc chiêm bao không còn mơ thấy ai hiện về nữa. o

10 - Lại nữa Phổ- Quang! Nếu đời sau này có những hạng người nô - tỳ hèn hạ, cho đến những người mất quyền tự do, đều biết rõ vì nghiệp xưa của mình đời trước gây ra, nay cần sám hối, thời phải chí tâm chiêm lễ hình tượng Địa-Tạng Bồ-Tát, trong cả bảy ngày và niệm danh hiệu Địa-Tạng Bồ-Tát đủ một vạn lần, thì những hạng ấy khi chịu hết nghiệp báo thân hèn hạ, trong đời này rồi, về trăm nghìn kiếp ở vào đời sau, thường sinh vào hàng dòng dõi tôn quý, không còn bao giờ phải sa đọa vào ba đường ác nữa. o

11 - Lại nữa Phổ - Quảng! Về đời sau này nơi Diêm-Phù-Đề, hàng Sát-Đế-Lợi và Bà-La-Môn Trưởng-Giả, Cư-Sỹ cả các bậc ấy, cùng dòng họ khác và các dân tộc, như có người nào mới sinh nở được,

bé trai, bé gái trong vòng bảy ngày, sớm vì đứa bé mà tụng Kinh điển không xiết nghĩ bàn lại vì đứa bé mà niệm danh hiệu Địa-Tạng Bồ-Tát đủ một vạn lần, nếu được như vậy thời đứa bé đó dù cho kiếp trước có gây tội chi đều được giải thoát đứa bé yên ổn vui vẻ dễ nuôi, lại được sống lâu. Nếu như đứa bé kiếp xưa sẵn có phúc đức thụ sinh, càng thêm vui hơn được sống lâu hơn. o

12 - Lại thế này nữa Phổ -Quang Bồ-Tát! Về đời sau này, trong tháng những ngày mồng một, mồng tám, mười tư, mười rằm, mười tám, hai ba, hai bốn, hai tám, hai chín, ba mươi, đó là những ngày kết tập xử tội, định nghiệp nặng nhẹ. Các chúng sinh cõi Nam-Diêm-Phù Đề suy nghĩ hành động, đều là nghiệp cả, đều là tội cả huống hồ lại còn phóng túng giết hại, trộm cắp, tà dâm, vọng ngữ đủ điều, gây ra trăm nghìn thứ tội nữa ư.

Nếu chúng sinh nào mười ngày trai ấy, đối trước hình tượng chư Phật, Bồ - Tát và các Thánh - Hiền tụng đọc một biến trong khóa Kinh này, thì khắp đông, tây, nam, bắc, trong vòng một trăm do tuần đều hết tai nạn. Ngay

trong nhà ấy lớn bé già trẻ từ đó về sau hàng trăm nghìn- năm xưa là đường ác; trong mười ngàn trai, mỗi ngàn tụng đọc một biến Kinh này, thì hiện đời này, nhà ấy không mắc những bệnh đột xuất cơm ăn, áo mặc, đều được dư thừa.

Này nữa Phổ - Quảng! Vì thế biết rằng: Địa-Tạng Bồ-Tát có sức uy thần vô cùng lớn lao, trăm nghìn vạn ức những sự lợi ích khó nói hết ra. Chúng sinh trong cõi Nam - Diêm Phù - Đề có nhân duyên lớn với Ngài Địa-Tạng, cho nên khi nghe thấy danh Bồ- Tát, thấy tượng Bồ-Tát cho đến chỉ nghe dù là ba chữ năm chữ Kinh này hoặc một bài kệ hay một câu văn thì chúng sinh đó ngay đời hiện tại được vui lạ thường, trăm nghìn vạn kiếp về đời vị lai được đẹp thân hình, lại được thác sinh vào nhà tôn quý. o

3 - Khi bấy giờ Ngài Phổ - Quảng Bồ - Tát! Nghe Đức Như - Lai khen Ngài Địa - Tạng nghe xong Bồ - Tát liền quỳ chấp tay bạch Đức Phật rằng: "Lạy Đức Thế - Tôn! Con vẫn biết rằng bậc Đại-Sỹ ấy có sức uy thần khôn xiết nghĩ bàn và sức thế lớn, nguyện đã từ lâu. Nay con vì muốn chúng sinh đời sau khiến cho được biết những sự lợi ích, cho nên con mới

hỏi Đức Như-Lai. Vâng! Con đã nghe, nay xin lĩnh thụ. Bạch Đức Thế-Tôn! Kinh này nên đặt tên là Kinh gì xin bảo cho con về cách lưu hành truyền bá thế nào"?

Đức Phật bảo Ngài Phổ-Quảng Bồ-Tát! "Kinh này cả thầy có ba danh hiệu. Một gọi là "Kinh Địa - Tạng Bản - Nguyên". Hai gọi là Kinh Địa - Tạng Bản - Hạnh". Ba gọi là "Kinh Địa -Tạng Bản -Thệ - Lực". Nguyên vì Địa - Tạng từ bao đời kiếp xa xưa tới nay phát nguyện rộng lớn làm lợi chúng sinh, cho nên các ông phải theo nguyện mà lưu hành truyền bá". Bồ - Tát Phổ - Quảng nghe rồi tin nhận, chấp tay cung kính lễ Phật mà lui.

(1 VÁI) 000

KINH ĐỊA - TẠNG BỒ - TÁT BẢN - NGUYỄN

PHẨM THỨ BẢY

LỢI ÍCH CẢ KẺ CÒN NGƯỜI MẤT

1 - Khi bấy giờ Đại Bồ - Tát Địa - Tạng bạch Đức Phật rằng: "Bạch Đức Thế-Tôn! Con xem chúng sinh cõi Diêm-Phù-Đề cất nhắc tay chân động tâm suy nghĩ đều sinh tội cả. Nếu gặp điều lợi phần nhiều thoái mất tâm tốt ban đầu; hoặc gặp ác duyên, thì càng thêm ác những hạng người ấy như đội đá nặng đi trên bùn lầy, đá nặng càng nặng, chân lún xuống sâu ngập chìm khốn đốn. Nếu những kẻ đó gặp thiện tri thức đội bớt đá cho hoặc đội cả cho, mà người tri thức lại có sức khoẻ dìu đỡ kẻ đó bước được vững vàng tới chỗ bằng phẳng, thời phải nên nghĩ đến đường xấu kia mà đừng trở lại đường hiểm ấy nữa.

Bạch Đức Thế - Tôn! Những chúng sinh ấy quen theo thói ác, từ việc nhỏ ít cho đến số nhiều không lường đếm được, những chúng sinh ấy đã nhiễm thói ác thì khi lâm chung, họ hàng nam nữ nên vì người ấy tu tạo phúc lành, để giúp đỡ thêm tiền đồ cho họ. Như treo các thứ

tràng phan, bảo cái, đốt đèn thắp hương, chuyên đọc Kinh này, cúng dàng tượng Phật và niệm Phật hiệu niệm danh Bồ Tát, danh Bích - Chi - Phật làm cho mỗi câu, mỗi một danh hiệu lọt vào lỗ tai người sắp mệnh chung, khi ấy thần thức còn nghe biết được. Cứ theo nghiệp ác của các chúng sinh đã gây tạo ra, xét về quả báo đáng lẽ người đó phải đưa đường ác, mong nhờ họ hàng đã vì người đó làm nhân Thánh - Đạo, cho nên hết thấy các tội bao kia đều được tiêu diệt.

Nếu vì kẻ kia, sau khi đã chết trong bốn chín ngày làm nhiều việc thiện, thì có thể khiến cho chúng sinh ấy thoát hẳn đường ác được sinh cõi Trời, hoặc trong cõi người, hưởng thụ những sự cực kỳ vui thú, mà cả họ hàng hiện tại cũng được lợi ích vô cùng. Vì thế con nay, đối trước Đức Phật cùng với Trời, Rồng và tám bộ chúng, phân và phi nhân khuyên các chúng sinh cõi Diêm-Phù- Đề khi có người mất, phải nên cẩn thận chớ có sát sinh, chớ gây nghiệp ác, cũng đừng bày biện tế Quỷ, Thần kêu cầu ma quái. o

Lý do vì sao? Vì việc giết hại cho đến tế lễ, không được phúc báo phỉn^h lợi ích gì cho người chết cả, mà chỉ có kết duyên

tội nặng thêm cho người chết đó. Giả thử đời nay hay là đời sau, vong nhân ấy được dự phẩm quả Thánh đáng được sinh vào cõi nhân, cõi Thiên, mà chỉ tại vì trong lúc lâm chung bị người họ hàng gây những nhân ác, cũng có thể làm cho vòng nhân ấy bị mắc vạ lây phải đi đối chứng, chậm sinh cảnh lành. Huống kẻ chết kia khi sống ở đời chưa từng làm được một chút thiện căn, cho nên bản nghiệp cứ thế dắt đi đoạ vào đường ác. Vậy họ hàng nào lại nỡ làm cho tội nghiệp người ấy phải gánh nặng thêm. Ví như có người từ nơi xa đến đói ăn ba ngày, mà đồ mang vác nặng hơn trăm cân, bỗng gặp người quen, lại nhờ mang hộ ít đồ vật nữa, vì thế lại nặng càng khốn khổ thêm.

Bạch Đức Thế - Tôn! Con xem chúng sinh cõi Diêm - Phù - Đề, trong Pháp Phật dạy, nếu có thể làm một việc thiện nhỏ chỉ bằng sợi lông, giọt nước, hạt cát, hay bằng mảy bụi, như thế hết thấy đều được lợi ích". o

2 - Khi Ngài Địa - Tạng bạch lời đó xong, trong Pháp Hội có một vị Trưởng - Giả tên là Đại - Biện! Ông Trưởng - Giả này từ lâu đã chứng được quả vô - sinh,

vì chúng ông muốn hóa độ thập phương nên mới hiện ra làm thân Trưởng - Giả, chấp tay cung kính hỏi Ngài Địa - Tạng: "Xin thưa Đại - Sĩ! Trong cõi Diêm - Phù có chúng sinh nào sau khi mất rồi, mà trong họ hàng có người lớn, nhỏ vì người mất đó làm việc công đức cho đến làm chay, làm các nhân lành, thời người mất đó, có được lợi ích và giải thoát không"? o

3 - Ngài Đại - Tạng đáp: "Nay tôi nhờ sức uy thần của Phật, xin vì chúng sinh đời này đời sau mà nói việc đó. Nay ông Trưởng-Giả tất cả chúng sinh hiện tại vị lai lúc sắp mệnh chung, mà được nghe một danh hiệu Đức Phật, danh hiệu Bồ - Tát hay một danh hiệu của Bích - Chi - Phật, thời không kể gì có tội hay không, đều được giải thoát.

Nếu có nam giới hay nữ giới nào, trong lúc còn sống không tạo phúc lành, lại gây nhiều tội, sau khi mất đi họ hàng lớn nhỏ, biết vì người ấy làm việc phúc lợi và các việc Phật, thì trong bảy phần số lượng công đức người chết chỉ được hưởng có một phần, còn lại sáu phần người làm được hưởng. Vì thế cho nên, thiện nam, thiện nữ đời này, đời sau nghe lời nói đó, nên gắng công tu thì sẽ

được hưởng trọn phần công đức.

Quý dữ vô thường đột nhiên nó đến, thần hồn mờ mịt chưa rõ tội phúc, trong bốn chín ngày như ngầy như điếc, hoặc phải đến tòa biện luận nghiệp quả, khi thẩm định xong thời phải theo nghiệp mà đi thụ sinh. Trong khi chưa biết sự thể ra sao, cũng đã phải chịu muôn nghìn sầu khổ, huống là bị đọa vào các đường ác. Vong nhân mất đó khi cho thụ sinh, trong bốn chín ngày lòng hằng mong mỏi họ hàng cốt nhục làm các việc phúc để cứu giúp cho; qua bốn chín rồi, thời cứ theo nghiệp mà đi thụ báo. o

Nếu người mất đó, thuộc hạng tội thường cũng còn bị đọa hàng trăm nghìn năm không ngày giải thoát; nếu như kẻ phạm năm tội Vô - Gian đọa đại địa - ngục, thì muôn nghìn kiếp chịu mãi khổ đau.

Lại nữa Trưởng - Giả! Chúng sinh gây phạm tội nghiệp như thế, sau khi mất rồi, họ hàng cốt nhục trong lúc làm chay cầu thêm phúc lành cho người chết ấy, thì lúc chưa làm, hay lúc đang làm, nước gạo và rau, các thứ không được đổ vãi xuống đất, cho đến thực phẩm chưa hiến cúng Phật và Thánh - Hiền Tăng

thì không được ăn trước khi đang cúng nếu ăn trái phép và làm không sạch thì người chết kia chẳng được lợi lạc. Nếu cúng Phật, Tăng những thứ tinh sạch, thì trong bảy phần số công đức đó người chết cũng có hưởng được một phần.

Này ông Trưởng - Giả! Vì thế cho nên chúng sinh trong cõi Nam - Diêm - Phù - Đề, nếu vì cha mẹ, hay kẻ họ hàng sau khi chết rồi, mà muốn làm chay, dốc lòng cúng dàng được như vậy thì kẻ còn người mất đều được lợi ích".

Khi Ngài Địa - Tạng nói lời này xong, cung Trời Đao- Lợi có hàng nghìn vạn ức na do - tha Quỷ, Thần trong cõi Nam- Diêm-Phù - Đề hết thấy phát tâm Bồ - Đề Vô - Thượng.

Còn ông Trưởng - Giả Đại - Biện hoan hỷ vâng lời dạy bảo, làm lễ mà lui.

(1 VÁI) 000

KINH ĐỊA TẠNG BỒ - TÁT - BẢN - NGUYÊN

PHẨM THỨ - TÁM

CÁC VUA DIÊM LA TÁN THÁN CÔNG ĐỨC

1 - Lúc bấy giờ trong núi Thiết - Vi có Vô - Lượng Quý-Vương các vua Diêm - La kết tập cùng lên cung Trời Đao - Lợi đến chỗ Đức Phật. Các Quý - Vương đó tên hiệu gọi là:

Quý Vương Ác độc,
 Quý Vương Đa ác,
 Quý Vương Đại tránh,
 Quý Vương Bạch hổ,
 Quý Vương Huyết hổ,
 Quý Vương Xích hổ,
 Quý Vương Gieo tai họa,
 Quý Vương Phi thân,
 Quý Vương Điện quang,
 Quý Vương Nanh sói,
 Quý Vương Ngàn mắt,
 Quý Vương Ăn thú vật,
 Quý Vương Vác đá,
 Quý Vương Chủ hao tổn,
 Quý vương Chủ tai họa,
 Quý Vương Chủ phúc,
 Quý'vương Chủ thực phẩm,
 Quý Vương Chủ tài sản,

Quý Vương Chủ gia súc,
 Quý Vương Chủ loài chim,
 Quý Vương Chủ loài thú,
 Quý Vương Chủ yêu mỹ,
 Quý Vương Chủ sản dục,
 Quý Vương Chủ sinh mệnh,
 Quý Vương Chủ tật bệnh,
 Quý Vương Chủ hiểm nguy,
 Quý Vương Ba mắt,
 Quý Vương Bốn mắt,
 Quý Vương Năm mắt,
 Quý Vương Kỳ Lợi Thất,
 Quý Vương Đại Kỳ Lợi Thất,
 Quý Vương Kỳ Lợi Xoa,
 Quý Vương Đại Kỳ Lợi Xoa,
 Quý Vương A - Na Tra,
 Quý Vương Đại A - Na Tra.

Các đại Quý Vương như thế đều cùng
 hết thấy trăm nghìn tiểu Quý Vương
 khác, ở khắp trong cõi Nam - Diêm - Phù
 - Đề đều có chức trách, đều có trụ sở,
 những Quý Vương cùng các vua Diêm -
 La nhờ uy thần Phật và sức của Ngài
 Địa-Tạng Bồ-Tát cùng lên được tới cung
 Trời Dao-Lợi, đứng qua một phía. o

2 - Khi bấy giờ vua Diêm - La quỳ gối
 chấp tay bạch Phật: "Lạy Đức Thế-Tôn!
 Nay chúng con cùng các vị Quý Vương

đều được nương nhờ uy thần của Phật và Ngài Địa-Tạng, lại nhờ đã gây được chút duyên lành, nên mới được đến cung Trời Đao - Lợi dự Đại - Hội này. Nay chúng con có chút việc nghi ngờ muốn được bạch hỏi, cúi xin Thế - Tôn từ bi chỉ dạy cho chúng con biết".

Đức Phật bảo với vua Diêm-La rằng: "Ông cứ việc hỏi; Ta sẽ vì ông mà dạy rõ cho".

Lúc bấy giờ vua Diêm - La chiêm lễ Đức Thế-Tôn xong, ngoảnh lại ngưỡng trông Địa - Tạng Bồ-Tát, rồi bạch Phật rằng: Lạy Đức Thế-Tôn! "Con đã nhận thấy Địa - Tạng Bồ - Tát dùng nhiều phương tiện cứu khổ chúng sinh khắp trong sáu đường mà không mỏi mệt.

Bậc Đại Bồ - Tát, có sức thần thông cứu khổ khôn xiết nghĩ bàn như thế, nhưng sao chúng sinh vừa thoát khỏi tội chẳng được bao lâu lại phải bị đọa vào trong trường ác.

Bạch Đức Thế-Tôn! Địa - Tạng Bồ-Tát đã có sức thần khôn xiết như thế, tại sao chúng sinh chẳng chịu nương theo đường thiện để được vĩnh viễn giải thoát xin Đức Thế-Tôn giảng cho con rõ". o

3 - Đức Phật lại bảo vua Diêm-La

rằng: "Chúng sinh ở cái Nam - Diêm Phù - Đề căn tính ương ngành, thật khó dạy dỗ thật khó uốn nắn. Vị Bồ-Tát đây trải trăm nghìn kiếp đã từng cứu bạt những chúng sinh ấy cho sớm giải thoát". Những kẻ tội báo dù cho bị đọa vào đường ác lớn. Địa-Tạng Bồ-Tát cũng dùng đủ sức phương tiện nhổ sạch cội gốc nghiệp duyên, khiến cho nhớ rõ được việc đời trước. Tại vì chúng sinh ở cõi Phù - Đề kết tập ác nặng, cho nên đường ác hết ra lại vào khiến cho Bồ - Tát khó nhọc nhiều kiếp làm việc cứu độ.

Ví như có người quên mất nhà mình lạc vào đường hiểm, trong đường hiểm ấy có nhiều Dạ Xoa, hổ, sói, sư tử, rắn, rết, rắn độc. Người quên nhà ấy đang đi đường hiểm, chỉ giây phút nữa là sẽ bị hại, may có một vị tri thức hiểu biết nhiều phép thuật lạ, có thể ngăn cản những quỷ Dạ - Xoa các loài đạo hại. Tri thức chợt gặp người quên nhà kia đang vào đường hiểm, bèn vội bảo rằng: "Ồ hay! Ông kia! Vì lý do gì mà vào đường này liệu có phép lạ ngăn được các loài độc hại ấy không". Người lạc đường đó bằng nghe nói thế, mới biết đường hiểm vội lui trở lại cầu ra khỏi đường, vị thiện

tri thức nắm tay dắt dìu dẫn người lạc đó ra ngoài đường hiểm khỏi sự độc hại, đến con đường lành giúp cho yên ổn rồi mới bảo rằng: "Ông thấy sợ chưa? Từ nay trở đi, chớ có bước chân vào đường này nữa, nếu đã bước vào khó mà ra được, lại còn tổn hại cả tính mạng kia". Người lạc đường ấy sinh lòng cảm phục, khi sắp chia tay, tri thức lại dặn: "Nếu ông có gặp những ai quen biết cùng người đi đường dù nam hay nữ, cũng nên mách bảo cho họ biết rằng, con đường đó có nhiều sự độc ác hại đến thân mệnh chớ để cho họ tự vào chỗ chết". o

Vì thế nên Ngài Địa - Tạng Bồ - Tát đủ đức tử bi cứu vớt chúng sinh mắc tội khổ não, muốn cho chúng được sinh cõi Trời, người hưởng sự vui sướng. Những kẻ tội đó biết rõ sự khổ trong đường ác nghiệp, khi được thoát ra không bao giờ còn giám quay vào nữa. Như người quên nhà bị lạc đường kia gặp thiện tri thức dắt cho ra khỏi, không bao giờ còn bị lạc vào nữa, gặp thấy người khác, lại bảo người ta chớ vào đường ấy. Tự nói rằng mình mê nên lạc đường, nay được thoát rồi chẳng còn lạc nữa, nếu còn lạc vào tất là còn mê không biết đó là con đường

hiểm nạn, mà mình đã từng sa lạc vào rồi suýt thời mất mạng. Cũng như chúng sinh bị đọa đường ác Địa - Tạng Bồ - Tát dùng sức phương tiện khiến được thoát ra, mà được sinh lên cõi Trời, cõi người, rồi lại tái đọa. Nếu nghiệp kết nặng, mãi đọa địa - ngục không có ngày ra. o

4 - Khi bấy giờ có Ác Độc Quỷ Vương, chấp tay cung kính bạch Đức Phật rằng: "Bạch Đức Thế-Tôn! Quỷ Vương chúng con số đông vô lượng ở cõi Diêm - Phù, hoặc có vị làm lợi ích cho người, hoặc có vị làm tổn hại cho người mỗi vị một khác, đều không giống nhau, lại vì nghiệp báo, khiến quyến thuộc con, đạo các thế giới lành ít dữ nhiều, khi đi qua nhà, ruộng, phòng người ta hoặc là thành ấp, xóm làng, trại, vườn, nếu thấy có người nam hay nữ nào dẫu chỉ làm được một việc thiện nhỏ, như treo một lá phan, một bảo cái, ít hương, ít hoa cúng dàng tượng Phật và tượng Bồ- Tát hoặc chuyên đọc Kinh, một câu văn này, hay một bài kệ, đốt hương cúng dàng, thì hàng Quỷ Vương chúng con kính lễ người đó cũng như kính lễ chư Phật đời xưa, đời nay và đời sau vậy. Chúng con truyền cho các hàng tiểu quỷ có uy tạo

lớn và các Thổ Địa có phần trách nhiệm hộ vệ ở đó giữ gìn không để cho các việc dữ, tai nạn đột xuất, bệnh tật hiểm nghèo, cho đến những việc chẳng được như ý xảy ra ở gần những khu nhà ấy, huống là còn vào đến cửa được ư".

Đức Phật khen ngợi bảo Quý Vương rằng: "Hay thay! Hay thay! Các ông cùng với các vua Diêm - La hay hộ vệ cho những người nam giới, nữ giới như thế! Ta cũng truyền cho các vị Vua Trời Phạm - Vương, Đế-Thích hộ vệ các ông". o

5 - Khi Đức Phật nói những lời ấy xong, trong Pháp- Hội có một vị Quý Vương tên là Chủ - Mệnh bạch Đức Phật rằng: "Bạch Đức Thế-Tôn! Nay cái nghiệp duyên căn bản của con chuyên chủ coi về tuổi thọ của người cõi Diêm - Phù - Đề, khi sinh, khi tử, con đều chủ trương, cứ như bản nguyện của con thực có lợi ích rất lớn, chỉ vì chúng sinh không hiểu ý con, đến khi sinh tử cầu chúng được yên, tại làm sao vậy? o

6 - Vì rằng những người cõi Diêm - Phù - Đề trước khi sinh nở, chẳng kể về chồng nên làm việc thiện, để thêm phúc đức lợi ích trong nhà khiến thần Thổ - Địa vô cùng mừng rỡ thường ủng hộ cho

cả hai mẹ con đều được yên ổn, họ hàng cũng được thêm phần lợi ích, hoặc sau khi sinh nên phải cẩn thận đừng giết hại vật để lấy những vị tươi ngon cung cấp cho sản phụ ăn và cũng chớ nên hội tụ họ hàng ăn uống rượu thịt, ca nhạc, đàn hát khiến cho mẹ con không được yên vui. Vì sao như thế? Vì lúc sinh nở nguy hiểm khó khăn có nhiều ác quỷ Tinh, Mỹ, Vong Lượng, muốn ăn tinh huyết, thì con sớm sai Thần -Linh Thổ - Địa giúp cho mẹ con người ấy yên lành và được lợi ích. Gia đình người ấy thấy mình được hưởng những sự yên ổn vui vẻ như thế, đáng lẽ phải nên làm điều phúc lành đền ơn Thổ-Địa. Trái lại họ ham giết hại súc vật, thiết đãi họ hàng, bởi những lễ ấy mình tự gây vạ, phải chịu lấy vạ mẹ con tổn hại lắm sự oan gia. o

7 - Lại người trong cõi Nam -Diêm - Phù - Đề đến lúc mệnh chung, bất luận người lành hay là kẻ dữ, con đều không muốn cho họ bị đọa vào các đường ác, hướng chi người nào trong lúc sinh thời biết tu tạo phúc, lại được tăng sức hộ vệ của con.

Cõi Diêm-Phù-Đề những người làm

thiện đến lúc mệnh chung, mà cũng còn có trăm nghìn quỷ thần ở các ngã ác, hoặc biến hiện ra hình tướng mẹ cha hay người quyến thuộc, lừa gạt dẫn dắt hồn người chết kia khiến vào đường ác, hưởng chi những kẻ trong lúc sinh thời đã gây tội ác.

Bạch Đức Thế - Tôn! Những kẻ nam giới hay là nữ giới cõi Diêm - Phù - Đề đến khi sắp chết, thần thức hôn mê không phân biệt được điều lành điều dữ cho đến tai mắt, không còn thấy, nghe, thì hàng thân quyến phải nên lập đàn mà cúng dàng lớn, chuyên tụng tôn Kinh niệm danh hiệu Phật và hiệu Bồ - Tát, tu tạo thiện duyên phúc lành như thế, có thể khiến cho vong giả giải thoát khỏi những đường ác, các thần ma quỷ đều phải tránh xa.

Lạy Đức Thế - Tôn! Hết thấy chúng sinh khi sắp mệnh chung, nếu như được nghe chỉ một danh hiệu một vị Phật nào, một Bồ - Tát nào, hoặc một câu văn hay một bài kệ, Kinh điển Đại - Thừa, con xem thấy hạng người như thế, trừ hạng bị phạm năm tội Vô - Gian, còn hạng tội nhỏ đáng lẽ bị đoạ liền được giải thoát". o

8 - Đức Phật bảo Chủ Mệnh Quý Vương rằng: "Vì ông có lòng đại từ đại bi nên đã rộng phát thiện nguyên như thế, để cứu chúng sinh trong khi sinh tử. Về đời sau này, nếu có người nam hay người nữ nào đến lúc sinh tử thì ông đừng nhãng quên bản nguyện ấy, khiến cho hết thấy đều được giải thoát mãi mãi yên vui".

Chủ Mệnh Quý Vương bạch Đức Phật rằng: "Bạch Đức Thế - Tôn! Xin đừng bận tâm, trọn đời của con luôn luôn cứu hộ chúng sinh ở cõi Nam- Diêm - Phù- Đề- khi sinh khi tử đều được an vui.

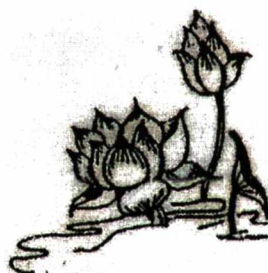
Con xin nguyện rằng: Các chúng sinh kia khi sinh khi tử, tin theo lời con thì không một ai mà không giải thoát được lợi ích lớn". o

9 - Bảy giờ Đức Phật Bảo Ngài Địa - Tạng Đại Bồ - Tát rằng: "Ông Đại Quý Vương chủ thọ mệnh đây đã từng trải qua hàng trăm nghìn kiếp làm Đại Quý Vương cứu hộ chúng sinh trong lúc sinh tử; bậc Đại-Sỹ ấy vì lòng từ bi phát nguyện làm thân Đại Quý Vương chứ thật chúng ra không phải quý đâu sau đây qua một trăm bảy mươi kiếp, ông đó sẽ được thành Phật hiệu là Vô Tướng

Như- Lai, kiếp hiệu An - Lạc nước gọi Tịnh - Trụ, tuổi thọ của Ngài không thể tính kiếp".

Này Địa - Tạng ơi? Công việc của ông Đại Quý Vương này không thể nghĩ bàn, cõi Trời, cõi người được vị ấy độ cũng nhiều vô kể.

(1 VÁI) 000



KINH ĐỊA - TẠNG BỒ - TÁT BẢN - NGUYỄN

PHẨM THỨ CHÍN

XUNG DANH HIỆU CHƯ PHẬT

Khi bấy giờ Ngài Địa-Tạng Bồ-Tát bạch Đức Phật rằng: "Bạch Đức Thế-Tôn! Nay con xin vì chúng sinh đời sau, mà nói rõ ràng các sự lợi ích khiến cho bọn họ trong vòng sinh tử được lợi ích lớn. Xin Đức Thế-Tôn cho phép con nói". o

Đức Phật bảo Ngài Địa - Tạng Bồ - Tát: "Nay ông muốn khởi tâm từ cứu vớt hết thảy chúng sinh trong sáu đường khổ, mà nói những sự chẳng thể nghe bàn, nay chính là lúc ông nên nói đi. Nếu ông sớm làm xong bản nguyện đó, dù ngay bây giờ tội nhập Niết-bàn cũng không còn phải lo đến chúng sinh đời này, đời sau".

Địa-Tạng Bồ-Tát bạch Đức Phật rằng: "Bạch Đức Thế - Tôn! Vô lượng số kiếp về thuở xa xưa có Phật ra đời danh hiệu là Vô - Biên - Thân Như - Lai. Nếu có người nam hay người nữ nào nghe thấy danh hiệu của Đức Phật đây lòng tận cung kính, liền được siêu thoát tội nặng sinh tử trong bốn mươi kiếp, hưởng

chỉ lại còn vẽ đắp hình tượng tán thán cúng dàng, thì người ấy được vô biên phúc đức.

Lại Hằng hà sa về kiếp xa xưa, cũng có Đức Phật ra đời hiệu là Bảo - Thắng Như - Lai. Nếu có người nam hay người nữ nào nghe thấy danh hiệu của Đức Phật đây, chỉ trong giây lát phát tâm quy y, thì người ấy tu đến ngôi Vô - Thượng, chẳng bao giờ còn bị lui chuyển nữa.

Lại đời xưa có Đức Phật ra đời hiệu là Ba Đầu Ma - Thắng Như - Lai. Nếu có người nam hay người nữ nào nghe thấy danh hiệu của Đức Phật đây, thoát qua lỗ tai, người này sẽ được nghìn lần sinh lên cõi Trời Lục - Dục, hưởng lại dốc lòng xưng niệm danh hiệu! o

Lại đời xưa có Đức Phật ra đời danh hiệu là Sư - Tử - Hống Như - Lai. Nếu có người nam hay người nữ nào nghe thấy danh hiệu của Đức Phật đây, phát tâm quy y, chỉ trong một niệm, thì người ấy được vô lượng chư Phật xoa đầu thụ ký! o

Lại đời xưa có Đức Phật ra đời danh hiệu là Câu - Lưu Tôn - Như - Lai. Nếu có người nam hay người nữ nào nghe thấy danh hiệu của Đức Phật đây, dốc lòng chiêm lễ hoặc lại tán thán, thì nơi Pháp-

Hội trong đời Hiền-Kiếp của nghìn Đức Phật, người ấy sẽ được làm Đại Phạm-Vương và được thụ ký vào ngôi Vô Thượng. o

Lại đời xưa có Đức Phật ra đời danh hiệu là Tỳ - Bà - Thi Như - Lai. Nếu có người nam hay người nữ nào nghe thấy danh hiệu của Đức Phật đây chẳng còn sa đọa vào đường ác nữa thường được sinh ở cõi Trời, cõi người hưởng sự cực vui. o

Lại đời xưa có Đức Phật ra đời tính danh hiệu là Đa - Bảo Như-Lai. Nếu có người nam hay người nữ nào nghe thấy danh hiệu của Đức Phật đây, nhất định chẳng còn đọa vào đường ác, thường ở cõi Trời hưởng phụ những sự vui vẻ vô cùng. o

Lại đời xưa có Đức Phật ra đời tính danh hiệu là Bảo - Tướng Như - Lai. Nếu có người nam hay người nữ nào nghe thấy danh hiệu của Đức Phật đây, sinh lòng cung kính, thì chẳng bao lâu người ấy được chứng quả A - La - Hán. o

Lại đời xưa có Đức Phật ra đời danh hiệu là Ca-Sa-Chàng Như-lai. Nếu có người nam hay người nữ nào nghe thấy danh hiệu của Đức Phật đây, thì người này sẽ thoát tội sinh tử một trăm đại kiếp. o

Lại đời xưa có Đức Phật ra đời hiệu là: Đại - Thông - Sơn - Vương Như - Lai. Nếu có người nam hay người nữ nào nghe thấy danh hiệu của Đức Phật đây, người này được gặp hà sa chư Phật nói Pháp rộng cho nghe rồi tất được thành Đạo Bồ - Đề. o

Lại đời xưa có Đức Tịnh - Nguyệt Phật, Đức Sơn - Vương Phật, Đức Trí - Thắng Phật, Đức Tịnh - Danh - vương Phật, Đức Trí - Thành Tựa Phật, Đức Vô - Thượng Thật, Đức Diệu - Thanh Phật, Đức Mãn - Nguyệt Phật.

Còn có chư Phật Thế - Tôn như thế không thể kể xiết, tất cả chúng sinh đời này đời sau hoặc ở cõi Trời, hoặc ở cõi người, hoặc nam, hoặc nữ chỉ niệm danh hiệu của một Đức Phật đã được vô lượng vô biên công đức, hướng chỉ là niệm nhiều danh hiệu Phật thì chúng sinh đó, lúc sinh lúc tử được lợi ích lớn không còn bị đọa vào đường ác nữa. o

Nếu có người nào khi sắp mệnh chung tất cả họ hàng hay chỉ một người, vì người ốm đó cất cao tiếng niệm, một danh hiệu Phật, khi người ốm chết trừ tội Vô - Gian, các nghiệp báo kháo đều tiêu sạch cả, tội Vô - Gian kia tuy rất

nặng nề trải qua ức kiếp không thể siêu thoát, nhưng lúc lâm chung người ta vì mình niệm danh hiệu Phật, thì những tội nặng cũng dần tiêu diệt, huống chi chúng sinh tự mình xưng niệm danh hiệu chư Phật, thì được vô lượng vô biên phúc báo, diệt vô lượng tội".

(1 VÁI) 000

(KINH ĐỊA - TẠNG BỔ - TÁT BẢN - NGUYỄN,
HẾT QUYỂN TRUNG)

Kinh Địa - Tạng bản hạnh
Sức thệ nguyện rộng sâu
Chúng sinh độ hết thảy
Gây Tích, ngọc Minh - Châu
Rộng toang cửa địa - ngục
Soi sáng cõi u sầu
Dốc lòng thành tinh tiến
Khỏi đoạ chốn khổ đau.

Nam - Mô Thường - Trụ - Thập -
Phương Pháp.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

PHÁP BẢO PHẬT PHÁP ĐỘ SINH

KINH ĐỊA - TẠNG BỒ - TÁT
BẢN - NGUYỄN

QUYỂN HẠ

KINH ĐỊA TẠNG BỒ - TÁT BẢN - NGUYỄN

PHẨM THỨ MƯỜI

SO SÁNH NHÂN DUYÊN CÔNG ĐỨC BỐ THÍ

Khi bấy giờ Ngài Địa-Tạng, Bồ-Tát nương uy Đức Phật, từ nơi tọa ngồi, đứng dậy quỳ gối chấp tay cung kính mà bạch Phật rằng: "Bạch Đức Thế Tôn! Con xem chúng sinh trong vòng nghiệp Đạo công đức bố thí nhiều ít khác nhau, có người được hưởng phúc trong một đời, có người mười đời, có người trăm đời, có người nghìn đời, lại có người hưởng phúc lợi rất lớn. Những sự việc ấy là bởi tại sao? Xin Đức Thế - Tôn chỉ cho con biết". o

Bấy giờ Đức Phật bảo Ngài Địa - Tạng: "Nay Ta nhân ở cung trời Đạo - Lợi trong chúng hội này, mà thuyết giảng về sự việc so sánh công đức nhiều ít của việc bố thí cõi Diêm - Phù - Đề. Ông nên lắng nghe, ta sẽ vì ông mà nói rõ cho".

Địa - Tạng Bồ - Tát bạch Đức Phật rằng: "Con có nghi ngờ về sự việc ấy, con muốn được nghe".

Đức Phật bảo Ngài Địa Tạng Bồ - Tát: Trong cõi Diêm- Phù có các quốc

vương, các hàng tể phụ, các quan chức lớn, hàng đại Trưởng - Giả, dòng đại Sát - Lợi, đại Bà - La - Môn, nếu gặp những kẻ bần cùng hèn mạt cho đến những hạng tàn tật, câm ngọng, ngây điếc đui mù, gặp những hạng người thân thể không được vẹn toàn như thế; những lúc các Vua trong nước lớn ấy, muốn làm bố thí mà đầy đủ lòng từ bi hỷ xả, tự tay bố thí cho những kẻ đó, hoặc sai người khác đem của bố thí, lại dùng lời nói nhẹ nhàng an ủi.

Những bậc quốc vương các nước lớn ấy được hưởng phúc lợi, công đức bố thí ngang với công đức cúng dàng trăm nghìn hà sa chư Phật. Bởi vì sao thế? Bởi các vua ấy thường vì những kẻ nghèo hèn tàn tật, mà đã phát tâm đại từ đại bi cho nên phúc báo được hưởng thế này: Trong trăm nghìn kiếp thường được đầy đủ bảy thứ quý báu huống chỉ những thứ ăn mặc thường dùng.

Lại thế này nữa Địa - Tạng Bồ - Tát! Về đời sau này, như có các vị quốc vương cho đến hàng Bà - La - Môn gặp hình tượng Phật, chùa, tháp thờ Phật, cho đến hình tượng Bồ - Tát, Thanh-Văn hay Bích - Chi Phật, tự mình sửa sang cúng

dàng bố thí. Các vị vua ấy sẽ được ba đời làm Trời Đế - Thích hưởng niềm vui sướng. Nếu có thể đem phúc lành bố thí hồi hướng chúng sinh trong khắp Pháp giới, thì quốc vương đó trong mười số kiếp thường làm vua Trời Đại - Phạm - Thiên - Vương. o

Lại thế này nữa, Địa - Tạng Bồ - Tát! Nếu đời sau này có các quốc vương cho đến các hàng dòng Bà - La - Môn, gặp các chùa, tháp của Phật thuở trước, hoặc là Kinh điển cho đến hình tượng bị hoại, rách nát mà hay phát tâm xin tu bổ lại, các vị vua ấy từ mình sửa sang hoặc khuyên người khác, kể trăm nghìn người kết duyên bố thí. Các vị vua ấy trong trăm nghìn đời làm vua Chuyển - Luân, còn các người khác bố thí như thế, thì trăm nghìn đời thường được làm vua ở các nước nhỏ. Nếu lại đến trước các chùa, tháp Phật mà tự phát tâm hồi hướng công đức, thì các vị ấy đều thành Phật Đạo được hưởng quả phúc Vô lượng vô biên. o

Lại thế này nữa, Địa - Tạng Bồ - Tát! Về đời sau này có các quốc vương cho đến các hàng dòng Bà - La - Môn, thấy người già yếu phụ nữ sinh nở, trong

khoảng giây phút đủ lòng từ bi, bố thí thuốc thang, giun nước, giường, chiếu, quần áo, chỗ nằm khiến cho họ được vui vẻ yên ổn, như thế thì được phúc đức vô cùng, trong một trăm kiếp thường được làm vua cõi Trời Tịnh - Cư, trong hai trăm kiếp thường được làm vua cõi Trời Lục - Dục và rồi thành Phật không bao giờ còn đưa vào đường ác, đến trăm nghìn kiếp lỗi tai không hề nghe đến tiếng khổ. o

Lại thế này nữa, Địa - Tạng Bồ - Tát! Về đời sau này có các quốc vương cho đến các hàng dòng Bà - La Môn, hay làm những việc bố thí như thế, được phúc vô cùng, lại hay hồi hướng chẳng kể ít nhiều tất được thành Phật. Huống chi được những quả báo làm vua Đế-Thích, Phạm - Thiên hay vua Chuyển Luân. Vì thế Địa - Tạng, cần khuyên tất cả chúng sinh đều nên tu hành như thế. o

Lại thế này nữa, Địa - Tạng Bồ Tát! Về đời sau này, nếu có thiện nam hay thiện nữ một chút nhân lành chỉ bằng sợi tóc, hạt cát, mảy bụi, thì được phúc lợi không thể ví dụ. o

Lại thế này nữa, Địa - Tạng Bồ - Tát! Về đời sau này, nếu có thiện nam hay

thiện nữ nào, gặp hình tượng Phật hình tượng Bồ-Tát hay Bích-Chi - Phật hoặc vua Chuyển - Luân mà lại bố thí phát tâm cúng dàng thì được vô lượng vô biên phúc lành thường được sinh ở cõi người cõi Trời, hưởng niềm cực vui. Nếu đem hồi hướng cho cả pháp giới, thì người ấy được phúc lợi vô cùng. o

Lại thế này nữa, Địa-Tạng Bồ-Tát! Về đời sau này, nếu có thiện nam hay thiện nữ nào, mà khi gặp được Kinh điển Đại - Thừa, được nghe câu Kinh hay một bài Kệ, mà rồi đem lòng ân cần trân trọng tán thán cung kính, bố thí, cúng dàng thì người ấy được phúc báo vô cùng. Nếu đem hồi hướng cho cả pháp giới, thì được phúc lợi không thể nào bàn. o

Lại thế này nữa, Địa - Tạng Bồ - Tát! Về đời sau này, nếu có thiện nam hay thiện nữ nào, gặp chùa, tháp Phật Kinh điển Đại - Thừa những gì mời làm, mà biết bố thí, cúng dàng tán thán chấp tay chiêm lễ. Nếu gặp chùa tháp, Kinh điển đã cũ hoặc bị huỷ hoại, mà tu bổ lại. Một mình phát tâm, hoặc khuyên nhiều người cùng phát tâm làm, những người phát tâm làm theo như vậy, trong ba

mười kiếp thường được làm vua ở cáo nước nhỏ, còn người Dân Việt chính thức thường được làm vua Chuyển - Luân, lại đem thiện Pháp mà giáo hóa cho cáo vua nước nhỏ. o

Lại thế này nữa, Địa-Tạng Bồ-Tát! Về đời sau này, nếu có thiện nam hay thiện nữ nào, ở trong Phật Pháp, làm những điều thiện như là bố thí, hoặc giả cúng dàng sửa sang chùa, tháp tu bổ Kinh điển, cho đến làm được những việc nhỏ như sợi tóc, mảy bụi, giọt nước, hạt cát những việc thiếu đó mà đem hồi hướng cho khắp Pháp giới thì những công đức của người làm đó hàng trăm nghìn đời được hưởng những sự vui vẻ vô cùng. Nếu chỉ hồi hướng cho người nhà mình, hoặc tự mình hưởng những lợi ích đó, thì sẽ ba đời được hưởng quả vui, nếu làm một phần thì hưởng vạn phần.

Này ông Địa - Tạng! Tào tác nhân duyên công đức bố thí là như thế đấy ".

(1 VÁI) 000

KINH ĐỊA - TẠNG BỒ - TÁT BẢN - NGUYỄN

PHẨM THỨ MƯỜI MỘT

NÓI VỀ ĐỊA THẦN HỘ PHÁP

Khi bấy giờ ông Kiên-Lao Địa Thần bạch Đức Phật rằng: "Bạch Đức Thế-Tôn! Từ xưa tới nay, con đã chiêm ngưỡng đỉnh lễ vô lượng bậc Đại Bồ - Tát đều là những vị trí tuệ thần thông, lớn không nghĩ bàn độ khắp chúng sinh, như Ngài Địa - Tạng Đại Bồ-Tát đây so với các vị hàng Bồ-Tát khác, thì bản thể nguyện rất là sâu rộng.

Bạch Đức Thế - Tôn! Địa- Tạng Bồ - Tát có nhân duyên lớn với cõi Diêm-Phù, như Ngài Văn-Thù, Phổ-Hiền, Quán-Âm hay Ngài Di- Lặc cùng hóa hiện ra trăm nghìn thân hình để độ chúng sinh khắp trong sáu ngả; nhưng chỗ phát nguyện của các vị ấy khả dĩ làm xong. Thế mà thể nguyện của Ngài Địa - Tạng giáo hóa chúng sinh khắp trong sáu đường, trải đến số kiếp kể nhiều như cát vụn ứ sông Hằng. o

Bạch Đức Thế - Tôn! Con xem chúng sinh đời này, đời sau, nên lựa chọn lấy chỗ đất sạch sẽ ở về phía nam khu đất

mình ở, rồi dùng các thứ đất, đá, tre, gỗ làm thất thờ cúng, ở trong tô vẽ hình hoặc tạc tượng Địa - Tạng Bồ Tát bằng, vàng, bạc, đồng hay là bằng sắt, mà thấp hương lễ, tán thán, cúng dàng, thì người ấy được mười điều lợi ích ngay nơi mình ở. o

Những gì là mười?

Một là đất rất màu mỡ tốt lành

Hai là nhà cửa bình yên mãi mãi

Ba là kẻ mất được sinh cõi Trời

Bốn là người còn hưởng thêm tuổi thọ.

Năm là cầu gì cũng được như ý

Sáu là không mắc tai nạn nước lửa

Bảy là trừ sạch các việc hao tổn

Tám là dứt hẳn những cơn ác mộng

Chín là ra vào có Thần hộ vệ

Mười là thường được gặp bậc Thánh nhân. o

Bạch Đức Thế - Tôn! Chúng sinh đời này và cả đời sau, nếu cứ theo đúng cách thức như thế, mà cúng dàng Ngài Địa - Tạng Bồ- Tát ở nơi phần đất mà mình cư trú, thì được mọi sự lợi ích như vậy".

Vị Địa - Thần lại bạch Đức Phật rằng: "Bạch Đức Thế-Tôn! Về đời sau này nếu có thiện nam hay thiện nữ nào ở ngay chỗ mình, có Kinh điển này và tượng Bồ-Tát mà người ấy lại chuyên

tụng cúng dàng Địa - Tạng Bồ - Tát, thì con ngày đêm thường lấy sức thần hộ vệ người ấy, khỏi mắc tai họa nước, lửa, giặc, cướp, nạn lớn, nạn nhỏ, tất cả sức áo đều tiêu diệt hết". o

Đức Phật bảo ông Kiên - Lao Địa - Thần: "Sức thần của ông các thần khó sánh. Vì có gì thế? Vì đất đai cõi Nam - Diêm Phù - Đề đều là nhờ ông giữ gìn kể từ cỏ cây, cát đá, núi rừng, tre lau, thóc gạo, châu báu tất cả những thứ từ đất sinh ra cũng đều nhờ sức của ông giúp đỡ, nay ông lại còn tuyên dương những việc lợi ích của Ngài Địa-Tạng Bồ-Tát, thì phần công đức và sức thần thông của ông gấp bội trăm nghìn lần trước. o

Này ông Địa - Thần! Nếu về đời sau có người thiện nam hay thiện nữ nào cúng dàng Bồ-Tát, chuyên tụng Kinh này, rồi cứ y theo làm lấy một việc mà Kinh Địa - Tạng Bản - Nguyên đã dạy, thì ông nên dùng sức thần thông mà ủng hộ người đó, đừng để hết thảy những sự tai hại và chẳng vừa ý đưa đến tai họ, huống nữa để chớ họ chịu sự ấy. Chẳng những mình ủng hộ người đó, mà còn có cả, Phạm - Vương, Đế - Thích cùng dòng quyến thuộc và các chư Thiên, dòng họ

chư Thiên ủng hộ người ấy. Tại sao lại được các vị Hiền - Thánh ủng hộ như thế? Đều do vì những người ấy chiêm lễ Địa - Tạng hình tượng và chuyên đọc tụng Kinh Bản-nguyên này, tự nhiên xa lìa được nơi biển khổ chúng vui Niết - Bàn, bởi vậy nên được ủng hộ một cách lớn lao như thế".

(1 VÁI) 000



KINH ĐỊA - TẠNG BỒ - TÁT BẢN - NGUYỄN

PHẨM THỨ MƯỜI HAI

LỢI ÍCH CỦA SỰ THẤY NGHE

1 - Bảy giờ đỉnh đầu Của Đức Thế -
Tôn phóng ra trăm nghìn muôn ức tia
sáng cực lớn như là:

Tia sáng sắc trắng
Tia sáng sắc trong lớn
Tia sáng tốt lành
Tia sáng tốt lành lớn
Tia sáng như ngọc
Tia sáng như ngọc lớn
Tia sáng sắc tía
Tia sáng sắc tía lớn
Tia sáng sắc xanh
Tia sáng sắc xanh lớn
Tia sáng sắc biếc
Tia sáng sắc biếc lớn
Tia sáng sắc hồng
Tia sáng sắc hồng lớn
Tia sáng sắc lục
Tia sáng sắc lục lớn
Tia sáng sắc vàng ròng
Tia sáng sắc vàng ròng lớn
Tia sáng tướng mây lành
Tia sáng tướng mây lành lớn

Tia sáng nghìn vòng tròn
 Tia sáng nghìn vòng tròn lớn
 Tia sáng vòng tròn bầu
 Tia sáng vòng tròn bầu lớn
 Tia sáng vùng mặt trời
 Tia sáng vùng mặt trời lớn
 Tia sáng vùng mặt trăng
 Tia sáng vùng mặt trăng lớn
 Tia sáng hình cung điện
 Tia sáng hình cung điện lớn
 Tia sáng hình mây biển
 Tia sáng hình mây biển lớn.

Từ trên đỉnh đầu phóng ra những luồng tia sáng như thế, rồi lại phát ra những tiếng mầu nhiệm mà bảo đại chúng Thiên - Long, Bát - Bộ, nhân và phi nhân: "Hôm nay ở đây, cung Trời Đao - Lợi, đại chúng hãy nghe TA đương khen ngợi những sự lợi ích, những sự khó bàn, những sự nhân hạnh siêu phàm nhập Thánh, những sự đã tu chứng quả Thập Địa, những sự rốt ráo không còn thoái chuyển nổi Đạo Vô - Thượng Chính - Đẳng Chính-Giác của Ngài Địa-Tạng; đã thi hành ở cõi Trời, cõi người". o

2 - Đức Phật lúc đó nói vừa đến đây, trong Pháp hội có vị Đại Bồ - Tát hiệu

Quán - Thế- Âm, từ tòa đứng dậy chấp tay quỳ gối mà bạch Phật rằng: "Bạch Đức Thế - Tôn! Ngài Địa - Tạng đây, từ bi đức lớn thương xót chúng sinh mắc nhiều tội khổ, mà Ngài hóa ra nghìn vạn ức thân, trong muôn ức cõi, công đức bố thí và sức uy thần không thể nghĩ bàn của Ngài Bồ-Tát, con đã được nghe Đức Thế - Tôn nói và trong mười phương vô lượng chư Phật cùng lời khen ngợi Địa-Tạng Bồ - Tát. Vì sao chư Phật đời xưa đời này và cả đời sau, kể những công đức mãi vẫn chưa hết, vừa rồi con được nghe Đức Thế-Tôn bảo đại chúng rằng: "Ta muốn tuyên nói các sự lợi ích của Ngài Địa - Tạng.

Xin Đức Thế - Tôn vì khắp chúng sinh đời nay, đời sau, mà nói những sự không thể nghĩ bàn của Ngài Địa -Tạng, khiến cho tám bộ Trời, Rồng chiêm lễ để được phúc lành". o

3 - Đức Phật bảo Ngài Quán -Thế - âm rằng: "Ông có nhân duyên với cõi Sa - Bà thật là rất lớn. Nếu có Trời, Rồng hoặc nam, hoặc nữ, hoặc Thần, hoặc Quỷ, cho đến chúng sinh khổ trong sáu đường được nghe danh hiệu, thấy hình tượng ông, hay mến mộ ông, cùng khen

ngợi ông, thì chúng sinh ấy thế nào cũng tu được Đạo Vô-Thượng và không thoái chuyển, thường được sinh vào cõi Trời, cõi người, hưởng đủ sự vui, đến khi nhân quả sắp được thuần thành Phật thụ ký cho. Nay ông sẵn lòng từ bi thương xót các loài chúng sinh Trời, Rồng, tám bộ, mà muốn nghe Ta nói sự lợi ích không thể nghe bàn của Ngài Địa-Tạng! Ông nghe cho kỹ, Ta nói cho hay".

Ngài Quán -Thế Âm Bồ - Tát bạch rằng: "Bạch Đức Thế-Tôn! Vâng! Con muốn nghe". o

4 - Đức Phật bảo Ngài Quán -Thế - Âm rằng: "Trong các thế giới, đời nay, đời sau, có người Trời nào đã hưởng hết phúc, thấy năm tướng suy hiện ra điềm xấu hoặc là có kẻ phải đưa đường ác. Các người Trời đó, hoặc nam, hoặc nữ, đương khi thấy những điềm gỡ hiện ra, mà được trông thấy hình tượng của Ngài Địa - Tạng Bồ - Tát, hoặc là nghe thấy danh hiệu Bồ - Tát, rồi một lần lễ, một lần chiêm ngưỡng, thì những vị ấy lại được tung phúc ở cõi Trời, người, hưởng vui vô cùng, chẳng bao giờ đoạ ba đường ác nữa, huống chi những người được nghe danh hiệu, được thấy hình tượng

Địa - Tạng Bồ-Tát, rồi đem hương, hoa, y phục các thứ ăn, uống, châu báu bố thí cúng dàng thì được phúc lợi công đức vô biên. o

5 - Lại thế này nữa, Bồ - Tát Quán - Âm! Trong các thế giới, đời nay, đời sau chúng sinh sáu đường, đến khi sắp mất được nghe danh hiệu Địa - Tạng Bồ - Tát, dù chỉ một tiếng thoáng qua lỗ tai, thì chúng sinh ấy, mãi không còn phải trải qua sự khổ trong ba đường ác, huống chi là lúc kẻ sắp mất kia, lại được cha mẹ cùng hàng quyến thuộc đem các tài vật, nhà cửa, châu báu, y phục của người sắp bị mất đó, mang mà bán đi để tô đắp vẽ hình tượng Địa - Tạng. Rồi bảo cho người bệnh nhân chưa chết mất thấy, tai nghe biết rằng họ hàng đã đem nhà cửa, tài vật châu báu, vì cầu cho mình mà tô, đắp vẽ hình tượng Địa - Tạng. Nếu như người ấy, phải bị nghiệp báo chịu bệnh trầm trọng, nhờ công đức này liền được khỏi ngay và tăng tuổi thọ hoặc giả người ấy nghiệp báo phải chết, lại cả tội chướng nghiệp chướng hợp lại, đáng lẽ phải đọa vào chốn đường ác, xong vì nhờ có công đức kể trên, sau khi chết rồi liền được sinh lên cõi Trời, cõi

người, hưởng niềm vui lớn tất cả tội chướng thấy đều tiêu tan. o

6 - Lại thế này nữa Bồ - Tát Quán - Âm: Nếu đời sau này có người thiện nam hay thiện nữ nào đương còn bú mớm ba tuổi, năm tuổi cho đến mười tuổi, sớm mất cha mẹ và anh, chị, em, đến khi lớn lên thương nhớ cha mẹ cùng hàng quyến thuộc, không biết đọa vào ngả ác thú nào? Sinh thế giới nào? Sinh cõi Trời nào? Nếu như người ấy tô vẽ hình tượng Địa - Tạng Bồ - Tát cho đến nghe danh, một lần chiêm ngưỡng, một lần đỉnh lễ, một đến bảy ngày, tâm không thoái chuyển, nghe danh thấy hình chiêm lễ cúng dàng. Thời hàng quyến thuộc đã sớm mất đi của con người đó, nếu vì theo nghiệp đang chịu số kiếp bị đọa đường ác, nay nhờ công đức của các con cái, hay anh, chị, em tô vẽ hình tượng Địa - Tạng Bồ - Tát, chiêm lễ cúng dàng, liền được giải thoát và được sinh lên cõi Trời, cõi người, hưởng niềm vui thú. Còn như quyến thuộc của con người ấy, khi chết nhờ phúc đã được sinh lên cõi Trời, cõi người hưởng niềm vui rồi, nhờ công đức này càng thêm nhân lành tu hành bậc Thánh vui vẻ vô cùng. Nếu như người

ấy, dốc lòng chiêm lễ hình tượng Địa - Tạng hai mươi một ngày, niệm danh hiệu Ngài đủ một vạn biến, sẽ được Bồ - Tát hiện vô biên thân bảo cho người đó, rõ nơi quyến thuộc sinh ở cõi nào, hoặc trong giấc mộng, được Ngài Địa - Tạng hiện sức thần thông dẫn người đó đi khắp các thế giới, gặp hàng quyến thuộc. Nếu người đó lại trong vòng mỗi ngày niệm danh Bồ - Tát đủ một nghìn lần, suốt một nghìn ngày, người ấy sẽ được Địa - Tạng Bồ - Tát sai các Quỷ, Thần, Thổ Địa sở tại suốt đời hộ vệ hiện đời cũng được ăn mặc dư dật, hết những bệnh khổ cho đến những sự tai vạ bất kỳ, không lọt qua cửa, huống là chính mình phải chịu họa ư! Sau cùng lại được Địa - Tạng Bồ - Tát làm phép xoa đầu mà thụ ký cho. o

7 - Lại thế này nữa, Bồ - Tát Quán - Âm! Nếu đời sau này, có người thiện nam hay thiện nữ nào muốn phát từ tâm rộng lớn cứu độ hết thảy chúng sinh, muốn tu hành Đạo Vô - Thượng Bồ - Đề lại muốn thoát khỏi trong vòng tam giới; những người ấy thấy hình tượng Địa - Tạng và nghe danh Ngài, dốc lòng quy y hoặc đem hương hoa, y phục, châu báu,

đồ ăn, thức uống, mà dâng cúng dàng, chiêm ngưỡng, đỉnh lễ vì sự cầu nguyện của người thiện nam và thiện nữ đó, mau được thành tựu không bao giờ còn bị mắc chướng ngại.

Lại thế này nữa, Bồ - Tát Quán - Âm! Nếu đời sau này, có người thiện nam hay thiện nữ nào muốn cầu muôn ức những điều nguyện gì, hay nghìn vạn ức những sự việc gì ở đời hiện tại hay đời sau này thì nên quy y, chiêm lễ, cúng dàng, tán thán hình tượng Địa- Tạng Bồ - Tát, thế thì những điều sở nguyện sở cầu đều được thành tựu, nếu lại nguyện xin Địa - Tạng Bồ - Tát đại từ đại bi ủng hộ mãi cho, thời trong giấc mộng người đó liền được Địa - Tạng Bồ - Tát xoa đầu thụ ký. o

8 - Lại thế này nữa, Bồ - Tát Quán - Âm! Nếu đời sau này, có người thiện nam thay thiện nữ nào, trân trọng đối với Kinh điển Đại - Thừa, phát tâm sâu xa không thể nghĩ bàn, cầu mong đọc tụng, dù gặp thầy giỏi truyền dạy cho thuộc nhưng rồi vẫn quên, cả tháng cả năm không thể làm sao mà đọc tụng được những người thiện nam và thiện nữ ấy vì nghiệp chướng cũ chưa được tiêu trừ, cho nên đối với Kinh điển Đại Thừa,

kẻ ấy không có tính năng đọc tụng. Những người như thế, nếu được nghe danh hoặc thấy hình tượng Địa - Tạng Bồ - Tát, mà dốc hết lòng cung kính giải bày, lại đem hương hoa, các thức ăn, mặc và các đồ thờ cúng dâng Bồ - Tát; lấy chén nước trong đặt trước tượng Ngài suốt một ngày đêm, sau đó chấp tay thỉnh xin chén nước, ngoảnh về phương nam và uống cho cạn. Khi uống vào miệng tâm phải trịnh trọng, uống nước xong rồi, kiêng năm thứ cay, rượu, thịt, tà dâm, cho đến vọng ngữ, mọi sự giết hại trong vòng bảy ngày, hoặc hai một ngày: thì người thiện nam hay thiện nữ ấy, khi ngủ sẽ mộng thấy Ngài Địa - Tạng hiện vô biên thân, đến nơi dội nước tên đỉnh đầu cho! Sau khi tỉnh dậy người ấy liền được thông minh sáng suốt, một khi nghe qua Kinh điển Đại - Thừa, thì liền nhớ mãi không bao giờ quên một câu Kinh, kệ. o

9 - Lại thế này nữa, Bồ - Tát Quán - Âm! Về đời sau này, nếu có người nào ăn mặc thiếu thốn, cầu không toại nguyện, thân nhiều bệnh tật hoặc nhiều hung suy, nhà cửa bất an quyền thuộc chia lìa, hoặc nhiều tai ương đến quấy nhiễu

mình, trong mộng thường thấy gặp sự kinh sợ. Những người như thế, nếu được nghe danh hoặc thấy hình tượng Địa-Tạng Bồ - Tát, dốc lòng cung kính niệm danh hiệu Ngài đủ một vạn biến, thì những sự việc không toại ý trên, dần dần tiêu sạch và được an lành, ăn mặc dư dật, cho đến giấc mộng đều được an vui. o

10 - Lại thế này nữa, Bồ - Tát Quán - Âm! Nếu đời sau này, có người thiện nam hay thiện nữ nào trong đường sinh hoạt, vì việc công, tư, vì việc sinh tử hoặc vì việc gập phải vào rừng núi, vượt biển qua sông, hoặc nước lụt lớn, hoặc qua đường hiểm, thì những người ấy trước khi ra đi, nên niệm danh hiệu Địa - Tạng Bồ - Tát đủ một vạn biến, được như thế thì qua những nơi ấy đều có các vị Quỷ, Thần hộ vệ, đi, đứng, nằm, ngồi đều được yên vui. Cho dù có gặp hùm, sói, sư tử tất cả độc hại đều không xâm phạm.

Đức Phật lại bảo Ngài Quán - Thế - Âm! Địa-Tạng Bồ - Tát có nhân duyên lớn với cõi Diêm - Phù. Nếu như Ta nói những sự lợi ích của Ngài Địa-Tạng cho chúng nghe thấy, thì trăm nghìn kiếp

cũng không nói xiết. Vậy Quán - Thế - Âm! Ông nên lấy sức thần thông quảng đại lưu truyền Kinh này, khiến cho chúng sinh ở cõi Sa-Bà trăm nghìn vạn kiếp mãi được yên vui”. o

Bấy giờ Đức Phật mới nói kệ rằng:
Ta xem Địa - Tạng sức uy thần
Hằng hà sa kiếp khôn kể xiết
Trong cõi Trời, người nếu chúng sinh
Thấy nghe chiêm lễ một thời niệm
Tất được lợi ích nhiều vô biên
Ví dụ nam nữ hoặc Long, Thần
Khi hết phúc rồi đọa đường ác
Nếu biết dốc lòng quy Đại - Sĩ
Tội chướng tiêu trừ phúc thọ tăng
Những kẻ mồ côi cả cha mẹ
Không được ấp ủ trong tình thương
Vong hồn phụ mẫu bị sa đọa
Lạc ở nơi đâu cũng không tường
Lại nhưng ai từ ngày sinh trưởng
Họ hàng không được gặp bao giờ
Và anh chị em dòng thân thuộc
Đều chết từ lúc mình ấu thơ.
Kẻ ấy nay tô tượng Đại - Sĩ
Cảm luyến chiêm lễ không muốn rời
Hai mươi một ngày niệm danh hiệu
Bồ - Tát liền hiện vô biên thân
Chỉ rõ nơi sinh hàng quyến thuộc

Dù đọa ác thú cũng ra mau
Nếu tâm chẳng thoái lòng kính ngưỡng
Liên được Bồ - Tát đến xoa đầu
Những ai muốn tu Bồ - Đề Đạo
Cho đến mong lìa khổ ba đường
Người ấy phát tâm từ bi lớn
Trước nên chiêm bái Địa - Tạng hình
Hết thấy đều nguyện được mau thành
Nghiệp chướng vĩnh viễn không ngăn ngại
Có ai phát tâm niệm tụng Kinh
Muốn độ quần mê sang bến Giác
Dầu lập nguyện lớn không nghĩ bàn
Thế mà vừa đọc đã quên mất.
Người ấy bởi nghiệp chướng làm mê
Cho nên Kinh Đại Thừa khó nhớ
Nay phải nên đem các hương hoa
Cả thứ ăn mặc đồ ngọa cụ
Cúng dàng Địa - Tạng thật thành tâm
Đặt chén nước trong trước Đại - Sĩ
Sau một ngày đêm khẩn nguyện cầu
Rồi uống chén nước cầu xin đó
Và phải phát tâm rất sâu dày
Nghiêm minh giữ gìn tròn ngũ giới
Kiêng kỵ không ăn năm thứ cay
Trong hai một ngày không hại vật
Dốc lòng tưởng niệm Đại - Sĩ danh
Chiêm bao thấy rõ Bồ - Tát hiện
Tỉnh dậy liền được lợi đủ căn

Từ đây Kinh Chú tai nghe lọt
Nghìn vạn kiếp sinh nhớ chẳng sai
Nhờ uy thần lớn của Đại - Sỹ
Giúp cho người ấy trí tuệ thông
Chúng sinh nghèo khổ thêm bệnh tật
Cửa nhà hoạn nạn quuyến thuộc ly
Ngủ mê trong mộng không yên giấc
Cầu mong thấy đều trái ý mình
Dốc lòng chiêm lễ cầu Địa - Tạng
Hết thấy việc ác tự tiêu tan
Cho đến chiêm bao đều yên ổn
Quý, Thần ủng hộ cơm áo dư
Muốn qua sông biển vượt rừng núi
Cầm thú độc hại, cướp đón đường
Hung Thần ác Quỷ mưa gió dữ
Hết thấy tai ương mọi khổ đau
Nếu biết chiêm lễ và cúng dàng
Địa - tạng Bồ - Tát Đại - Sỹ tượng
Những ác hại kia thấy tiêu trừ
Quan - Âm lắng nghe Ta nói rõ
Địa - Tạng công đức lớn vô biên
Trăm nghìn vạn kiếp nói không hết
Sức nguyện của Ngài mở rộng ra
Ai được nghe danh hiệu Bồ - Tát
Cho đến thấy tượng chiêm lễ Ngài
Hương hoa ăn uống dâng y phục
Người ấy nghìn đời hưởng thú vui
Nếu lại biết đem công đức ấy

Hồi hướng pháp giới khắp chúng sinh
Tất sẽ thành Phật thoát sinh tử
Cho nên Bồ - Tát Quán - Thế - Âm
Kinh này cần biết tuyên bày rõ
Khắp cõi Hằng - Sa được lưu truyền

(1 VÁI) 000



KINH ĐỊA - TẠNG BỒ - TÁT BẢN - NGUYỄN

PHẨM THỨ MƯỜI BA

DẶN DÒ CỨU ĐỘ NHÂN THIÊN

1 - Bấy giờ Đức Phật giơ tay sắc vàng làm phép xoa đầu Ngài Địa - Tạng Bồ - Tát thà bảo rằng:

“Này ông Địa- Tạng! Bồ-Tát Địa - Tạng! Thần lực của ông không thể nghĩ bàn
Từ bi của ông không thể nghĩ bàn
Trí tuệ của ông không thể nghĩ bàn
Biện tài của ông không thể nghĩ bàn
Dù cho chư Phật khắp cả mười phương khen ngợi tuyên nói những sự chẳng thể nghĩ bàn của ông, trăm nghìn muôn kiếp cũng không hết được. o

Này ông Địa - Tạng! Ông nên nhớ kỹ ngày nay Ta ở cung Trời Đao - Lợi, cùng trăm vạn ức hết thấy chư Phật, các vị Bồ - Tát, Trời, Rồng, tám bộ không thể kể xiết trong đại hội này, lại đem chúng sinh trong cõi Trời, người còn trong nhà lửa chưa thoát tam giới, phó chúc cho ông.

Ông chớ để cho những chúng sinh ấy bị đọa đường áo, dù một ngày, đêm; hướng chi lại để cho chúng bị đọa vào ngục Vô - Gian và ngục A - Tỳ hàng

muôn ức kiếp khó thoát khỏi ư?

Này ông Địa - Tạng! Chúng sinh ở cõi Nam - Diêm - Phù - Đề tâm tính không định, quen làm ác nhiều, chợt có đôi lúc thoáng phát thiện tâm, nhưng rồi phút chốc lại thoái lui ngay, nếu gặp duyên ác liền tăng gấp bội. Bởi thế cho nên Ta phân thân ra trăm nghìn muôn ức, thuận theo căn tính của chúng mà độ cho được giải thoát. o

Này ông Địa- Tạng! Nay Ta cần cần đem chúng Trời; người, phó chúc cho ông. Về đời sau này, nếu có thiện nam hay thiện nữ nào trong cõi Trời, người mà gây lấy được một chút thiện căn ở trong Phật Pháp, dù bằng sợi tóc bụi cát, giọt nước, thì ông nên lấy đạo lực ủng hộ cho những người ấy tu tập dần dần chứng Đạo Vô - Thượng, chỗ để cho họ phải bị thoái lui. o

Lại nữa Địa - Tạng! Về đời sau này, nếu có những người cõi nhân, cõi Thiên theo nghiệp báo ứng mà bị sa đọa vào nơi ác đạo. Đến khi bị đọa vừa tới cửa ngục, những chúng sinh ấy nếu niệm được một danh hiệu Đức Phật, hay hiệu Bồ - Tát, hoặc một bài kệ hay một câu. văn Kinh điển Đại - Thừa, thì ông nên

dùng thần lực của ông, tìm mọi phương tiện cứu vớt người đã và nên hiện thân ra trước người đó, mở toang địa - ngục khiến cho họ được sinh lên cõi Trời hưởng sự an lạc ". o

Bấy giờ Đức Phật nói bài kệ rằng:

Nay Ta ân cần dặn bảo ông

Dùng sức thần thông phương tiện độ

Đời nay đời sau chúng nhân, Thiên

Khiến cho khỏi đoạ vào đường ác. o

2 - Lúc bấy giờ Ngài Địa - Tạng Bồ - Tát, quỳ gối chấp tay bạch Đức Phật rằng: "Bạch Đức Thế-Tôn! Xin đừng bận tâm! Về đời sau này nếu có thiện nam hay thiện nữ nào, đối với Phật Pháp cung kính giây phút, con cũng xin dùng trăm nghìn phương tiện độ cho người ấy mau được giải thoát khỏi vòng sinh tử. Huống chi người ấy nghe thấy việc thiện, rồi nhớ tới thu hành, tất nhiên là được chứng Đạo Vô -Thượng, không bao giờ còn thoái chuyển được nữa". o

3 - Lúc Ngài Địa - Tạng nói đến đây xong trong Pháp hội có một vị Bồ - Tát là Hư - Không-Tạng bạch Đức Phật rằng: "Bạch Đức Thế -Tôn! Từ khi con đến cung Trời Đao - Lợi, nghe Đức Như - Lai khen sức uy thần không thể nghĩ bàn

của Ngài Địa - Tạng về đời sau này, nếu có thiện nam hay thiện- nữ nào, cho đến hết thấy các hàng, Trời, Rồng nghe Kinh điển này và nghe danh tự, chiêm lễ hình tượng Địa Tạng Bồ - Tát, thì sẽ được hưởng những phúc lợi gì? Xin Đức Thế Tôn vì khắp chúng sinh đời này, đời sau, nói lược việc ấy cho con được nghe". o

4 - Đức Phật bảo Ngài Hư - Không - Tạng rằng: "Ông hãy lắng nghe! Lắng nghe cho kỹ! Ta sẽ vì ông mà nói rõ cho. Về đời sau này, nếu có thiện nam hay thiện nữ nào, được thấy hình tượng Địa - Tạng Bồ - Tát và nghe Kinh này cho đến đọc tụng, rồi đem hương hoa, các thứ ăn, uống, y phục, châu báu, bố thí, cúng dàng, chiêm lễ, tán thán, thì kẻ ấy được hai mươi tám điều lợi ích như sau:

Một là được hàng Thiên Long hộ niệm

Hai là quả thiện ngày một thêm lên
 Ba là kết tập nhân lành Vô - Thượng
 Bốn là tâm đạo chẳng thoái Bồ - Đề
 Năm là y phục ăn, uống đầy đủ
 Sáu là không còn mắc những bệnh tật
 Bảy là xa lìa tai nạn nước lửa
 Tám là không bị tệt nạn trộm cắp
 Chín là ai thấy cũng đều kính phục

Mười là được ác Quỷ - Thần giúp đỡ
 Mười một là thân nữ chuyển thân nam
 Mười hai là làm con gái Vua, quan
 Mười ba là được thân tướng tốt đẹp
 Mười bốn là thường được sinh cõi Trời
 Mười lăm là hoặc làm bậc Vua Chúa
 Mười sáu là đủ thông rõ kiếp trước
 Mười bảy là cầu những gì cũng được
 Mười tám là quyến thuộc được yên vui
 Mười chín là họa bất ngờ dứt sạch
 Hai mươi là thoát hẳn những nghiệp chướng
 Hai một là đến đâu không trở ngại
 Hai hai là đêm mộng được an vui
 Hai ba là tiên vong được lìa khổ
 Hai bốn là nhờ phúc sinh cõi lành
 Hai năm là được Thánh-hiền khen
 ngợi

Hai sáu là thông minh được lợi căn
 Hai bảy là thêm giàu lòng từ mẫn
 Hai tám là rốt ráo được thành phật.

5 - Lại nữa, này Hư - Không - Tạng
 Bồ - Tát! Nếu như các hàng Trời, Rồng,
 Quỷ, Thần đời này, đời sau được nghe
 danh hiệu Địa - Tạng Bồ - Tát đỉnh lễ
 hình tượng Địa - Tạng Bồ - Tát, hoặc
 được nghe thấy những sự tu hành bản
 nguyện của Ngài Địa - Tạng Bồ - Tát, mà
 lòng ngưỡng mộ tán thán chiêm lễ, thì

được bảy điều lợi ích như sau:

Một là mau chóng được bậc Thánh

Hai là nghiệp ác tiêu trừ hết

Ba là chư Phật đều ủng hộ

Bốn là không thoái Đạo Bồ - Đề

Năm là bản lực được tăng trưởng

Sáu là biết rõ việc đời trước

Bảy là rốt ráo được thành Phật". o

6 - Bảy giờ Pháp hội tất cả các vị nhiều không kể xiết, hết thầy chư Phật chư Đại Bồ Tát, Trời, Rồng, tám bộ ở khắp mười phương đến nghe Đức Phật Thích - Ca Mâu - Ni tuyên dương khen ngợi sức uy thần lớn không thể nghĩ bàn của Ngài Địa - Tạng và đều khen rằng việc chưa từng có.

Lúc đó ở tiên cung Trời Đạo - Lợi tủa xuống như mưa những hoa thơm ngát, thiên y châu báu cúng dàng Đức Phật Thích - Ca Mâu - Ni và Ngài Địa - Tạng Bồ-Tát xong rồi, tất cả đại chúng ở trong Pháp hội cung kính chấp tay nhiệm lễ mà lui.

(1 VÁI) 000

(KINH ĐỊA TẠNG BỒ - TÁT BẢN - NGUYỄN
HẾT QUYỂN HẠ)

Kinh Địa - Tạng bản thệ
Cân nhắc các nghiệp nhân
Nào ngọng, câm, tàn tật
Bởi kiếp trước gây lên
Nay dốc lòng đọc tụng
Các Kinh điển Đại - Thừa
Được vô biên phúc lợi
Hoa Sen báu ắt sinh.

Nam - Mô Thường - Trụ Thập -
Phương Tăng. (3 LẦN) 1 VÁI 000

(KỆ NIỆM BỒ - TÁT DANH)

Đức Địa - Tạng tâm từ như đất
Hết thảy ba đời chư Phật khen
Rộng sâu đại nguyện sức uy thần
Độ sinh chưa hết chưa thành Phật
Gậy Tích rung lên tan địa - ngục
Ngọc Châu soi suốt thấu đại thiên
Bồ - Tát giáo chủ cõi U - Minh
Đưa khắp hữu tình sang bến Giác.

Nam - Mô U - Minh Giáo - Chủ Bản -
Tôn Địa - Tạng - Vương Bồ - Tát Ma - Ha
- Tát. (3 LẦN) 1 VÁI 000

Nam - Mô Địa - Tạng - Vương Bồ -
Tát. (1 TRÀNG HAY 3 TRÀNG) 1 VÁI 000

(Nếu có nhu cầu đọc sơ biểu hay văn cầu siêu rơi tọng
Bát - Nhã cho đến tam - tự - quy là xong khóa lễ.)

TÂM KINH BÁT - NHÃ BA - LA - MẬT ĐA

Khi Ngài Quán - Tự - Tại Bồ - Tát, thực hành sâu xa Pháp Bát - Nhã Ba - La - Mật Đa. Ngài soi thấy năm uẩn đều không, liền độ thoát hết thảy khổ ách.

Này ông Xá - Lợi - Tử! Sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc, thụ, tưởng, hành thức cũng đều như thế.

Này ông Xá - Lợi - Tử! Tưởng không của mọi pháp không sinh, không diệt, không nhơ, không sạch, không thêm, không bớt; cho nên trong chân không, không có sắc, không có thụ tưởng, hành, thức; không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, không có sắc, thanh, hương vị xúc pháp, không có nhãn - giới, cho đến không có ý - thức - giới, không có vô - minh, cũng không có cái hết vô - minh, cho cả cái già chết cũng không có cái hết già, chết; không có Khổ, Tập, Diệt, Đạo, không có trí - tuệ cũng không có chứng đắc, vì không chỗ chứng đắc.

Bồ - Tát y theo Bát - Nhã Ba - La - Mật Đa, nên tâm không ngăn ngại, vì

không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa hẳn mộng tưởng điên đảo, đạt tới cứu kính Niết - Bàn. Chư Phật trong ba đời cũng y vào Bát - Nhã Ba - La - Mật Đa mà chứng được Đạo Vô - Thượng Chính - Đẳng Chính - Giác. Cho nên biết Bát - Nhã Ba - La - Mật Đa là Đại Thần - Chú, là Đại Minh - Chú, là Vô Thượng - Chú, là Vô Đẳng - Đẳng - Chú, trừ được hết thảy khổ, chân thực không hư.

Vì vậy nói ra bài chú Bát - Nhã Ba La - Mật Đa. Liên nói bài chú rằng:

"Yết - đế, yết - đế, ba - la yết - đế, ba - la - tăng yết - đế, Bồ - Đề tát - bà - ha, ma - ha-bát - Nhã Ba - La - Mật Đa".

(3 LẦN) 000

THẦN - CHÚ VĨNG - SINH TỊNH - ĐỘ

Năng mô a di đà bà dạ, đá tha già đá dạ, đá địa dạ tha, a di lị đô bà tỳ, a di lị đá, tất đam bà tỳ, a di lị đá, tỳ ca lan đế, a di lị đá, tỳ ca lan đá, già di nhị, già già na, chỉ đá ca lệ, sa bà ha.

(3 LẦN) 000

(KỆ NIỆM PHẬT A - DI - ĐÀ)

Phật Di - Đà mình vàng lấp lánh
Tướng tốt thấy trong sáng khôn bì

Mi trắng toả Tu - Di năm núi
 Mắt như bốn biển lớn trong xanh
 Hào quang hóa Phật hình vô ức
 Hóa Bồ - Tát cũng thật vô biên
 Bốn tám nguyện khắp miền độ chúng
 Chín phẩm Hàm - Linh chứng Bồ - Đề.
 Nam - mô Tây-phương Cực - Lạc Thế-
 giới Đại - Từ Đại - Bi A - Di - Đà Phật.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

Nam - mô A - Di - Đà Phật.

(1 TRÀNG) 1 VÁI 000

Nam - mô Quán - Thế - Âm Bồ - Tát

(3 LẦN) 0

Nam - mô Đại - Thế - Chí Bồ - Tát

(3 LẦN) 0

Nam - mô Địa- Tạng -Vương Bồ - Tát.

(3 LẦN) 0

Nam - mô Thanh-Tịnh Đại - Hải -
 Chúng Bồ - Tát.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

(HỒI HƯƠNG)

Tụng kinh công đức lớn vô cùng
 Bao nhiêu phúc đức xin hồi hướng
 Nguyện khắp chúng sinh đang chìm đắm
 Dao - Lợi Phật thuyết Pháp huyền diệu
 Công hạnh Địa - Tạng rất rộng sâu
 Đời sau mãi lưu truyền Thánh - Giáo

Lợi khắp Trời, người thoát khổ đau.

Nam - Mô Hộ - Pháp Chư - Thiên Bồ
- Tát. (3 LẦN) 1 VÁI 000

(TAM TỰ QUY)

1 - Con quy Phật rồi, nguyện cho chúng sinh thấu hiểu đạo lớn, phát tâm vô thượng. (1 LẦN) 0

2 - Con quy Pháp rồi, nguyện cho chúng sinh thông thuộc Kinh - Tạng, trí tuệ như biển. (1 LẦN) 0

3 - Con quy Tăng rồi, nguyện cho chúng sinh hòa hợp đại chúng, hết thảy không ngại. (1 LẦN) 000

LẠY CHƯ THÁNH HIỀN

Nguyện đem công đức này
Hồi hướng về khắp cả
Đệ tử và chúng sinh
Đều trọn thành Phật Đạo.

(3 VÁI)

HẾT

VĂN CẦU SIÊU

C.S. Đọc: Kính lạy Tam - Bảo!

Đệ tử chúng đảnh kinh thành nguyện Phật - Pháp - Tăng trong mười phương.

Đức Bản - Sư Thích - Ca Mâu - Ni Phật.

Đức Tiếp - Dẫn Đạo - Sư A - Di - Đà Phật.

Đức Bản - Tôn Địa - Tạng - Vương Bồ - Tát.

Hộ - Pháp Thiện - Thần từ bi gia hộ.

Chúng đệ tử tụng đọc "Địa - Tạng Bản - Nguyên Công - Đức Kinh" "Cập lễ Phật niệm Phật. Chuyên vì gia đình (Tín chủ) là ở nhà số tổ phường thị.....tỉnh.....nước Việt Nam.

Nay nhân tuần.....thành tâm biện sửa hương hoa lễ phẩm cúng dàng Tam - Bảo. Nguyên Cầu siêu độ cho hương hồn (Bố hay Mẹ.....) của tín chủ là chân linh. Mệnh vong ngày.....tháng.....năm.....Phần mộ nay táng tại nghĩa trang phường thị và khắp nội ngoại hết thủy và vong linh.

Đ. C. Hòa: Nguyên chú hương linh đảnh:

Nhất tâm hằng tỏ ngộ

Lục dục sớm tan không

Cõi nhân gian sinh tử xa lìa

Nơi An - Lạc hóa sinh tự tại

Ao Thất Bảo thanh thoi tắm mát

Đài Cửu Liên nhẹ gót tiêu giao

Quán - Âm Thế - Chí kết đồng hàng

Bồ - Tát Thánh - Tăng là bầu bạn

Thần Thức hằng vui nơi cõi Tịnh

Nghiệp duyên trần không vướng mắc

Trên đài Sen chín phẩm nở hoa

Chư Phật phóng hào quang thụ ký.

Nam - Mô Tây - Phương Cực - Lạc Thế-Giới Đại - Từ Đại

- Bi Tiếp - Dẫn Đạo Sư A - Di - Đà Phật.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

TUYÊN BIỂU

Thượng lai tụng kinh dĩ tất kim hữu biểu văn hợp thành tuyên đọc. o

Tuân phụng Như - Lai, tuân phụng Thích - Ca Như - Lai di giáo. Đệ tử Thần thành hoàng, thành khủng, khể thủ, khấu thủ, đại vì chúng nhân bách bách, trần từ tuyên bạch thường ngôn. ooo

KÍNH NGHE

Tinh không vắng lặng, nghiệp do thiện ác kết thành

Đạo có luân hồi, tội bởi vô minh che lấp.

Nhờ Bồ - Tát lưu trữ nhân lành

Khiến chúng sinh thoát qua cửa ác.

Nay (hiếu chủ hay tín chủ) chúng con là.....

Cùng họ hàng nội ngoại quyến thuộc. ở nhà số... tổ

PhườngThị.....Tỉnh.....Nước Việt Nam.

Nhân (Tuần hay ngày...) Cầu siêu độ vong báo ân dưỡng dục. Chúng con thành tâm cúng dàng. Tam - Bảo, Hộ - Pháp Tôn - Thần từ bi cứu khổ độ trì cho hương hồn: (Cố phụ thân hay cố mẫu thân.....) là.....Chân linh.

Mất ngày.... tháng..... năm..... Phần mộ táng tại nghĩa trang..... Cùng khắp nội ngoại gia tiên tiên tổ hết thầy đẳng chư hương hồn.

Chúng con tự nghĩ: Chân linh chư vị

Bản lĩnh chưa thông, chân tâm chẳng ngộ

Phóng túng thân, khẩu, ý ba nghiệp mê lầm

Buông lung tham, sân, si sáu căn rộng rãi

Sinh trong trần - thế thường gây lên lắm mối oan gia

Thác xuống u - đồ dễ đoạ vào các nơi ác đạo.

Ba đường khổ mặc máy luân hồi

Mười cửa ngục theo căn đĩnh nghiệp

Vòng quanh kiếp kiếp duyên nợ báo đền
 Nồi tiếp đời đời oán thân gặp gỡ
 Khiến cho nhau xa lánh cửa từ
 Đưa cả nhóm vào trong như tối.
 Người có đạo quay đầu tới bến được an vui
 Kẻ không tu nhắm mắt xuôi tay còn oán hận
 Một dạ xót xa, tắc lòng thành khẩn
 Chẳng nhờ bản hạnh, khó báo từ ân.

Bởi thế hôm nay nhờ có thiện duyên tín chủ chúng con
 nhất tâm kính thỉnh: (Chư Tăng hay thiện nam tín nữ trong
 bản hội....) Tới (chùa hay nhà.....) thiết lập đàn tràng thỉnh
 Phật, tuyên Kinh nương nhờ giáo Pháp, cúi đầu phát nguyện
 kính lễ Đức Như - Lai, xin báo bốn ân, cầu lên bờ Giác, nay
 thời Khai Kinh: "Địa - Từng Bồ - Tát Bản - Nguyên Công -
 Đức" đã xong kính dâng Văn Biểu chi thiết, chí thành cúi
 mong chứng giám:

Nam - mô Sa - Bà Giáo - Chủ Bản - Sư Thích - Ca Mâu
 - Ni Phật. Kim liên tọa hạ. o

Nam - mô Tây - Phương Giáo - Chủ tiếp dẫn Đạo - Sư A
 - Di - Đà Phật. Kim liên tọa hạ. o

Nam - mô U - Minh Giáo - Chủ Bản - Tôn Địa - Tạng -
 Vương Bồ - Tát. Hồng lên tọa hạ. o

Thập - Bát Long - Thần Già - Lam Chân tế. Vị tiền. ooo

NGUỒN TRÔNG

Lòng từ rộng lớn; thế nguyện vô biên
 Bỏ thân huyễn hoặc để chóng ngộ vọng duyên
 Theo đức Giác - Hoa mà sớm mong thụ ký
 Chúng sinh độ hết mới chứng Bồ - Đề
 Địa ngục chưa không chẳng thành quả Phật.
 Ngài Bồ - Tát năng Minh - Châu soi khắp đại Thiên

Đấng Đại - Sư giờ Tích - Trượng mở tung địa ngục.

LẠI NGUYỄN

*Chư linh chân tâm sáng tỏ phúc tuệ tròn đầy
Sinh tử vốn không chóng thoát đường mê đen tối
Sắc không chẳng khác sớm lên bờ Giác thênh thang
Giải tâm lòng thành lạy đức từ bi tế độ.
Kính dâng Văn - Biểu Bồ - Tát chứng minh.
Biểu văn tuyên đại.....*

Ngày.....tháng.....năm.....

Chúng con thành tâm dâng biểu. (1 VÁI) 000

Thượng lai Biểu - Văn tuyên đọc dĩ chu, kim đôi Tam -
Bảo tiến thành tâm cần bạch.

Nam - Mô Đấng - Văn - Lộ Bồ - Tát Ma - Ha - Tát.

(3 LẦN) 000

PHÁP BẢO PHẬT PHÁP ĐỘ SINH

PHẦN PHỤ LỤC

CÁC KHOA CÚNG

KHOA CÚNG PHẬT

(ĐẠI CHÚNG CÙNG QUỲ)

KÍNH - DÂNG

Hương hoa toả sắc
 Đèn nến lung linh
 Phạm tướng trang nghiêm
 Chúng con kính - lễ. (1 VÁI) 000

(BA LẠY)

1 - Nam - mô mười phương thường
 trụ Phật. (1 LỄ) 0

2 - Nam - mô mười phương thường
 trụ Pháp. (1 LỄ) 0

3 - Nam - mô mười phương thường
 trụ Tăng. (1 LỄ) 000

(TÁN HƯƠNG)

Lư hương vừa bén chiên đàn
 Khắp trong cõi Pháp đạo - tràng thơm thay
 Hải hội chư Phật đều hay
 Theo chỗ dâng kết đài mây trong lành
 Ân cần giải tỏ lòng thành
 Toàn thân chư Phật hiện hành độ cho.

Nam - Mô Hương - Vân - Cái Bồ - Tát
 Ma - Ha - Tát. (3 LẦN) 1 VÁI 000

(NGỒI CHẤP TAY ĐỌC)

NGƯỠNG - TRÔNG

Pháp hội đã bày
Lòng thành kính cẩn.

Cung nghinh Tam - Bảo giảng lâm
Sửa sang bốn phương thanh tịnh

Nay nhờ nước phép gột rửa sạch trần
duyên Giáo Pháp sái - tịnh có chân ngôn
trì tụng: (1 VÁI) 000

Nam - mô tát đả nẫm, tam diểu tam
bồ đà câu chi nẫm đát điệt tha. Án chiết
lệ chủ lệ Chuẩn - Đề, sa bà ha. (7 LẦN) 000

Nam-mô Thanh-Lương-Địa Bồ - Tát -
Ma- Ha - Tát. (3 LẦN) 1 VÁI 000

KÍNH NGHE

Cung thỉnh mười phương chư Phật
Nên dâng hương Pháp năm phần
Khởi hiện mây anh tủa khắp cõi trời,
nước Phật

Gió đưa khí tốt tới tận Địa-phủ, Long-Cung
Hay thay cảm động chư Thánh - Hiền
Hẳn được gia thêm phần lợi lạc.

Vì vậy Kinh dạy rằng:
Gốc lòng chung một niệm
Tam - bảo tận chứng tri.

Thần chú dâng hương cần đương trì - tụng:
 Hương vừa bén lửa đỉnh bấu khói xông
 Chiên đàn, trầm nhũ thơm bay ngào ngạt
 Khói hương uốn lượn khắp động hoa sen
 Chư Phật Bồ - Tát cung Trời giáng hạ.
 Các vị La - Hán núi Thanh - Lương
 từ bi tiếp thụ nhân gian - cúng. (1 VÁI) 000
 Nam - Mô Hương-Cúng-Dàng Bồ -
 Tát Ma Ha - Tát. (3 LẦN) 1 VÁI 000
 Mười phương Tam - Bảo hiện chân hình
 Hộ - Pháp Long - Thiên ứng hiển linh
 Rực rỡ uy quang lâm pháp hội
 Giáng lai chứng giám độ quần sinh.
 Giáo Pháp phụng thỉnh có chân ngôn
 nhất tâm trì - tụng: (1 VÁI) 000
 Nam - mô bộ bộ đế, rị già, dị đá, dị
 đá, đá nga đá da. (7 LẦN) 1 VÁI 000

(CHẤP TAY TĨNH)

HƯƠNG HOA THỈNH:

Nhất tâm phụng thỉnh trên đài
 Thiên hoa trong cung bách bảo quá,
 hiện, vị lai:

Tất thấy thường trụ Phật - đà - gia
 tôn. (1 VÁI) 0

Tất thấy thường trụ Đạt - ma - gia
 tạng. (1 VÁI) 0

Tất thấy thường trụ Tăng-già-gia
chúng. (1 VÁI) 000

Trời che lọng báu, đất nảy sen vàng
Thỉnh giáng đạo tràng, chứng minh
công đức

Nghinh thỉnh ơn trên nay đã giáng lâm
An tọa chân ngôn cần xin trì - tụng :
Nam-mô An - Bảo - Tọa Bồ - Tát Ma -
Ha - Tát. (3 LẦN) 1 VÁI 000

(LỄ HỒNG DANH)

1 - Nam - mô thanh tịnh pháp thân
Tỳ - Lư - Giá - Na Phật. (1 LỄ) 0

2 - Nam - mô viên mãn báo thân Lư -
Sá - Na Phật. (1 LỄ) 0

3 - Nam - mô thiên bách ức hóa thân
Thích - Ca Mâu - Ni Phật. (1 LỄ) 0

4 - Nam - mô đương lai hạ sinh Di -
Lặc - Tôn Phật. (1 LỄ) 0

5 - Nam - mô Cực - Lạc thế giới A - Di
- Đà Phật. (1 LỄ) 0

6 - Nam - mô thập phương tam thế
nhất thiết chư Phật. (1 LỄ) 0

7 - Nam - mô Đại - Trí Văn - Thù Sư -
Lợi Bồ - Tát. (1 LỄ) 0

8 - Nam - mô Đại - Hạnh Phổ - Hiền
Bồ - Tát. (1 LỄ) 0

9 - Nam - mô Đại - Bi Quán-Thế-Âm
Bồ - Tát. (1 LỄ) 0

10 - Nam-mô Đại - Lực Đại - Thế - Chí Bồ - Tát. (1 LỄ) O

11 - Nam - mô Thanh - Tịnh Đại - Hải - chúng - Bồ - Tát. (1 LỄ) O

12 - Nam - mô Vân- Lai - Tập Bồ-Tát Ma - Ha - Tát. (1 LỄ) OOO

Ân cần phụng thỉnh: Phật, Pháp, Tăng Tam-Bảo; Thiên, Địa, Thủy, vạn linh! Cặp chư Thần - minh Bản - thổ, Hộ - Pháp Tôn - Thần. Lượng Phật Thánh dĩ từ bi, tất thùy lân nhi cảm ứng. Dĩ kim đệ tử (chúng đẳng) con là ... cùng toàn thể gia đình ở nhà số tổ..... Nhân tuần thành tâm kiến cụ hương, hoa, đăng, trà, quả, thực, lý đương phụng hiến. (1 VÁI) OOO

BIẾN THỰC CHÂN NGÔN

Nam - mô tát phạ đất tha nga đá, phạ rô chỉ đế. Ân tam bạt ra, tam bạt ra hồng. (7 LẦN) OOO

CAM LỘ THỦY CHÂN NGÔN

Nam - mô tô rô bà da, đất tha nga đá đa, đất diệt tha: Ân tô rô tô rô, bát ra tô rô, bát ra tô rô sa bà ha. (3 LẦN) OOO

PHẢ CÚNG DÀNG CHÂN NGÔN

Ân nga nga nã tam bà phạ phiệt nhật rạ học. (7 LẦN) OOO

Nam - Mô Phả - Cúng-Dàng Bồ -Tát
Ma- Ha - Tát. (3 LẦN) 1 VÁI 000

(TUYÊN SỞ HOẶC ĐẦU TỪ)

TÂM KINH BÁT - NHÃ BA - LA - MẬT ĐA

Khi Ngài Quán - Tự - Tại Bồ - Tát, thực hành sâu xa Pháp Bát - Nhã Ba - La - Mật Đa. Ngài soi thấy năm uẩn đều không, liền độ thoát hết thảy khổ ách.

Này ông Xá - Lợi - Tử! Sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc, thụ, tưởng, hành thức cũng đều như thế.

Này ông Xá - Lợi - Tử! Tưởng không của mọi pháp không sinh, không diệt, không nhớ, không sạch, không thêm, không bớt; cho nên trong chân không, không có sắc, không có thụ tưởng, hành, thức; không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, không có sắc, thanh, hương vị xúc pháp, không có nhãn - giới, cho đến không có ý - thức - giới, không có vô - minh, cũng không có cái hết vô - minh, cho cả cái già chết cũng không có cái hết già, chết; không có Khổ, Tập, Diệt, Đạo, không có trí - tuệ cũng không có chứng

đắc, vì không chỗ chứng đắc.

Bồ - Tát y theo Bát - Nhã Ba - La - Mật Đa, nên tâm không ngăn ngại, vì không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa hỉ vọng tưởng điên đảo, đạt tới cứu kính Niết - Bàn. Chư Phật trong ba đời cũng y vào Bát - Nhã Ba - La - Mật Đa mà chứng được Đạo Vô - Thượng Chính - Đẳng Chính - Giác. Cho nên biết Bát - Nhã Ba - La - Mật Đa là Đại Thần - Chú, là Đại Minh - Chú, là Vô Thượng - Chú, là Vô Đẳng - Đẳng - Chú, trừ được hết thảy khổ, chân thực không hư.

Vì vậy nói ra bài chú Bát - Nhã Ba La - Mật Đa. Liên nói bài chú rằng:

"Yết - đế, yết - đế, ba - la yết - đế, ba - la - tăng yết - đế, Bồ - Đề tát - bà - ha, ma - ha-bát - Nhã Ba - La - Mật Đa".

(3 LẦN) 000

(VĂN HÔI - HƯỚNG TỊNH - ĐỘ)

Cúng dàng công đức lớn vô cùng
 Bao nhiêu phúc đức xin hồi hướng
 Nguyên khắp chúng sinh đang chìm đắm
 Sớm về nước Phật Vô - Lượng - Quang
 Hết thảy mười phương Phật ba đời
 Các bậc Bồ - Tát ma - ha - tát
 Quảng đại trí tuệ lên bờ Giác

Chín nơi hiện có và bốn loài

Đều siêu thắng cửa Huyền - Hoa - Tạng

Chốn đau khổ ba đường tám nạn

Cùng vào bể tính Pháp Như - Lai.

Kính theo Đức giáo - Chủ cõi Sa - Bà

Đại - Sư tam - giới, Thầy dạy Trời, người,

Cha lành bốn loại, muôn ức hóa thân

Bản - Sư Hòa - Thượng Thích - Ca Mâu -

Ni Phật.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

(TAM TỰ QUY)

1 - Con quy Phật rồi, nguyện cho chúng sinh thấu hiểu đạo lớn, phát tâm vô thượng.

(1 LỄ) 0

2 - Con quy Pháp rồi, nguyện cho chúng sinh thông thuộc Kinh - Tạng, trí tuệ như biển.

(1 LỄ) 0

3 - Con quy Tăng rồi, nguyện cho chúng sinh hòa hợp đại chúng, hết thấy không ngại.

(1 LỄ) 000

LẠY CHƯ THÁNH HIỀN

Nguyện đem công đức này

Hồi hướng về khắp cả

Đệ tử và chúng sinh

Đều trọn thành Phật Đạo.

(3 VÁI)

KHOA TIẾP - LINH

Đại - Thánh cứu bạt Minh - Đồ Bản -
Tôn Địa - Tạng - Vương Bồ - Tát.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

Từ - bi quảng đại diệu nan lường
Cứu bạt Minh - Đồ Địa - Tạng - Vương.
Tích - trượng khai thời khai địa - ngục
Thần - châu chiếu xứ triệt cùng thương.
Bi quang chủng tế U - Minh - Giới
Pháp lực đề tê Bát - Nhã hàng.
Tiếp dẫn linh hồn nhiên tuệ cự
Đường đường phổ phóng ngọc hào quang.
Nam - mô tiếp dẫn linh hồn Bồ - Tát

ma - ha - tát

(3 LẦN) 1 VÁI 000

Trộm nói: Đức Địa - Tạng Giáo - Chủ
cõi U Minh; mở toang cửa phương tiện,
lòng từ bi rộng khắp. Nhân khởi muôn
điều lành, quá khứ từng phụng sự nơi
các Đức Như - Lai.

Vì độ các chúng sinh mê muội

Nên mới hiện thân làm Bồ - Tát.

Phóng hào quang chiếu khắp chốn
tuyên - đài

Dong đuốc tuệ sáng soi miền địa -
ngục

Dắt dẫn chúng sinh vào cửa Như -
Lai

Giúp đỡ hứa tình lên bờ đại Giác.

(1 VÁI) 000

*Hiện có tín chủ là cùng toàn thể
gia đình ở nhà số tổ phường
thị tỉnh nước Việt Nam.*

Khởi từ tâm tu thiết trai đàn

Tiến bạt vong nhân siêu Tịnh - Độ

Phá tan bao trùng điệp vô - minh

Cứu độ những hữu tình chìm đắm.

Giáo pháp có chân - ngôn cần đương
trì - tụng : 000

PHÁ ĐỊA - NGỤC CHÂN NGÔN

Án già la đế da, sa bà ha. (7 LẦN) 000

Thân vàng tươi thắm tuyệt trần ai

Tỏa ánh sáng ngời khắp mọi nơi

Trệ - phách u - hồn nhờ tiếp dẫn

Xa lìa tăm tối tới liên đài. (1 VÁI) 000

Nam - mô dẫn - đạo - lộ Bồ - Tát Ma -
Ha - Tát. (3 LẦN) 1 VÁI 000

Nhờ Phật từ bi thân tiếp dẫn

Đề huề vong tả được lai lâm

Hương thơm một nén thiêu dâng
cúng

Nay nguyện chân linh chứng đạo
tâm (1 VÁI) 000

ĐỐT NÉN HƯƠNG THƠM.

NHẤT TÂM TRIỆU THỈNH: (1 VÁI)

Phục vị chính tiến hương hồn: (bố hay mẹ.....) là chân linh. Mất ngày.....tháng.....năm..... Phân mộ táng tại nghĩa trang xã.....huyện..... tỉnh

Thức thân phân biệt mấy tuần hoàn
 Một phút không rời cõi thế gian
 Có được tâm - như như tính Phật
 Niết - Bàn sinh tử chẳng tương can.

000

Hiện có tín chủ là cùng toàn thể gia đình ở nhà số tổ phường thị tỉnh nước Việt Nam .

Vì nghĩa tình sâu nặng lập đàn tràng, hướng lên Tam - Bảo cầu tiến bạt cho hương hồn chân linh được siêu thăng nơi Tịnh Độ. (1 VÁI) 000

Nam - mô siêu thăng Tịnh - Độ Bồ - Tát Ma - Ha - Tát. (3 LẦN) 1 VÁI 000

LẠI ĐỐT HƯƠNG THƠM.

HAI PHEN TRIỆU THỈNH: (1 VÁI)

Phục vị chính tiến hương hồn: (bố hay mẹ) là chân linh. Mất ngày tháng năm Phân mộ táng tại nghĩa tang xã huyện..... tỉnh

Trăm tuổi đời qua trong nháy mắt

Kê vàng giấc mộng thoáng không lâu
 Nếu còn phảng phất trong mây gió
 Nghe câu triệu thỉnh kíp về mau.

(phụ hay mẫu thân.....) hôn hồi !
 Sống đã khôn thời thác ắt thiên:

Trượng phép mẫu tựa nương chư Phật
 Nhờ chân ngôn bí mật tối linh

Về đây thụ hưởng đàn thành

Hương hoa quả thực tịnh lành ung
 dung. (1 VÁI) 000

Nam - mô an bảo tọa Bồ - Tát Ma -
 Ha - Tát. (3 LẦN) 1 VÁI 000

LẠI ĐỐT HƯƠNG THƠM.

BÀ PHEN TRIỆU THỈNH: (1 VÁI)

*Phục vì chính tiến hương hôn: (bố
 hay mẹ.....) là chân linh.
 Mất ngàytháng năm.....
 Phần mộ táng tại nghĩa trang
 xã huyện..... tỉnh*

Sống thác xa rời vào cõi không

Chỉ có con đường Phật mới thông

Tính Chân vốn sẵn là bất diệt

Trăng lặn đêm thâu thấy ánh hồng.

000

*Hiện có tín chủ là
 cùng toàn thể gia đình ở nhà số
 tổ phường thị tỉnh*

..... *nước Việt Nam* .

Nhân (ngày hay tuần)

Chạnh nhớ: (Phụ hay mẫu thân, lương quân, hiền thê hoặc vong nào đó) Bỗng ngày 1 tháng năm Chán vòng trần thế giữ áo ra đi, một phút không về, để lại biết bao nỗi nhớ niềm thương .

Nay hướng tòa vàng mở lòng từ bi tế độ cho hồn tiêu dao cõi tịnh.

Trượng phép mầu tựa nương chư Phật
Nhờ chân ngôn bí mật tối linh

Về đây thụ hưởng đàn thành

Hương hoa quả thực tịnh thanh cúng
dàng. (1 VÁI) 000

Nam - mô phả cúng dàng Bồ - Tát
Ma - Ha - Tát. (3 LẦN) 1 VÁI 000

(Đôi với người mới mất trong bốn mươi chín ngày thì đọc thêm đoạn văn đóng trong khung ở trên! Nếu mất quá một năm rồi thôi không đọc).

KHOA CÚNG GIA - TIÊN

CÚNG TỔ - TIÊN

(LỄ 4 LỄ RỒI NGỒI THỈNH:)

Đại Thánh A - Di - Đà Phật.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

Về đây triệu thỉnh hồn về
Thân nương cõi tịnh, hồn quy sen vàng
Phật Di - Đà tiếp dẫn sang
Nghe sâu niệm Phật, tìm đường về ngay.

(1 VÁI) 000

Nam - mô bộ bộ đế, di già di đá, di
đất đá nga đá da.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

ĐỐT NỀN HƯƠNG THƠM

CHỈ TÂM BÁI THỈNH: (1 VÁI)

Trời sinh, đất dưỡng, đức che chở lấy
gì lường kịp.

Nước nguồn, cây gốc, công bón vun
biết sánh chi tầy.

Đây nền nhân, đây nhà nghĩa do Tổ
tiên gây dựng mà lên

Nọ lá ngọc, nọ cành vàng bởi công
đức chất chồng mới có.

Hiếu đạo nghĩa mới thành gần gũi

Rõ nguồn cơn sẽ chẳng cách xa.

Dù âm dương, u hiển khác nhau

Nhưng Phật Pháp, đề huề thật dễ.

(1 VÁI) 000

*Duyên nay có tại nước Việt Nam
..... Tỉnh thị phường
.....tổ.....số nhà.....*

*Chúng con (hay các tín chủ) là
.....nhân (ngày hay
tuần, tiết, húy nhật)* Sửa
lễ cúng dàng thành tâm kiến thỉnh:
hương hồn (ông hay bà hoặc cụ kỵ
.....) làchân linh. Mất
ngày.....tháng.....năm.....Phần
mộ táng tại nghĩa trang xã
huyện.....tỉnh.....Cùng chư vị
Tổ tiên nội ngoại, ông bà, cha mẹ, chú
bác, cô dì, anh chị em xa gần hết thảy.

(1 VÁI) 000

Xin nguyện chư linh:

Trượng phép mầu tựa nương chư Phật

Nhờ chân ngôn bí mật tối linh

Về đây thụ hưởng đàn thành

Nén hương, bát nước, cơm canh cúng
dàng.

(1 VÁI) 000

LẠI ĐỐT HƯƠNG THƠM.

ĐÔI PHEN BÁI THỈNH : (1 VÁI)

Công Tổ tiên non cao biển rộng

Phận cháu con phải cúng phải thờ

Nén hương nghi ngút khói đưa
 Chư linh phảng phất như vừa đầu đây
 Xin cung thỉnh về ngay thụ hưởng
 Chút tâm thành nhất hướng kính dâng
 Trượng thừa Tam - Bảo gia ân
 Hộ trì tiếp dẫn dự phần trai nghi.

(1 VÁI) 000

*Duyên nay có tại nó Việt Nam
 tỉnh..... thị phường tổ
 số nhà.....*

*Chúng con (hay các tín chủ) là
 nhân (ngày hay tuần, tiết,
 húy nhật)*

*Sửa lễ cúng dàng thành tâm kiến
 thỉnh: hương hồn (ông hay bà hoặc cụ kỵ
) là :.....chân linh. Mất
 ngày..... tháng năm Phần
 mộ táng tại nghĩa trang xã huyện
 tỉnh..... Cùng chư vị Tổ
 tiên nội ngoại, ông bà, cha mẹ, chú bác,
 cô dì, anh chị em xa gần hết thảy.*

(1 VÁI) 000

Xin nguyện chư linh:

Trượng phép mầu tựa nương chư
 Phật Nhờ chân ngôn bí mật tối linh

Về đây thụ hưởng đàn thành

Nén hương, bát nước, cơm canh cúng
 dàng.

(1 VÁI) 000

Nam - mô an bảo tọa Bồ - Tát Ma -
Ha - Tát. (3 LẦN) 1 VÁI 000

An tọa đã xong, nay có chân ngôn
sái- tịnh nhất tâm trì tụng:

Nam - mô tát đả nẫm, tam diêu tam
bồ đà câu chi nẫm, đát diệt tha. Án chiết
lệ chủ lệ Chuẩn - Đề, sa bà ha. (7 LẦN)

Nam-mô thanh lương địa Bồ-Tát Ma-
Ha- Tát. (3 LẦN) 1 VÁI 000

Cơm canh đã sắp

Nghi ngút hương bay.

Nay có chân ngôn khai yết hầu, nhất
tâm trì tụng: 000

Án bộ bộ đế, dị già đá, dị đát đá, nga
đá da. (3 LẦN) 000

Án tam muội gia tát đỏa phạm.

(3 LẦN) 000

Nay các chân linh nhờ có chân ngôn
gia giới, yết hầu tự khai, không bị nghẹn
ngào, thụ hưởng ngon lành các món
pháp thực.

Hiện tiền tín chủ là kính dâng
các món cơm canh thanh tịnh, xin đọc
chân ngôn biến thực hiến cúng. (1 VÁI) 000

BIẾN THỰC CHÂN NGÔN

Nam - mô tát pha tát tha nga đá, pha
rô chỉ đế. Án tam bạt ra, tam phạt ra
hông. (7 LẦN) 000

CAM LỘ THỦY CHÂN NGÔN

Nam - mô tô rô bà da, đất tha nga đá
da, đất diệt tha. Án tô rô tô rô, bát ra tô
rô, bát ra tô rô, sa bà ha. (7 LẦN) 000

NHẤT TỰ THÙY LUÂN CHÂN NGÔN

Án tông tông tông tông tông. (3 LẦN) 000

NHŨ HẢI CHÂN NGÔN

Nam - mô tam mãn đá một đà nẫm.
Án tông. (3 LẦN) 000

PHẢ CÚNG DÀNG CHÂN NGÔN

Án nga nga nằng tam bà pha phiệt,
nhật ra hộc. (3 LẦN) 000

Nam - mô phả cúng dàng Bồ - Tát
Ma - Ha - Tát. (3 LẦN) 000

VÃNG SINH TỊNH - ĐỘ THẦN CHÚ

Nằng - mô A di đà ba dạ, đá tha già
đá dạ, đá địa dạ tha, a di lị đô bà tỳ, a di
lị đá tất đam bà tỳ, a di lị đá tỳ ca lan
đế, a di lị đá, tỳ ca lan đá, già di nhị, già
già na, chỉ đá ca lệ, sa bà ha. (3 LẦN) 000

Nam - mô sinh Tịnh Độ Bồ - Tát Ma -
Ha - Tát. (3 LẦN) 1 VÁI 000

(LỄ TẠ 4 LỄ LÀ XONG)

CÚNG CHA MẸ

(LỄ 4 LỄ RỒI NGỒI THỈNH)

Đại Thánh A - Di - Đà Phật.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

Về đây triệu thỉnh hồn về
 Thân nương cõi tịnh, hồn quy sen vàng
 Phật Di - Đà tiếp dẫn sang
 Nghe câu niệm Phật, tìm đường về ngay.

(1 VÁI) 000

Nam - mô bộ bộ đế, dị già dị đá, dị
 đất đá nga đá da.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

ĐỐT NÉN HƯƠNG THƠM

CHÍ TÂM BÁI THỈNH: (1 VÁI)

Trời cao vời vọi

Đất rộng thênh thang.

Từ bé rồi đến lúc lớn khôn, công cha
 dạy như trời cao non lớn.

Chiếm lấy ướm để nhường khô ráo, ơn
 mẹ nuôi bằng đất rộng sông sâu.

Lòng chỉ lo báo đáp nghĩa sinh thành
 Ý những đắp sớm hôm thường cảnh tỉnh
 Tuy tâm dương xa cách khôn lường
 Nhưng Phật Pháp gia trì tất ứng.

(1 VÁI) 000

Duyên nay có tại nó Việt Nam.....*Tỉnh*..... *thị* *phường*.....*tổ*..... *số nhà*.....

*Chúng con (hay các tín chủ) là
..... nhân (ngày hay
tuần, tiết, húy nhật)*

*Sửa lễ cúng dâng thành tâm kiến
thỉnh: hương hồn (ông hay bà hoặc cụ kỵ
.....) là :.....chân linh. Mất
ngày..... tháng..... năm..... Phần
mộ táng tại nghĩa trang xã
huyện..... tỉnh..... Cùng chư
vị Tổ tiên nội ngoại, ông bà, cha mẹ, chú
bác, cô dì, anh chị em xa gần hết thảy.*

(1 VÁI) 000

Xin nguyện chư linh:

Trượng phép mầu tựa nương chư Phật
Nhờ chân ngôn bí mật tối linh
Về đây thụ hưởng đàn thành
Nén hương, bát nước, cơm canh cúng dâng.

(1 VÁI) 000

LẠI ĐỐT HƯƠNG THƠM.

HAI PHEN BÁI THỈNH: (1 VÁI)

Nhớ công đức cha sinh mẹ dưỡng
Khác nào như biển rộng sông sâu
Nền nhân, cội phúc là đâu?
Phận con, cháu phải nghĩ câu báo đền
Nay thời tiết nhân duyên vừa đến
Trước án tiền thân quyến tề - quy
Tụng Kinh niệm Phật gia trì
Nghe câu bái thỉnh hồn về phó trai.

(1 VÁI) 000

*Duyên nay có tại nước Việt Nam
 Tỉnh.....thị..... phường tổ
 số nhà*

*Chúng con (hay các tín chủ) là
 nhân (ngày hay tuần, tiết, húy nhật
)*

*Sửa lễ cúng dàng thành tâm kiến
 thỉnh: hương hồn (bố hay mẹ.....) là:
 chân linh. Mất ngày
 tháng..... năm..... Phần mộ táng
 tại nghĩa trang xã..... huyện
 tỉnh..... Cùng chư vị Tổ
 Tổ tiên nội ngoại, ông bà, cha mẹ, chú
 bác, cô dì, anh chị em xa gần hết thảy.*

(1 VÁI) 000

Xin nguyện chư linh:

Trường phép mầu tựa nương chư
 Phật

Nhờ chân ngôn bí mật tối linh

Về đây thụ hưởng đản thành

Nén hương, bát nước, cơm canh cúng
 dàng. (1 VÁI) 000

Nam - mô an bảo tọa Bồ - Tát Ma -
 Ha - Tát. (3 LẦN) 1 VÁI 000

An tọa đã xong, nay có chân ngôn
 sai- tịnh nhất tâm trì tụng:

Nam - mô tát đả nẫm, tam diểu tam
 bồ đà câu chi nẫm, đát điệt tha. Án chiết

lệ chủ lệ Chuẩn - Đề, sa bà ha. (7 LẦN) 000
 Nam-mô thanh lương địa Bồ-Tát Ma-
 Ha- Tát. (3 LẦN) 1 VÁI 000

Cơm canh đã sắp
 Nghi ngút hương bay.

Nay có chân ngôn khai yết hầu, nhất
 tâm trì tụng: 000

Án bộ bộ đế, dị già đá, dị đất đá, nga
 đá đa. (3 LẦN) 000

Án tam muội gia tát đỏa phạm.

(3 LẦN) 000

Nay các chân linh nhờ có chân ngôn
 gia giới, yết hầu tự khai, không bị nghẹn
 ngào, thụ hưởng ngon lành các món
 pháp thực. Hiện tiền tín chủ là
 kính dâng các món cơm
 canh thanh tịnh, xin đọc chân ngôn biến
 thực hiển cúng. (1 VÁI) 000

BIẾN THỰC CHÂN NGÔN

Nam - mô tát pha tát tha nga đá, pha
 rô chỉ đế. Án tam bạt ra, tam phạt ra
 hồng. (7 LẦN) 000

CAM LỘ THỦY CHÂN NGÔN

Nam - mô tô rô bà da, đất tha nga đá
 da, đất diệt tha. Án tô rô tô rô, bát ra tô
 rô, bát ra tô rô, sa bà ha. (7 LẦN) 000

NHẤT TỰ THUY LUÂN CHÂN NGÔN

Án tông tông tông tông tông.

(3 LẦN) 000

NHỮ HẢI CHÂN NGÔN

Nam - mô tam mãn đà một đà năm.

Án tông.

(3 LẦN) 000

PHẢ CÚNG DÀNG CHÂN NGÔN

Án nga nga nằng tam bà phạ phiệt,
nhật ra học.

(3 LẦN) 000

Nam - mô phả cúng dàng Bồ - Tát
Ma - Ha - Tát.

(3 LẦN) 000

VÃNG SINH TỊNH - ĐỘ THẦN CHÚ

Nằng - mô A di đà ba dạ, đà tha già
đá dạ, đà địa dạ tha, a di lị đô bà tỳ, a di
lị đá tất đam bà tỳ, a di lị đá tỳ ca lan
đế, a di lị đá, tỳ ca lan đà, già di nhị, già
già na, chỉ đá ca lệ, sa bà ha.

(3 LẦN) 000

Nam - mô sinh Tịnh Độ Bồ - Tát Ma -
Ha - Tát.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

(LỄ TẠ 4 LỄ LÀ XONG)

VỢ CHỒNG CÚNG CHO NHAU

(VÁI 3 VÁI RỒI NGỒI THỈNH:)

Đại Thánh A - Di - Đà Phật.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

Về đây triệu thỉnh hồn về
Thân nương cõi tịnh, hồn quy sen vàng
Phật Di - Đà tiếp dẫn sang
Nghe câu niệm Phật, tìm đường về ngay.

(1 VÁI) 000

Nam - mô bộ bộ đế, di già di đá, di
đát đá nga đá da.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

ĐỐT NÉN HƯƠNG THƠM

CHỈ TÂM BÁI THỈNH: (1 VÁI)

Tình xưa thệ hải

Nghĩa cũ đồng tâm

Bao tháng năm khăng khít keo sơn.

Nay bỗng chốc phân chia đôi ngả

Đau xót nhẽ mình đi tôi ở

Buồng thương thay kẻ khuất người còn

Báo đáp nhau chút nghĩa sắt son

Cầu Phật độ hồn sang tịnh cảnh.

(1 VÁI) 000

*Duyên nay có tại nước Việt Nam
Tỉnh.....thị..... phường tổ
..... số nhà*

*Chúng con (hay các tín chủ) là
nhân (ngày hay tuần, tiết, húy nhật*

.....)

*Sửa lễ cúng dâng thành tâm kiến
thỉnh: hương hồn (lương quân hay hiền
thê.....) là: chân linh. Mất ngày
..... tháng..... năm..... Phần mộ
táng tại nghĩa trang xã.....
huyện tỉnh..... Cùng chư
vị Tổ tiên nội ngoại, ông bà, cha mẹ, chú
bác, cô dì, anh chị em xa gần hết thảy.*

(1 VÁI) 000

Xin nguyện chư linh:

Trượng phép mâu tủa nường chư
Phật

Nhờ chân ngôn bí mật tối linh

Về đây thụ hưởng đản thành

Nén hương, bát nước, cơm canh cúng
dàng.

(1 VÁI) 000

LẠI ĐỐT HƯƠNG THƠM.

HAI PHEN TRIỆU THỈNH: (1 VÁI)

Chim loan phượng từ xưa hòa hợp

Đàn sắt cầm bổng đứt dây tơ

Âm - dương xa cách bơ vơ

Bóng kia, hình nọ bây giờ tìm đâu?

Lòng thành kính nguyện cầu chư Phật

Phóng từ quang cứu vớt chân linh

Về nơi an - dưỡng vô sinh

Chứng ngôi bất - thoái vô - minh
sạch lâu.

(1 VÁI) 000

*Duyên nay có tại nước Việt Nam
 Tỉnh.....thị..... phường tổ
 số nhà*

*Chúng con (hay các tín chủ) là
 nhân (ngày hay tuần, tiết, húy nhật
)*

*Sửa lễ cúng dâng thành tâm kiến
 thỉnh: hương hồn (lương quân hay hiền
 thê.....) là: chân linh. Mất ngày
 tháng..... năm..... Phần mộ
 táng tại nghĩa trang xã.....
 huyện tỉnh..... Cùng chư
 vị Tổ tiên nội ngoại, ông bà, cha mẹ, chú
 bác, cô dì, anh chị em xa gần hết thảy.*

(1 VÁI) 000

Xin nguyện chư linh:

*Trượng phép mâu tủa nương chư
 Phật*

Nhờ chân ngôn bí mật tối linh

Về đây thụ hưởng đàn thành

*Nén hương, bát nước, cơm canh cúng
 dâng.*

(1 VÁI) 000

*Duyên nay có tại nước Việt Nam
 Tỉnh.....thị..... phường tổ
 số nhà*

*Chúng con (hay các tín chủ) là
 nhân (ngày hay tuần, tiết, húy nhật
)*

*Sửa lễ cúng dàng thành tâm kiến
thỉnh: hương hồn (lương quân hay hiền
thê.....) là: chân linh. Mất ngày
..... tháng..... năm..... Phần mộ
táng tại nghĩa trang xã.....
huyện tỉnh..... Cùng chư
vị Tổ tiên nội ngoại, ông bà, cha mẹ, chú
bác, cô dì, anh chị em xa gần hết thảy.*

(1 VÁI) 000

Xin nguyện chư linh:

Trượng phép mầu tựa nương chư Phật
Nhờ chân ngôn bí mật tối linh

Về đây thụ hưởng đàn thành

Nén hương, bát nước, cơm canh cúng
dàng. (1 VÁI) 000

Nam - mô an bảo tọa Bồ - Tát Ma -
Ha - Tát. (3 LẦN) 1 VÁI 000

An tọa đã xong, nay có chân ngôn
sái- tịnh nhất tâm trì tụng:

Nam - mô tát đả nẫm, tam điều tam
bồ đà câu chi nẫm, đát diệt tha. Án chiết
lệ chủ lệ Chuẩn - Đề, sa bà ha. (7 LẦN) 000

Nam-mô thanh lương địa Bồ-Tát Ma-
Ha- Tát. (3 LẦN) 1 VÁI 000

Cơm canh đã sắp

Nghi ngút hương bay.

Nay có chân ngôn khai yết hầu, nhất
tâm trì tụng: 000

Ấn bộ bộ đế, dị già đá, dị đất đá, nga đá đá. (3 LẦN) 000

Ấn tam muội gia tát đỏa phạm.

(3 LẦN) 000

Nay các chân linh nhờ có chân ngôn gia giới, yết hầu tự khai, không bị nghẹn ngào, thụ hưởng ngon lành các món pháp thực. Hiện tiền tín chủ là kính dâng các món cơm canh thanh tịnh, xin đọc chân ngôn biến thực hiển cúng. (1 VÁI) 000

BIẾN THỰC CHÂN NGÔN

Nam - mô tát phạ tát tha nga đá, pha rô chỉ đế. Ấn tam bạt ra, tam phạt ra hồng. (7 LẦN) 000

CAM LỘ THỦY CHÂN NGÔN

Nam - mô tô rô bà da, đất tha nga đá da, đất diệt tha. Ấn tô rô tô rô, bát ra tô rô, bát ra tô rô, sa bà ha. (7 LẦN) 000

NHẤT TỰ THỦY LUÂN CHÂN NGÔN

Ấn tông tông tông tông tông.

(3 LẦN) 000

NHŨ HẢI CHÂN NGÔN

Nam - mô tam mãn đà một đà năm.

Án tông.

(3 LẦN) 000

PHẢ CÚNG DÀNG CHÂN NGÔN

Án nga nga nằng tam bà phạ phiệt,
nhật ra học. (3 LẦN) 000

Nam - mô phả cúng dàng Bồ - Tát
Ma - Ha - Tát. (3 LẦN) 000

VÃNG SINH TỊNH - ĐỘ THẦN CHÚ

Nằng - mô A di đà ba dạ, đà tha già
đá dạ, đà địa dạ tha, a di lị đô bà tỳ, a di
lị đà tất đam bà tỳ, a di lị đà tỳ ca lan
đế, a di lị đà, tỳ ca lan đà, già di nhị, già
già na, chỉ đà ca lệ, sa bà ha. (3 LẦN) 000

Nam - mô sinh Tịnh Độ Bồ - Tát Ma -
Ha - Tát. (3 LẦN) 1 VÁI 000

(TẠ LỄ 3 VÁI)

CHA MẸ CÚNG CHO CON CHÁU

(VÁI 3 VÁI RỒI NGỒI THỈNH:)

Đại Thánh A - Di - Đà Phật.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

Về đây triệu thỉnh hồn về
Thân nương cõi tịnh, hồn quy sen vàng
Phật Di - Đà tiếp dẫn sang
Nghe câu niệm Phật, tìm đường về ngay.

(1 VÁI) 000

Nam - mô bộ bộ đế, di già di đá, di
đất đá nga đá da.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

ĐỐT NÉN HƯƠNG THƠM

CHỈ TÂM BÁI THỈNH: (1 VÁI)

Ấn thâm nghĩa trọng, con nữ sao dứt
bỏ cho đành.

Gan héo ruột rầu, cha mẹ muốn quên
đi chẳng được.

Hắn duyên nghiệp không từ kiếp trước

Nên giờ đây con cướp công lao

Để mẹ cha sống cảnh quạnh hiu

Nhìn lại con đã theo tuyên lộ

Nay triệu thỉnh hồn nhờ Phật độ

Về đây cũng hưởng chút dư ân.

Thôi không duyên không nợ cũng
tình thâm

Con phù hộ cho hai thân an lạc

(1 VÁI) 000

*Duyên nay có tại nước Việt Nam
 Tỉnh.....thị..... phường tổ
 số nhà*

*Chúng ta (hay các tín chủ) là
 nhân (ngày hay tuần, tiết, húy nhật
)*

*Sửa lễ cúng dâng thành tâm kiến
 thỉnh: hương hồn (ái nam hay ái nữ.....)
 là: chân linh. Mất ngày
 tháng..... năm..... Phần mộ táng
 tại nghĩa trang xã..... huyện
 tỉnh..... Cùng chư vị Tổ
 tiên nội ngoại, ông bà, cha mẹ, chú bác,
 cô dì, anh chị em xa gần hết thấy.*

(1 VÁI) 000

Xin nguyên chư linh:

Trượng phép mầu tựa nương chư
 Phật

Nhờ chân ngôn bí mật tối linh

Về đây thụ hưởng đàn thành

Nén hương, bát nước, cơm canh cúng
 dâng.

(1 VÁI) 000

LẠI ĐỐT HƯƠNG THƠM.

HAI PHEN TRIỆU THỈNH: (1 VÁI)

Mối tình phụ (mẫu) tử

Chút nghĩa cháu con

Nuôi bao năm mong được lớn khôn

Nay bỗng chốc lá xanh mau rụng

Đau xót nhẽ sớm hôm cô quạnh
 Ngậm ngùi thay ngày tháng đìu hiu
 Nghĩ đến con thương nhớ trăm chiều
 Cầu Phật độ hồn siêu cõi tịnh.

(1 VÁI) 000

*Duyên nay có tại nước Việt Nam
 Tỉnh.....thị..... phường tổ
 số nhà*

*Chúng ta (hay các tín chủ) là
 nhân (ngày hay tuần, tiết, húy nhật
)*

*Sửa lễ cúng dàng thành tâm kiến
 thỉnh: hương hồn (ái nam hay ái nữ.....)
 là: chân linh. Mất ngày
 tháng..... năm..... Phần mộ táng
 tại nghĩa trang xã..... huyện
 tỉnh..... Cùng chư vị Tổ
 tiên nội ngoại, ông bà, cha mẹ, chú bác,
 cô dì, anh chị em xa gần hết thấy.*

(1 VÁI) 000

Xin nguyện chư linh:

Trượng phép mẫu tựa nương chư Phật
 Nhờ chân ngôn bí mật tối linh
 Về đây thụ hưởng đàn thành

Nén hương, bát nước, cơm canh cúng
 dàng.

(1 VÁI) 000

Nam - mô an bảo tọa Bồ - Tát Ma -
 Ha - Tát.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

An tọa đã xong, nay có chân ngôn
sái- tịnh nhất tâm trì tụng:

Nam - mô tát đả nẫm, tam diểu tam
bồ đà câu chi nẫm, đát điệt tha. Án chiết
lệ chủ lệ Chuẩn - Đề, sa bà ha. (7 LẦN) 000

Nam-mô thanh lương địa Bồ-Tát Ma-
Ha- Tát. (3 LẦN) 1 VÁI 000

Cơm canh đã sắp

Nghi ngút hương bay.

Nay có chân ngôn khai yết hầu, nhất
tâm trì tụng: 000

Án bộ bộ đế, dị già đả, dị đát đả, nga
đá đả. (3 LẦN) 000

Án tam muội gia tát đỏa phạm.

(3 LẦN) 000

Nay các chân linh nhờ có chân ngôn
gia giới, yết hầu tự khai, không bị nghẹn
ngào, thụ hưởng ngon lành các món
pháp thực. Hiện tiền tín chủ là
..... kính dâng các món cơm
canh thanh tịnh, xin đọc chân ngôn biến
thực hiển cúng. (1 VÁI) 000

BIẾN THỰC CHÂN NGÔN

Nam - mô tát pha tát tha nga đả, pha
rô chỉ đế. Án tam bạt ra, tam phạt ra
hồng. (7 LẦN) 000

CAM LỘ THỦY CHÂN NGÔN

Nam - mô tô rô bà da, đất tha nga đá da, đất diệt tha. Án tô rô tô rô, bát ra tô rô, bát ra tô rô, sa bà ha. (7 LẦN) 000

NHẤT TỰ THUY LUÂN CHÂN NGÔN

Án tông tông tông tông tông.

(3 LẦN) 000

NHŨ HẢI CHÂN NGÔN

Nam - mô tam mãn đá một đà nẫm. Án tông. (3 LẦN) 000

PHẢ CÚNG DÀNG CHÂN NGÔN

Án nga nga nẵng tam bà phạ phiệt, nhật ra hộc. (3 LẦN) 000

Nam - mô phả cúng dàng Bồ - Tát Ma - Ha - Tát. (3 LẦN) 000

VÃNG SINH TỊNH - ĐỘ THẦN CHÚ

Nẵng - mô A di đá ba dạ, đá tha già đá dạ, đá địa dạ tha, a di lị đô bà tỳ, a di lị đá tất đam bà tỳ, a di lị đá tỳ ca lan đế, a di lị đá, tỳ ca lan đá, già di nhị, già già na, chỉ đá ca lệ, sa bà ha. (3 LẦN) 000

Nam - mô sinh Tịnh Độ Bồ - Tát Ma - Ha - Tát. (3 LẦN) 1 VÁI 000

(TẠ LỄ 3 VÁI)

CÚNG HỘI VIÊN QUÁ CỐ

(VÁI 3 VÁI RỒI NGỒI THỈNH:)

Đại Thánh A - Di - Đà Phật.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

Về đây triệu thỉnh hồn về
 Thân nương cõi tịnh, hồn quy sen vàng
 Phật Di - Đà tiếp dẫn sang
 Nghe câu niệm Phật, tìm đường về ngay.

(1 VÁI) 000

Nam - mô bộ bộ đế, di già di đã, di
 đất đá nga đá da.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

ĐỐT NÉN HƯƠNG THƠM

CHÍ TÂM BÁI THỈNH: (1 VÁI)

Tông thân chín họ

Quyến thuộc bốn ân

Hàng hội viên nam nữ đôi bên
 Hồn phảng phất mau về phối hưởng
 Hai thời tiết xuân hạ (. . .) hợp cúng
 Phách phiêu diêu kíp đến tùy trai
 Nghe tiếng chuông kiến thỉnh tới
 mâm ngời

Triệu linh phách mau mau cùng thụ
 hưởng.

(1 VÁI) 000

*Duyên nay có tại nước Việt Nam
 Tỉnh.....thị..... phường tổ
 số nhà*

Chúng tôi (hay các tín chủ) là

*nhân (ngày hay tuần, tiết, húy nhật
.....)*

*Sửa lễ cúng dâng thành tâm kiến
thỉnh: hương hồn (đạo hữu.....) là:
..... chân linh. Mất ngày
tháng..... năm..... Phần mộ táng
tại nghĩa trang xã..... huyện
..... tỉnh..... Cùng chư vị Tổ
tiên nội ngoại, ông bà, cha mẹ, chú bác,
cô dì, anh chị em xa gần hết thảy.*

(1 VÁI) 000

Xin nguyện chư linh:

Trượng phép mầu tựa nương chư Phật
Nhờ chân ngôn bí mật tối linh
Về đây thụ hưởng đàn thành
Nén hương, bát nước, cơm canh cúng
dâng.

(1 VÁI) 000

LẠI ĐỐT HƯƠNG THƠM.

HAI PHEN TRIỆU THỈNH: (1 VÁI)

Việc báo đáp nên thờ nên cúng
Nghĩa tứ ân phải trọng phải tôn
Thành tâm triệu thỉnh chư hồn
Hội viên nam nữ nghe chuông thì về
Đồng thụ hưởng trai nghị tiến cúng
Cùng dự nghe phúng tụng Kinh văn
Dù cho trệ phách cô thân
Lời vàng thoảng đến dự phần siêu sinh.

(1 VÁI) 000

*Duyên nay có tại nước Việt Nam
 Tỉnh.....thị..... phường tổ
 số nhà*

*Chúng tôi (hay các tín chủ) là
 nhân (ngày hay tuần, tiết, húy nhật
)*

*Sửa lễ cúng dâng thành tâm kiến
 thỉnh: hương hồn (đạo hữu.....) là:
 chân linh. Mất ngày
 tháng..... năm..... Phần mộ táng
 tại nghĩa trang xã..... huyện
 tỉnh..... Cùng chư vị Tổ
 tiên nội ngoại, ông bà, cha mẹ, chú bác,
 cô dì, anh chị em xa gần hết thảy.*

(1 VÁI) 000

Xin nguyện chư linh:

Trượng phép mầu tủa nương chư
 Phật

Nhờ chân ngôn bí mật tối linh

Về đây thụ hưởng đàn thành

Nén hương, bát nước, cơm canh cúng
 dâng.

(1 VÁI) 000

Nam - mô an bảo tọa Bồ - Tát Ma -
 Ha - Tát.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

An tọa đã xong, nay có chân ngôn
 sáu- tịnh nhất tâm trì tụng:

Nam - mô tát đả nẫm, tam diêu tam
 bồ đà câu chi nẫm, đát điệt tha. Án chiết

lệ chủ lệ Chuẩn - Đê, sa bà ha. (7 LẦN) 000
 Nam-mô thanh lương địa Bồ-Tát Ma-
 Ha- Tát. (3 LẦN) 1 VÁI 000

Cơm canh đã sắp

Nghi ngút hương bay.

Nay có chân ngôn khai yết hầu, nhất
 tâm trì tụng: 000

Án bộ bộ đế, di già đá, di đất đá, nga
 đá đa. (3 LẦN) 000

Án tam muội gia tát đỏa phạm.

(3 LẦN) 000

Nay các chân linh nhờ có chân ngôn
 gia giới, yết hầu tự khai, không bị nghẹn
 ngào, thụ hưởng ngon lành các món
 pháp thực. Hiện tiền tín chủ là
 kính dâng các món cơm
 canh thanh tịnh, xin đọc chân ngôn biến
 thực hiển cúng. (1 VÁI) 000

BIẾN THỰC CHÂN NGÔN

Nam - mô tát phạ tát tha nga đá, pha
 rô chỉ đế. Án tam bạt ra, tam phạt ra
 hồng. (7 LẦN) 000

CAM LỘ THỦY CHÂN NGÔN

Nam - mô tô rô bà da, đất tha nga đá
 da, đất diệt tha. Án tô rô tô rô, bát ra tô
 rô, bát ra tô rô, sa bà ha. (7 LẦN) 000

NHẤT TỰ THUY LUÂN CHÂN NGÔN

Án tông tông tông tông tông.

(3 LẦN) 000

NHŨ HẢI CHÂN NGÔN

Nam - mô tam mãn đà một đà nẫm.

Án tông.

(3 LẦN) 000

PHẢ CÚNG DÀNG CHÂN NGÔN

Án nga nga nằng tam bà phạ phiệt,
nhật ra hộc.

(3 LẦN) 000

Nam - mô phả cúng dàng Bồ - Tát
Ma - Ha - Tát.

(3 LẦN) 000

Hỡi ơi!

Đời người ví tựa nước trôi xuôi
Trí dậy anh hùng ở khắp nơi
Hơi thở lúc còn, lòng lầy lắm
Vô thường, hạn đến việc buông trôi.

(1 VÁI) 0

Vậy nên có bài kệ rằng:

Tất cả núi non đều tan vỡ hết

Tất cả biển sông đều sẽ khô kiệt

Tất cả cỏ cây đều phải tàn lụi

Tất cả muôn vật đều sẽ bại hoại

Mọi sự ân ái rồi sẽ ly biệt

Mọi sự phiền não cũng dần tan hết

Tình thân gia đình một sớm đoạn tuyệt

Duy có Pháp thân thường trụ chẳng
diệt. (1 VAI) 000

Than hỡi? Đời người trăm tuổi
Cũng như việc gảy móng tay
Có khác nào chiếc bánh trôi xuôi
Hay tương tự trời tây thỏ lặn
Đập hòn đá mong tìm ánh lửa
Bóng ngựa câu bên sổ thoáng qua
Ngọn đèn lu trước trận phong ba
Hạt sương sớm treo trên ngọn cỏ
Thuyền tới bờ, cây vừa độ mực
Chớp mắt thôi chỉ thấy mịt mờ
Sao tình nghĩa còn nhiều vướng vít
Mà ý hoài rồi rít toi bờ
Lưới trần gian khin khít muôn trùng
Chí vẫn để trong vòng lặn lội
Cảnh ái thề nút thắt nghìn khoen
Tình vẫn hướng vào nơi trói buộc
Núi kiêu mạn chất chồng gò đống
Biển tham sân cuộn cuộn phong ba
Chỉ còn cách sớm hôm niệm Phật.

Mới mong về cõi Lạc yên vui. (1 VAI) 000

Nay các chân linh đã nghe câu kệ vô
sinh để khỏi phải gây nhân hữu lậu xin
các chân linh hãy nghe tôi niệm bài kệ
hàng - ma, trao lại chân linh làm bùa hộ
mệnh. (1 VAI) 000

Lửa mỗi ánh chớp có gì đâu?

Ân ái sao còn quán quýt nhau!
 Một úi da khô đầy uế vật
 Tấm thân vàng ketch rượu cơm bầu
 Luân hồi sống chết, ai là khỏi
 Tờ lệnh Diêm - La, kíp tới hầu
 Phúc, tội tóc tơ bày rõ hết
 Phân minh sổ sách trước như sau
 Cột đồng giường sắt trông ghê khiếp
 Khóc thét, kêu gào tránh được đâu?
 Hối lại tu hành e đã muộn
 Đầu thai làm kiếp ngựa hay trâu
 Nghiệp duyên chồng chất quên đời trước
 Nhờ Phật rồi may mới thoát cầu
 Một điểm "chân - như" ai nấy sẵn
 Thoát vòng sinh tử, niệm lên mau.

(1 VÁI) 000

Nay các chân linh đã nghe bài kệ
 hàng - ma, kíp kíp theo tôi cùng niệm:
 "Nam-mô A Di - Đà Phật" và bốn Thánh
 hiệu để được vãng sinh về nơi Cực - Lạc

(1 VÁI) 000

Qua bay, thỏ chạy, chóng như thoi
 Than hồi! Đời ta được mấy hồi
 Chỉ còn Tây - Phương nơi Lạc - cảnh
 Quay đầu tay kíp niệm đi thôi. (1 VÁI) 0
 Nam - mô A - Di - Đà Phật.

(1 TRÀNG) 1 VÁI 000

Dù cho nhà ngọc với kho vàng
 Cảnh đến vô - thường khó nổi mang
 Chỉ cỏi Tây - Phương nơi Lạc - cảnh
 Quán - Âm Bồ - Tát độ cho sang.

(1 VÁI) O

Nam - mô Quán - Thế - Âm Bồ - tát

(3 LẦN) 1 VÁI OOO

Sống trên bảy chục mấy ai đâu?
 Trăm tuổi xem như bóng ngựa câu
 Chỉ cỏi Tây - Phương nơi Lạc - cảnh
 Cầu xin Thế - Chí độ sang mau.

(1 VÁI) O

Nam - mô Đại Thế - Chí Bồ - Tát.

(3 LẦN) 1 VÁI OOO

Giơ tay, cất bước tội ngang mày
 Địa - ngục Dao - Sơn cửa rộng thay
 Chỉ cỏi Tây - Phương nơi Lạc - cảnh
 Cầu xin Địa - Tạng độ qua ngay.

(1 VÁI) O

Nam - mô Địa - Tạng - Vương Bồ -
 Tát.

(3 LẦN) 1 VÁI OOO

Hàm đan giấc mộng có hay chi?
 Cuộc thế lâu la cái nổi gì?
 Chỉ cỏi Tây - Phương nơi Lạc - cảnh
 Cầu xin Thanh - Tịnh độ về đi.

(1 VÁI) O

Nam - mô Thanh - Tịnh Đại - Hải -
 Chúng Bồ - Tát

(3 LẦN) 1 VÁI OOO

Nguyên vong chóng sinh sang Tịnh - Độ
 Ngôi cửu - liên là chỗ nấu nướng
 Vô - sinh sen nở ngát hương
 Chư - Tôn Bồ - Tát bên đường tiếp nghinh
 Chốn ao báu muôn sen đua vẻ
 Phật Di - Đà, Thế - Chí, Quán - Âm
 Tiếp hồn lên cõi Lạc - Âm
 Phát lời thệ nguyện dự phần tiêu giao. o
 Hết thấy Pháp hữu vi
 Như giấc mộng, như bọt
 Như sương bay, ánh chớp
 Hãy quán - tưởng như vậy
 Thấy muôn hạnh vô thường
 Đó là Pháp : sinh diệt
 Nếu sinh diệt có hết
 Tịch diệt là Cực - Lạc. (1 VAI) 000
 Nay các chân linh: (.....) khắp nội
 ngoại hết thấy đẳng chư hương hồn.
 Chân tâm sáng tỏ
 Dục vọng tan không.
 Chúc nguyện chư linh:
 Qua khỏi cảnh nhân gian sinh tử
 Kịp tới nơi không hải Như - Lai
 Đức Quán - Âm nhậm tình bầu bạn
 Ngài Thế - Chí niệm nghĩa trúc mai
 Ao Bát - Đức mặc tình tắm mát
 Đài Cửu Liên thoả chí dong chơi
 Hồn phác nương về Tịnh - cảnh

Nghiệp duyên bỏ lại trần ai
 Sen nở bông hoa thượng - phẩm
 Phật trao thụ ký kim - giai.

Nay có chân ngôn vãng sinh xin cùng
 trì tụng. 000

VĂNG SINH TỊNH - ĐỘ THẦN CHÚ

Năng - mô A di đà ba dạ, đà tha già
 đà dạ, đà địa dạ tha, a di lị đô bà tỳ, a di
 lị đà tất đam bà tỳ, a di lị đà tỳ ca lan
 đế, a di lị đà, tỳ ca lan đà, già di nhị, già
 già na, chỉ đà ca lệ, sa bà ha. (3 LẦN) 000

Nam - mô sinh Tịnh Độ Bồ - Tát Ma -
 Ha - Tát. (3 LẦN) 1 VÁI 000

(TẠ LỄ 3 VÁI)

KHOA THÍ - THỰC

Nam - mô Đại-Thánh Khải-Giáo Át -
 Nan - Đà Tôn - Giả tiếp dẫn chúng sinh:
 Đông, tây, nam, bắc, trên dưới tứ phía,
 nam, nữ các bậc mười hai loại cô hồn
 cùng tới thụ Cam - Lộ vị. (3 LẦN) 1 VAI 000

HƯƠNG HOA THỈNH

Nhất tâm triệu thỉnh (1 VAI)

Pháp giới sáu đạo, mười hai loại cô
 hồn nhiều như cát bụi Diện - Nhiên Đại
 - Sĩ là mười thống lĩnh. Hối các Ly, Mỹ,
 Vãng, Lượng, trệ phách cô hồn, nương cỏ
 gá cây, vong linh trăm họ, gia thân
 quyến thuộc.

Duy - Nguyên: Thừa diệu lực Tam -
 Bảo, nương bí mật chân ngôn, hôm nay
 giờ này mau tới Pháp - hội. (1 VAI) 000

(Đoạn này thỉnh ba lần)

Nam - Mô Lâm- Pháp-Hội Bồ-Tát Ma
 - Ha - Tát. (3 LẦN) 1 VAI 000

Lửa cháy rừng rực thiêu thành sắt.

Thành sắt cô hồn bị thiêu đốt

Cô hồn muốn sinh về Tịnh - Độ

Nghe tụng Hoa - Nghiêm bốn câu
 Kinh.

Nếu ta muốn biết rõ
 Các Đức Phật ba đời
 Nêu quán tính pháp giới
 Thấy đều do tâm tạo. 000

PHÁ ĐỊA - NGỤC CHÂN NGÔN

Án già la đế da, sa bà ha. (3 LẦN) 0

PHẢ TRIỆU THỈNH CHÂN NGÔN

Nam - mô bộ bộ đế rị già dị đá, dị đất
 đá nga đá da. (3 LẦN) 0

GIẢI OAN KẾT CHÂN NGÔN

Án tam đà, ra già đà, sa bà ha. (3 LẦN) 000

Nam - mô Đại - Phương - Quảng
 Phật Hoa - Nghiêm Kinh. o

Nam - mô thường trụ mười phương
 Phật. o

Nam - mô thường trụ mười phương
 Pháp. o

Nam - mô thường trụ mười phương
 Tăng. o

Nam - mô Bản - Sư Thích-Ca Mâu-Ni
 Phật. o

Nam - mô đại bi Quán - Thế - Âm Bồ
 - Tát. o

Nam - mô Minh- Dưỡng cứu khổ Địa
- Tạng - Vương Bồ - Tát. o

Nam-mô Khải - Giáo Át - Nan-Đà
Tôn-Giả. o

Cô hồn quy y Phật

Cô hồn quy y Pháp

Cô hồn quy y Tăng. o

Quy y Phật phúc tuệ tôn

Quy y Pháp lìa dục tôn

Quy y Tăng thanh - tịnh tôn. o

Quy y Phật kính

Quy y Pháp kính

Quy y Tăng kính. o

Cô hồn đã tạo bao nghiệp ác

Đều do ba độc tham, sân, si

Từ thân, miệng, ý, phát sinh ra

Hết thấy cô hồn cầu sám - hối. o

Chúng sinh vô biên thệ nguyện độ

Phiền não vô tận thệ nguyện đoạn

Pháp môn vô lượng thệ nguyện học

Phật đạo vô thượng thệ nguyện
thành. o

Tự tính chúng sinh thệ nguyện độ

Tự tính phiền não thệ nguyện đoạn

Tự tính pháp môn thệ nguyện học

Tự tính Phật đạo thệ nguyện thành. o

DIỆT ĐỊNH NGHIỆP CHÂN NGÔN

Án bát la mật lân đà lãnh, sa bà ha.

(3 LẦN) O

DIỆT NGHIỆP CHƯỞNG CHÂN NGÔN

Án a rô lạc kế, sa bà ha

(3 LẦN) O

KHAİ YẾT HẦU CHÂN NGÔN

Án bộ bộ đế, dị già đá, dị đất đá nga
đá da.

(3 LẦN) O

TAM MUỘI GIA GIỚI CHÂN NGÔN

Án tam muội da, tát đỏa phạm

(3 LẦN) O

BIẾN THỰC CHÂN NGÔN

Nam - mô tát phạ đất tha nga đá,
phạ rô chỉ đề. Án tam bạt ra, tam bạt ra
hồng.

(7 LẦN) O

CAM LỘ THÙY CHÂN NGÔN

Nam - mô tô rô bà da, đất tha nga
đất da, đất diệt tha. Án tô rô tô rô, bát ra
tô rô, bát ra tô rô, sa bà ha.

(3 LẦN) O

NHẤT TỰ THỦY LUÂN CHÂN NGÔN

Án tông tông tông tông tông. (3 LẦN) O

NHỮ HẢI CHÂN NGÔN

Nam - mô tam mãn đà một đà năm,
án tông. (3 LẦN) 1 VAI 000

Nam - mô Đa - Bảo Như - Lai

Nam - mô Bảo - Thắng Như - Lai

Nam - mô Diệu - Sắc - Thần Như - Lai

Nam - mô Quảng - Bác - Thân Như - Lai

Nam - mô Ly - Bố - Uý Như - Lai

Nam - mô Cam - Lộ - Vương Như - Lai

Nam - mô A - Di - Đà Như - Lai o

Thần chú gia trì tịnh Pháp thực

Khắp thi hà sá cô hồn chúng

Nguyện đều no đủ xả tham lam

Mau thoát u - minh sinh Tịnh - Độ

Quy y Tam - Bảo phát Bồ - Đề

Rốt rã chóng thành đạo Vô - Thượng

Công đức vô biên suốt đời sau

Hết thấy cô hồn đồng pháp thực o

Này cáo cô hồn chúng

Nay tôi khắp hiến cúng

Thức ăn biến mười phương

Tất cả cô hồn hưởng. o

Nguyện đem công đức này

Hồi hướng về khắp cả

Đệ tử và chúng sinh

Đều trọn thành Phật đạo. o

THÍ VÔ GIÀ THỰC CHÂN NGÔN

Ấn mục lực năng, sa bà ha. (3 LẦN) O

PHẢ CÚNG DÀNG CHÂN NGÔN

Ấn nga nga năng tam bà phạ phiệt,
nhật ra hộc. (7 LẦN) 1 VÁI OOO

TÂM KINH BÁT - NHÃ
BÁ - LA - MẬT ĐA

Khi Ngài Quán - Tự - Tại Bồ - Tát, thực hành sâu xa Pháp Bát - Nhã Ba - La - Mật Đa. Ngài soi thấy năm uẩn đều không, liền độ thoát hết thảy khổ ách.

Này ông Xá - Lợi - Tử! Sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc, thụ, tưởng, hành thức cũng đều như thế.

Này ông Xá - Lợi - Tử! Tưởng không của mọi pháp không sinh, không diệt, không nhơ, không sạch, không thêm, không bớt; cho nên trong chân không, không có sắc, không có thụ tưởng, hành, thức; không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, không có sắc, thanh, hương vị xúc pháp, không có nhãn - giới, cho đến không có ý - thức - giới, không có vô -

minh, cũng không có cái hết vô - minh, cho cả cái già chết cũng không có cái hết già, chết; không có Khổ, Tập, Diệt, Đạo, không có trí - tuệ cũng không có chứng đắc, vì không chỗ chứng đắc.

Bồ - Tát y theo Bát - Nhã Ba - La - Mật Đa, nên tâm không ngăn ngại, vì không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa hảnh mộng tưởng điên đảo, đạt tới cứu kính Niết - Bàn. Chư Phật trong ba đời cũng y vào Bát - Nhã Ba - La - Mật Đa mà chứng được Đạo Vô - Thượng Chính - Đẳng Chính - Giác. Cho nên biết Bát - Nhã Ba - La - Mật Đa là Đại Thần - Chú, là Đại Minh - Chú, là Vô Thượng - Chú, là Vô Đẳng - Đẳng - Chú, trừ được hết thảy khổ, chân thực không hư.

Vì vậy nói ra bài chú Bát - Nhã Ba La - Mật Đa. Liên nói bài chú rằng:

"Yết - đế, yết - đế, ba - la yết - đế, ba - la - tăng yết - đế, Bồ - Đề tát - bà - ha, ma - ha-bát - Nhã Ba - La - Mật Đa".

(3 LẦN) 000

THẦN - CHÚ VĨNG - SINH TỊNH - ĐỘ

Năng mô a di đà bà dạ, đà tha già đà dạ, đà địa dạ tha, a di lị đô bà tỳ, a di lị đà, tất đàm bà tỳ, a di lị đà, tỳ ca lan đế,

a di lị đá, tỳ ca lan đá, già di nhị, già già
na, chỉ đá ca lệ, sa bà ha. (3 LẦN) 000

PHẢ HỒI HƯỚNG CHÂN NGÔN

Án sa ma ra, sa ma ra, di tha năng,
tát cáp ra, ma ha thính, cáp ra hồng.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

Nguyện ngày an lành đêm an lành
Ngày đêm sáu thời thường an lành
Hết thảy các thời đều an lành

Nguyện ngôi Thượng - Sư thương
nhiếp thụ

Nguyện ngôi Tam - Bảo thương
nhiếp thụ

Nguyện các Hộ - Pháp thường ủng hộ:

Bốn loài lên nơi đất báu

Ba cõi thác sinh ao Sen

Hà sa ngã quý chứng Tam - Hiền

Vạn loại hữu tình lên Thập - Địa. o

Nam - Mô Sinh Tịnh - Độ Bồ - Tát
Ma - Ha - Tát. (3 LẦN) 1 VÁI 000

(VĂN HỒI - HƯỚNG TỊNH - ĐỘ)

Thí thực công đức lớn vô cùng

Bao nhiêu phúc đức xin hồi hướng

Nguyện khắp chúng sinh đang chìm đắm

Sớm về nước Phật Vô - Lượng - Quang

Hết thảy mười phương Phật ba đời

Các bậc Bồ - Tát Ma - Ha - Tát
 Quảng đại trí tuệ lên bờ Giác
 Chín nơi hiện có và bốn loài
 Đều siêu - thắng cửa Huyền - Hoa - Tạng
 Chốn đau khổ ba đường tám nạn
 Cùng vào bể tính Pháp Như - Lai.

Kính theo Đức Giáo - Chủ cõi Sa - Bà
 Đại - Sư Tam - giới, Thầy dạy Trời,
 người, Cha lành bốn loại, muôn ức hóa
 thân Bản - Sư Hòa - Thượng Thích Ca
 Mâu - Ni Phật.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

(TAM TỰ QUY)

1 - Con quy Phật rồi, nguyện cho
 chúng sinh thấu hiểu đạo lớn, phát tâm
 vô thượng.

(1 LỄ) 0

2 - Con quy Pháp rồi, nguyện cho
 chúng sinh thông thuộc Kinh - Tạng, trí
 tuệ như biển.

(1 LỄ) 0

3 - Con quy Tăng rồi, nguyện cho
 chúng sinh hòa hợp đại chúng, hết thấy
 không ngại.

(1 LỄ) 000

LẠY CHƯ THÁNH HIỀN

Nguyện đem công đức này
 Hồi hướng về khắp cả
 Đệ tử và chúng sinh
 Đều trọn thành Phật Đạo.

(3 VÁI)

KHOA PHÓNG - SINH

(Trước khi phóng sinh ngôi tịnh tọa, tâm tưởng niệm Tam - Bảo giảng tâm tác Pháp độ sinh, miêng đọc:)

Lời Phát có dạy rằng:

Tình dục nhiều mà tư tưởng ít, thì phải đọa làm kiếp súc sinh.

Vậy biết rằng: Các người vì kiếp trước mờ tối mê si, không biết tu đường chính niệm, nên kiếp này phải mang cái vết xấu xa mang lông, mang vây, nào lặn, nào bay, mỗi loài một khác, hoặc mắc phải lưới, hoặc trúng mũi tên, mạng kê trên mặt thớt, lưỡi dao hồn bay cùng nước sôi lửa bỏng. o

May thay! Gặp người từ thiện bỏ tiền tài chuộc lấy thân hình, để cho các người được sống sót ở chỗ đang chờ chết, là được đến nơi đạo - tràng này. Cúi xin phật Thánh ban cho các người cái sáng suốt linh thông. Vậy các người phải nhất tâm quy y về cửa Tam - Bảo. (1 VÁI) 000

(CHỦ - SÁM ĐỌC TRƯỚC, ĐẠI - CHÚNG HỌA SAU)

Hỡi Chúng sinh các người, phải nhất tâm quy y Phật. (1 LẦN) 1 VÁI 0

Hồi chúng sinh các người, phải nhất tâm quy y Pháp. (1 LẦN) 1 VÁI O

Hồi chúng sinh các người, phải nhất tâm quy y Tăng. (1 LẦN) 1 VÁI O

Chúng sinh cần mau chóng quy y Phật. (1 LẦN) 1 VÁI O

Chúng sinh cần mau chóng quy y Pháp. (1 LẦN) 1 VÁI O

Chúng sinh cần mau chóng quy y Tăng. (1 LẦN) 1 VÁI OOO

Quy y Phật thời không phải đọa vào địa - ngục. (1 LẦN) 1 VÁI O

Quy y Pháp thời không phải đọa làm ngã quỷ. (1 LẦN) 1 VÁI O

Quy y Tăng thời không phải đọa làm súc sinh (1 LẦN) 1 VÁI OOO

Chúng sinh các người, đã quy y Tam - Bảo trọn vẹn rồi, thì nghiệp chướng của các người từ đây được tiêu trừ, trí tuệ được mở mang, để các người phát tâm Bồ - Đề, cầu nguyện khi trút bỏ cái thân súc sinh này thì được vãng sinh sang thế giới Tây - Phương Cực - Lạc, liên hoa hóa sinh, nhập ngôi bất thoái. Vậy nên có kệ chú rằng:

Các người nghiệp chướng xưa kia dày
 Nên mới bị tên đạn lưới vây
 May có thiện duyên công đức lớn
 Quy y Tam - Bảo tội tiêu ngay.
 Um, ngâm ngâm, ngâm ngâm.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

Nay xin đại chúng hiện diện tự khóa
 lễ này, hãy vì những chúng sinh kia mà
 nhất tâm niệm Phật.

(1 VÁI) 000

(KỆ NIỆM PHẬT A - DI - ĐÀ)

Phật Di - Đà mình vàng lấp lánh
 Tướng tốt thay trong sáng khôn bì
 Mi trắng tỏa Tu - Di năm núi
 Mắt như bốn biển lớn trong xanh
 Hào quan, hóa phật hình vô úc
 Hóa Bồ - Tát cũng thật vô biên
 Bốn tám nguyện khắp miền độ chúng
 Chín phẩm Hàm - Linh chứng Bồ - Đề.
 Nam - mô Tây - Phương Cực-Lạc Thế
 -Giới Đại Tử Đại - Bi A - Di - Đà Phật.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

Nam - mô A-Di-Đà Phật.

(30 CÂU HAY 1 TRÀNG) 1 VÁI 000

Nam - mô Quán - Thế - Âm Bồ - Tát.

(3 LẦN) 0

Nam - mô Đại - Thế - Chí Bồ - Tát.

(3 LẦN) 0

Nam - mô Địa - Tạng - Vương Bồ -
Tát. (3 LẦN) O

Nam - mô Thanh-Tịnh Đại-Hải -
Chúng Bồ - Tát. (3 LẦN) 1 VÁI 000

(VĂN HỒI - HƯỚNG TỊNH - ĐỘ)

Phóng sinh công đức lớn vô cùng
Bao nhiêu phúc đức xin hồi hướng.
Nguyện khắp chúng sinh đang chìm đắm
Sớm về nước Phật Vô - Lượng - Quang
Hết thấy mười phương Phật ba đời
Các bậc Bồ - Tát Ma - Ha - Tát
Quảng đại trí tuệ lên bờ Giác
Chín nơi hiện có và bốn loài
Đều siêu - thắng của Huyền - Hoa -
Tạng

Chốn đau khổ ba đường tám nạn
Cùng vào bể tính Pháp Như - Lai.
Kính theo Đức Giáo - Chủ cõi Sa - Bà
Đại - Sư tam - giới, Thầy dạy Trời, người,
Cha lành bốn loài, muôn ức hóa thân
Bản - Sư Hoà - Thượng Thích - Ca Mâu -
Ni Phật. (3 LẦN) 1 VÁI 000

(TAM TỰ QUY)

1 - Con quy Phật rồi, nguyện cho
chúng sinh thấu hiểu đạo lớn, phát tâm

vô thượng. (1 LỄ) O

2 - Con quy Pháp rồi, nguyện cho chúng sinh thông thuộc Kinh - Tạng, trí tuệ như biển. (1 LỄ) O

3 - Con quy Tăng rồi, nguyện cho chúng sinh hòa hợp đại chúng, hết thấy không ngại. (1 LỄ) OOO

LẠY CHƯ THÁNH HIỀN

Nguyện đem công đức này
Hồi hướng về khắp cả
Đệ tử và chúng sinh
Đều trọn thành Phật Đạo. (3 VÁI)

-- HẾT--

LỄ PHẬT CÚNG GIAO THỪA

(ĐỈNH LỄ TAM - BẢO)

Tất thủy Cung kính.

Dốc lòng kính lạy Phật - Pháp - Tăng
thường ở khắp mười phương. (3 LỄ) 000

(DÂNG HƯƠNG)

Con nay tâm niệm nguyện hương hoa
Thành kính dâng lên cúng Phật - Đà
Tam - Bảo mười phương cùng tán thán
Bồ - Đề hương toả khắp gần xa.

(1 VÁI) 000

Cúng dàng rồi - Tất thủy cung kính.

Dốc lòng kính lạy Phật - Pháp - Tăng
thường ở khắp mười phương. (1 LỄ) 000

TỊNH PHÁP GIỚI CHÂN NGÔN

Án lam, sa ha. (7 LẦN) 0

VĂN THÙ HỘ THÂN CHÂN NGÔN

Án xỉ lâm, bộ lâm (7 LẦN) 0

LỤC TỰ ĐẶT MINH CHÂN NGÔN

Án ma ni bát minh hồng . (7 LẦN) 0

vương, các hàng tể phụ, các quan chức lớn, hàng đại Trưởng - Giả, dòng đại Sát - Lợi, đại Bà - La - Môn, nếu gặp những kẻ bần cùng hèn mạt cho đến những hạng tàn tật, câm ngọng, ngây điếc đui mù, gặp những hạng người thân thể không được vẹn toàn như thế; những lúc các Vua trong nước lớn ấy, muốn làm bố thí mà đầy đủ lòng từ bi hỷ xả, tự tay bố thí cho những kẻ đó, hoặc sai người khác đem của bố thí, lại dùng lời nói nhẹ nhàng an ủi.

Những bậc quốc vương các nước lớn ấy được hưởng phúc lợi, công đức bố thí ngang với công đức cúng dàng trăm nghìn hà sa chư Phật. Bởi vì sao thế? Bởi các vua ấy thường vì những kẻ nghèo hèn tàn tật, mà đã phát tâm đại từ đại bi cho nên phúc báo được hưởng thế này: Trong trăm nghìn kiếp thường được đầy đủ bảy thứ quý báu huống chi những thứ ăn mặc thường dùng.

Lại thế này nữa Địa - Tạng Bồ - Tát! Về đời sau này, như có các vị quốc vương cho đến hàng Bà - La - Môn gặp hình tượng Phật, chùa, tháp thờ Phật, cho đến hình tượng Bồ - Tát, Thanh-Văn hay Bích - Chi Phật, tự mình sửa sang cúng

dàng bố thí. Các vị vua ấy sẽ được ba đời làm Trời Đế - Thích hưởng niềm vui sướng. Nếu có thể đem phúc lành bố thí hồi hướng chúng sinh trong khắp Pháp giới, thì quốc vương đó trong mười số kiếp thường làm vua Trời Đại - Phạm - Thiên - Vương. o

Lại thế này nữa, Địa - Tạng Bồ - Tát! Nếu đời sau này có các quốc vương cho đến các hàng dòng Bà - La - Môn, gặp các chùa, tháp của Phật thuở trước, hoặc là Kinh điển cho đến hình tượng bị hoại, rách nát mà hay phát tâm xin tu bổ lại, các vị vua ấy từ mình sửa sang hoặc khuyên người khác, kể trăm nghìn người kết duyên bố thí. Các vị vua ấy trong trăm nghìn đời làm vua Chuyển - Luân, còn các người khác bố thí như thế, thì trăm nghìn đời thường được làm vua ở các nước nhỏ. Nếu lại đến trước các chùa, tháp Phật mà tự phát tâm hồi hướng công đức, thì các vị ấy đều thành Phật Đạo được hưởng quả phúc Vô lượng vô biên. o

Lại thế này nữa, Địa - Tạng Bồ - Tát! Về đời sau này có các quốc vương cho đến các hàng dòng Bà - La - Môn, thấy người già yếu phụ nữ sinh nở, trong

1 - Chí tâm đỉnh lễ: Nam - mô tận hư không biến pháp giới, quá, hiện, vị lai thập phương chư Phật, Tôn - Pháp, Hiền - Thánh - Tăng thường trụ Tam - Bảo.

(1 LỄ) O

2 - Chí tâm đỉnh lễ: Nam - mô Sa - Bà - Giáo - Chủ Bản - Sư Thích - Ca Mâu - Ni phật, Đương lai hạ sinh Di - Lặc Tôn Phật, Đại - Trí Văn - Thù Sư Lợi Bồ - Tát, Đại - Hạnh Phổ - Hiền Bồ - Tát, Hộ - Pháp Chư - Tôn, Linh - Sơn Hội - Thượng Phật Bồ - Tát.

(1 LỄ) O

3 - Chí tâm đỉnh lễ: Nam - mô Tây - Phương Cực - Lạc thế - giới, Đại - Từ Đại - Bi tiếp dẫn Đạo - Sư A - Di - Đà Phật, Đại - Bi Quán - Thế Âm Bồ - Tát, Đại - Thế - Chí Bồ - Tát, Đại - Nguyên Địa - Tạng - Vương Bồ - Tát. Thanh - Tịnh Đại - Hải - Chúng Bồ - Tát.

(1 LỄ) OOO

(QUỖ ĐỌC)

Kính lạy Tam - Bảo

Hôm nay đón giao - thừa đệ tử con là: cùng toàn thể gia đình ở nhà số..... tổ.... phường.....thị.....tỉnh.....nước Việt Nam

Kính thành nguyện thường trụ Phật - Pháp - Tăng trong mười phương chư

Phật, chư Đại Bồ - Tát, chư Hiền -
Thánh - Chúng, Thiên-Long Bát-Bồ, Hộ
-Pháp chư Thiên, Già - Lam chân tể,
Lịch- Đại Tổ - Sư, chư vị Thiện - Thần,
từ bi tác hại chứng minh: (1 VÁI)

Giờ phút tối linh
Xoay vần vũ trụ
Năm cũ đã qua
Bước sang năm mới
Chúng con chờ đợi
Đón xuân tốt lành
Đệ tử chí thành
Cầu xin Phật độ
Cho con giác - ngộ
Và cả chúng sinh
Năm mới khang ninh
Thấm nhuần Phật - Pháp
Hương vị ấm áp
Đến với mọi nhà
Nguyện các quốc - gia
Xuân này an - lạc

Nam - mô cầu An - Lạc Bồ - Tát Ma -
Ha - Tát. (3 LẦN) 1 VÁI 000

(TÁN HƯƠNG)

Lư hương vừa bén chiêm đàn
Khắp trong cõi pháp Đạo - Tràng thơm thay
Hải hội chư Phật đều hay

Theo chỗ dâng kết đài mây trong lành

Ân cần giải tỏ lòng thành

Toàn thân chư Phật hiện hành độ cho.

Nam - Mô Hương - Vân - Cái Bồ - Tát
Ma - Ha - Tát. (3 LẦN) 1 VAI 000

THẦN CHÚ SẠCH BA NGHIỆP

Án sa pha, bà phạ truật đàn sa pha,
đạt mạ sa pha, bà phạ truật độ hám.

(3 LẦN) 0

THẦN CHÚ AN THỔ ĐỊA

Nam mô tam mãn đà một đà nẫm, án
độ rô độ rô, địa vĩ tát bà ha.

(3 LẦN) 0

THẦN CHÚ PHẢ CÚNG DÀNG

Án nga nga nẵng, tam bà phạ phiệt
nhật ra hộc

(3 LẦN) 000

TÂM KINH BÁT - NHÃ BA - LA - MẬT ĐA

Khi Ngài Quán - Tự - Tại Bồ - Tát,
thực hành sâu xa Pháp Bát - Nhã Ba -
La - Mật Đa. Ngài soi thấy năm uẩn đều

không, liền độ thoát hết thảy khổ ách.

Này ông Xá - Lợi - Tử! Sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc, thụ, tưởng, hành thức cũng đều như thế.

Này ông Xá - Lợi - Tử! Tưởng không của mọi pháp không sinh, không diệt, không nhớ, không sạch, không thêm, không bớt; cho nên trong chân không, không có sắc, không có thụ tưởng, hành, thức; không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, không có sắc, thanh, hương vị xúc pháp, không có nhãn - giới, cho đến không có ý - thức - giới, không có vô - minh, cũng không có cái hết vô - minh, cho cả cái già chết cũng không có cái hết già, chết; không có Khổ, Tập, Diệt, Đạo, không có trí - tuệ cũng không có chứng đắc, vì không chỗ chứng đắc.

Bồ - Tát y theo Bát - Nhã Ba - La - Mật Đa, nên tâm không ngăn ngại, vì không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa hẳn mộng tưởng điên đảo, đạt tới cứu kính Niết - Bàn. Chư Phật trong ba đời cũng y vào Bát - Nhã Ba - La - Mật Đa mà chứng được Đạo Vô - Thượng Chính - Đẳng Chính - Giác. Cho nên biết Bát - Nhã Ba - La - Mật Đa là Đại Thần -

Chú, là Đại Minh - Chú, là Vô Thượng -
Chú, là Vô Đẳng - Đẳng - Chú, trừ được
hết thảy khổ, chân thực không hư.

Vì vậy nói ra bài chú Bát - Nhã Ba
La - Mật Đa. Liền nói bài chú rằng:

"Yết - đế, yết - đế, ba - la yết - đế, ba -
la - tăng yết - đế, Bồ - Đề tát - bà - ha,
ma - ha-bát - Nhã Ba - La - Mật Đa".

(3 LẦN) 000

TIÊU - TAI CÁT - TUỒNG THẦN - CHÚ

Năng mô tam mãn đà mẫu đà nẫm, a
bát ra đế, hạ đa xá, sa năng nẫm, đất
diệt tha. Án gia già, già hế già hế, hồng
hồng, nhập phạ ra, phật phạ ra, bát ra
nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, đế sát
sá, đế sát sá, sát trí tri, sát trí rị, sa
phấn tra, sa phấn tra, phiên đế ca, thất
dị duệ, sa phạ ha.

(3 LẦN) 000

THẤT - PHẬT DIỆT - TỘI CHÂN - NGÔN

Li bà li bà đế, cầu ha cầu ha đế, đà ra
ni đế, ni ha ra đế, tỳ lê nễ đế, ma ha già,
đế, chân lăng kiên đế, sa bà ha. (3 LẦN) 000

CÔNG - ĐỨC BẢO - SƠN THẦN - CHÚ

Nam - mô Phật - Đà - Gia

Nam - mô Đạt - Ma - Gia

Nam - mô Tăng - Già - Gia.

Án tất đế hộ rô rô, tất đô rô, chỉ rị ba,
cát rị bà, tất đạt, rị, bố rô rị, sa pha ha.

(3 LẦN) 000

(KỆ NIỆM PHẬT)

Niệm Phật sơn hà thế giới xuân

Tự tâm khai mở nhiễm hương nhân

Đài vàng chín phẩm hoa Sen nở

Chứng ngộ vô sinh sạch bụi trần.

Nam - mô Như-Lai, Ứng - Cúng
Chính - Biến - Tri, Minh- Hạnh - Túc,
Thiện-Tuệ, Thế- Gian - Giải, Vô -Thượng
- Sỹ, Điều - Ngự - Trượng - Phu, Thiên -
Nhân - Sư, Phật, Thế - Tôn. 000

Nam - mô Thích - Ca Mâu - Ni Phật.

(30 CÂY HAY 1 TRÀNG) 1 VÁI 000

Nam - mô A - Di - Đà - Phật.

(30 CÂY HAY 1 TRÀNG) 1 VÁI 000

Nam - mô Đương - Lai Hạ - Sinh Di -
Lặc Tôn Phật.

(30 CÂY HAY 1 TRÀNG) 1 VÁI 000

Nam - mô Văn -Thù Sư - Lợi - Bồ -
Tát. (3 LẦN) 0

Nam - mô Phổ - Hiền Bồ - Tát. (3 LẦN) 0

Nam - mô Quán - Thế - Âm Bồ - Tát.

(3 LẦN) 0

Nam - mô Đại - Thế - Chí Bồ - Tát.

(3 LẦN) O

Nam - mô Linh - Sơn Hội - Thượng
Phật Bồ - Tát.

(3 LẦN) 1 VÁI 000

(QUỲ ĐỌC:)

CHÚC NGUYỆN NĂM MỚI

Phật pháp ngày hưng thịnh

Hằng thường chuyển Pháp luân

Bồ - Đề tâm tăng trưởng

Thêm Phúc - Tuệ nghinh tân

Hòa bình chúc thế giới

No ấm mừng nhân dân

Mọi nhà vui đón tết

Cửa Thiền tỏa hương xuân. (1 VÁI) 000

(VĂN HỒI - HƯỚNG TỊNH - ĐỘ)

Tụng niệm hạnh tuyệt vời công đức

Hồi hướng con nguyện khắp chúng sinh

Đang chìm trong biển hữu tình

Sớm sang cõi tịnh quang minh Di - Đà

Nguyện trừ sạch cả ba nghiệp chướng

Trí - tuệ Quang - Vô - Lượng sáng ngời

Hành Đạo Bồ - Tát đời đời

Nguyện sinh Tịnh - Độ thoát nơi cõi phàm

Ngôi chín phẩm Sen làm cha mẹ

Hoa nở rồi Thánh sẽ tiếp nghinh

Thấy Phật liên chứng vô sinh
 Bạn cùng Bồ - Tát đồng hành không
 lui. (1 VÁI) 000

(TAM TỰ QUY)

1 - Con quy Phật rồi, nguyện cho
 chúng sinh thấu hiểu đạo lớn, phát tâm
 vô thượng. (1 LỄ) 0

2 - Con quy Pháp rồi, nguyện cho
 chúng sinh thông thuộc Kinh - Tạng, trí
 tuệ như biển. (1 LỄ) 0

3 - Con quy Tăng rồi, nguyện cho
 chúng sinh hòa hợp đại chúng, hết thấy
 không ngại. (1 LỄ) 000

LẠY CHƯ THÁNH HIỀN

Nguyện đem công đức này
 Hồi hướng về khắp cả
 Đệ tử và chúng sinh
 Đều trọn thành Phật Đạo. (3 VÁI)

-- HẾT --

KHÓA LỄ NIỆM PHẬT 10 HỜI

(MỞ ĐẦU:)

Người tu học Phật để sang được bờ giải thoát, thì có nhiều phương tiện đến.

Tỷ dụ: Đi bộ, đi xe đạp, xe máy, ô tô, xe lửa, máy bay, tàu thủy, thuyền bè... Nói theo Kinh sách Phật dạy thì có tới 84000 Pháp môn tu. Do đó đòi hỏi người học Phật phải biết lựa chọn cho mình một Pháp môn tu thích hợp với khả năng hoàn cảnh, hợp thời, hợp cơ.

Để làm được điều này trừ các vị Hỏa - Thượng, Đại - Đức, Tăng - Ni xuất gia có điều kiện tu hành; còn đa phần các Phật tử tại gia chúng ta nên nhớ câu Kinh sách thường nói: “Chúng sinh u mê chìm đắm”, cho nên người tu hành cần phải biết tự soi xét mình một cách hết sức nghiêm túc.

1 - Mình ở trình độ kiến thức nào? Cao hay thấp, thông minh tài giỏi hay kém cỏi bình thường; nói cách khác là: lợi căn hay độn căn.

2 - Bản tính mình vốn người chăm chỉ và có quyết tâm khi hành động một việc gì, hay lười biếng mung lung, kiêu căng ngã mạn. Tóm lại chúng sinh ít nhiều đều chưa sạch nghiệp.

3 - Phải biết tìm hiểu thời Pháp: A - Thời chính Pháp: khi Đức Phật Thích - Ca Mâu - Ni còn tại thế,

Ngài đã độ cho rất nhiều người từ cõi nhân đến cõi Thiên đều được chứng quả Vô - Sinh vào ngôi Bất thoái, có thể nói đây là những bậc thượng căn, có đại nhân duyên nên được sinh ra trong thời gặp Phật.

B - Thời tượng Pháp: Sau khi Đức Phật Thích - Ca đã nhập Niết - Bàn, nhờ có thiện - duyên cũng còn rất nhiều các bậc Tổ - Đức tu hành đắc đạo Phật Pháp xiển dương hoàng kim rực rỡ.

C - Thời mạt Pháp: Trong Kinh Đại - Tập Đức Phật đã dạy: "Mạt Pháp ức ức nhân tu hành, hãn nhất đắc đạo, chỉ y niệm Phật Pháp môn, đắc liễu sinh tử". Nghĩa là: Trong thời mạt Pháp ức ức người tu hành, hiếm có người đắc đạo, chỉ nên nương theo Pháp môn niệm Phật, để được thoát vòng sinh tử.

Đức Phật biết rằng đời mạt nếu chung sinh chỉ dùng sức tự lực để liễu thoát sinh tử, siêu phàm nhập Thánh thời rất khó tu được, nên ngoài Pháp môn chỉ thuộc tự lực ra, Ngài dạy cho Pháp môn "Niệm Phật" dùng tự lực nương vào tha lực của Đức Phật A - Di - Đà, đã phát bản nguyện cứu độ chúng sinh cõi Sa - Bà nên rất dễ tu, dễ chứng, dễ thực hành mà hiệu quả cao, dùng sức ít mà thành công lớn, chỉ tu một đời mà được giải thoát nên gọi là: "Viên - Đốn".

Đại - Sư Ấn - Quang một bậc cao Tăng gần đây ở Trung - Hoa cũng khẳng định: "Mạt Pháp đời nay chúng sinh phúc mỏng nghiệp dày, tâm tạp, nếu không chuyên tu Pháp môn niệm Phật, mà tu các Pháp môn khác quyết khó bề giải thoát".

Những lời huyền ký trên đã chỉ rõ cho chúng ta thấy "Pháp môn niệm Phật" quả thật là một Pháp môn thù thắng của tông "Tịnh - Độ" rất phù hợp với nhân duyên thời thế và trình độ căn cơ của chúng sinh đời hiện đại. Chẳng những đối với Phật tử Việt - Nam, mà ở các nước như Trung - Hoa, Nhật - Bản, Triều - Tiên, và cả Âu, Mỹ ngày nay nữa nói chung nơi nào có Phật - Giáo hội nhập, thì nói đó hầu hết hàng Phật tử đều không quên câu niệm Phật. Qua đó xác định cho thấy rằng Đức Phật và chư Tổ ưa thấu biết tương lai cho nên các Ngài đã chỉ dẫn cụ thể Pháp môn tu "Tịnh - Độ" cho chúng sinh thời mạt Pháp này. Nếu không những hạng người căn cơ thấp kém như chúng ta cũng khó tự mình lựa chọn.

Với Pháp môn này các bậc Thánh - Hiền cũng nguyện về Tịnh - Độ, phàm Thánh đồng tu, không phân biệt kẻ ngu người trí, Tăng hay tục, bất luận giàu nghèo, trẻ già nam nữ, sỹ nông, công thương, tất cả mọi thành phần trong xã hội đều có thể tùy sức lực và khả năng của mình mà tu tập và đều có thể thành tựu.

Vì nương tựa Phật lực nên mọi người tu không kể nghiệp nặng, nghiệp nhẹ, đến như những kẻ cả đời làm ác, sắp đọa địa ngục, hồi tâm niệm Phật mà còn được giải thoát, huống là những người chưa quá ác, hoặc những người hiền lành vậy.

Do đó chúng tỏ Pháp môn Tịnh - Độ này nhiếp cả Thánh, nhiếp cả phàm, nhiếp cả thiện cả ác, nhiếp hết tất cả chúng sinh, ví như biển cả thu nước muôn dòng

sông về hội tụ.

Sở dĩ Pháp môn niệm Phật được lợi ích lớn lao, phổ cập rộng khắp, muôn Kinh vạn Luận đều khen ngợi. Phải nói đây là nhờ Đức Bản - Sư Thích - Ca Mâu - Ni đã mở lòng thương xót chúng sinh mà lập ra Pháp môn Tịnh - Độ niệm Phật để cứu đời mạt Pháp, cùng với sự tán thán công đức Pháp môn niệm Phật của các vị Đại Bồ - Tát Chư - Hiền - Thánh - Tăng. Đức Di - Đà đã nguyện rằng: "Nếu tôi không độ những chúng sinh phát tâm Bồ - Đề nguyện về cõi nước tôi thời tôi không ở ngôi Chính - Giác".

Thông qua những lời vàng ý ngọc Phật Thánh đã giáo hóa, khai mở Pháp môn niệm Phật.

Vậy không còn nghi ngờ gì nữa, chúng ta chỉ việc sẵn sàng đặt niềm tin, lấy "Pháp môn niệm Phật" làm căn bản cho sự giải thoát, rồi phát nguyện nhất tâm tu hành cho đúng pháp.

Thế nào là tu hành đúng Pháp? Đại cương:

Một là bỏ ác làm lành

Hai là nguyện thiết hành cần tin sâu

Ba là chuyên tu mới mau

Bốn vì sinh tử mong cầu phát tâm.

Vậy hành giả tu đúng Pháp là cần bỏ mọi điều ác, làm mọi điều thiện, bố - thí, nhẫn - nhục, dẹp lòng ngã - mạn, tham, sân, si, phát tâm từ bi không giết hại chúng sinh, tin nhân quả, mở mang chính kiến, hộ trì Tam - Bảo, Kính thờ Sư - Trưởng, hiếu thảo với cha mẹ giữ giới trì trai lợi mình lợi người.

Tuy nhiên bỏ ác làm lành xong điều căn bản là phải nguyện thiết, hành cần, tin sâu!

1 - Thế nào là tin sâu? Tin sâu là tin sâu xa và vững chắc không gì lay chuyển nổi lòng tin của mình.

A - Tin Phật! Tin rằng Phật là bậc đại trí - tuệ hiểu biết cao siêu cùng khắp, biết hết mọi vật, mọi sự, biết tất cả quá khứ, hiện tại và vị lai; tin rằng thế giới Cực - Lạc và Đức Phật A - Di - Đà là có thật, vì đây là do Đức Bản - Sư Thích - Ca Mâu - Ni đã tự nói ra, mà Phật thì không bao giờ nói dối. Như Ngài A - Nan đã nói: "Bản nghiệp thân, ngũ, ý, của hết thầy chư Phật đều thanh tịnh; vầng nhật nguyệt kia làm rơi xuống được, núi Diệu - Cao - Vương làm nghiêng đổ được lời chư Phật nói không sai khác được. Cho nên tất cả những ý tưởng, lời nói và việc làm của Phật đều là chân lý, muôn đời bất di bất dịch.

B - Tin Pháp! Tin rằng Pháp Phật thì rất nhiệm mầu, sâu xa huyền diệu, nếu ta thực hành đúng theo Pháp môn này, thì chắc chắn sẽ được tiêu tai, diệt nghiệp, trí tuệ mở mang thân thể nhẹ nhàng, an vui tự tại và khi lâm chung nhờ Pháp niệm Phật nhất định sẽ được vãng sinh Tây - Phương Tịnh - Độ.

C - Tin mình! Tin rằng mình có thiện căn, phúc đức, nhân duyên nên đời nay mới được gặp Đạo, theo Phật và tin mình có đủ năng lực tu theo Pháp môn này, tin sẽ được Đức Phật A - Di - Đà tiếp dẫn.

2 - Thế nào là hành cần? Hành cần là: Thực hành cần mẫn, làm việc chăm chỉ, siêng năng không lười

biếng, không thoái chí, dù cho bận trăm công nghìn việc, hay hoạn nạn khốn cùng trong cuộc đời của mình, vẫn bình thản chuyên tâm hành Đạo không mệt mỏi và xác định đặt vấn đề tu hành lên hàng đầu mọi sinh hoạt trong cuộc sống.

3 - Thế nào là nguyện thiết? Nguyện thiết là: Nguyện thiết tha, sự mong ước, lời hứa quyết tâm mong muốn thực hiện những điều chân chính như là: nguyện diệt tham ái, nguyện trừ phiền não, nguyện nhả nhục, nguyện hỷ xả nguyện là một hình thức hết sức quan trọng, đòi hỏi người tu hành không được nuốt lời thệ nguyện:

Nuốt lời ai gánh tội cho

Khẩu nghiệm lành dữ đều do tại mình.

Cho nên tu hành phải luôn luôn đảm bảo lời hứa, nhất là hứa với Phật - Thánh. Nguyện là một động lực thúc đẩy người tu tập, nhờ đó mà hành giả mau tiến tới mục đích.

Nguyện quan trọng như thế, nên người tu hành cần phải lập nguyện cho vững chắc kiên trì, thiết tha mong cầu sinh về cõi Tịnh - Độ của Đức Phật A - Di - Đà.

Như trên đã trình bày: Tín sâu, hành cần, nguyện thiết. Vấn đề cho thấy: Tín- Hành - Nguyện ba yếu tố căn bản, hành giả phải có đầy đủ mới được vãng sinh. Cũng như cái đỉnh ba chân thì đứng vững, nếu thiếu một chân tất nhiên phải đổ.

Tín - Hành - Nguyện cũng thế, cho nên hành giả đã tin thì phải hành, nếu không hành thì chỉ có tin suông

vô ích. Nhưng nếu hành mà không nguyện thì việc hành đó thiếu quyết tâm, không có gì đảm bảo cho sự thành công; đây là ba món "Tư - Lương" thiết yếu trên đường giải thoát của tông Tịnh - Độ.

Xong để đảm bảo chắc chắn và nhanh chóng được vãng sinh, hành giả cần phải chuyên tu và thực sự vì, sinh tử mà phát tâm Bồ - Đề.

Vậy chuyên tu là thế nào? Chuyên tu khác với tập tu là hành giả phải chuyên chú, tập trung trí tuệ, tập trung sức lực, tập trung thời gian vào một Pháp môn mà mình đã lựa chọn như Pháp môn niệm Phật, ngày đêm hành trì, chuyên tâm niệm Phật, Phật không rời tâm, tâm không rời Phật. Xét như vậy hành giả chuyên tu ví như người thợ khoan chuyên tâm khoan một chỗ nhằm xuyên qua núi, với quyết tâm và cách làm đó lại được thừa hưởng kinh nghiệm của những người đã đi trước ắt hẳn hành giả sẽ thành công. Còn tập tu thì hành giả tham lam khoan nhiều chỗ mỗi nơi thăm dò một tý, cho nên khoan cả đời mà vẫn không có kết quả.

Sự tu hành cũng thế, ngày nay một số Phật tử không chuyên tu, mà thường mắc bệnh tập tu, nay theo Pháp này, mai theo Pháp khác, ham muốn quá nhiều, chẳng biết sức mình căn cơ thấp kém. Chính vì sự ham muốn thiếu nhận biết đó làm cho hành giả rối trí, khi gặp được nhiều ông thầy trong quá trình tụ tập. Như khi mới vào Đạo: ông A dạy cho phép niệm Phật, đang thời kỳ tập niệm; lại gặp bà B nói: Tụng Kinh Pháp - Hoa vô cùng lợi lạc, thấy thế hành giả vội vã tụng Pháp

- Hoa, không còn tập trung thời gian niệm Phật nữa! Nhân duyên lại đến gặp được thầy C bảo: Muốn chứng được thần thông và thành Phật ngay tại thế gian này thì phải tu "Mật" nghe được phép mầu hành giả không bỏ lỡ thời cơ mau chóng tìm đến thụ giáo Mật - Tông. Nhưng rồi quá trình tu tập hành giả chẳng được sở cầu, tâm ta đã loạn, lại càng loạn thêm, để chữa được bệnh loạn tâm này, nghe nói muốn trụ được tâm phải "Định" thế là hành giả lại cấp tốc đến với Thiên - Tông..... Ôi! Vượt đại dương sóng to gió lớn, hành giả chỉ có một đôi tay, làm sao một lúc có thể đi bằng mấy con thuyền được; đành rằng Pháp Phật thì Pháp môn nào cũng siêu, Pháp môn nào cũng giải thoát, song điều quan trọng là phải cần hợp với căn cơ! Chính vì thế mà tổ Ấn - Quang đã dạy: "Cư sỹ đời nay phần nhiều đã có tuổi, nếu muốn được giải thoát trong đời hiện tại, thì phải chú trọng nơi Pháp môn Tịnh - Độ, Kinh Kim - Cương, Pháp - Hoa nên tạm gác lại một bên, đợi khi nào lý Tịnh - Độ thông suốt, niệm Phật được nhất tâm, thì lo gì không thông hiểu các Pháp môn khác".

Ngoài ra còn một số người mệnh danh là con Phật mà vẫn còn mê tín dị đoan, đồng cốt ngoại đạo, không những mình đã lầm đường, lại còn lôi kéo làm hại cho bao người khác nữa.

Xem ra thế thì người Phật tử sơ cơ nghe ai bằng nghe Phật, nghe các Tổ đã chỉ cho con đường niệm Phật rộng thênh thang tràn đầy ánh sáng mà Phật, Tổ đã và đang cứu độ cho hết thảy chúng sinh đời đời kiếp kiếp,

biết bao người tu con đường này đã được vãng sinh về nơi Cực - Lạc. Tóm lại: Trên bước đường tu hành đầu cho cả đời không gặp được Minh - Sư thì chúng ta cứ tin theo con đường niệm Phật, cũng chắc chắn không bị lạc lối lầm đường.

Niệm Phật theo cách nào? Niệm Phật thì có nhiều cách:

- Niệm Phật quán tưởng.
- Niệm Phật quán tượng.
- Niệm Phật tham cứu
- Niệm Phật trì danh: Tâm duyên theo tiếng niệm.

Trong các phép niệm trên như các phép quán thì cổ đức đã nói:

“Hành giả không thể để đem tâm thô mà quán cảnh nhiệm được, dễ bị ma cảnh”. Còn niệm Phật tham cứu đòi hỏi hành giả phải tập trung quan sát câu niệm Phật từ đâu đến và rồi đi về đâu? Niệm đây là ai niệm..... Nói tóm lại các phép này dành cho các vị lợi căn. Cho nên từ xưa tới nay người tu Tịnh - Độ thường lựa chọn Pháp môn niệm Phật trì danh, dễ hạ thủ công phu mà hành giả ở trình độ nào cũng tu được. Trong lô niệm Phật này, hành giả chỉ cần chuyên tâm trì niệm danh hiệu sáu chữ "Nam - mô A - Di - Đà Phật" hàng ngày từ khi mới thức dậy cho đến khi đi ngủ, khi hành lễ khi nghỉ ngơi và cả khi lao động hành giả nhớ đừng bao giờ quên niệm Phật. Ngoài ra để thay đổi không khí niệm cho có kết quả hơn hành giả nên dụng thêm phương pháp "Kính hành niệm Phật" hay "tọa Thiền niệm Phật".

Lời Thực – Hiền Đại - Sư nói: Muốn niệm Phật được nhất tâm bất loạn thì có nhiều cách, những cách tốt nhất là: "Tâm duyên theo tiếng niệm "nghĩa là: Để tâm theo tiếng niệm của mình, miệng niệm tai nghe cho rõ ràng từng tiếng, đồng thời tiếng niệm hòa theo nhịp thở của mình cho đều, được như vậy dần dần sẽ hết loạn tâm.

Vẫn biết rằng Pháp môn niệm Phật là đơn giản, chỉ cần niệm Phật là đủ Nhưng hàng ngày cũng phải có thời khóa nhất định để được bày tỏ lòng thành kính đối với Phật Pháp. Tổ Ấn - Quang nói: "Phép lễ, niệm tụng trì phải lấy lòng thành kính, làm chủ. Nếu thành kính hết mức, dù ở địa vị phàm phu cũng được công đức không thể nghĩ bàn". Cho nên các Phật tử tại gia chúng ta, dầu trong nhà có ban thờ Phật hay không cũng đều phải cố gắng đảm bảo mỗi ngày hai khóa lễ sáng và tối. Phật tử nào nếu có dư thời gian thì khóa lễ tối nên tụng kinh "A - Di - Đà" khoá sáng tụng kinh: "Phổ - Môn" đồng thời nên trì một số bài Thần - Chú thông dụng như: "Đại - Bi thập chú" vì những thiện tín tụng kinh Đại Thừa Phật - Giáo thì hầu như đều thuộc chú Đại - Bi. Xong còn nhớ rằng: Theo lời Ấn - Quang Đại - Sư, thì phép trì chú chỉ được dùng làm "Trở hạnh" chứ không nên dùng làm "Chính hạnh". Như vậy cho chúng ta thấy niệm Phật là chính hạnh, còn tụng Kinh trì Chú đều là trợ hạnh, cho nên mới nói: "Chuyên tu và tạp tu".

Tuy nhiên để đảm bảo được hai khóa Kinh trong ngày, phải nói đa phần các Phật tử ngày nay vị hoàn cảnh đa đoan, thời gian hạn hẹp. Vậy để thực hiện được mỗi

ngày hai thời khóa, nếu cần hành giả phải phương tiện sử dụng khóa lễ ngắn "Niệm Phật 10 Hơi" của Ngài Từ - Vân Sâm - Chủ đã dạy cho hàng Vua quan ngày trước.

Chuyện kể rằng: Khi Tổ Từ - Vân Sâm - Chủ tu hành đắc quả! Được tin này các bậc Vua Chúa anh minh, quan nha tài giỏi, các học giả, các triết gia, các nhà thông thái rất ngưỡng mộ Tổ và họ ý thức rằng, trong số họ nhà giàu cũng khóc, Vua Quan khó nhọc, chẳng sung sướng gì? Nên họ tìm đến với Tổ để cầu Đạo và xin Tổ chỉ cho con đường giải thoát.

Họ thưa rằng: Bạch lay Tổ! Chúng con muốn tu hành theo đường giải thoát, nhưng vì gia duyên bận buộc, việc nước, việc nhà làm gì có thời gian ngồi tụng Kinh niệm Phật cả ngày như các vị Tăng Ni được? Vậy Tổ xem có cách tu nào ngắn gọn nhất mà vẫn được giải thoát, Tổ dạy cho chúng con!

Tổ nói: "Chỉ sợ các ông không nhất tâm thôi hơn 84000 Pháp môn lo gì không có Pháp môn thích hợp". Rồi Tổ đem Pháp môn "Niệm Phật 10 hơi" dạy cho họ và sau khi tiếp nhận được họ đã tu tập thành công rực rỡ. Kết quả Pháp môn đó lưu truyền mãi cho đến ngày nay càng phù hợp với quần chúng, nhất là đối với các Phật tử công việc chồng chất, chẳng có thời gian, lại vì nhà cửa không được thanh tịnh, nên không thiết lập được ban thờ Phật trong nhà, hoặc những gia đình, vợ đã quy y nhưng chồng chưa hiểu đạo ngăn cản, các Phật tử nào gặp phải chướng duyên kia, nên thực hành theo Pháp môn niệm Phật 10 Hơi này, giúp cho hành giả khi ở nhà

cũng như khi đi đường xa gia đình đều thực hiện được khóa lễ đầy đủ, mà hoàn toàn không ảnh hưởng gì đến những người xung quanh. Bởi vì hành giả tu theo Pháp môn này khi hành lễ không phải ban thờ Phật, không phải đèn hương, không phải chuông mõ mà chỉ cần hành giả thực hiện như sau:

THỰC HÀNH PHÉP NIỆM PHẬT 10 HƠI

Hành giả sáng ngủ dậy và tối, đánh răng rửa mặt sạch sẽ, đầu tóc quần áo gọn gàng, rồi ra trước sân nhà tìm một chỗ đứng quang đãng thật sạch, hành giả quay mặt về phía tây đứ phía mặt trời lặn) chắp tay lạy Phật ba vái, rồi niệm câu "Nam - mô A - Di - Đà Phật" Niệm đủ 10 Hơi (mỗi hơi trung bình khoảng từ 5 đến 7 câu tùy theo người hơi dài hay ngắn, đều tính một hơi. Vậy mười hơi tất cả sẽ được khoảng 50 câu đến 70 câu.) Niệm xong mười hơi đọc bài phát - nguyện dưới đây:

**"NGUYỆN CÙNG NGƯỜI NIỆM PHẬT
ĐỀU SINH VỀ CỰC - LẠC
THẤY PHẬT THOÁT SINH TỬ
NHƯ PHẬT ĐỘ TẤT CẢ "**

Đọc bài phát nguyện rồi, lễ tạ ba vái là xong khóa lễ.

Đó là một thời khóa thực sự ngắn gọn, nhưng đầy đủ ý nghĩa, mặc dù ngắn gọn xong đừng thấy thế mà cho là kem phần công đức. Ngoài khóa lễ này ra hành giả cần phải nhớ phát tâm niệm Phật, theo Tổ Ấn - Quang nói: Mỗi ngày niệm được 1000 câu "Nam - mô A - Di - Đà Phật" thì niệm tiếp 500 câu "Nam - mô Quán - Thế - Âm

Bồ - Tát". Như vậy là cứ niệm hai phần danh hiệu Phật, thì niệm một phần danh hiệu Bồ - Tát. Theo tỷ lệ thuận đó nhân lên, niệm càng nhiều càng tốt. Niệm Phật cả những khi đi, đứng, nằm, ngồi, ăn uống, làm việc đều phải để tâm niệm Phật không cho xen hở, niệm to, niệm nhỏ, niệm kim cương, niệm thâm, các cách niệm này đều có giá trị công đức như nhau. Điều cần chú ý là: Đi, đứng, ngồi ở những nơi thanh tịnh thì niệm to hay nhỏ tùy ý. Nhưng khi đi, đứng, ngồi ở nơi bất tịnh, hoặc nằm thì phải niệm thâm, nếu niệm ra tiếng thì mắc lỗi bất kính. Niệm Phật câu cú phải rõ ràng mạch lạc, thiết tha như con gọi cha mẹ vậy.

Cuối cùng những hành giả tu theo Pháp môn niệm Phật này gây tạo được bao nhiêu công đức tất cả đều nên hồi hướng về Tây - Phương Tịnh - Độ. Chúc chư hành giả tinh tiến thành công:

Chuẩn bị hành trang đã sẵn rồi
Muôn trùng bể khổ vượt mau thôi
Đường sang bến Giác, Thầy soi đuốc
Cơ hội ngàn năm chớ bỏ rơi.

(HẾT)

VĂN PHÁT - NGUYỄN

(QUỖ ĐỌC)

Kính lạy Tam - Bảo

Đệ tử con là Pháp danh

..... Kính thành nguyện thường trú

Phật - Pháp - Tăng trong mười phương.

Đức Bản - Sư Thích - Ca Mâu - Ni Phật.

Đức Tiếp - Dẫn Đạo - Sư A - Di - Đà Phật

Từ bi gia hộ

Con cầu Tịnh - Độ

Nguyện được vãng sinh

Trên trước hành trình

Nhớ lời Phật dạy

Muốn được về đây

Phải đủ tư lương

Ba món tỏ tường

La: Tín - Hành - Nguyện

Đó là phương tiện

Thù thắng tối ưu

Nếu thiếu một điều

Khó mà về được

Tây - Phương mong ước

Con đã tin sâu

Hành cần mẫn cầu

Thiết tha kỳ nguyện

Con xin thực hiện

..... ngày trai. (Ăn 10 ngày trai.....)

Chẳng giám đơn sai

Giữ tròn trăm giới

Hàng ngày sớm tối
 Khóa lễ thời. (2 thời hay 4 thời).....)
 Đi đứng nằm ngồi
 Tâm không rời Phật
 Di - Đà bậc nhất
 Con niệm.....tràng. (5 hay 10 tràng.....)
 Thích - Ca từ quang
 tràng tâm niệm (1 hay 3 tràng.....)
 Lại xin phát nguyện
 Quán - Âmtràng. (3 hay 5 tràng.....)
 Hành trì nghiêm trang
 Đại - Bị biến. (1 hay 3 biến.....)
 Nhất tâm hướng thiện
 Bỏ ác làm lành
 Không ham lợi danh
 Phát tâm tùy - hỷ
 Sống không ganh tỵ
 Không nói lỗi người
 Nhẫn nhục đời đời
 Không sân không hận
 Nay con kính cầu
 Bạch trước Phật tiền
 Giữ lời nguyện trên
 Phật - Đà chứng kiến
 Con lại xin nguyện
 Hết thấy chúng sinh
 Nhất tâm tu hành
 Cùng về nước Phật.

Nam - Mô Thường - Tinh - Tiến Bồ - Tát Ma - Ha
 - Tát. (3 LẦN) 1 VÁI 000

LỜI DẶN CẦN NHỚ KHI CÚNG - LỄ

1- VÀO NHỮNG NGÀY CÚNG GIỖ GIA - TIÊN

Nếu không có ban thờ Phật riêng, sẽ dùng ngay bàn thờ gia tiên làm ban thờ Phật cũng được! Trong khoa cúng đã có đủ các bài thần chú để khai quang, sai tịnh, không phải mời thầy khai quang, sai tịnh nữa. Lễ nghi cúng Phật nên dùng hương, đăng và hoa quả là đủ; nếu muốn làm cỗ trai để cúng thì phải có mâm, bàn, bát, đĩa riêng sẽ làm.

Khi cúng lễ Phật tụng Kinh xong, sẽ tiến lễ vật cúng gia tiên, nếu không có lễ vật riêng để cúng gia tiên, thì cứ để y lễ cúng Phật mà cúng gia tiên cũng được, vì trong khoa đã có các bài thần chú để biến thực, ta cứ thành tâm đọc tụng tưởng niệm, sẽ được nhờ sức thiêng liêng của thần chú mà biến hóa ra chân cam mĩ vị.

2 - CÚNG PHẬT CẦU NGUYỆN CHO VONG NHÂN MỐI MẤT

A. Cúng hàng ngày khi mai táng xong, nên lập ban thờ vong ở bên ban thờ Phật; nam thờ bên phải, nữ thờ bên trái, cho tiện vong nhân lễ Phật nghe Kinh. Mỗi ngày một lần cúng Phật cầu nguyện và cúng chúc thực cho vong nhân, nếu cúng được vào đúng giờ Ngọ thì hơn cả.

B. Cúng Phật bảy tuần: Nếu vì hoàn cảnh bận, mà hàng ngày không cúng được, thì cứ bảy ngày lại cúng một tuần, theo cho đủ bảy tuần là vừa bốn mươi chín ngày.

C. Cúng Phật vào tuần tứ cửu (49); Vì một cố gì mà hàng tuần không cúng được, thì đến ngày 47 nên cúng Phật tụng Kinh, cầu nguyện cho vong nhân 3 ngày là đúng đến ngày 49. Vì ngày 50 là ngày định đoạt phúc nghiệp hay tội nghiệp cho vong nhân nên phải cầu nguyện trước đi 3 ngày cho vong nhân được nhờ công đức đó mà tiêu trừ nghiệp chướng sẽ được siêu sinh.

3 - KHI TỚI CHÙA LỄ CẦU PHÚC

Đến chùa trước nhất bạch với chủ chùa cho phép xin được sắp đặt tiến cúng, rồi sẽ làm khoa cúng. Phàm những khi có việc cúng Phật cầu nguyện, đều nên tụng Kinh Bát - Nhã và nên niệm danh hiệu Phật A - Di - Đà và các danh hiệu Bồ - Tát theo như khoa văn đã định.

4 - THÍ THỰC VÀ PHÓNG SINH

Nhờ phúc duyên làm ăn được khá giả dư dật, thì những khi dự định lễ nghi cúng Phật, nên mua thêm lễ vật: Cúng Phật xong sẽ hạ xuống cúng thí thực cúng xong ban phát cho người nghèo khó. Lại nên mua các loại sinh vật để phóng sinh, cho thêm phúc lành trọn lòng từ bi cứu khổ.

5 - LẤY TÂM THÀNH THAY VÀO SỐ BIỂU

Theo lễ thường, thì những khi cúng Phật tụng

Kinh là có số biểu, nhưng số biểu nào bằng thân chú của Phật và tâm thành của ta được. Trong khi cúng Phật cầu nguyện việc gì, ta cứ chăm chú định tâm tưởng Phật chứng minh cho việc ấy được như nguyện, hoặc cầu siêu cho vị nào, cũng cứ đọc tên huý vị đó mà cầu nguyện, lẽ tất nhiên vị đó sẽ được tế độ. Ta nên nhà cầu "Tâm động Quỷ Thần tri".

6 - CHÍNH NGHĨA NGÀY GIỖ CỦA NGƯỜI TIN PHẬT

Đối với việc cúng lễ, cần nhất trong lòng thành kính tinh khiết, có thể mới mong cảm ứng đến đạo thiêng liêng cõi vô hình được.

Cho nên muốn lễ Phật cầu phúc, cầu siêu, trước ngày lễ Phật cần giữ trai giới lấy một ngày đêm, hôm sau cùng Phật tụng Kinh; có thể mới được toàn phúc. Còn như cỗ bàn theo tục lệ mà phải làm mặn, thì chỉ nên mua ở chợ, tuyệt đối không được sát sinh.

Nên nghĩ lại rằng: Ôn đức, Tổ Tiên, cha mẹ còn nặng gập mấy tình nghĩa anh em bạn hữu, nếu muốn bày đặt tiếp đãi nhau, thì nên dành ngày khác, chớ lợi dụng cái ngày xúc cảm và hiếu đạo mà bày ra cái trò tiệc tùng khoái lạc, thì trái với chính nghĩa lắm. Thánh hiền sở dĩ đặt ra giỗ chạp là để một năm có mấy ngày hiến hưởng chân linh các đấng tiền nhân, mà nhóm họp anh em họ hàng sẽ cùng kỷ niệm công đức Tổ Tiên sáng nghiệp, ân thâm cha mẹ sinh thành. Khi lễ xong, ta nên đem

những lời vàng ngọc di huấn và những công lao sự nghiệp bao đời gian nan của Tổ Tiên, cha mẹ ra mà giảng giải để khuyến khích cho hậu lai noi theo đạo làm người.

Nếu nhà nào cũng theo một cách giỗ tết có tình thần đạo đức như vậy, thì luân lý gia đình là gì mà suy vi, phong hóa xã hội làm già mà đồi bại.

NGÀY THÁNG TRAI - GIỚI

- 6 ngày trai: Mừng 1 - 8 - 14 - 15 - 23 - 30 - tháng thiếu thì ngày 29.

- 10 ngày trai: Mừng 1 - 8 - 14 - 15 - 18 - 23 - 24 - 28 - 29 - 30 tháng thiếu thì lui lại ngày 27.

- 3 tháng trường trai: Tháng giêng - Tháng năm - Tháng chín.

Trong các ngày đàn, ngày trai: Nếu không được sự sát hại chúng sinh, tăng thêm sự tụng Kinh, bái sám, thì được công đức vô lượng vô biên.

(Ngày - tháng tính theo âm lịch)

GHI CHÚ: Chúng tôi sợ dĩ sự tâm in thêm mấy khoa cúng này là cốt để cống hiến quý đạo hữu tiện việc mỗi khi gia đình gặp ngày tuần tiết mà muốn cúng Phật hoặc cúng gia tiên thì khỏi phiền cày đến thầy bà, thêm khó khăn và phí tổn, mà vẫn được lợi ích đúng tinh thần lễ nghi phong tục của gia tính theo đạo Phật.

HẾT

CÁC NGÀY KHÁNH ĐẢN CHƯ PHẬT BỒ – TÁT

NGÀY	THÁNG	HỒNG DANH
1	Giêng	Đức Di - Lạc Bồ - Tát giáng đản
6	-	Đức Phật Định - Quang giáng đản
22	-	Văn - Thê Tổ - Sư giáng đản
8	Hai	Đức Phật Thích - Ca Mâu - Ni xuất gia
15	-	Đức Phật Thích - Ca Mâu - Ni nhập Niết - Bàn
-	-	Đức Di - Lạc Bồ - Tát sinh thiên
19	-	Đức Quán - Thế - Âm Bồ - Tát giáng đản
21	-	Đức Phổ - Hiền Bồ - Tát giáng đản
16	Ba	Đức Chuẩn - Đề Bồ - Tát giáng đản
3	Tư	Tổ - Cồn viên tịch
4	-	Đức Văn - Thù Bồ - Tát giáng đản
8	-	Đức Phật Thích - Ca Mâu - Ni giáng đản
-	-	Đạo - Sức Tổ - Sư thị - tịch
21	-	Đức Dược - Vương Bồ - Tát giáng đản
19	Sáu	Đức Quán - Thế - Âm Bồ - Tát thành đạo
13	Bảy	Đức Đại - Thế - Chí Bồ - Tát giáng đản
15	-	Lễ Vu - Lan thắng hội
24	-	Đức Long - Thọ Bồ - Tát giáng đản
30	-	Đức Địa - Tạng Bồ - Tát giáng đản
-	-	Đức Mục - Liên Tôn - Giả giáng đản
6	Tám	Tuệ - Viễn Tổ - Sư thị tịch
13	-	Lục tổ Huệ - Năng Đại - Sư thị tịch
21	-	Đức Phật Nhiên - Đăng giáng đản
19	Chín	Vía Đức Quán - Thế - Âm Bồ - Tát
30	-	Đức Phật Dược - Sư giáng đản
5	Mười	Đạt - Ma Tổ - Sư giáng đản
17	11	Đức Phật A - Di - Đà giáng đản
18	-	Tổ - Tế viên tịch
24	-	Thiên - Thai Trí - Giả Tổ - Sư thị tịch
8	12	Đức Phật Thích - Ca Mâu - Ni thành đạo
29	-	Đức Hoa - Nghiêm Bồ - Tát giáng đản

(Ngày * tháng tính theo âm lịch)

MỤC LỤC

KINH CHÚ THƯỜNG TỤNG

1 - Lời tựa	5
2 - Kinh A - Di - Đà	11
3 - Kinh Phổ - Môn	59
4 - Kinh Tám - Điều	95
5 - Kinh Bát - Nhã	117
6 - Kinh Dược - Sư	129
7 - Kinh Sám - Nguyện	169
8 - Kinh Vu - Lan	211
9 - Kinh Địa - Tạng	253
10 - Khoa Cúng Phật	375
11 - Khoa Tiếp - Linh	385
12 - Khoa cúng Tổ - Tiên	390
13 - Cúng cha mẹ	395
14 - Vợ chồng cúng cho nhau	400
1 5 - Cha mẹ cúng cho con cháu	406
16 - Cúng hội viên quá cố	411
17 - Khoa Thí - Thực (cúng cháo)	421
18 - Khoa Phóng - Sinh	430
19 - Lễ Phật cúng giao - thừa	435
20 - Khoá lễ "Niệm Phật 10 Hơi"	446
21 - Bài Phát - Nguyện	459
22 - Lời dặn cần nhớ khi cúng lễ	461
23 - Ngày, tháng trai giới	464
24 - Các ngày khánh - đản chư Phật, Bồ - Tát	465



NAM MÔ HỘ PHÁP VI ĐÀ TÔN
THIÊN BỒ TÁT

HỘI LUẬT GIA VIỆT NAM
NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

Địa chỉ: A2 - 261 Thụy Khuê - Quận Tây Hồ - Hà Nội

Email: nhaxuatbanhongduc@yahoo.com

Điện thoại: 04.3 9260024 - Fax: 04.3 9260031



Kinh Chú
Thường Tụng

Chịu trách nhiệm xuất bản

Giám đốc

Bùi Việt Bắc

Chịu trách nhiệm

Tổng biên tập

Lý Bá Toàn

Biên tập: Nguyễn khắc

Vẽ bìa :Minh Tân

Sửa bản in: Đức Thành

LIÊN KẾT XUẤT BẢN
NHÀ SÁCH MINH THẮNG

Địa chỉ: 808 Đường Láng - Hà Nội

Điện thoại : 043. 999 7777 - Fax: 046. 266 11 33

Email:nhasachminhthang@yahoo.com.vn

-
- In số lượng 2.000 cuốn khổ 16 x 24 cm.
 - Tại Doanh nghiệp tư nhân In Hà Phát
 - Số ĐKKHXB: **922 - 2013/CXB/73 - 36/HĐ.**
 - In xong và nộp lưu chiểu tháng 12 năm 2013.

